LỜI CẢM ƠN

Quyển sách này đến được tay bạn đọc là nhờ ngay từ lúc mới chỉ là ý tưởng, nó đã được rất nhiều người mong đợi.

Gia đình, bạn bè không ngừng động viên và khuyến khích chúng tôi. Những bậc phụ huynh, thầy cô, những nhà giáo dục sức khỏe tâm thần khắp nơi trên nước Mỹ và Canada đã đóng góp cả tiếng nói lẫn tài liệu về việc ứng dụng các kỹ năng giao tiếp vào cách hành xử ở nhà, cũng như ở nơi làm việc.

Joanna Faber, giáo viên của một trường ở nội thành, đã cung cấp cho chúng tôi nhiều ví dụ sinh động mà cô tích lũy được trong suốt mười năm dạy học.

Trường đại học Bradley, trường tiểu học Brattain đã nhiệt tình ủng hộ và tạo điều kiện thuận lợi cho chúng tôi làm việc.

Họa sĩ Kimberly Ann Coe đã dành nhiều tâm huyết để tạo ra những hình vẽ minh họa hết sức sinh động.

Bob Markel, đại diện bản quyền, đã luôn sát cánh bên chúng tôi với những lời khuyên chí tình *đúng lúc* .

Eleanor Rawson, nhà sản xuất, đã tận tình hướng dẫn chúng tôi từng đường đi nước bước.

Cuối cùng, chúng tôi xin gởi lời cảm ơn tới tiến sĩ Thomas Gordon bởi những công trình nghiên cứu uyên thâm của ông về phạm trù những mối quan hệ giữa trẻ với người lớn; và cảm ơn cố tiến sĩ

QUYỂN SÁCH NÀY RA ĐỜI NHƯ THẾ NÀO

Quyển sách này được ươm mầm từ khi chúng tôi còn là những bà mẹ trẻ đi tham dự những buổi sinh hoạt dành cho phụ huynh do nhà tâm lý học trẻ em - tiến sĩ Haim Ginott phụ trách. Sau mỗi buổi sinh hoạt, trên đường lái xe về nhà, chúng tôi thường cùng suy ngẫm về sức mạnh của những kỹ năng giao tiếp mới vừa học được, rồi ngậm ngùi vỡ lẽ ra: kể từ ngày đầu theo đuổi nghiệp dạy dỗ tới giờ, mình chưa hề biết gì về những kỹ năng ấy, trong khi một người là giáo viên phổ thông ở New York City, còn người kia dạy học tại cộng đồng dân cư ở Manhattan.

Khi đó, chúng tôi không hề hình dung trước được những kinh nghiệm ban đầu ấy rồi sẽ phát triển thành những gì. Hai thập niên sau, những quyển sách mà chúng tôi viết cho các bậc phụ huynh đã vượt qua mốc hai triệu bản và được dịch ra trên mười thứ tiếng. Những bài diễn thuyết của chúng tôi tại tất cả các bang của Mỹ, và hầu hết các tỉnh thành của Canada đều thu hút được đông đảo khán thính giả và được họ nhiệt liệt hưởng ứng. Trên năm mươi ngàn nhóm hoạt động xã hội tại những vùng đất xa xôi, ở tận Nicaragua, Kenya, Malaysia và New Zealand đã sử dụng những băng nghe nhìn là nội dung những hội thảo của chúng tôi trong các hoạt động của họ. Và trong suốt quãng thời gian hai mươi năm qua, chúng tôi luôn nhận được những phản hồi từ các giáo viên về những thay đổi đạt được trong lớp học, sau khi họ tham dự những khóa học, nghe diễn thuyết, hay đọc sách của chúng tôi. Và điều tất yếu xảy đến là, các giáo

viên luôn thúc giục chúng tôi viết một quyển sách tương tự cho ngành của họ.

Một giáo viên ở Troy, Michigan, đã viết:

Sau hơn hai mươi năm kinh nghiệm giáo dục trẻ hư và trẻ có nguy cơ hư hỏng, tôi thực sự kinh ngạc về những kỹ năng mà mình đã rút ra được từ những quyển sách mà quý vị viết cho các bậc cha mẹ... Hiện tại, trong quận mà tôi làm chuyên gia cố vấn sư phạm [1] đang thiết kế một nội quy kỷ luật mới cho các trường học. Tôi tin chắc rằng các cách xử lý tình huống trong quyển sách của quý vị sẽ là cốt lõi, là nền tảng cho nội quy mới này. Không biết quý vị có nghĩ đến việc viết sách dành riêng cho các giáo viên không?

Một người làm công tác xã hội học đường ở Florissant, Missouri, viết:

> *Mới đây tôi đã giới thiệu chương trình hội thảo* How To Talk So Kids Will Listen [2] *của các vị cho phụ huynh trong địa hạt do tôi phụ trách. Có một bà mẹ, đồng thời cũng là một giáo viên, bắt đầu áp dụng những kỹ năng mới vào lớp học của mình và nhận thấy những hành vi không tốt của học sinh đã giảm hẳn. Những thay đổi trong lớp học của giáo viên ấy lập tức gây ấn tượng với bà hiệu trưởng, bởi vì lâu nay bà rất lo ngại về sự gia tăng hình phạt đòn roi, cũng như tình trạng bị đuổi học ở trường mình. Và bà đã mời tôi tổ chức hội thảo cho toàn thể các giáo viên trong trường của bà.*
>
> *Kết quả thật đáng khích lệ. "Nhu cầu" về hình phạt đòn roi đã giảm hẳn. Rồi việc học sinh nghỉ học cũng bớt đi, trong khi lòng tự trọng của các em được tăng lên, hầu như lan khắp toàn trường.*

Một người sống ở New York City viết:

Tôi vô cùng lo sợ về việc càng ngày càng có nhiều trẻ em mang dao và súng tới trường. Tôi không tin việc tăng cường nhân viên an ninh và máy dò tìm kim loại sẽ có hiệu quả, tuy nhiên, cách giao tiếp tốt hơn có lẽ sẽ cải thiện được tình hình này. Có lẽ, nếu các giáo viên biết được những kỹ năng mà quý vị đã viết, ắt hẳn họ họ sẽ được trang bị tốt hơn để giúp những đứa trẻ nóng nảy biết cách xử lý cơn giận của chúng theo những cách không cần dùng đến bạo lực. Quý vị có nghĩ đến việc viết sách dành cho các giáo viên, cha mẹ, hiệu trưởng, trợ giảng, tài xế xe buýt trường học và thư ký ở trường không?

Tuy hiểu được những lời đề nghị đó là cần thiết, nhưng chúng tôi phải thừa nhận rằng mình không đảm nhận trách nhiệm viết sách cho giáo viên. Vả lại, hiện giờ, chúng tôi không còn “chiến đấu” chung với họ trên “mặt trận giáo dục” nữa.

Thế rồi có một cú điện thoại định mệnh do hai cô giáo Rosalyn Templeton và Lisa Nyberg gọi tới. Lisa đang dạy lớp ba và lớp bốn tại trường tiểu học Brattain ở Spring, bang Oregon. Rosalyn đang tham gia đào tạo những giáo viên tương lai ở đại học Bradley, Peoria, bang Illinois. Cả hai người đều bày tỏ mối lo lắng trước những biện pháp trừng phạt và cưỡng chế được áp dụng thường xuyên trong các trường học để uốn nắn hành vi của trẻ. Họ bảo rằng đã từ lâu lắm rồi, họ vẫn tìm kiếm những tài liệu đề xuất cho giáo viên những phương pháp mới, nhằm giúp học sinh tự giác kỷ luật hơn và biết tự giải quyết vấn đề của chúng hơn.

Khi tình cờ đọc được quyển *How To Talk So Kids Will Listen and Listen So Kids Will Talk* [3], họ biết rằng họ đã thấy được những gì vẫn tìm kiếm lâu nay, và họ xin phép được dựa trên quyển sách của chúng tôi để viết một bản khác gần giống như vậy, dành cho giáo viên.

Càng nói chuyện chúng tôi càng nhận thấy rằng kinh nghiệm mà họ tích lũy được thật rộng và phổ quát. Cả hai đều từng dạy học ở thành thị, ngoại ô, nông thôn; đều có học vị tiến sĩ về giáo dục; và đều từng được mời chủ trì những hội thảo giáo viên. Bỗng nhiên, đề án mà chúng tôi còn lưỡng lự một thời gian dài bỗng trở nên khả thi. Ngoài những kinh nghiệm trực tiếp đứng lớp và các tài liệu thu thập được từ những giáo viên khác trong suốt hơn hai mươi năm qua, nay còn có thêm sự đóng góp quý báu của hai người làm công tác giáo dục này, chúng tôi biết rằng không gì có thể khiến chúng tôi chùn bước được nữa.

Mùa hè năm đó, Rosalyn và Lisa tới gặp chúng tôi. Ngay từ đầu, tất cả đã rất ăn ý với nhau. Sau khi bàn bạc, chúng tôi nhất trí rằng thay vì đưa ra những lời thuyết giáo khô khan, quyển sách này sẽ đóng vai trò như một người kể chuyện - đứng trên quan điểm của một cô giáo trẻ đang nhiệt tình tìm kiếm những cách tốt nhất để dạy dỗ học sinh của mình. Kinh nghiệm của cô ấy sẽ là sự tổng hợp, đúc kết kinh nghiệm của tất cả chúng tôi. Chúng tôi sẽ làm cho lời kể ấy đáng tin cậy hơn bằng những yếu tố mà chúng tôi đã dùng trong các tác phẩm trước. Đó là những mẩu truyện tranh nhỏ, những phần ghi nhớ, hỏi đáp, cùng những câu chuyện minh họa.

Nhưng càng trao đổi với nhau, chúng tôi càng nghiệm ra, nếu muốn nêu toàn bộ những việc nên làm nhằm giáo dục một đứa trẻ, chúng tôi cần phải nhìn xa hơn phạm vi lớp học, phải chú ý nhiều tới *những "người thầy" đầu tiên và mãi mãi trong cuộc đời đứa trẻ ấy - chính là cha mẹ nó. Bất kể điều gì xảy ra ở trường từ chín giờ sáng cho tới ba giờ chiều cũng đều chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi những gì đã diễn ra trước và sau quãng thời gian ấy, tức là lúc trẻ ở cùng với cha mẹ chúng.* Dù cả cha mẹ lẫn giáo viên có tích cực đến đâu đi chăng nữa mà không có những công cụ giúp họ thực hiện những dự định tốt đẹp của mình, thì đứa

trẻ vẫn có thể hư như thường.

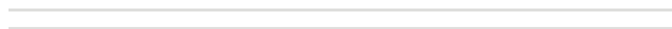
Các bậc cha mẹ và giáo viên cần phải biết kết hợp quyền lực với việc làm gương. Họ cần ghi nhớ sự trái ngược hoàn toàn giữa lời nói làm tiêu tan hi vọng với lời động viên, khuyến khích; giữa lời nói mời gọi sự hợp tác hay kích động sự chống đối của trẻ; giữa lời nói làm cho trẻ không thể suy nghĩ hay tập trung với lời nói khơi gợi và giải phóng khao khát học hỏi tự nhiên của trẻ.

Bất giác, chúng tôi cảm thấy trách nhiệm của mình đối với thế hệ trẻ ngày nay thật nặng nề. Trước kia, chưa khi nào giới trẻ lại có thể xem nhiều hình ảnh tội ác dã man trên phim, trên các phương tiện truyền thông đại chúng như bây giờ. Trước kia, bọn trẻ chẳng bao giờ phải chứng kiến nhiều hình ảnh tuyên truyền trần trụi về những kiểu giải quyết vấn đề bằng cách đánh nhau, ném bom hoặc xả đạn. Chưa khi nào nhu cầu cung cấp cho con em chúng ta một khuôn mẫu sống động về việc giao tiếp trung thực và tôn trọng lẫn nhau lại cấp thiết như lúc này. Đó là cách bảo vệ tốt nhất mà ta có thể trang bị cho trẻ, nhằm chống lại những cơn bột phát muốn bạo hành của chúng. Gặp những trường hợp muốn nổi điên, thay vì đi tìm gậy gộc dao búa, trẻ có thể vận dụng *những lời lẽ* mà những người quan trọng trong cuộc đời chúng đã từng nói với chúng trước đây.

Với tất cả những lí do đó, đề án về quyển sách này đã được đặt lên “bệ phóng”. Ba năm trời với biết bao bản thảo nháp, cuối cùng chúng tôi đã có được bản thảo cuối cùng trong tay. Khỏi cần nói cũng biết tất cả chúng tôi đã hài lòng và vui mừng đến mức nào. Chúng tôi đặt một cái tựa rất rõ ràng: *Nói Sao Cho Trẻ Chịu Học Ở Nhà và Ở Trường* . Chúng tôi đã nêu ra những ví dụ cụ thể về thái độ và ngôn ngữ của quy trình học này. Chúng tôi cũng trình bày cách tạo ra một môi trường cảm xúc, khiến cho trẻ cảm thấy an toàn để mở lòng ra trước

những cái mới lạ. Chúng tôi nêu bật lên cách làm sao cho trẻ dám chịu trách nhiệm và rèn luyện tính tự giác. Đồng thời, chúng tôi cũng chia sẻ nhiều phương pháp nhằm động viên, khích lệ trẻ tin rằng chúng là ai và chúng sẽ trở thành người như thế nào.

Mong mỏi lớn nhất của chúng tôi là những ý kiến trong quyển sách này sẽ giúp bạn khơi nguồn sáng tạo, trao quyền cho những đứa trẻ yêu quý nhất đời bạn.



[1]. Nguyên gốc là "teacher consultant": chuyên gia giáo dục chịu trách nhiệm cố vấn xây dựng nội quy, chương trình giảng dạy, cơ cấu tổ chức cho trường phổ thông - ND.

[2]. Nói Sao Cho Trẻ Chịu Nghe.

[3]. Nói Sao Cho Trẻ Chịu Nghe và Lắng Nghe Sao Cho Trẻ Chịu Nói.

“TÔI” LÀ AI?

Khi bắt đầu viết quyển sách này, chúng tôi đã nhất trí sẽ tạo ra một nhân vật tên là Liz Lander làm người phát ngôn chung cho tất cả. Cô ấy là một giáo viên trẻ - cũng giống như chúng tôi ngày trước - và những nỗ lực, trăn trở của cô ấy với học sinh chính là tấm gương phản ánh một cách chân thực những cố gắng mà chúng tôi từng thể hiện. Cô ấy chính là nhân vật “Tôi” do chúng tôi tạo ra.

1. XỬ LÝ NHỮNG CẢM XÚC GÂY CẢN TRỞ VIỆC HỌC

Chính những hồi tưởng về các giáo viên của mình - cả những hồi tưởng tôi yêu thích lẫn những hồi tưởng mà tôi ghét - đã khiến tôi quyết định trở thành một giáo viên.

Trong suốt những năm tháng học sư phạm tại trường đại học, tôi luôn tin tưởng rằng mình có khả năng dạy trẻ theo cái cách làm cho chúng muốn học. Tôi đã thủ sẵn trong đầu cả một danh sách dài dằng dặc về những điều đáng xấu hổ mà mình không bao giờ được phép nói ra hoặc thể hiện với học sinh; tôi cũng đã hình dung rõ ràng về mức độ kiên nhẫn mà mình sẽ phải đeo đuổi.

Ngày đầu tiên - với tư cách là giáo viên "thật sự" - tôi đã rất choáng váng. Tôi đã soạn bài và chuẩn bị kỹ lưỡng cho giờ lên lớp, nhưng hoàn toàn không có "phòng bị" gì trước ba mươi hai em học sinh lớp Sáu này. Ba mươi hai đứa trẻ to mồm, hiếu động và lúc nào cũng đầy rẫy những đòi hỏi muốn thứ này, cần thứ nọ. Qua được nửa buổi sáng thì tiếng chí chóe đầu tiên xuất hiện, "Ai lấy bút chì của tao?" "Mày xê ra đi!" "Im đi! Tao đang nghe cô giảng."

Tôi cứ vờ như chẳng nghe thấy gì và tiếp tục bài giảng, nhưng những kẻ phá bĩnh vẫn không chịu thôi, "Tại sao em lại phải ngồi gần nó?" "Em không hiểu cô bảo bọn em phải làm gì cả?" "Cô ơi, nó thụi em!" "Tại nó kiếm chuyện trước chứ bộ!"

Đầu tôi bắt đầu kêu bưng bưng. Lớp học càng lúc càng ồn ào.

Những câu thần chú về "lòng kiên nhẫn và hiểu biết" đã hết linh nghiệm ngay trên môi tôi. Lớp học này cần phải có một giáo viên biết trấn áp mới được. Bất thình lình tôi quát lên:

"Thôi đi! Có ai lấy bút chì của em đâu!"

"Cô nói rồi, em phải ngồi gần bạn ấy!"

"Cô không quan tâm ai gây sự trước. Cô muốn việc này phải chấm dứt ngay. Ngay lập tức!"

"Em bảo em không hiểu là ý làm sao? Cô vừa mới giải thích xong còn gì!"

"Tôi không thể tin nổi cái lớp này. Các em nói năng hành động y như học sinh lớp Một vậy. Làm ơn ngồi im đi!"

Có một thằng bé chẳng coi lời tôi ra gì. Nó tỉnh bơ rời khỏi chỗ ngồi, bước tới lấy cái chuốt chì rồi đứng đó mà vặn chuốt mãi cho đến khi cây bút chỉ còn một mẩu. Bằng giọng điệu nghiêm khắc nhất của mình, tôi ra lệnh, "Đủ rồi! Về chỗ ngay!"

"Cô không bắt em làm gì được đâu," nó cãi.

"Được, chúng ta sẽ nói rõ chuyện này sau giờ tan học."

"Em không ở lại được. Em sẽ trễ xe buýt."

"Thế thì cô đành phải mời phụ huynh của em đến để thông báo chuyện này."

"Cô không gọi cho ba mẹ em được đâu. Nhà em làm gì có điện thoại!"

Đến ba giờ chiều thì tôi mệt lử. Bọn trẻ chen nhau ùa ra khỏi lớp và tràn xuống đường. Chúng la hét, chạy nhảy như vừa được tiếp thêm năng lượng. Nhưng lúc này chúng đã thuộc về trách nhiệm của cha mẹ chúng. Tôi đã hết giờ làm việc của mình rồi.

Tôi ngồi phịch xuống ghế, ngó trân trân vào những dãy bàn học trống trơn. Có chuyện gì thế? Sao bọn trẻ không nghe lời tôi? Tôi phải làm gì để chế ngự chúng đây?

Trong suốt mấy tháng đầu đi dạy của tôi, tất cả các buổi học đều diễn ra y như vậy. Mỗi sáng, tôi vào lớp với bao hy vọng tràn trề, rồi buổi chiều lại ra về với tâm trạng chán chường vô tận. Tôi đã hoàn toàn "bó tay" trước công việc nặng nề và chán ngắt là phải kéo lê lớp học cho qua chương trình bắt buộc này. Nhưng tệ hơn hết, tôi đang dần biến thành loại "bà cô" mà tôi không bao giờ muốn: giận dữ, hách dịch, mất uy tín. Còn đám học sinh của tôi thì càng ngày càng bướng bỉnh, ngang ngạnh. Càng về cuối học kỳ, tôi càng hay tự hỏi rằng mình còn cầm cự được bao lâu nữa.

May mà Jane Davis, cô giáo dạy lớp bên cạnh, đã đến giải cứu cho tôi. Sau cái ngày dốc bầu tâm sự với Jane, chị đưa cho tôi quyển sách *How To Talk So Kids Will Listen and Listen So Kids Will Talk.* Chị bảo, "Không biết quyển sách này có giúp gì được cho em không, nhưng những kỹ năng nêu trong này đã cứu chị khỏi phát điên, phát khùng với chính tụi nhóc ở nhà. Nó cũng giúp chị tạo nên sự thay đổi khác biệt cho lớp học của mình đấy!"

Tôi cảm ơn Jane, cất quyển sách vào cặp rồi quên khuấy nó luôn. Một tuần sau, trong khi đang nằm trên giường dưỡng bệnh vì cảm lạnh, tôi vớ đại quyển sách ấy và mở ra đọc. Những dòng chữ in nghiêng ở trang đầu tiên làm cho tôi phải nhổm người dậy:

Có mối liên hệ trực tiếp giữa cảm xúc và hành vi của trẻ.

Khi trẻ cảm thấy dễ chịu, chúng sẽ cư xử đúng mực.

Chúng ta phải làm sao để giúp trẻ cảm thấy dễ chịu?

- Hãy chấp nhận cảm xúc của chúng!

Tôi nằm xuống gối, nhắm nghiền mắt lại. Mình đã thừa nhận cảm xúc của học sinh hay chưa? Tôi nhớ lại đôi ba lời đối đáp đã xảy ra giữa mình với học sinh trong tuần đó:

Học sinh: Thưa cô, em không viết được!

Tôi: Sao không được?

Học sinh: Thiệt mà! Em chẳng nghĩ ra cái gì để viết cả.

Tôi: Em phải cố mà nghĩ! Đừng có rên rỉ nữa! Viết đi!

Học sinh: Em ghét môn lịch sử! Ai thèm quan tâm đến những chuyện đã xảy ra cách đây cả trăm năm chứ!

Tôi: Em phải quan tâm! Ai cũng cần phải biết rõ về lịch sử nước mình.

Học sinh: Nhưng nó chán ngắt!

Tôi: Chán gì mà chán! Nếu chú ý thì em sẽ thấy nó rất hay.

Thật nực cười! Tôi vốn là người vẫn thường thuyết giáo cho học sinh về việc mỗi cá nhân đều có quyền có quan điểm và cảm xúc riêng. Thế nhưng, trong thực tế, hễ khi nào bọn trẻ bộc lộ cảm xúc là tôi lại dập tắt đi ngay. Tôi bắt bẻ, tranh luận với chúng. Như vậy, thông điệp

ngầm mà tôi chuyển đến chúng là, "Em cảm thấy như thế là sai rồi. Hãy nghe theo lời cô đi."

Tôi ngồi dậy và cố nhớ xem các thầy cô của mình ngày xưa có làm như thế với mình không. Có một lần ở trường trung học, khi tôi đang buồn vì lần đầu tiên bị điểm thấp môn toán, mà giáo viên dạy toán lại cứ cố nhồi vào đầu tôi một lời động viên, "Chẳng việc gì phải buồn bực cả, Liz. Không phải vì em thiếu khả năng về môn hình học, chỉ vì em chưa tập trung chú ý thôi. Em cần phải quyết tâm hơn nữa. Vấn đề nằm ở chỗ *ý chí của em dở quá!"*

Đương nhiên là thầy nói đúng, và tôi hiểu rất rõ ý thầy, nhưng những lời ấy lại khiến tôi cảm thấy mình ngu ngốc và kém cỏi quá chừng. Tới chỗ "em dở quá", tôi không thèm lắng nghe nữa mà cứ nhìn bộ ria mép của thầy động đậy lên xuống, và ráng chờ cho thầy nói xong để chuồn cho lẹ. Phải chăng học sinh của tôi giờ đây cũng cảm thấy như thế về tôi?

Trong những tuần sau đó, tôi cố gắng phản ứng một cách nhạy cảm hơn với những cảm xúc của học trò mình, và cố đáp lại chúng một cách thỏa đáng:

"Muốn chọn một đề tài để viết thật chẳng dễ, đúng không em?"

"Cô hiểu em nghĩ gì về môn lịch sử. Em đang phân vân tại sao người ta lại quan tâm đến những việc đã xảy ra cách đây hàng trăm năm chứ gì."

Cách này chính là lối thoát. Tôi có thể nhận thấy ngay rằng bọn trẻ đã có biến đổi. Chúng gật đầu, nhìn thẳng vào mắt tôi, và nói cho tôi nghe thêm về những gì chúng đang nghĩ. Nhưng bỗng một ngày kia, Alex tuyên bố, "Em không muốn tới phòng thể dục nữa, không ai ép được em đâu!" Học trò gì mà ăn nói láo lếu như thế, làm sao mà

chịu nổi cơ chứ! Không chần chừ một phút, bằng cái giọng khô khốc, tôi đáp, "Em phải đến phòng tập ngay, không thì em phải lên văn phòng!"

Tại sao việc thừa nhận những cảm xúc của trẻ lại khó đến thế? Vào bữa trưa, tôi đem câu hỏi đó ra hỏi Jane và các giáo viên ngồi cùng bàn ăn; tôi cũng kể với họ mình đã đọc được gì và đang nghĩ gì.

Chị Maria Estes, một phụ huynh tình nguyện [1], lập tức lên tiếng bênh vực giáo viên, "Mỗi thầy cô phải dạy hàng mấy chục học sinh, và phải dạy chúng bao nhiêu là thứ. Cô ép mình phải lưu ý đến từng lời nhỏ nhặt như thế làm gì!"

Jane thì tỏ ra trầm tư, "Có lẽ vậy, nhưng phải chi hồi trước cha mẹ và thầy cô của chúng ta chịu khó để ý một chút về lời nói *của họ* , thì ngày nay chúng ta đã không bị thiếu quá nhiều kiến thức chưa được học như vậy. Nói thẳng ra, chúng ta là sản phẩm của quá khứ chúng ta. Bây giờ, chúng ta nói chuyện với học sinh của mình theo cái cách hệt như ngày xưa cha mẹ và thầy cô đã nói với chúng ta. Tôi biết, ngay cả với tụi nhóc ở nhà, tôi cũng phải mất rất nhiều thời gian để thôi không lặp lại những câu rập khuôn hồi xưa nữa. Đó là một bước tiến rất lớn đối với tôi, nhờ biết chuyển câu *'Đau gì chứ! Chỉ là một vết xước tí tẹo thôi mà!'* thành *'Ừ, trầy da là đau lắm đó!'*"

Ken Watson, thầy giáo dạy môn khoa học, vặn lại, "Tôi không đồng ý. Tôi thấy nói như vậy thì có gì khác đâu."

Tôi còn đang vắt óc tìm một ví dụ để Ken Watson tự mình nghiệm ra sự khác nhau giữa hai câu đó thì đã nghe Jane bảo, "Ken à, hãy tưởng tượng thế này nhé, anh là một cậu thiếu niên vừa được gọi vào đội bóng rổ, bóng đá, hay bóng gì gì đó của trường."

Ken mỉm cười, “Bóng đá đi.”

“Ờ, bóng đá,” Jane gật đầu, “Vậy hãy tưởng tượng, anh đang hăm hở đến buổi tập đầu tiên thì gặp ông huấn luyện viên độp ngay một câu rằng, anh đã bị loại khỏi danh sách đội bóng.”

Ken rên lên.

“Một lát sau,” Jane nói tiếp, “anh gặp giáo viên chủ nhiệm ở hành lang và kể cho cô ấy nghe hết mọi chuyện vừa xảy ra. Giờ, giả sử tôi là cô giáo đó nhé, và tôi đã phản hồi theo rất nhiều cách, nhưng khổ nỗi, không một cách nào thích hợp với tâm trạng buồn bã mà thằng bé bên trong anh đang cảm nhận, hoặc nghĩ tới sau mỗi lời đáp của tôi.”

Ken cười toe, rút ra một cây viết và với lấy một tờ khăn giấy.

Sau đây là những giả thiết khác nhau về những lời mà Jane - trong vai cô giáo chủ nhiệm - đã đáp lại “học sinh” Ken:

1. Chối bỏ cảm xúc

> “Lúc này em có đau khổ, giận hờn cũng chẳng giải quyết được gì. Trái đất có nổ tung vì em bị loại khỏi đội bóng đâu. Thôi, quên việc đó đi!”

2. Triết lý

> “Cuộc đời vốn không công bằng mà, nhưng em phải học cách chịu đựng những cú đấm của nó thôi!”

3. Khuyên răn

> “Em đừng mất tinh thần vì chuyện này. Hãy cố gắng rèn

luyện để được vào một đội khác.”

4. Chất vấn

“Em có nghĩ ra lý do vì sao mình bị loại không? Chắc tại các bạn khác chơi giỏi hơn em chứ gì? Thế em bây giờ định làm gì?”

5. Bênh vực phía bên kia

“Em hãy thử đặt mình vào vị trí của huấn luyện viên xem. Thầy ấy muốn xây dựng một đội bóng chiến thắng. Chắc hẳn thầy ấy đã rất khó khăn khi phải quyết định ai ở lại, ai ra khỏi đội.”

6. Thương hại

“Ối, tội nghiệp em quá! Cô hiểu em thấy thế nào mà. Em đã cố gắng rất nhiều để được chọn vào đội tuyển, nhưng em chưa đủ giỏi. Tất cả các bạn khác đều biết thế.”

7. Nhà phân tích tâm lý nghiệp dư

“Em có nghĩ rằng lý do thật sự của việc bị gạt ra khỏi đội bóng chính là vì thái độ ‘thiếu lửa’ của em không? Cô nghĩ, trong tiềm thức, em vốn không muốn vào đội, vì vậy em mới cố ý làm rùm beng chuyện này lên.”

Ken giơ hai tay lên trời, “Thôi, thôi! Đủ rồi. Tôi hiểu rồi.”

Tôi nói Ken cho tôi xem anh vừa mới viết ra những gì. Anh đẩy cho tôi tấm khăn giấy. Tôi đọc to lên:

“Đừng dạy em phải cảm thấy như thế nào.”

“Đừng dạy em phải làm gì.”

“Cô chẳng bao giờ hiểu được đâu.”

“Cô có biết phải làm gì với những vấn đề của cô không? Cô đứng về phía tất cả mọi người, ngoại trừ em.”

“Em là kẻ thua cuộc.”

“Đây là lần cuối cùng em thổ lộ bất cứ điều gì với cô.”

“Chết thật,” Maria thốt lên. “Tôi thường hay nói với thằng Marco nhà tôi rất nhiều câu giống như Jane vừa nói với Ken. Nếu không muốn chúng đốp chát lại như thế thì ta phải nói sao đây?”

“Thừa nhận tâm trạng thất vọng của chúng,” tôi trả lời rất nhanh.

“Bằng cách nào?” Maria hỏi.

Tôi ngắc ngứ không tìm được câu trả lời. Tôi nhìn Jane cầu cứu. Chị quay qua Ken và nhìn thẳng vào mắt anh, “Ken à, bị gạt khỏi đội bóng khi đã tin chắc là mình có tên trong danh sách hẳn là một cú sốc rất nặng, một nỗi thất vọng ghê gớm lắm, đúng không?”

Ken gật đầu, “Dạ, đúng ạ! Một cú sốc tệ hại. Thất vọng vô cùng. Nhưng thành thật mà nói, em thực sự cảm thấy nhẹ nhõm khi có người chịu hiểu điều đơn giản ấy.”

Sau đó chúng tôi còn thảo luận với nhau nhiều nữa. Maria thú thật là từ khi chị lớn lên, chưa từng có ai chịu thừa nhận hay hiểu những cảm xúc của chị cả. Ken hỏi, “Vậy tại sao chúng ta lại dám nghĩ

tới chuyện sẽ mang đến cho học trò những điều mà chính chúng ta cũng chưa từng có?”

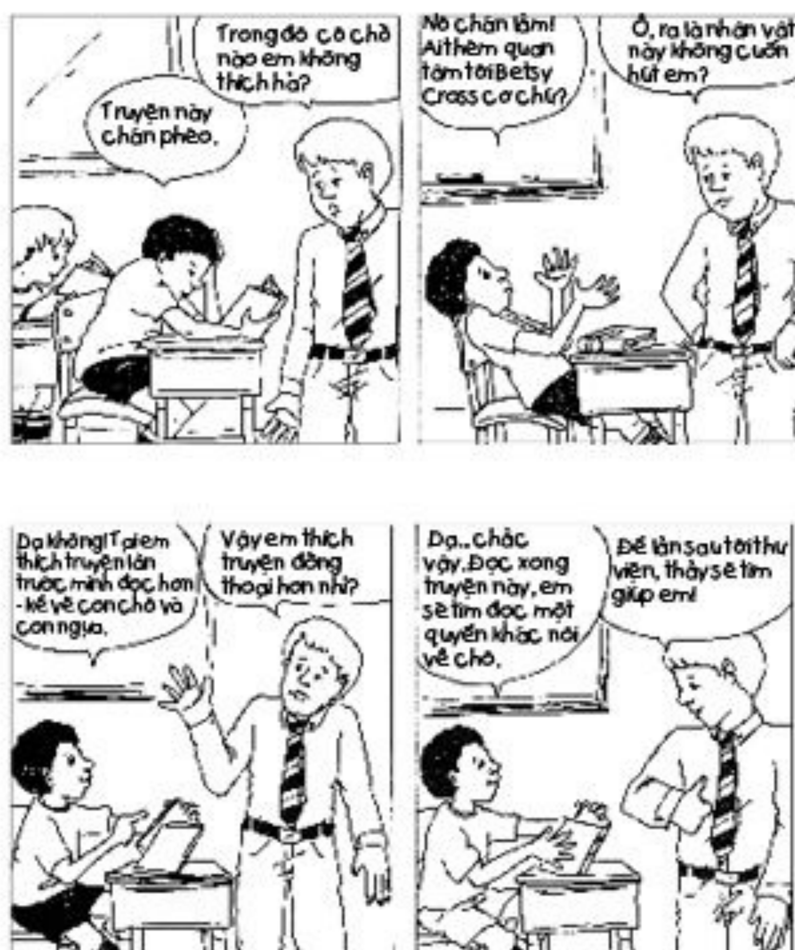
Rõ ràng chúng ta cần luyện tập nhiều hơn nếu muốn áp dụng phương pháp phản hồi mới mẻ này với trẻ. Thế là tôi tự nguyện đi tìm những ví dụ về việc thừa nhận cảm xúc của học sinh trong trường học. Sau đây là các mẩu chuyện minh họa mà tôi đã soạn ra và chia sẻ với các đồng nghiệp cùng ăn trưa với mình:

THAY VÌ XÓA BỎ CẢM XÚC CỦA TRẺ



Khi cảm xúc của trẻ bị xóa bỏ, chúng sẽ dễ trở nên nản chí.

HÃY DIỄN GIẢI CẢM XÚC CỦA CHÚNG THÀNH LỜI



Khi giáo viên xác định và công nhận những cảm xúc tiêu cực của học sinh, chúng sẽ cảm thấy mình được động viên, khích lệ và từ đó sẽ tiếp tục cố gắng.

THAY VÌ CHỈ TRÍCH VÀ KHUYÊN RĂN



Giáo viên có ý tốt, nhưng khi trẻ bị chỉ trích và khuyên răn dồn dập thì chúng sẽ khó suy nghĩ hay ý thức phải chịu trách nhiệm về vấn đề của mình.

HÃY CÔNG NHẬN CẢM XÚC CỦA TRẺ BẰNG MỘT TỪ HOẶC MỘT ÂM TIẾT "Ồ", "Ô", "ỪM", "À" HOẶC "ĐÚNG ĐẤY!"



Đáp lại nỗi lo lắng của trẻ bằng thái độ quan tâm, thỉnh thoảng gật đầu hay "ậm ừ" tỏ vẻ hiểu chuyện, đó là khi ta để trẻ tự do tập trung suy nghĩ về vấn đề của chúng, rồi tự chúng sẽ tìm ra hướng giải quyết.

THAY VÌ CỐ THUYẾT PHỤC VÀ GIẢI THÍCH



Thật dễ nổi cáu khi trẻ nhất quyết không chịu nghe sự "cố thuyết phục" của chúng ta. Thay vì tức giận, ta có thể làm gì? Có cách nào tốt hơn để giúp trẻ vượt qua ý muốn né tránh bổn phận, nhiệm vụ của chúng không?

HÃY ĐƯA RA VIỄN CẢNH KHÔNG THỂ CÓ TRONG THỰC TẠI



Khi diễn tả những ước muốn trong tưởng tượng của trẻ, chính là lúc ta giúp chúng dễ dàng đương đầu với thực tế hơn.

THAY VÌ LÀM NGƠ VỚI CẢM XÚC









Trẻ rất khó thay đổi hành vi khi cảm xúc của chúng không được giải quyết thỏa đáng.

HÃY THỪA NHẬN NHỮNG CẢM XÚC CỦA TRẺ NGAY CẢ KHI BẠN MUỐN TRẤN ÁP NHỮNG HÀNH VI KHÔNG NGOAN



Trẻ sẽ dễ thay đổi hành vi hơn khi cảm xúc của chúng được người lớn chấp nhận.

Ken nhìn vào những hình vẽ minh họa và lắc đầu. “Về lý thuyết, tất cả những điều này nghe thì có vẻ hay lắm, nhưng tôi thấy, về phía giáo viên vẫn còn khó khăn. Chúng ta lấy đâu ra thời gian để giúp học sinh giải quyết cảm xúc của chúng đây?”

Mắt Jane lấp lánh như cười, “Phải tạo ra thời gian. Hãy tới

trường sớm hơn, và ra về trễ hơn. Hãy ăn trưa thật nhanh, và quên luôn giờ nghỉ để đi vệ sinh cá nhân."

"Chà, đúng đấy," Ken bổ sung, "và ngoài những lúc soạn giáo án, chấm bài, làm bản tin học tập, chuẩn bị hội thảo và lên lớp đều đều mỗi ngày... chúng ta nên chú ý đến việc học sinh của mình cảm thấy thế nào, hoặc vẽ ra cho chúng cái viễn cảnh mà chúng không thể có trong thực tại."

Trong khi nghe Ken nói, tôi nghĩ bụng, "Làm thế hình như là đòi hỏi quá nhiều ở giáo viên."

Dường như Jane đọc được suy nghĩ của tôi, chị liền bảo, "Nói một cách nghiêm túc, tôi biết như thế là đòi hỏi giáo viên quá nhiều, nhưng tôi cũng biết rằng đối với một đứa trẻ thì việc cảm thấy người khác hiểu được mình là rất quan trọng. Có một thực tế rất đơn giản là khi bọn trẻ bị ức chế về mặt cảm xúc chúng *không thể nào* tập trung được. Như vậy, chắc chắn chúng sẽ không tiếp thu được bài mới. Nếu muốn giúp chúng hết căng thẳng để bình tĩnh suy nghĩ, học hành, ta cần phải xử lý những cảm xúc của chúng một cách đầy tôn trọng."

"Nhưng không chỉ ở trường mới phải giải quyết cảm xúc thôi đâu, mà còn ở nhà nữa." Maria xen vào.

Tất cả chúng tôi quay qua nhìn chị. "Khi tôi chín tuổi," chị giải thích, "gia đình tôi chuyển nhà và tôi phải học trường khác. Cô giáo mới rất nghiêm khắc. Lần nào làm kiểm tra môn số học, tôi cũng bị cô phát lại bài làm với đầy những dấu gạch chéo màu đen to tướng ở những câu trả lời sai. Rồi cô bắt tôi làm đi làm lại, đến chừng nào đúng mới thôi. Tôi lo sợ mỗi khi đến tiết học của cô tới mức chẳng suy nghĩ được gì nữa. Thỉnh thoảng, tôi cố chép lại bài của bạn khác. Vào mỗi buổi tối trước ngày kiểm tra, tôi luôn bị đau bụng. Hễ tôi nói

với mẹ ‘Mẹ ơi, con sợ,’ thì bà lại bảo ‘Chẳng việc gì phải sợ cả, cứ làm hết sức mình là được.’ Còn cha tôi thì khuyên, ‘Nếu học bài kỹ thì con sẽ chẳng phải sợ gì cả.’ Nghe vậy, tôi càng cảm thấy hoảng hốt hơn.”

Ken nhìn Maria đăm đăm, “Giả sử cha hoặc mẹ chị bảo ‘Trông con có vẻ lo lắng về bài kiểm tra quá đấy, Maria,’ thì sự việc sẽ khác đi chăng?”

“Tất nhiên rồi!” Maria phấn khởi cao giọng. “Bởi vì khi đó có thể tôi sẽ nói thật với cha mẹ về những dấu gạch chéo lên các câu trả lời sai, cũng như nỗi xấu hổ vì cứ phải hết lần này tới lần khác bị nêu tên khiển trách trước lớp.”

Ken vẫn chưa tin, “Nhưng ngay cả khi đã được cha mẹ giải tỏa cảm xúc rồi thì có đủ để giúp chị bớt lo lắng và làm tốt môn toán không?”

Maria trầm giọng, “Chắc là được, tôi nghĩ vậy,” chị nói chậm rãi, “bởi vì nếu cha mẹ chịu lắng nghe những nỗi lo âu của tôi và để cho tôi nói rõ về chúng, thì ngày hôm sau tôi sẽ yên tâm đi học hơn, sẽ mong muốn đạt điểm tốt hơn.”

Vài ngày sau cuộc trò chuyện ấy, gặp lại Maria, tôi thấy chị mỉm cười rạng rỡ và lôi từ trong ví ra một tờ giấy nhỏ gấp đôi, hào hứng nói, “Tôi muốn kể cho mọi người nghe mấy câu mà các con tôi đã nói trong tuần này. Sau khi tôi kể xong, mọi người hãy đoán xem tôi *đã không* nói gì với chúng. Bắt đầu là câu nói của con gái tôi, cháu tên Ana Ruth.” Maria mở tờ giấy ra và đọc, “Mẹ, cô dạy thể dục bắt một mình con phải chạy nhiều vòng quanh sân, bởi vì con không thay đồ nhanh bằng các bạn, thế là con bị bắt chạy cho cả lớp coi đó mẹ.”

Ken trả lời ngay lập tức, “Chị đã không nói ‘ *Vậy chứ con muốn cô*

giáo làm gì? Vỗ tay khen con chắc? Hay thưởng cho con huy chương người chậm nhất?'"

Mọi người bật cười. Maria tiếp, "Giờ đến câu của con trai tôi, cháu Marco, 'Mẹ, đừng bực mình nhé. Con làm mất găng tay rồi.'"

"Để tôi trả lời câu này," Jane đáp. *"Con nói gì hả? Đây là đôi găng tay thứ hai con làm mất trong tháng này rồi đấy. Con nghĩ ba mẹ in ra tiền à? Mai mốt, khi tháo găng tay ra, con nhớ nhét nó vào túi quần luôn nghe chưa. Rồi trước khi xuống xe buýt, hãy kiểm tra chỗ ngồi và dưới sàn xe để xem nó có rơi ra không."*

"Khoan. Nói câu đó thì có gì sai?" Ken hỏi. "Chị đang dạy thằng bé về tinh thần trách nhiệm mà."

"Nhưng thời điểm nói thì sai," Jane nói.

"Tại sao?"

"Bởi vì khi người ta đang chìm thì không phải là lúc để bạn dạy họ tập bơi."

"Hừm. Tôi phải nghĩ kỹ về điều này mới được..." Ken nói, rồi chỉ vào tôi, "Nào, giờ đến lượt cô, Liz à." Maria nhìn vào tờ giấy và nói, "Còn đây cũng là câu nói của Ana Ruth, 'Con chẳng biết là mình có còn muốn ở trong dàn nhạc giao hưởng nữa hay không.'"

Tôi đốp liền, " *Mẹ đã tốn cả đống tiền cho con học đàn violin, mà giờ con nói đến chuyện bỏ học hả! Ba con mà nghe được thì sẽ điên lên cho xem* ."

Maria nhìn chúng tôi kinh ngạc, "Sao mọi người biết rõ những gì tôi đã suýt nói ra thế?"

“Quá dễ,” Jane bảo. “Đó là những gì cha mẹ chúng ta đã nói với chúng ta, và cho đến giờ đấy vẫn là những gì tôi thường nói với con cái mình.”

“Maria,” Ken nói, “đừng thử thách chúng tôi nữa. Chị đã nói gì với các con thế?”

“Thế này nhé,” Maria tự hào trả lời, “Khi Marco không thể tìm thấy đôi găng tay mới của nó, tôi đã không quở trách tiếng nào, mà chỉ, ‘ *Mất đồ thì bực mình lắm... Con nghĩ thử xem có khi con bỏ quên nó trên xe buýt không?’* Thằng bé trố mắt nhìn tôi như thể không tin vào tai mình. Rồi nó bảo sáng mai sẽ hỏi bác lái xe buýt xem có nhìn thấy găng tay của nó không.

“Đến khi Ana Ruth kể cho tôi nghe vụ cô giáo thể dục bắt nó chạy trước lớp, tôi bảo, ‘Chắc là quê lắm phải không con?’ Con bé bảo, ‘Đúng đó, mẹ,’ rồi chuyển qua đề tài khác. Đó là điều bất thường đối với Ana Ruth, bởi vì con bé có bao giờ chịu kể cho tôi nghe đầy đủ những gì đã diễn ra ở lớp nó đâu.

“Nhưng đáng ngạc nhiên nhất là việc xảy ra sau đó. Sau khi đi học nhạc về, Ana bảo, ‘Con chẳng biết mình có còn muốn ở trong dàn nhạc giao hưởng hay không nữa.’ Nghe con bé nói vậy, tôi muốn ngộp thở, nhưng vẫn cố làm ra vẻ bình thản, ‘ *Thì ra con nửa muốn, nửa không* hả.’ Con bé lặng đi. Rồi nó bắt đầu nói tất tần tật mọi thứ. Nó bảo rất thích chơi đàn, nhưng việc luyện tập lại tốn nhiều thời gian quá làm nó chẳng còn lúc nào gặp bạn bè, để bây giờ lũ bạn không thèm gọi điện cho nó nữa, chắc là chúng nghỉ chơi nó mất rồi. Nói tới đó, con bé òa khóc, và tôi ôm lấy nó.”

“Ồ, Maria,” tôi nói, xúc động sâu sắc trước kinh nghiệm của chị.

"Buồn cười quá phải không?" Jane nói. "Ana Ruth không thể thổ lộ cho chị biết điều gì đã khiến con bé lo lắng, cho đến khi chị thừa nhận tâm trạng bị xáo trộn của nó."

"Đúng vậy," Maria sung sướng nói, "và một khi vấn đề thật sự được khơi mở, Ana sẽ tự tìm ra cách giải tỏa cảm xúc của mình. Ngày hôm sau, con bé bảo với tôi là nó quyết định ở lại dàn nhạc và sẽ kết bạn mới ở đó."

"Tuyệt quá!" tôi thốt lên.

"Đúng," Maria nói, hơi nhíu mày, "nhưng đấy mới chỉ là những việc suôn sẻ thôi, chứ tôi vẫn chưa kể cho mọi người nghe điều gì đã xảy ra khi Marco bảo với tôi là nó ghét thầy Peterson."

"Ố... cái này gay cấn đây," tôi nói. "Nhớ năm ngoái chị đã trợ giảng ở lớp thầy Peterson mà."

Maria trầm ngâm, "Thầy ấy là một giáo viên giỏi. Rất xuất sắc!"

"Đúng, ý tôi là vậy đấy," tôi nói. "Chị thấy khó xử đúng không? Một mặt, chị muốn bảo vệ cảm xúc của con mình. Mặt khác, chị đánh giá cao thầy Peterson và không muốn về hùa với con để phê bình chỉ trích thầy ấy."

"Đâu phải chỉ riêng thầy Peterson," Maria nói. "Có lẽ tôi hơi cổ hủ, nhưng tôi được nuôi dạy để tin rằng, cho phép trẻ nói xấu bất kỳ một giáo viên nào đều là việc không đúng."

Jane cao giọng phản đối, "Nhưng ủng hộ con trai đâu có nghĩa là chị chê bai thầy Peterson." Lập tức, Jane phác thảo ngay ra một mẫu hình ứng xử của cha mẹ khi trẻ than phiền về thầy cô của chúng. Sau

đó, tất cả chúng tôi cùng thảo luận để đưa ra một mẫu đối thoại tốt nhất. Cái khó của chúng tôi là phải tránh đồng tình với trẻ, hoặc hạ thấp giáo viên của chúng. Sau đây là những gì chúng tôi đã nghĩ ra:





Rồi bỗng nhiên chuông reo váng lên. Thầy Ken bưng khay đồ ăn trưa lên và nói, “Tôi vẫn thấy chưa thông tất cả những cách này. Có thể chúng hợp lý với cha mẹ, nhưng với giáo viên, tôi nghĩ chỉ cần là người có đủ những phẩm chất tốt, yêu trẻ, kiến thức chuyên môn vững vàng và biết cách giảng bài sinh động là được.”

“Rủi thay,” Jane nói, bước ra cùng với Ken, “lại không phải thế. Nếu anh muốn học trò của mình hiểu bài, thì anh phải để các em có tâm trạng thoải mái để sẵn sàng tiếp thu bài giảng.”

Bị tụt lại đằng sau mọi người, tôi muốn nói thêm nữa nhưng chẳng biết phải nói ra sao. Chiều hôm đó, trên đường lái xe về nhà, tôi ngẫm lại những câu mình đã nói với học sinh trong tuần qua, và cảm thấy mình dần dần bị cách ứng xử của Maria thuyết phục.

Tôi ước gì hồi trưa mình đã chia sẻ ý nghĩ này với Ken:

Là giáo viên, mục tiêu của ta không chỉ là truyền tải kiến thức và thông tin cho học sinh, mà còn phải làm nhiều hơn thế nữa.

Nếu muốn học sinh trở thành những người biết quan tâm đến người khác, ta cần chú ý đến cách mà ta phản hồi lại chúng.

Nếu muốn đánh giá đúng phẩm chất của bọn trẻ, ta cần có những mẫu phương pháp đúng thì mới mong làm được điều đó.

Nếu muốn truyền lòng tự trọng và tôn trọng người khác vào thế giới của trẻ, ta cần bắt đầu bằng cách tôn trọng chúng. Và ta sẽ không thể được làm điều đó, nếu không biết tỏ ra tôn trọng những gì chúng cảm thấy.

GHI NHỚ

TRẺ CẦN ĐƯỢC THỪA NHẬN CẢM XÚC

cả ở nhà lẫn ở trường

Trẻ: Con chỉ thiếu cẩn thận chút xíu mà còn có bảy mươi điểm!

Người lớn: Không sao đâu con! Lần sau con sẽ làm tốt hơn mà.

Thay vì lơ đi cảm xúc của trẻ, bạn có thể:

1. Xác định xem chúng đang cảm thấy thế nào

“Con có vẻ thất vọng quá ha! Nghĩ cũng tức thật đấy, đã biết câu trả lời rồi mà lại để mất điểm chỉ vì hơi ẩu.”

2. Thừa nhận cảm xúc của trẻ bằng một từ hoặc một âm tiết

“Ồ”, “Ô”, “Ừm”, “À” hay “Ra vậy”.

3. Đưa ra viễn cảnh mà trong thực tại trẻ đã không làm được

“Phải chi có một cây bút phép thuật, nó sẽ bảo ngay ‘đừng viết như thế!’ khi con sắp phạm lỗi thì hay biết mấy, nhỉ!”

4. Thừa nhận cảm xúc của trẻ, ngay cả khi bạn đang cố uốn nắn những hành vi không thể chấp nhận được

“Con xô bàn đá ghế chỉ vì vẫn còn tức bị mất mấy điểm đó sao? Con không được phép làm như vậy. Nhưng con có thể kể mẹ nghe tại sao con lại bực đến thế. Nếu không, con hãy ghi hay vẽ nó ra giấy cũng được.”

NHỮNG THẮC MẮC, CHUYỆN KỂ CỦA PHỤ HUYNH VÀ GIÁO VIÊN

? Những thắc mắc của phụ huynh

1. Thỉnh thoảng thằng con bảy tuổi của tôi, Billy, lại mất bình tĩnh trong khi làm bài tập về nhà. Nếu không làm được toán hay gặp mắc mứu gì đó, nó sẽ lập tức xé tập quẳng xuống sàn hoặc bẻ bút chì. Tôi phải làm gì trước những cơn nóng nảy của thằng bé?

Billy cần cha hoặc mẹ giúp cháu xác định cảm xúc của mình, cũng như dạy cháu cách xử lý cảm xúc đó. Cần có ai đó nói với cháu rằng, "Tìm mãi mà không ra câu trả lời đúng là bực mình thật! Nó khiến con muốn xé, muốn bẻ, hay quăng một vật gì đó, đúng không? Billy à, hễ khi nào con cảm thấy như thế thì hãy la lên, 'Ba ơi, con *bựựccc mììnnh* quá! Ba giúp con đi!' Rồi thì ba con mình sẽ cùng nhau tìm hiểu xem có chuyện gì nhé."

2. Trong suốt tuần qua, đứa con gái mười ba tuổi của tôi cứ buồn rầu đến mức không sao làm nổi bài tập về nhà, cũng chẳng tập trung tâm trí học bài thi giữa kỳ được. Hình như con bé đã rất tin tưởng mà thổ lộ với nhỏ bạn thân rằng nó "thích" một cậu trai nào đó, nhưng cô bạn này đã nhanh nhảu đi báo ngay cho cậu kia biết. Sau khi đã bày tỏ sự đồng cảm về việc bị phản bội thì đau lòng ra sao, tôi không còn biết phải nói gì hay phải khuyên con như thế nào nữa. Tôi nên khuyên nhủ con làm gì?

Một trong những vấn đề của việc đưa ra lời khuyên là, trong lúc tâm trạng trẻ đang bị xáo trộn, chúng không thể nghe được lời bạn đang nói, cho dù chính chúng đã nài nỉ "Mẹ, con phải làm sao đây?". Lúc đó, chúng đang đau khổ, rối trí, và lời khuyên vội vã của bạn có thể trở nên phản tác dụng ("Mẹ nói thế thì ích lợi gì cho con chứ?"), hoặc xâm phạm sự riêng tư ("Đừng dạy con phải làm gì!"), hoặc hạ thấp phẩm giá ("Ý mẹ là con ngu chứ gì, chẳng lẽ con không tự tìm được cách giải quyết việc của mình hay sao?"), hoặc đe dọa ("Mẹ nói nghe hay đấy, nhưng con không bao giờ làm theo đâu!").

Trước khi bình tâm để có thể nghĩ đến những giải pháp, con gái bạn còn bao nhiêu mối lo mà cô bé muốn chia sẻ với mẹ: “Con có nên mắng cho nhỏ bạn con một trận không? Nhưng mắng nó thế nào đây mẹ? Nó còn đáng tin cậy nữa không? Con có cần phải cố giữ tình bạn với nó không? Con có phải nói gì với bạn nam kia không? Nếu có thì phải nói gì hả mẹ?” Tất cả những trăn trở đó sẽ giúp cô bé có cơ hội tìm hiểu sâu hơn về những mối quan hệ giữa con người với con người. Nếu đưa ra lời khuyên ngay lập tức, có thể bạn sẽ cắt đứt một kinh nghiệm học hỏi quan trọng của con bạn đấy.

3. Chẳng lẽ không bao giờ có thời điểm cho lời khuyên sao?

Sau khi con bạn đã “được lắng nghe thấu đáo”, bạn có thể thận trọng hỏi lại rằng, “Con cảm thấy như thế nào về...?”, “Con thử nghĩ xem thế này... có ích gì không?”, “Làm như vầy... con thấy thế nào?”, “Con nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra nếu như...?” Bằng cách đưa ra những lựa chọn để trẻ chấp nhận, phản đối hay suy xét những giải pháp đề nghị của bạn, tức là bạn đã khiến trẻ chịu nghe những ý kiến của bạn, và nó sẽ cân nhắc những ý kiến ấy.

4. Dạo gần đây, con trai tôi cứ đi tới đi lui khắp nhà và cằn nhằn về thầy dạy môn xã hội của nó, “Thầy bắt tụi con phải đọc báo hàng ngày và thảo luận hàng tuần. Lúc nào thầy cũng bắt làm bài kiểm tra. Có ai bắt tụi con phải học nhiều như thầy M. đâu!” Tôi không biết phải trả lời nó như thế nào. Đã tới lúc tôi bắt đầu cảm thấy tội nghiệp cho con mình.

Con trai bạn không cần sự thương hại của bạn. Cái cháu cần là sự thông hiểu và đánh giá đúng mực về sự việc mà nó đang phản đối. Bạn có thể nói với con bạn, bất cứ lời nào trong số những gợi ý sau đây. Chúng có thể sẽ hữu ích:

“Thì ra thầy M. thúc ép các con học nhiều quá hả!”

“Mẹ thấy con bực bội về chuyện đó quá nhỉ!”

“Mẹ dám cá rằng con mà là giáo viên thì thỉnh thoảng con sẽ cho lớp nghỉ hẳn một ngày, đúng không?”

“Coi bộ thầy M. là người nghiêm khắc và yêu cầu cao quá ha. Chắc là phải mệt đứt hơi mới theo kịp những tiêu chuẩn của thầy đặt ra đấy nhỉ!”

5. Tôi phải làm thế nào khi con tôi nhất định không chịu thổ lộ với tôi những gì nó đang cảm thấy buồn bực?

Là người lớn, chúng ta cũng có những cảm xúc mà mình không hề muốn - có khi là mãi mãi - bày tỏ hay tâm sự với người khác. Có người trong chúng ta thích một mình nếm trải nỗi đau, nỗi buồn phiền, những uất ức, những nỗi xấu hổ hơn. Trẻ em cũng chẳng khác gì người lớn. Chúng cũng phát đi những tín hiệu rõ ràng khi chúng muốn ở một mình để tự chăm sóc vết thương lòng. Thậm chí khi đã nghe câu nói đầy thông cảm kiểu như, “Hôm nay có chuyện gì hay sao ấy!” chúng vẫn quay mặt đi, hoặc bỏ ra khỏi phòng, hoặc nói thẳng với bạn, “Con không muốn nói về việc đó đâu!” Tất cả những gì bạn có thể làm là hãy cho chúng biết rằng, bạn luôn sẵn sàng ở bên chúng, nếu chúng đổi ý và muốn tâm sự.

Chuyện kể của phụ huynh

Chuyện thứ nhất do một bà mẹ kể lại việc chồng bà đã giúp con trai giải tỏa “những lo âu của tuần đầu tiên đi học” như thế nào.

Vào ngày thứ hai của năm học mới, tôi phải cố hết sức để đưa tụi

nhóc vào nề nếp đi ngủ sớm hơn. Đứa nào cũng nghe lời, trừ Anthony, thằng con chín tuổi của tôi. Nó cứ hét lên và cãi lại, nhất quyết không chịu lên giường ngủ cho dù tôi hết quát tháo lại năn nỉ dỗ dành. Cuối cùng, tôi đành gọi chồng, "Joe, anh ra mà dạy 'con trai anh' đi, em chịu nó rồi đấy!" Và dưới đây là những gì xảy ra tiếp theo:

Joe: Tony ơi, ba con mình nói chuyện chút nha. Mẹ bảo con quậy làm mẹ mệt quá hả. Có chuyện gì vậy con? Ba thấy cứ như có con gì sắp ăn thịt con không bằng!

Anthony: Con đang phải lo nhiều việc lắm!

Joe: Ồ ba muốn nghe quá. Nghe hết luôn. Nào, ba con mình nói chuyện đó trên phòng con nhé.

Thế rồi hai cha con dắt nhau lên phòng Anthony. Hai mươi phút sau, Joe bước ra, với vẻ hớn hở và hài lòng vô cùng.

Tôi: Chuyện gì vậy, anh?

Joe: Có gì đâu. Anh cho con ngủ rồi.

Tôi: Anh làm sao hay vậy?

Joe: Anh viết những nỗi lo âu của con ra.

Tôi: Thế á?

Joe: Rồi anh đọc lại cho nó nghe.

Tôi: Rồi sao nữa?

Joe: Anh bảo để đến cuối tuần anh sẽ giúp con xử lý những lo lắng

đó, thế là thằng bé đút tờ danh sách xuống gối, mặc áo ngủ vào và ngủ ngay.

Sáng hôm sau, trong khi tôi đang thay tấm khăn trải giường cho Anthony thì tờ danh sách rơi ra. Trong đó ghi như thế này:

Những điều khiến Anthony lo lắng

° Toa-lét và phòng học dơ bẩn.

° Sân trường không đủ chỗ để chạy nhảy thoải mái.

° Muốn có thêm quần áo đi học.

° Có vô số việc phải làm ở trường và phải mang hàng đống tập vở. (Quá nhanh để bắt đầu nhiều việc như vậy!)

° Muốn có thêm tiền để ăn quà trong trường.

° Chiếc xe đạp bị làm sao ấy. Cứ tuột xích hoài.

° Bị rơi mất hai mươi lăm xu vào gầm máy giặt. (Mình buồn lắm vì chỉ có mỗi một ít tiền mà cũng làm mất!)

° Chắc là chuyện tiêu xài sẽ thoải mái hơn nếu ba cho mình tấm ngân phiếu một trăm đô-la.

Tôi cười tủm tỉm khi đọc tờ giấy đó. Ai bảo chỉ người lớn mới có những "vấn đề thật sự"? Thật dễ quên là con nít cũng có những mối bận tâm ghê gớm của chúng. Và cũng giống như chúng ta, chúng cần ai đó lắng nghe và hóa giải những lo lắng của chúng một cách hợp lí.

CHUYỆN THỨ HAI kể lại việc một bà mẹ đã giúp con gái vượt qua nỗi ngán ngẩm vì thủ tục làm hồ sơ xét tuyển đại học.

Hầu như tất cả học sinh lớp cuối cấp đều đã nộp đơn xét tuyển vào đại học, trừ con gái tôi, Karen. Con bé có tật hay để mọi thứ đến phút chót mới chịu làm, nhưng lần này thì đúng là quá tệ. Mặc dù tôi đã cố kìm nén không cằn nhằn, mắng mỏ, hay chì chiết nó mỗi khi có dịp, nhưng chẳng ăn thua. Đến lượt ba nó thủ thỉ, khuyên giải, dụ dỗ nó hãy làm hồ sơ. Rất kiên nhẫn, ba con bé nêu ra những điều mà anh ấy nghĩ trường đại học muốn biết về thí sinh, thậm chí còn sẵn sàng giúp nó viết một dàn ý cho bài luận. Karen hứa cuối tuần sẽ xong xuôi, nhưng rồi vẫn chẳng chịu làm.

Nhiều ngày trôi qua, tôi bắt đầu phát cáu và quát mắng nó. Tôi cảnh cáo nó rằng nếu không làm hồ sơ ngay đi thì nó sẽ chẳng bao giờ vào được một trường đại học nào tử tế. Vậy mà Karen vẫn không hề nhúc nhích.

Thế rồi, trong một khoảnh khắc vô tình - phát sinh do quá tuyệt vọng - tôi cay đắng nói, “Trời ơi, làm hồ sơ xét tuyển đại học sao mà kinh hoàng vậy không biết! Phải trả lời đủ thứ câu hỏi, phải viết một bài luận về quyết định chọn trường của mình. Đúng thật là trì hoãn càng lâu càng tốt!”

Con bé vọt reo lên thật to, “Đúng đó, mẹ!”

Tôi bảo, “Phải chi người ta dẹp luôn cái việc nộp hồ sơ xét tuyển đi. Tất còn tất cả các nhân viên hành chính của trường đại học đều có bằng ESP cả, giá như họ tự biết mình may mắn thế nào khi có con vào học ở đó thì hay biết mấy! Con sẽ chìm ngập trong những lời mời gọi vào học cho xem!”

Karen bật cười khoái chí và tung tăng lên lầu đi ngủ. Chiều hôm sau, nó bắt đầu làm hồ sơ thực sự. Đến cuối tuần, tất cả giấy tờ cần thiết đã được gửi đi theo đường bưu điện!

Chuyện thứ ba là kinh nghiệm của một bà mẹ khi phải đương đầu với bệnh tật kinh niên của con.

Con trai tôi, TJ, mới mười một tuổi nhưng đã phải đeo máy điều hòa nhịp tim và một cặp kính đặc biệt để giống đỡ mí mắt yếu ớt của cháu. Giờ đây cháu lại phải đeo thêm cái máy trợ thính nữa. Khi từ chỗ đo máy trợ thính về nhà, cháu tuyên bố, “Lẽ ra mẹ không nên mua cái máy kỳ cục này. Con sẽ không đeo nó tới trường đâu. Con sẽ vứt nó vào sọt rác. Không thì con sẽ quẳng nó vào toa-lét!”

Đang lái xe mà tim tôi như thắt lại, sầu não, tôi biết mình phải im lặng cho tới khi nghĩ ra được câu gì đó mà không làm cho sự việc xấu đi. Con trai tôi quay qua, nhắc lại, “Mẹ có nghe con nói không vậy?”

Tôi đáp (ơn Chúa), “Mẹ vừa nghe có một thằng bé cực ghét việc đeo máy trợ thính, bởi vì cảm thấy đó là điều tệ hại nhất mà nó có thể tưởng tượng ra!”

TJ ngồi thừ một lúc. Sau đó cháu bảo, “Đúng vậy... nếu có ai ở trường trêu chọc thì con sẽ không bao giờ đeo nó nữa đâu!”

Tôi dừng xe lại và đánh bạo nói, “Có lẽ con sẽ thích nếu chú thợ hớt tóc cắt cho con kiểu tóc để dài hai bên thái dương hơn một chút.”

TJ nói, “Đúng rồi, mình tới chỗ chú ấy liền đi mẹ.”

Tiếng nện thịch thịch trong ngực tôi dịu đi, và tôi thầm cảm ơn kỹ

năng mà mình vừa học được.

? Những băn khoăn của giáo viên

1. Trách nhiệm xử lý những cảm xúc của học sinh trong lớp học là của tôi à? Đó chẳng phải công việc của người tư vấn tâm lý sao? Tôi còn không đủ thời gian để giảng bài nữa kìa.

Đôi khi có những thứ cứ tưởng là "đường dài" nhưng hóa ra lại là "đường tắt". Dành vài phút để tìm hiểu những cảm xúc mạnh của một học sinh sẽ tốt hơn là để cứ cho cảm xúc ấy dây dưa mãi rồi biến thành một vấn đề thực sự, làm mất nhiều thời gian quý báu của cả lớp học. Nếu làm như vậy, bạn sẽ đáp ứng được nhu cầu mà một đứa trẻ đang cần sự giúp đỡ của bạn.

2. Tôi chẳng nghe được điều gì khi hỏi học sinh của mình về cảm xúc của chúng. Chúng thường đáp, "Em không biết!" Tại sao lại thế?

Thông thường, trẻ sẽ không thoải mái khi người lớn muốn biết cảm xúc của chúng bằng những câu như xét hỏi, "Em cảm thấy sao?... Giờ em thấy thế nào?... Giận dữ?... Sợ hãi?... Tại sao em lại cảm thấy như thế?"

Những câu hỏi kiểu ấy dễ làm cho trẻ khép mình lại hơn là mở lòng ra. Trẻ đặc biệt chói với trước loại câu hỏi *tại sao* chúng lại cảm thấy thế này hay thế kia. Cái từ " *Tại sao* " bắt chúng phải giải thích, phải bênh vực cảm xúc của mình, bắt chúng phải nghĩ ra một lý do hợp lý, chấp nhận được - cái lý do đã khiến chúng có cảm xúc ấy. Mà thường thì trẻ chẳng biết lý do tại sao cả. Trẻ không biết vận dụng tâm lí tâm liếc để trả lời rằng, "Khi mấy đứa ở trạm xe buýt trêu chọc em thì đó chính là lúc chúng nó đấm vào lòng tự trọng của em."

Khi trẻ không vui, điều khiến chúng xúc động nhất là cha mẹ hay giáo viên quan tâm, đoán ra được cái gì đang diễn ra bên trong nó. "Cô (thầy) biết bị trêu chọc thì buồn lắm, dù có vì lý do gì đi chăng nữa." Câu nói đó hàm ý nhắc trẻ rằng, nếu chúng muốn nói thêm gì nữa thì người lớn sẽ luôn có mặt để chia sẻ cảm xúc với chúng.

3. Tiến sĩ cho rằng trẻ em cần được thừa nhận những cảm xúc tiêu cực nhất của nó. Liệu như thế có dẫn đến nguy cơ khiến trẻ hiểu sự thừa nhận của chúng ta là đồng ý, là cho phép chúng bộc lộ những cảm xúc xấu nhất không?

Điều đó sẽ không xảy ra nếu chúng ta phân biệt được sự khác nhau giữa cảm xúc và hành vi. Đúng, học sinh có quyền cảm thấy giận dữ và bộc lộ cảm xúc đó ra. *Tuy nhiên, chúng không có quyền bộc lộ cơn bực tức theo cách gây hại cho người khác, cả về mặt thể xác lẫn tinh thần* . Chẳng hạn, chúng ta có thể nói với David, "Em giận Michael đến nỗi phải đấm bạn ấy thì mới hả, nhưng David, thầy không cho phép học sinh của mình đánh nhau. Em hãy bộc lộ cơn tức giận của em với Michael *bằng lời nói, chứ không phải bằng nắm đấm."*

4. Tôi có một học sinh trung học có hoàn cảnh gia đình tan vỡ. Tôi thật khó mà tỏ ra thông hiểu khi em ấy nói với tôi rằng "Em ghét cô," "Cô tầm thường," hoặc những lời lẽ mà tôi không tiện nhắc ở đây. Tôi không biết phải xử lý thế nào với học sinh ấy? Tiến sĩ có ý tưởng gì không?

Đôi khi, học sinh cá biệt muốn giỡn mặt giáo viên bằng cách cố ý nói bậy nhằm khiến cho họ nổi giận, hoặc chúng sẽ co lại phòng thủ. Một phần của trò đùa kiểu ấy là nhằm mục đích "tháo miệng giáo viên" [2] , đẩy thầy cô vào một bài diễn thuyết đầy tức giận, dài dằng dặc và mất kiểm soát trước sự thích thú cười thầm của cả lớp. Thay vì

phản ứng theo cách đối đầu (sập bẫy của em học sinh ngổ ngáo ấy), bạn có thể ra vẻ thản nhiên và bảo, "Cô không thích em nói như thế. Nếu em đang bực bội thì hãy bình tĩnh chờ lúc khác và nói bằng một cách khác, cô sẽ vui lòng lắng nghe."

5. Một học sinh mới đây đã kể cho tôi nghe về những khó khăn mà em gặp phải ở nhà. Đó là việc anh trai và cha mẹ em hay bất hòa, cãi cọ với nhau. Nhưng khi tôi vừa bảo, "Cô biết em không vui về việc đó, nhưng hãy nhìn vào tất cả những thứ mà em phải biết ơn," thì em ấy òa khóc. Tôi đã làm gì sai?

Hãy chú ý đến từ "nhưng" trong lời nói của bạn. Nó xóa tan cảm xúc vừa được bày tỏ, và phát đi tín hiệu rằng "Cô sẽ giải thích tại sao cảm xúc của em là không quan trọng." Trẻ em cần nghe thấy sự thừa nhận. một cách không săm soi - những cảm xúc của chúng trong khoảnh khắc đó. ("Cô biết em không vui về những chuyện xảy ra ở nhà. Em mong ước mọi người trong gia đình em hòa thuận với nhau đúng không nào.") Phản hồi, chuyển tải đầy đủ sự thông hiểu - mà không lên mặt dạy đời - sẽ động viên trẻ làm quen cách đối mặt với những vấn đề của chúng.

<u>Chuyện kể của giáo viên</u>

CHUYỆN ĐẦU TIÊN do một giáo sinh (giáo viên thực tập) kể lại khi được phân công phụ trách một lớp mẫu giáo song ngữ.

Lớp học bắt đầu được vài tuần thì một bà mẹ, vừa mới chuyển đến sống trong vùng, đưa cậu con trai bé bỏng vào lớp. Bà giới thiệu cậu bé với cô giáo chính rồi ra về. Cô giáo mỉm cười hồn hậu, đưa cậu bé vào chỗ ngồi, trao cho cậu cây bút chì màu và giấy, rồi bảo với cậu là cả lớp đang vẽ một người thân trong gia đình. Bỗng nhiên, cậu bé òa khóc nức nở. Cô giáo nói bằng tiếng Tây Ban Nha, "Đừng có khóc

mà!” Tôi lại gần định dỗ cậu bé, nhưng cô giáo xua tôi đi. “Cứ để mặc nó,” cô nghiêm khắc, “kẻo nó sẽ khóc tới tháng sáu năm sau luôn đó.” Xong, cô quay trở lại bàn mình để làm nốt bản báo cáo.

Tôi cố lơ cậu bé đi, nhưng nó cứ khóc rống lên, nghe xót cả ruột. Không chịu nổi, tôi ngồi xuống bên cạnh và nhẹ nhàng vỗ lưng nó. Cậu bé gục đầu xuống bàn mà sụt sịt, *“Con muốn mẹ cơ! Mẹ cơ!”* Tôi thì thào với nó, tất nhiên là bằng tiếng Tây Ban Nha, “Con muốn gặp mẹ à?” Nó nhìn tôi trong làn nước mắt và nói “Dạ!”

Tôi nói, “Xa mẹ buồn lắm phải không con? Mặc dù biết là sẽ gặp mẹ ngay thôi, nhưng con vẫn không thể đợi nổi, đúng không nào? Vậy mình sẽ vẽ tranh về mẹ con nhé.” Tôi cầm bút sáp màu lên, vẽ một vòng tròn làm khuôn mặt, vẽ thêm cái mũi, thêm cái miệng. Rồi tôi đưa cây bút màu cho cậu bé và nói, “Nào, giờ đến lượt con vẽ mắt mẹ đi.”

Thằng bé nín khóc và cầm lấy mẩu sáp màu, vẽ hai cái chấm thật cẩn thận... Tôi bảo, “Con đã vẽ mắt cho mẹ rồi nè, vậy con muốn vẽ tóc của mẹ màu gì?” Thằng bé lấy một cây sáp màu đen và tiếp tục vẽ tóc. Khi tôi đi chỗ khác, nó vẫn miệt mài với bức tranh.

Tôi cảm thấy sung sướng quá đỗi. Tôi đoán, nếu mình lơ thằng bé đi thì chắc hẳn cuối cùng nó cũng thôi khóc. Nhưng bằng cách thừa nhận tâm trạng nhớ mẹ của nó, tôi biết mình đã giúp nó vượt qua cảm xúc đó.

Tiếp theo là câu chuyện do một giáo viên phổ thông cơ sở kể lại việc đã dàn xếp một cuộc ẩu đả trong giờ ăn trưa, bằng cách thừa nhận cơn giận của hai học sinh.

Bỗng dưng tôi nghe có tiếng hú hét om sòm và thấy hai thằng bé đang nằm lăn dưới sàn. Tôi chạy tới, giật Manuel ra, nó đang ngồi đè lên và đấm thùm thụp vào ngực Julio. Đây là lời đối đáp sau khi tôi gỡ được cặp "đô vật" ra:

Tôi: Trời ơi, sao hai em lại nổi khùng với nhau?

Manuel: Nó đá vào giữa hai chân em!

Tôi: Ối, vậy thì đau ghê lắm! Nên em tức giận chứ gì?

Julio: Còn nó thụi vào bụng em.

Tôi: Thế nên em mới đá bạn!

Manuel: Nó lấy khoai tây chiên của em.

Tôi: Ồ, hóa ra đầu đuôi chuyện các em nổi khùng với nhau là vậy đấy. Hừm, bây giờ thầy cược là Julio đã biết Manuel không muốn ai lấy đồ ăn của mình, và Julio sẽ không làm thế nữa.

Manuel: Nó biết vậy là tốt.

Hai đứa gườm gườm nhau.

Tôi: Thầy nghĩ hai em không nên gặp nhau một thời gian, trước khi làm hòa với nhau.

Quả đúng vậy. Sau đó ngoài hành lang, tôi thấy hai thằng bé sóng bước bên nhau, vừa đi vừa cười ha hả. Khi chúng trông thấy tôi, Julio la lên, "Thầy ơi, tụi em làm hòa rồi!"

Cuối cùng là một câu chuyện của một giáo viên thường phải đối phó với những học sinh bị chấn động tâm lý vì chiến tranh.

Kể từ sau ngày cuộc chiến tranh Vùng vịnh bùng nổ, rất nhiều trẻ em trở nên hoảng sợ và bồn chồn không yên. Tôi nghĩ điều tốt nhất mình có thể làm cho chúng là đặt những biến cố vừa xảy ra vào một bối cảnh lịch sử, thế là tôi soạn một bài học để ôn lại những cuộc chiến tranh trước kia từng có nước Mỹ tham gia, bắt đầu là cuộc Chiến tranh Cách mạng. Khi tôi viết tựa bài lên bảng, lớp học bỗng im phăng phắc. Một học sinh nữ nói, "Thưa cô Ritter, hôm nay chúng ta không cần học theo bài cô sẽ giảng có được không ạ? Chúng ta có thể trình bày suy nghĩ của mình về chiến tranh, được không cô?"

Cả lớp nhìn tôi lo ngại. Tôi hỏi, "Các em muốn như thế à?" Những cái đầu khẽ gật một cách nghiêm túc. Tôi biết bọn trẻ đã tin cậy mình nên mới dám yêu cầu thay đổi bài học đã được định trước.

Một cậu bé buồn rầu mở đầu, "Chiến tranh là một trò ngu ngốc."

Mọi cặp mắt đều đổ dồn vào tôi để thăm dò xem phản ứng của tôi thế nào. Tôi nói, "Cô nhận thấy cảm xúc của các em đang rất mạnh mẽ. Hãy nói cho cô biết thêm nữa đi."

Thế là chúng làm theo. Trong ba mươi phút sau đó, các học sinh của tôi lần lượt bày tỏ những nỗi sợ hãi và lo lắng nhất của chúng. Rồi một em đưa ra ý kiến, "Chúng ta hãy viết cảm xúc của mình ra đi cô!" Tôi nghĩ, "Hay lắm! Có lẽ điều này sẽ giúp bọn trẻ xoáy mạnh vào cảm xúc của chúng bằng những hình thức diễn đạt sáng tạo hơn."

Cả lớp mở tập ra và viết trong bầu không khí yên lặng. Đến cuối tiết học, tôi hỏi có ai muốn đọc bài cảm nghĩ của mình lên không. Nhiều em đưa tay. Sau đây là trích đoạn của ba em trong lớp:

Sống trong sợ hãi, không nhà không cửa, người ta đánh nhau và chết vì một điều gì đó đáng lẽ phải đã được ngăn chặn.

- Silvia

Trong chiến tranh, ta nghe tiếng súng nổ, tiếng khóc kinh hoàng, nhưng tiếng kêu thét ghê sợ hơn hết là tiếng trái tim tan vỡ của những gia đình có con bị chết vì chiến tranh.

- Joseph

Biết bao người dân vô tội sẽ chết và số người than khóc lại bắt đầu tăng thêm. Khi đứa trẻ có cha mẹ bị chết vì chiến tranh, nó sẽ đau buồn và hãi hùng mà không hiểu tại sao lại như vậy.

- Jamie

Cuối tiết học, đám mây nặng nề treo lơ lửng trong lớp hình như đã tan biến. Đám trẻ đã bộc lộ và chia sẻ cảm xúc của chúng, chia sẻ nỗi đau chung. Chúng tôi thấy mình được kết nối với những người khác, và quan trọng nhất là thấy mình bớt cô đơn.

---

[1]. Nguyên gốc là "parent volunteer": tại những trường tiểu học ở Mỹ, phụ huynh được nhà trường mời vào lớp học để làm việc, cùng với giáo viên giúp trẻ làm toán, làm thủ công, kiểm tra bài tập về nhà, xử lý những khúc mắc về cảm xúc, tâm tư tình cảm... - ND.

[2]. Nguyên gốc là "pull the teacher's chain" (thành ngữ): cố ý trêu chọc, giật dây

cho giáo viên tức giận mà nói xổ ra như tháo cống - ND.

2. BẢY KỸ NĂNG MỜI GỌI TRẺ HỢP TÁC

NGAY NĂM ĐẦU TIÊN DẠY HỌC, tôi luôn tâm niệm rằng mình phải làm sao khơi gợi được sự hợp tác của học sinh.

Khẩu hiệu của tôi rất giống câu khẩu hiệu của hãng NIKE: "Cứ làm đi rồi biết!" Nhưng thực tế, tôi đã tiêu tốn rất nhiều thời gian vào việc cẩn thận soạn giáo án, và phân chia buổi học thành những tiết học đầy ý nghĩa. Tôi tự an ủi mình, "Ta có rất nhiều bài phải dạy cho học sinh, trong khi ta không có nhiều thời gian. Vì vậy, nếu lớp học cứ ngồi im nghe giảng, cùng thái độ 'hợp tác' thì ta sẽ có khối thời giờ truyền đạt kiến thức cho các em." Từ " *hợp tác* " ở đây có nghĩa là " *cùng làm việc và hướng tới một kết quả hoặc một mục tiêu chung* ". Tuy nhiên, tôi nhận thấy có những cô cậu học trò cư xử như thể mục tiêu chung của chúng là đặt dấu chấm hết cho sự nghiệp dạy dỗ của tôi! Lúc tôi nhắc đến những bài tập về nhà thì có em đứng dậy xin đi vệ sinh, hoặc một chiếc máy bay giấy bay vèo qua lớp, kéo theo một học sinh khác làm bộ té khỏi ghế.

Có vấn đề gì với những đứa trẻ này thế? Chúng có hiểu được rằng việc tiếp nhận một nền tảng học vấn là quan trọng thế nào không? Chẳng lẽ chúng không biết có mối liên quan mật thiết giữa việc học và tương lai của chúng sao? Và tại sao chúng không thể tập luyện một chút xíu nào sự tự chủ chứ?

Một ngày nọ, trong khi trực giờ ra chơi với một thầy giáo khác, tôi thấy một nhóm học sinh xô đẩy nhau, la hét om sòm để tranh đá

một quả bóng. Thầy giáo kia trợn tròn mắt tỏ vẻ khó chịu và chép miệng, “Coi tụi nó kìa. Chả ra làm sao! Tại sao chúng hành động như trẻ con mãi vậy không biết?” Tôi ậm ừ cho qua chuyện, nhưng trong đầu nghĩ thầm, “Có lẽ bởi vì chúng *đúng là* con nít, và có lẽ người lớn chúng ta cần phải tìm hiểu kỹ để biết bọn trẻ con cư xử với nhau thế nào.” Khi gặp Jane trong phòng giáo viên, tôi kể cho chị nghe về cảnh tượng ồn ào diễn ra trong giờ ra chơi lúc nãy.

Jane lắc đầu, “Cái cảnh em thấy đó vẫn còn hơn chán so với cách cư xử kiểu trẻ con thực sự. Trong đám đó, có những đứa trẻ đang phải đối mặt với những vấn đề mà người lớn chúng ta không bao giờ ngờ là có thể xảy ra với mình khi còn nhỏ. Ngay như lớp chị cũng có vài em rất hiếm khi được gặp cha mẹ. Họ là những chuyên gia có tham vọng trở thành những người hoàn hảo, nên họ phải dồn hết sức lực vào sự nghiệp. Có những phụ huynh khác lại không thể ở nhà, bởi vì họ phải làm quần quật ngày đêm để kiếm sống. Lớp của Ken có một em đã trải qua hai nhà mở và ba trường khác nhau chỉ trong vòng một năm. Hay có lần như em đã kể, rằng lớp em có một học sinh nam sống ở nơi dành cho những người vô gia cư đấy thôi. Những đứa trẻ này không chỉ phải đương đầu với những vấn đề bình thường của trẻ em khi chúng lớn lên, mà nhiều đứa còn không có cơ hội để được là ‘trẻ con’ nữa cơ.”

Jane dừng lời và thở dài, “Có một sự thật đáng buồn là trong thế giới ngày nay, trẻ em đang phải chịu nhiều căng thẳng và thiếu sự quan tâm chưa từng thấy. Nếu muốn giúp chúng tiếp thu kiến thức thì ta phải giúp chúng gỡ bỏ những cảm xúc nặng nề mà chúng phải mang theo khi vào lớp học. Điều đó có nghĩa là chúng ta - những thầy giáo, cô giáo - phải chuyển đổi vai trò của mình để bao luôn trách nhiệm của các bậc làm cha làm mẹ.”

Tôi ngờ rằng Jane nói đúng. Học sinh của tôi, tuy có đứa hăng hái đến lớp và sẵn sàng học hỏi, nhưng cũng có đứa lơ đãng và thiếu thốn điều gì đó. Có lẽ điều đó giải thích tại sao chúng thường không để ý hoặc chống đối những yêu cầu đơn giản nhất của tôi. Bất cứ chuyện gì diễn ra ở nhà đều ảnh hưởng tới hành vi của chúng ở trường.

Về phương diện nào đó, điều này rất đúng. Khi Sam hăm hở đòi đọc bài luận văn đã làm ở lớp cho mẹ nghe thì mẹ nó lại gắt ỏm lên và quát nó hãy để cho mẹ yên. (Mẹ Sam vừa mới bị tình nhân bỏ). Còn Melissa thì được nuôi dạy bởi một chị trông trẻ mới mười mấy tuổi đầu và một cái tivi riêng, vì người cha góa của em suốt ngày chỉ rượu chè be bét. Melissa không hề biết cách giao tiếp với người lớn. Mẹ của Eric thì bị trầm uất kinh niên. Vậy, những đứa trẻ này biết gì về sự hợp tác? Rõ ràng chúng không được học điều đó trong gia đình mình. Rõ ràng tôi không thể thay đổi những gì đang xảy ra ở gia đình chúng. Nhưng biết đâu, tôi có thể thay đổi những gì đang diễn ra trong lớp mình thì sau thì sao?

Khi ngẫm nghĩ về cách dạy học của mình, tôi phải thừa nhận là đôi khi tôi rất giống một viên sĩ quan đang huấn luyện binh lính nơi thao trường - hô hào, quát tháo, ra lệnh. Kiểu như thế này:

"Chuốt bút chì đi!"

"Giơ tay lên!"

"Ghi tên vào bài kiểm tra đi!"

"Ngồi yên nào!"

"Lấy sách ra!"

“Chỉ nhìn vào bài làm của mình thôi!”

“Xếp hàng!”

“Đừng có gào lên như thế!”

«Nhả kẹo cao su ra!”

“Cẩn thận khi dùng máy tính!”

Không chỉ luôn miệng bảo trẻ phải thế này thế nọ, mà tôi còn bắt chúng không được làm cái này cái kia:

“Không chạy trong hành lang!”

“Không được chen lấn!”

“Đừng có vô lí như thế!”

“Không được đánh lộn!”

“Đừng quên làm bài tập về nhà!”

“Không được nói chuyện!”

“Đừng nói dối!”

“Không được thò chân ra lối đi giữa lớp!”

“Đừng có nghịch con chuột cảnh nữa!”

Thay vì tập trung vào bài giảng, tôi lại đánh mất phần lớn thời gian để cố điều khiển bọn trẻ nằm ngoài tầm kiểm soát của mình. Nhưng nếu tôi không mất công làm thế thì đến bao giờ chúng mới

học được cách cư xử đúng mực? Vậy mà, tôi càng ra nhiều mệnh lệnh, chúng càng hăng hái chống đối hơn. Thời giờ quý báu như vàng bạc để dạy học lại bị lãng phí vì phải đối phó với ương bướng của học sinh, vì phải ra sức chiến đấu và tranh giành quyền lực với chúng. Có những hôm tôi về nhà với sự kiên nhẫn đã mất sạch, sức lực cạn kiệt, lòng nhiệt tình bị bào mòn. Tôi cảm thấy câu nói đùa này thật hợp với tình trạng của mình, "Tôi chỉ còn có mỗi một sợi dây thần kinh... và mấy em đang đánh đu trên đó!"

Tôi lại vớ lấy quyển *How To Talk So Kids Will Listen and Listen So Kids Will Talk* ... và đọc lại chương "Khơi gợi sự hợp tác". Tất cả những ví dụ trong quyển sách này đều xảy ra ở nhà. Nếu tôi thay thế chúng bằng những ví dụ xảy ra ở trường thì sao? Tôi liền ghi chép lại những ý tưởng của mình về một bài tập mới, để ngày hôm sau mang đến trường chia sẻ với các đồng nghiệp trong bữa trưa. "Các anh chị ạ, chúng ta hãy chơi trò dạy học một lần nữa đi - em là giáo viên, còn các anh chị là học sinh của em nhé. Trong khi nghe em giảng bài, anh chị hãy tự hỏi xem 'câu nói của cô giáo khiến mình nghĩ gì hay cảm thấy như thế nào?' Sau đó hãy cho em xem những phản hồi theo ý của các anh chị, được không?"

"Không được," Ken rụt tay khỏi xấp giấy của tôi, "lần trước tôi đã làm con chuột lang cho chị Jane thí nghiệm rồi. Lần này để tôi làm giáo viên, còn các chị phản ứng lại những câu nói của tôi, được không?" Chúng tôi đồng ý. Sau đây là bản tường thuật những phản ứng của chúng tôi (tôi, Maria, Jane) - những "học sinh" của thầy Ken:

Giáo viên: (đổ lỗi và buộc tội) Em lại quên mang bút chì nữa hả? Em định viết bằng cái gì đây? Vì em mà cả lớp phải ngừng bài học lại, làm mất thời giờ của mọi người chỉ để tìm cho em một cây bút chì.

Học sinh: “Mình thấy quê quá!”

“Mình chẳng bao giờ làm được gì cho nên hồn cả!”

“Thầy giáo gì mà ác thế!”

Giáo viên : (xỉ vả) Chỉ có đứa ngốc nghếch mới không ghi tên mình vào bài làm thôi.

Học sinh: “Mình ghét ông thầy này quá!”

“Ừ, mình làm gì cũng sai bét!”

“Mình đúng là ngu thật!”

Giáo viên : (đe dọa) Nếu thầy bắt quả tang em nào nhổ nước miếng vào đồ lau bảng lần nữa, thầy sẽ lập tức lôi em đó ra khỏi lớp nhanh đến nỗi đầu em đó quay mòng mòng luôn. Còn nếu các em vẫn tái phạm thì sẽ bị đình chỉ học ngay!

Học sinh: “Mình chả tin!”

“Ai thèm để ý!”

“Sợ quá!”

Giáo viên : (ra lệnh) Thôi, không nói chuyện nữa! Cất tập vở vào. Xếp hàng cho ngay ngắn coi. Nhanh chân lên!

Học sinh: “Quát tháo thấy ghê! Mình có phải là nô lệ đâu!”

“Từ từ em sẽ làm mà!”

“Làm sao thoát khỏi cái nhà tù này hả Trời?”

Giáo viên : (diễn thuyết và giảng đạo) Bẻ bút chì của John mà coi được à! Thử nghĩ xem, em có thích ai bẻ bút chì của em không? Nếu ai cho mượn cái gì thì em phải chú ý giữ gìn nó, cũng giống như em muốn người khác chăm chút giữ gìn đồ dùng của mình vậy. Giờ thì xin lỗi John đi.

Học sinh: "Mình đúng là đứa học sinh xấu xa!"

"Chà chà... Chà chà..."

"Mình hết nghe nổi rồi!"

Giáo viên : (cảnh cáo) Coi chừng mấy cái ống nghiệm chứ! Coi chừng chúng vỡ, cứa đứt tay các em bây giờ... Cẩn thận với đèn Bunsen! Các em có muốn xảy ra tai nạn không?

Học sinh: "Sợ quá!"

"Vậy khỏi làm cho xong!"

"Thầy xạo thôi. Có thấy chuyện gì xảy ra đâu!"

Giáo viên: (đóng vai những người khốn khổ) Mỗi khi về đến nhà là đầu tôi nhức như búa bổ vì các em quậy quá. Các em có thấy những sợi tóc bạc này không? Mỗi sợi bạc là vì một em học sinh phá phách đấy!

Học sinh: "Mua cho thầy một lọ thuốc nhuộm tóc là xong chứ gì!"

"Ước gì thoát được khỏi chỗ này ngay! Em đâu cần nỗi đau khổ của thầy!"

"Đó là lỗi của mình!"

Giáo viên : (so sánh) Tại sao em nộp báo cáo trễ thế hả? Năm ngoái thầy dạy chị em của Sally, và chị em luôn nộp bài đúng hạn.

Học sinh: "Mình sẽ chẳng bao giờ tốt bằng Sally!"

"Mình ghét chị mình quá!"

"Mình ghét thầy!"

Giáo viên: (mỉa mai, cay cú) Không ai nhớ Columbus đã tìm ra châu Mỹ vào năm nào à? Thông minh thật, thông minh quá đi! Đây là ngôi trường có lực hút những kẻ chậm lụt hay sao ấy. Cách duy nhất để tăng chỉ số IQ cho cái lớp này là tất cả hãy đứng lên ghế cho thật cao."

Học sinh: "Mình ngu quá! Chẳng nhớ cái gì cả."

"Trường này đúng là cục nam châm thật. Bởi vậy tụi mình mới bị hít dính vô ông thầy mát dây này!"

"Ôi, Trời ơi!"

Giáo viên: (làm thầy bói xủ quẻ xấu) Cứ học hành kiểu này thì các em sẽ chẳng bao giờ tìm được việc làm đâu. Và nếu không cố gắng đạt được điểm tốt hơn thì đừng mong có trường đại học tử tế nào muốn nhận mấy em."

Học sinh: "Vậy ra công lao học tập của mình đổ sông đổ biển hết ư?"

"Mình chẳng giỏi giang gì!"

"Mắc gì phải cố gắng? Dẹp luôn!"

Chúng tôi nhìn nhau hoảng hốt khi bài thực hành kết thúc. Jane đã nói dùm những gì chúng tôi nghĩ, "Nếu *chúng ta* phải nếm trải bao nhiêu đó cơn giận dữ và thất vọng khi giả bộ làm học sinh, vậy thì các em học sinh *thật sự* sẽ cảm thấy thế nào?"

"Đặc biệt là khi chúng nghe thấy những câu nói kiểu như thế ở nhà," Maria nói thêm vào. "Bà chị tôi luôn bảo con cái thế này, 'Nếu điểm số của các con không khá lên, mẹ sẽ đem cho cái tivi ngay đấy.' 'Con nên học giống như cách học của anh con ấy. Có lẽ con cũng sẽ đạt được điểm A.' 'Con không làm bài tập về nhà vì con làm biếng thôi!' Vậy đó. Chị tôi theo dõi bọn trẻ sát nút, còn cha chúng thì luôn mồm giảng đạo đức."

"Cha tôi có một chiêu độc là ưa nói móc," Jane nói. "Ông cứ tưởng như vậy là mình khôi hài và thông minh. Ông bảo, 'Lại làm mất sách mượn thư viện nữa à? Ái chà, hành động có trách nhiệm gớm nhỉ!' Hồi nhỏ, lời cha nói luôn khiến tôi bối rối. Tôi nghĩ, 'Thế quái nào mà làm mất đồ lại là hành động có trách nhiệm chứ?' Khi lớn hơn một chút, những lời mỉa mai của cha khiến tôi đau lòng, bị tổn thương, và rất muốn trả treo bằng cách châm chích y như thế. Đôi khi tôi cũng dám làm thật. Nhưng khổ nỗi tôi không giỏi nói móc. Đến lúc đi dạy học, những từ ngữ xỏ xiên bỗng tự nhiên nhảy vọt ra khỏi miệng tôi, nhất là khi tôi đang nổi quạu. Tôi nhớ có lần đã châm biếm một em học sinh có tật làm gì cũng rề rà, và tôi đã lặp lại y chang những lời cha tôi từng nói hàng ngàn lần, 'Em chậm chạp bẩm sinh hay là có ai giúp em thành ra như thế hả?' Thế là cả lớp ồ lên cười."

"Và tiếng cười đó," Ken tiếp lời, "là tiếng kèn xung trận đối với giáo viên, nó thôi thúc, cổ vũ chúng ta lăn xả vào một trận mỉa mai còn phản giáo dục ghê gớm hơn nữa."

“Tôi biết,” Jane nghiêm trang. “Đằng sau loạt cười nghiêng ngả đó là một đứa trẻ bị bêu xấu trước đám đông. Kể từ đó trở đi, tôi không bao giờ làm thế nữa.”

“Nhưng sao chị biết để dừng lại?” Maria hỏi.

Jane nhăn mặt, “Tôi chẳng thấy vui vẻ gì khi nói móc mỉa như vậy. Vì đến năm thứ hai đi dạy, lớp tôi có một em nữ đặc biệt hay gây ra những chuyện rắc rối. Trong lúc tôi đang giảng bài, Theresa thường chẳng làm gì ngoài việc thản nhiên lấy gương ra soi và sửa sang tóc tai. Một ngày kia, tôi yêu cầu các em lên đọc bài thu hoạch của mình về Ai Cập cổ đại mà tôi đã dặn phải chuẩn bị trước ở nhà. Không một bàn tay nào giơ lên. Bất chợt, tôi phát hiện Theresa đang dán móng tay. Không nhịn được nữa, tôi nói ngay, ‘Ồ, cô sẽ không gọi Theresa đọc bài đâu. Bạn ấy đã rất nhiệt tình trong buổi thảo luận của lớp rồi, chúng ta nên dành quyền trả lời cho bạn khác nữa.’ Vài đứa cười khúc khích, nhưng thật ngạc nhiên, tôi thấy Theresa ngước lên khỏi đám móng tay đang dán dở dang, và cười tươi rói. Nó tưởng tôi nói thật. Lời tán dương ‘mỉa mai’ của tôi đã làm con bé mừng hết biết.

“Tôi xấu hổ đến nỗi tự nhủ rằng, ‘Mình sẽ không bao giờ nói kiểu ấy nữa!’ Nếu muốn bày tỏ nỗi thất vọng của mình đối với bọn trẻ, tôi cần phải thẳng thắn bày tỏ điều đó. Nếu muốn hài hước, tôi phải bảo đảm rằng câu đùa của mình không bôi nhọ phẩm giá của bất cứ đứa trẻ nào.”

“Đồng ý,” Ken nói, “vậy là có nhiều điều chúng ta nói tưởng là bình thường, nhưng vô tình lại khiến học sinh cảm thấy chúng xấu xa tồi tệ, hoặc khiến chúng có ý nghĩ không tốt về giáo viên. Nhưng vấn đề là chúng ta vẫn bị bế tắc trong việc uốn nắn trẻ và giúp chúng hành xử tốt hơn.”

"Đúng thế," Maria góp lời. "Vậy thì, thay vào đó các thầy cô giáo nên làm gì... bên cạnh việc phải tỏ ra ôn hòa và dịu dàng nói 'làm ơn làm thế này' hoặc 'vui lòng đừng làm thế kia'?"

"À," tôi lấy quyển *How To Talk So Kids Will Listen and Listen So Kids Will Talk* ra và vẫy vẫy trên không. "Câu trả lời nằm trong đây này." Tôi mở chương "Khơi gợi sự hợp tác", chỉ những hình minh họa cho Ken và Maria xem.

Ken nghiên cứu những hình vẽ. "Những cái này toàn là ví dụ ở nhà thôi."

"Đúng vậy," Maria nói, "Nhưng trẻ em vẫn luôn là trẻ em, cho dù chúng ở đâu, ở nhà hay ở trường. Tôi không nghĩ có sự khác biệt gì đâu."

"Tôi lại nghĩ là có sự khác biệt lớn đấy," Ken phản bác. "Khác ở chỗ, ở nhà chỉ có cha mẹ với một hay hai đứa con thôi, còn ở trường lại là một giáo viên cố kiểm soát cả ba mươi đứa trẻ cùng một lúc."

"Đúng vậy," Jane tán thành. "Ở phương diện nào đó, công việc của giáo viên khó khăn hơn; nhưng mặt khác, công việc của cha mẹ cũng có cái khó riêng. Ở cha mẹ là một sự tận tụy cả đời. Họ không thể tống khứ con họ vào lúc ba giờ chiều, hoặc hy vọng chúng sẽ biến thành những đứa trẻ mới toanh vào mùa thu. Tuy nhiên, cho dù chúng ta đang ở phòng khách hay ở trong lớp học thì những kỹ năng này đều có ích và hiệu quả như nhau."

Thời gian còn lại của bữa trưa, chúng tôi cùng bàn bạc để chuyển đổi những nguyên tắc khơi gợi sự hợp tác ở nhà sang bối cảnh trường học. Sau đây là những hình minh họa và những ví dụ mà chúng tôi đã nghĩ ra:

MÔ TẢ VẤN ĐỀ

THAY VÌ BUỘC TỘI



HÃY MÔ TẢ VẤN ĐỀ



THAY VÌ MỈA MAI



HÃY MÔ TẢ VẤN ĐỀ.



THAY VÌ RA LỆNH



HÃY MÔ TẢ VẤN ĐỀ



Khi giáo viên mô tả vấn đề (thay vì buộc tội hay ra lệnh), học sinh sẽ sẵn lòng chấp hành với thái độ có trách nhiệm hơn.

CUNG CẤP THÔNG TIN

THAY VÌ BUỘC TỘI



HÃY CUNG CẤP THÔNG TIN



THAY VÌ KHIỂN TRÁCH



HÃY CUNG CẤP THÔNG TIN



THAY VÌ LÀM BẼ MẶT



HÃY CUNG CẤP THÔNG TIN



Khi giáo viên cung cấp thông tin, chứ không phải làm cho học sinh xấu hổ, chúng sẽ có khuynh hướng thay đổi hành vi của mình theo chiều hướng tốt hơn.

ĐỀ XUẤT SỰ LỰA CHỌN

THAY VÌ RA LỆNH



HÃY ĐỀ XUẤT SỰ LỰA CHỌN



THAY VÌ PHỎNG ĐOÁN GÂY NẢN CHÍ



HÃY ĐỀ XUẤT SỰ LỰA CHỌN



THAY VÌ ĐE DỌA



HÃY ĐỀ XUẤT SỰ LỰA CHỌN



Đe dọa và ra lệnh có thể khiến học sinh cảm thấy bất lực hoặc sẽ tỏ ra ngang ngạnh. Sự lựa chọn mở ra cho trẻ những cánh cửa trách nhiệm mới.

NÓI NGẮN GỌN HOẶC RA HIỆU

THAY VÌ CẢNH BÁO



HÃY NÓI NGẮN



THAY VÌ DIỄN GIẢNG



HÃY NÓI BẰNG ĐIỆU BỘ



THAY VÌ BUỘC TỘI



HÃY NÓI NGẮN



Học sinh không thích nghe những bài thuyết giảng hay giải thích dài dòng. Một lời nói ngắn gọn hay một điệu bộ, cử chỉ sẽ khuyến khích trẻ nghĩ về vấn đề và tự đoán ra chúng cần phải làm gì.

MÔ TẢ CẢM XÚC CỦA BẠN
(KHÔNG NÊU CÁ TÍNH CỦA HỌC SINH)

THAY VÌ CHÂM BIẾM



HÃY NÓI LÊN CẢM XÚC CỦA BẠN



THAY VÌ XỈ VẢ



HÃY NÓI LÊN CẢM XÚC CỦA BẠN



THAY VÌ MẮNG NHIẾC



HÃY NÓI LÊN CẢM XÚC CỦA BẠN



Khi giáo viên mô tả cảm xúc của mình, chứ không nổi giận hay chế nhạo, học sinh có thể sẽ lắng nghe và phản hồi một cách có trách nhiệm hơn.

VIẾT VẤN ĐỀ RA GIẤY

Học sinh thường "bịt tai" trước những lời khuyên răn của người lớn, nhưng khi thấy thông điệp được viết ra rõ ràng, chúng sẽ chịu nghe. Ví dụ như tấm biển được đặt trong một chuồng thỏ bẩn thỉu dưới đây:



Một giáo viên vẫn thường phải nhắc nhở học sinh ghi tên vào giấy khi nộp bài về nhà đã có sáng kiến gắn vào giỏ đựng bài nộp của học sinh một tờ giấy ghi lời nhắc như sau:



Có một giáo viên đã gửi bức thư này cho một học sinh hay nộp bài trễ:



Nhóm chúng tôi rất hài lòng về kết quả thảo luận của mình. Những ví dụ chúng tôi đã cùng nhau đúc kết xem ra rất khả thi - trên lý thuyết. Tôi nói, "Nào, bây giờ thì thử thách thật sự là làm sao đưa tất cả những ý tưởng tuyệt vời này vào hành động trong lớp học."

Ken nói, "Các chị có ngạc nhiên không nếu biết rằng có những ngày tôi đã thật sự làm đúng như vậy với học sinh của mình, một cách

tự nhiên. Tôi luôn bảo chúng, ‘Chân của em…’ ‘Cánh cửa…’ ‘Bài kiểm tra…” mà không hề hay biết mình ‘rất có kỹ năng’ khơi gợi sự hợp tác. Tôi còn thực hiện nhiều kỹ năng khác không ghi trong danh sách này.”

“Chúng ta còn sót điều gì à?” tôi hỏi.

“Đúng… Niềm vui. Trò chơi. Một chút hài hước. Bất cứ chiêu gì làm cho lớp học sống động hơn. Tôi đã xoay xở rất nhiều cả cho bản thân mình lẫn học sinh.”

“Một chút vui đùa cũng tốt,” Maria bình luận. “Marco rất mê giờ sinh vật bởi vì giáo viên môn đó rất biết pha trò. Thật vậy. Trong buổi tối [1] ngày khai trường, giáo viên đó đã bảo với các phụ huynh rằng do kinh phí eo hẹp nên những lớp học tiết đầu đã phải khâu những con ếch đã mổ để lại lớp kế tiếp có ếch mà mổ.”

Ken cười sảng khoái và bảo, “Đó chính là điều tôi muốn nói tới đấy. Hài hước tạo cho mọi người một tâm trạng vui vẻ và khiến trẻ muốn hợp tác.”

Tôi tò mò, “Nói thật xem, anh đã làm điều đó thế nào, vậy Ken? Cho tôi một ví dụ đi.”

“Thế này, chẳng hạn như khi luyện tập phòng cháy chữa cháy nhé. Các chị cũng thừa biết bọn trẻ chẳng bao giờ xem việc này là nghiêm túc cả, và thật khó mà bắt chúng ra khỏi phòng được. Nhưng nếu tôi thực hành thủ tục ‘mệnh lệnh hải quân’ thì lớp tôi sẽ là lớp đầu tiên ra tới ngoài đường.”

“Thủ tục gì cơ?” chúng tôi hỏi lại.

Ken cuộn một tờ giấy thành hình một chiếc loa phóng thanh và đưa lên miệng, “Nghe đây, nghe đây!” giọng anh đầy ngữ điệu. “Tập luyện nào! Tập luyện phòng cháy nào! Hãy dừng mọi hoạt động lại. Thực hiện bài tập nào. Tất cả lên boong. Nhanh lên!”

“Thật đáng kinh ngạc là bọn trẻ phản hồi rất nhanh với những việc có hơi hướng đùa vui,” Jane nói. “Tôi nhớ lại hồi dạy lớp Một, mỗi khi bắt bọn trẻ xếp hàng để đi đâu đó là chẳng khác gì một cuộc xung trận. Một buổi chiều, tôi nói, ‘Các em, chúng ta làm thành một đoàn tàu hỏa để ra chơi nào. Juan, em đi trước làm đầu máy; Monica, em đi cuối làm toa bảo vệ; tất cả các em còn lại sẽ là các toa giữa. Giờ hãy đặt tay lên vai người đứng trước mặt và đi thôi.’ Chưa đầy nửa phút, chúng đã xếp thành một hàng ngay ngắn và ‘nổ máy xình xịch’ đi ra cửa - đứa nào cũng cười toe toét.”

“Nhưng ta chỉ có thể làm với lớp nhỏ thôi, đúng không?” Maria nói.

“Tôi cũng từng nghĩ như thế đấy!” Jane thốt lên. “Cho nên, khi được phân công dạy lớp bốn, tôi nghĩ chúng đã lớn rồi, không hợp với những trò ngô nghê như vậy nữa. Một hôm, tôi nghe giáo viên lớp kế bên than phiền rằng, mỗi lần tới phòng ăn trưa là lớp tôi lại ồn ào không chịu nổi. Thay vì la mắng, tôi bảo bọn trẻ, bằng điệu bộ rất nghiêm trang, hãy lấy ‘chìa khóa nhiệm màu’ ra khỏi túi quần, khóa miệng lại, và đưa ‘chìa khóa’ cho cô trước khi bước ra khỏi phòng.”

“Chúng làm theo chứ?” Maria hỏi.

“Từng em một sốt sắng đến đặt ‘chiếc chìa khóa’ vào tay tôi. Rồi tất cả đều mím môi cười tủm tỉm và nhón chân đi nhẹ nhàng cho đến khi tới nhà ăn. Lúc đó tôi mới trả lại chìa khóa để chúng mở miệng nói năng và ăn uống.”

“Con chị có biết chúng may mắn thế nào khi có một người như chị là mẹ không?” tôi nói với Jane. “Sống với chị chắc là vui lắm!”

Jane cười gượng, “Con chị lại không nghĩ thế đâu,” chị vừa nói vừa thu dọn đồ đạc để về lớp. “Mỗi ngày từ trường về nhà thì chị chẳng còn sót lại chút năng lượng nào cả. Chị chỉ muốn im lặng và nghỉ ngơi thôi.”

“Và chị sẽ có điều đó,” Ken nói, bước đi cùng với Jane, “khi bọn trẻ trưởng thành và sống xa nhà.”

Cuộc thảo luận đó diễn ra vào ngày thứ Sáu. Đến thứ Hai, Jane bưng khay thức ăn tới bàn và cười rạng rỡ với tất cả chúng tôi.

“Chị có chuyện gì mà vui thế?” Ken hỏi.

“Tôi tự hào quá đi mất,” Jane nói to. “Mọi người còn nhớ hôm thứ Sáu chúng ta đã bàn luận về điều gì không? Chiều hôm ấy khi tôi về nhà thì thấy ngay lũ nhóc đang ăn nhẹ trong bếp. Ôi thôi, cặp sách, giày dép, vỏ chuối bày la liệt trên bàn, vụn bánh mì thì vương vãi khắp sàn. Tôi đã dọa nạt chúng? Hay quát mắng? Hay thuyết giảng? Không hề nhé.” Jane dừng lại một cách kịch tính và quay qua Ken, “Thay vì vậy, tôi áp dụng ý kiến của anh: hóa thân vào một nhận vật khác mà nói.”

Ken không hiểu, “Một nhân vật khác á?”

“Đúng vậy, tôi đã thử bắt chước giọng điệu của một số nhân vật. Bọn nhóe thích lắm. Chồng tôi kinh ngạc quá, nhưng rồi cũng ứng khẩu nghĩ ra một vài nhân vật của riêng mình luôn.”

“Chị kể vài ví dụ đi,” Ken hối thúc.

“Bây giờ hả? Ngay tại đây á? Thôi, ngại lắm!”

Thế nhưng, chúng tôi không phải nài nỉ lâu. Thoáng sau, Jane đã làm chúng tôi cười bò với trò hóa thân của chị. Sau đây là hình minh họa những nhân vật mà Jane và chồng chị đã nghĩ ra để đùa với mấy đứa con của họ.



HÃY THỬ GIỌNG ĐIỆU CỦA NHÂN VẬT KHÁC HOẶC TIẾNG ĐỊA PHƯƠNG KHÁC













Maria không nhịn được cười, “Cách buồn cười thật đấy. Tôi biết, nếu tôi giả bộ với con mình theo cách ấy thì thể nào chúng cũng dọn dẹp sạch sẽ ngay. Nhưng tôi thấy làm vậy cường điệu quá. Không hợp với tính cách của tôi. Tính tôi vốn nghiêm trang. Thậm chí là quá nghiêm trang.”

“Cái đó thì tôi không biết,” Jane nói. “Tôi chỉ nghĩ tất cả chúng ta

đều có cái phần hóm hỉnh đang bị khóa chặt ở đâu đó bên trong mình. Việc cần làm tìm thấy và thả cho nó sổng ra thôi. Giống như việc chị đã làm với Ana Ruth sáng hôm nọ ấy mà.”

Maria bối rối.

“Chuyện hai mẹ con chị hậm hực nhau trước khi con bé đi học ấy.”

Maria đỏ mặt, “Ố, việc đó có gì đâu.”

“Tin tôi đi. Có đấy. Chị kể cho mọi người nghe chuyện xảy ra thế nào đi. Nhé?”

Maria ngần ngại một lúc rồi nói, “À thế này, Ana Ruth và tôi đã gây một trận khá căng trong khi xe buýt sắp tới. Tôi thấy cháu bực mình kinh khủng vì phải xếp dọn giường trước khi ra khỏi nhà. Tôi biết nó nửa muốn hôn tôi, nửa không, nên tôi hỏi, cho mẹ hôn con nhé. Nó bảo không. Tôi hỏi tiếp, thế cho mẹ hôn lúc con đi học về được không. Nó vẫn bảo không. Thế là tôi hỏi tới luôn, vậy khi con lấy chồng con có cho mẹ hôn không. Con bé cười phá lên, ‘Ôi mẹ’ và ôm chặt lấy tôi mà hôn. Sau đó, cả hai mẹ con đều cảm thấy rất vui.”

Lúc hết giờ ăn trưa, tôi cảm thấy phấn khởi lạ lùng khi lên cầu thang về lớp. Câu chuyện của Maria (bông đùa vào khoảnh khắc căng thẳng!) khiến tôi phải suy ngẫm, tôi cũng bị mê hoặc bởi những nhân vật do Jane và chồng chị ấy đã ngẫu hứng sáng tạo ra. Xem ra tình huống khó xử sẽ rất thú vị nếu ta cố thử một cái gì đấy khác đi, hoặc thử làm một điều bất ngờ nào đó. Tôi chợt nghĩ đến những đứa trẻ dễ làm mình phát khùng trong lớp - nhất định ngồi lì tại chỗ mà gào lên câu trả lời, chứ không chịu giơ tay xin phép. Tôi đã cố thử nhiều kĩ năng mới biết với chúng rồi, nhưng hài hước thì chưa.

Tôi đã mô tả vấn đề, “ *Cô nghe thấy câu trả lời rồi, nhưng chưa thấy cái tay,* ” nhưng câu đó chỉ có tác dụng với vài đứa thôi.

Tôi đã nói cảm xúc của mình cho chúng nghe, “ *Cô rất buồn và mệt khi cả lớp cứ la lên một lúc, vì cô chẳng nghe được ai nói gì cả* .” Thế là thêm vài em nữa biết phản hồi đúng mực.

Với những “cao thủ” ương bướng, tôi đã đưa ra sự lựa chọn, “ *Em có thể giơ tay phải hay tay trái đều được* .” Đứa thì chọn giơ tay phải, đứa thì giơ tay trái, có đứa giơ cả hai tay. Khi em nào lại lỡ buột miệng nói to lên mà không giơ tay, tôi nhắc nó bằng một từ thật ngắn, “ *Tay* !”

Tôi tự chúc mừng mình đã kiểm soát được phần lớn tình hình, nhưng chỉ còn mỗi mình Andrew nhất định không chịu nghe lời. Những câu trả lời cứ vuột ra khỏi miệng, trước khi nó kịp nghĩ là phải giơ tay xin phép. Dường như tôi có nhắc nhở thế nào cũng không cải tạo được bản tính bốc đồng tự nhiên của nó. Thình lình có một ý nghĩ lóe lên, tôi liền dừng ngay giữa cầu thang, lấy giấy ra và viết:

Andrew thân mến,

Khi nào em muốn chứng tỏ sự hiểu biết của mình, đừng la hét om sòm, chỉ việc giơ tay lên thôi.

Cảm ơn em trước nhé,

Cô Lander

Đang giảng được nửa bài xã hội học, tôi chợt hỏi cả lớp những nguyên nhân gây ra cuộc Nội chiến. Khắp phòng đầy những cánh tay giơ lên, vẫy vẫy, và một giọng nói bung ra, “Hệ thống thuế không

tương xứng!” Chính là Andrew, dĩ nhiên. Tôi bước tới bàn cu cậu, mỉm cười vui vẻ và chìa mẩu giấy tôi đã chuẩn bị sẵn ra. Andrew mở tờ giấy, mỉm cười lại với tôi, và giơ tay trả lời trong suốt thời gian còn lại của tiết học!

Sáng hôm sau, Andrew bảo nó đã làm một bài thơ tặng tôi. Đọc xong, tôi bèn bảo nó viết lên bản tin để làm lời nhắc nhở cả lớp. Bằng nét chữ thật to, Andrew viết:

Hoa hồng đỏ

Rau diếp xanh

Nếu giơ tay

Sẽ được thấy.

Sau sự việc đó, tôi không bao giờ phải nhắc thêm một lời nào nữa về việc đừng có ngồi tại chỗ mà trả lời ong óng lên. Rất đơn giản, tôi chỉ vào bài thơ của Andrew.

GHI NHỚ

Khơi gợi sự hợp tác

ở nhà và ở trường

Người lớn: Mấy vết bẩn dưới sàn là do ai đây?

Thay vì chất vấn hay chỉ trích trẻ, bạn có thể:

1. Mô tả vấn đề

“Cô thấy có sơn ướt dưới sàn nhà đây này!”

2. Cung cấp thông tin

"Màu vẽ còn ướt sẽ dễ lau sạch hơn khi đã khô."

3. Đưa ra sự lựa chọn

"Em có thể chùi sạch vết bẩn bằng giẻ ướt hoặc miếng mút nhúng nước cũng được."

4. Nói ngắn gọn

"Sơn!"

5. Viết ra

"Tất cả các họa sĩ chú ý:

Hãy vui lòng trả lại sàn nhà ở tình trạng ban đầu trước khi rời phòng

Cảm ơn

Chuyên viên giám sát"

6. Bông đùa (dùng giọng nói hay tính cách của người khác)

Cải biên bài hát dân ca:

Aaa ai thấy sơn dính dưới sàn,

Ối cảnh tượng xót íi xa

Lấy giẻ ra... aáa

Giúp tôi lau sạch nào.

NHỮNG THẮC MẮC, CHUYỆN KỂ CỦA PHỤ HUYNH VÀ GIÁO VIÊN

? Những thắc mắc của phụ huynh

1. Phải chăng cách ta nói với bọn trẻ cũng quan trọng như điều ta muốn nói?

Giọng điệu khi nói quan trọng chẳng kém nội dung lời nói đâu nhé. Lời phản hồi lí tưởng, có đầy đủ các kĩ năng mời gọi hợp tác, cũng có thể thất bại nếu được nói ra kèm theo với một tiếng thở dài ngao ngán. Điều này chẳng khác gì bạn ngầm trách móc, "Em lại tái phạm nữa rồi... Cứ như vậy em sẽ chẳng bao giờ học được đâu." Cho nên, cùng với lời nói mang nghĩa tôn trọng, chúng ta cần có cả *thái độ tôn trọng* nữa. Thái độ đó sẽ phát đi tín hiệu, "Cô tin vào khả năng và sự phán đoán của em. Cô đã chỉ ra vấn đề là em biết cách xử lí ngay thôi."

2. Một hôm, con gái tôi nức nở chạy đến và méc rằng mấy thằng anh xé giấy trong quyển tập mới của nó. Tôi tra hỏi cả hai thằng anh, nhưng chẳng đứa nào nhận cả. Tôi nên làm gì để chúng nói thật?

Câu hỏi "Ai làm chuyện này?" sẽ tác động ngay tức khắc đến nỗi sợ hãi của trẻ. Lúc này, chúng buộc phải đối mặt với hai tình huống khó chịu. Một là, nếu nói dối (và thoát khỏi rắc rối), trước mắt chúng sẽ được nhẹ nhõm nhưng rồi lại bị dằn vặt lâu dài. Hai là, nếu nói thật, chúng có thể sẽ bị la mắng hay bị phạt.

Tệ hơn nữa, sự thú nhận của bọn trẻ có nguy cơ dẫn đến một câu hỏi khác, rất đáng sợ, “ *Tại sao* con làm thế?” Cho dù đứa trẻ có cố gắng giải thích cho “tội lỗi” kia thế nào đi chăng nữa, nó vẫn cảm thấy câu trả lời cũng chỉ là tự buộc tội mình thôi. Bởi vì chắc chắn nó sẽ nói, “Tại con ngu, con kém cỏi, ích kỷ, thiếu quan tâm, thiếu suy nghĩ. ” Tóm lại, trẻ nói dối hay nói thật trong trường hợp này đều không xong.

Thay vì hỏi trẻ *ai* làm cái gì, hay *tại sao* lại làm điều đó, hãy bình tĩnh mô tả vấn đề, “Suzie đang buồn lắm vì quyển tập mới của em đã bị xé mất vài tờ.” Tiếp theo hãy cung cấp thông tin, “Từ nay trở đi, trong nhà mình nếu có ai hết giấy thì cứ nói với mẹ, mẹ sẽ cho vài tờ. ”

3. Bất cứ khi nào muốn con gái làm gì đó, tôi đều cố yêu cầu nó một cách lịch sự. Tôi thường nói, “Con làm ơn nhanh lên kẻo trễ học mất!” hoặc “Vui lòng tắt tivi và lấy bài tập ra làm ngay đi!” nhưng con bé cứ lờ đi. Theo tiến sĩ, tôi nên làm gì trong trường hợp này?

Người lớn thường dùng cụm từ “làm ơn”, “vui lòng” với mong muốn làm dịu sự chống đối của bọn trẻ khi chúng bị ra lệnh trực tiếp. Trong khi đó, trẻ lại hay hiểu lệch ý nghĩa của từ “làm ơn” nên chúng mới nổi loạn, chống lại mệnh lệnh. Chúng khiến cho hầu hết các bậc cha mẹ phải tức điên lên. Tệ hơn, có đứa còn dùng “công thức làm ơn” để ra lệnh ngược lại theo kiểu gậy ông đập lưng ông, “Mẹ, mẹ *làm ơn* dẫn con đến cửa hàng ngay đi. Con đã nói *lààmm ơơnn* rồi mà!” Do có nhiều giải pháp khác để khơi gợi sự hợp tác (xem phần Ghi Nhớ ở trang trước), chúng tôi đề nghị bạn nên dành cụm từ “làm ơn” cho những tình huống bình thường, chỉ đơn thuần để thể hiện sự nhã nhặn, lịch sự nói chung mà thôi, ví dụ như lúc nói, “Làm ơn chuyền bánh mì giúp mẹ.”

4. Xin tiến sĩ cho biết, con cái ở độ tuổi nào thì cha mẹ có thể bắt đầu viết giấy nhắn cho chúng?

Thật ngạc nhiên khi những lời lẽ được viết ra giấy lại rất hữu hiệu đối với trẻ nhỏ chưa biết đọc. Có một vị phụ huynh đã kể rằng, cô con gái đang học mẫu giáo của chị không bao giờ chuẩn bị xong kịp đi học mỗi sáng. Một chiều nọ, bà ngồi cạnh con bé và lập một bản liệt kê những việc nó phải làm trước khi rời nhà. Kế bên từng dòng ghi rõ những nhiệm vụ như đánh răng, chải đầu, ăn sáng..., người mẹ còn vẽ kèm theo một hình vẽ đơn giản. Từ đó, sáng nào cô bé cũng dựa vào bản liệt kê hấp dẫn ấy để chuẩn bị đi học. Rồi một ngày nọ, cô bé tự hào chỉ tay vào tờ giấy và "đọc" to cho bố nghe, từ đầu tới cuối.

5. Giáo viên của con trai tôi đã "bó tay" trong việc tập cho cháu cách thuyết trình làm sao cho có vẻ tự nhiên. Tôi động viên cháu cố lên và đưa ra hai lựa chọn: có thể tập trước gương hoặc trước mặt tôi, nhưng cháu từ chối cả hai. Tiến sĩ khuyên tôi nên làm gì đây?

Khi đang có những cảm xúc âu lo, nản chí về việc phải làm một điều gì đó, bọn trẻ thường coi sự lựa chọn chẳng khác nào một mánh khóe hay lừa dối. Trước khi trẻ có thể bắt đầu thích thú với những lựa chọn mà bạn đưa ra, chúng cần biết rằng bạn cũng hiểu *phản ứng* của chúng. Chẳng hạn, "Đứng nói trước bao nhiêu người thì đúng là ghê thật, đến cả những diễn giả chuyên nghiệp cũng còn hồi hộp nữa là! Để xem có cách nào giúp con cảm thấy thoải mái và tự tin hơn không nhỉ? Tập nói trước gương?... Hay là tập trước mặt cả nhà?"

Những gợi ý của bạn có thể sẽ giúp con đến với lựa chọn thứ ba, "Có lẽ con sẽ tập nói trong phòng và thu vào băng cassette, rồi nghe lại cho tới khi nào con làm được mới thôi."

Bằng cách đứng về phía con, và thừa nhận sự khó khăn trong

nhiệm vụ của nó, bạn có thể làm cho nó chịu lắng nghe và suy ngẫm về đề nghị của bạn.

Chuyện kể của phụ huynh

Chuyện đầu tiên là của một người cha đã áp dụng những kỹ năng mới để giúp cậu con trai mới lớn chịu sống hòa đồng với một sinh viên nước ngoài đang ở trọ nhà họ trong một năm.

Con trai tôi, Jack, đang vừa làm bài tập về nhà vừa nghe chương trình nhạc rock ưa thích của nó trên radio. Tôi thấy André, cậu sinh viên người Pháp, rất khó tập trung làm bài tập về nhà, nhưng cậu lịch sự không nói ra. André cứ liếc về hướng chiếc radio mãi. Tôi bực bội vì sự vô tâm của thằng con mình. Tôi định bảo Jack nên nghĩ coi, André làm sao học bài cho nổi với tiếng ồn ào đó, nhưng rồi tôi lại nghĩ, có lẽ mình nên nói cho con hiểu thì tốt hơn. Tôi bảo, "Jack, có người có thể làm bài tập trong tiếng nhạc giựt đùng đùng, nhưng cũng có người cần yên tĩnh để suy nghĩ đấy con." Jack ngước lên, vặn radio hơi nhỏ lại, và hỏi André, "Vậy được chưa?"

Nửa giờ sau, tôi lại nghe tiếng radio ầm ầm. Tôi liền thò đầu vào phòng thằng con và hét, "Nhạc!" Jack vội đáp, "Ố, xin lỗi, con quên mất!" và tắt máy luôn. Còn André thì nói, " *Merci* !" [2]

Câu chuyện này là của một người mẹ luôn tin vào sự hợp tác của đứa con gái mới ba tuổi tên là Mindy.

Mindy cầm quyển sách mượn ở thư viện lên, định bước xuống hồ trẻ em để lội chơi. Tôi đang ở quá xa, không kịp ngăn con bé lại, thế là tôi đành hét lên, "Ôi không! Quyển sách, ngừng lại! Sách không xuống

hồ được đâu! Nó không biết bơi!" Mindy lập tức dừng lại, nhìn quyển sách trong tay và vội quay vào nhà. Lát sau, tôi thấy con bé đi tay không trở ra và lội xuống hồ.

Hai câu chuyện tiếp theo minh họa cho sức mạnh của những mẩu giấy ghi lời nhắn.

Andy, đứa con trai mười tuổi, cứ nài nỉ tôi cho nó mượn cái nồi hầm mà tôi thích nhất để mang đến hội chợ ẩm thực quốc tế ở trường. Nhưng khi hội chợ kết thúc, thằng bé quên béng mất, chẳng nhớ gì tới việc phải mang cái nồi về. Suốt cả tuần lễ, ngày nào tôi cũng nhắc, nhưng Andy vẫn chẳng chịu nhớ. Cuối cùng, tôi dùng cây bút dạ viết chữ "NỒI!" lên vỏ quả chuối mà tôi gói cho nó mang theo ăn trưa. Buổi chiều về nhà, thằng con đãng trí cằn nhằn với tôi là bọn bạn trong lớp cười lăn lộn khi nó lấy quả chuối ra. Nhưng nó vẫn quên đem cái nồi về!

Tôi nói, "Andy, thế này thì phải dùng đến biện pháp mạnh thôi. *Chính con* phải tự tay viết một mẩu ghi nhớ cho mình, để nhắc mình làm cho xong việc đó đi." Thằng bé ngồi xuống và viết như thế này:

Andy thương yêu,

Ngày mai nhớ mang cái ***lồi*** *kỳ cục, hôi rình, ngốc nghếch đó về... nếu không thì!!!*

Tôi không sửa lỗi chính tả cho con. Thằng bé đính mảnh giấy vào cặp đi học, và chiều hôm sau, tôi đã được thấy lại cái nồi yêu quý của mình.

Con chó nhà tôi bỗng chồm lên cửa sổ, sủa inh ỏi. Tôi nhìn ra thì thấy lũ con mình và con hàng xóm đang đánh nhau ở trạm xe buýt - chúng la hét, đấm đá kịch liệt. Vì đang mặc áo choàng tắm, không thể ra can ngăn chúng được, thế là tôi bèn viết "ĐỪNG ĐÁNH NHAU NỮA!!" lên một tờ giấy lớn, xỏ một sợi dây vào tờ giấy và cột vào vòng cổ của con chó. Xong, tôi xùy con chó ra, hy vọng nó sẽ tới chỗ bọn trẻ. Và thật may là con chó đã làm thế, nó sủa ầm ĩ. Khi bọn trẻ nhìn thấy con chó và đọc được tờ giấy, chúng sững sờ, nhìn quanh với vẻ hết sức kinh ngạc, và ngưng luôn trận ẩu đả.

<u>? Những băn khoăn của giáo viên</u>

1. Nếu tôi mô tả vấn đề nhưng học sinh không hưởng ứng thì sao? Có hôm tôi bảo với một học sinh lớp Một của mình rằng, "Jim, chân em thò ra lối đi kìa." Nó ngước đầu lên, nói "Ố!" rồi thôi, vẫn không chịu rụt chân vào cho gọn. Tôi không biết sau đó phải làm gì nữa.

Bạn có thể lặp lại câu nói ban đầu của bạn một lần nữa. Nếu lời nói mềm mỏng không có kết quả thì hãy tiếp tục cung cấp thông tin cho trẻ, "Bạn nào mà vấp phải chân em thì sẽ ngã đấy." Có trẻ cần nghe nhắc nhiều lần mới chịu, và cũng có trẻ phải áp dụng nhiều cách chúng mới nghe.

2. Tôi tự hỏi kỹ năng cung cấp thông tin có tác dụng với bọn trẻ tuổi mới lớn hay không. Cả lớp đang thực hành nghệ thuật cắt dán giấy, tôi bảo một em nữ, "Sheila, em không đậy nắp vào thì hồ sẽ khô đấy." Cô học trò tròn mắt lên và bảo, "Thầy cứ đùa!" Tại sao em ấy lại xử sự như thế?

Cung cấp thông tin phải tùy thuộc vào độ tuổi. Nếu bạn nói với trẻ mới lớn điều gì mà nó đã biết rồi, nó thường xem đó như một sự sỉ nhục, hạ thấp trí thông minh của nó. Sheila chỉ cần lời nhắc ngắn gọn và nhẹ nhàng nhất, “Sheila, nắp hộp hồ kìa!”

3. Trong cách nói ngắn gọn, câu tường thuật và câu mệnh lệnh khác nhau thế nào? Nếu tôi nói “Ngồi đi!” thì có giống như ra lệnh không?

Nếu bạn dùng một động từ (“Dừng lại!” “Đứng đó!” “Xê ra!” “Ngồi đi!”), thì đúng là nghe rất giống một câu mệnh lệnh. Để tránh hiểu nhầm, tốt nhất bạn hãy dùng danh từ thay cho động từ. Ví dụ, “Lori, chỗ ngồi của em!” sẽ khiến Lori nghĩ, “Chỗ ngồi của mình thì sao?... À, có yêu cầu mình phải ngồi ở đó... Vậy, tốt nhất mình hãy ngồi xuống.” [3] Bạn không ra lệnh cho Lori phải làm gì, mà là hướng sự chú ý của Lori tới một vấn đề, rồi ngữ cảnh sẽ giúp em ấy tự biết phải làm gì.

4. Tôi cứ nghĩ mãi về phương án lựa chọn trong kĩ năng “khuyến khích sự hợp tác”. Lớp tôi có hai em học sinh nữ lúc nào cũng nói chuyện riêng. Tôi đã từng bảo chúng, “Các em có một chọn lựa: hoặc là ngừng nói chuyện, hoặc là cô sẽ đổi chỗ các em.” Nhưng, chúng vẫn cứ nói. Cuối cùng, tôi đành phải đổi chỗ hai đứa, và chúng than thở là tôi “không công bằng”. Tôi có làm gì sai không?

“Sự lựa chọn” của bạn thiên về đe dọa quá, nghe cứ như là bạn đang ra tối hậu thư ấy. Khi chúng ta nói, “Em phải làm thế này cho cô, nếu không, cô sẽ làm thế kia với em”, thì bọn trẻ sẽ cảm thấy mình bị dồn ép, chúng sẽ phản ứng lại bằng cách chống đối.

Trước khi đưa ra một lựa chọn không hấp dẫn, hãy thừa nhận cảm xúc của học sinh. Bạn có thể nói, “Ngồi gần bạn thân mà không

nói chuyện thì chán chết. Có hàng tá chuyện để nói với nhau mà."

Sau đó, khi bạn đề xuất lựa chọn, hãy đưa ra những lựa chọn khiến các em cảm thấy rằng bạn đang đứng về phía chúng. "Vậy thì, thử nghĩ coi điều gì làm các em dễ chịu hơn? Hoặc là vẫn ngồi kế nhau và cố kiềm chế nói chuyện?... Hay là đổi chỗ ngồi để các em không bị con ma nói chuyện dụ dỗ nữa? Các em hãy bàn với nhau chuyện này thật kỹ sau giờ học, rồi ngày mai cho cô biết các em quyết định chọn cách nào nhé."

5. Tôi nghĩ mình dễ dàng diễn đạt cảm xúc chân thật với hầu hết các học sinh, và đa số đều phản hồi tích cực. Thế nhưng, trong lớp tôi có vài em cực kỳ cứng đầu. Giả sử tôi bảo, "Cứ nhìn thấy sách vương vãi trên sàn là cô lại bực mình," thì một đứa trong đám đó gào lên, "Ai mà quan tâm chứ!" Những lúc như vậy, tôi phải làm gì?

Vấn đề sẽ dễ giải quyết hơn khi tự nhủ rằng, những lời lẽ mà đám học sinh nói ra không hẳn là cố ý nhằm vào cá nhân bạn. Có thể nghĩ xa hơn là em học sinh đó đang dùng bạn làm chỗ xả cơn stress của nó, hoặc đơn giản là nó chỉ lặp lại những lời đã quen nghe ở nhà.

Bạn có thể nghiêm khắc nói với "đối tác" của bạn rằng, "Nhưng cô thì quan tâm đấy. Cô quan tâm chuyện mình cảm thấy thế nào. Và cô cũng quan tâm *em* cảm thấy ra sao. Cô mong rằng trong lớp mình, *tất cả chúng ta* đều quan tâm đến cảm xúc của nhau."

• **Chuyện kể của giáo viên**

Một giáo viên dạy lớp ba kể lại trường hợp cung cấp thông tin, thay vì la mắng trẻ, đã có hiệu quả như thế nào.

Max bước vào lớp trước khi hết giờ ra chơi, thấy bộ dạng hớt hơ

hớt hải của nó, tôi liền bảo, “Max, em làm gì hoảng hốt vậy?”

Nó nói, “ *Khích-hợp* là gì ạ?”

Tôi hỏi lại, “ *Khích hợp* á?”

“Dạ, phải,” nó nói rồi đưa tôi mẩu giấy của giám thị giờ chơi gửi cho giáo viên chủ nhiệm. “Cô ấy quát mắng em vì em không *khích hợp* .”

Tôi mở tờ giấy ra và đọc to lên: “ *Tôi đã bắt quả tang em học sinh này khạc nhổ xuống sân chơi. Tôi không cho em ra chơi hôm nay, bởi vì hành vi của em không thích hợp.”*

Max nói, “Cô thấy đó, giám thị bảo em không *khích hợp* . Vậy có nghĩa là gì ạ?”

“Ừ cô ấy muốn em biết rằng,” tôi giảng giải, “hành động của em không *thích hợp* . Bởi vì, khạc nhổ không đúng chỗ là hành vi không đúng đắn.”

Max có vẻ lúng túng.

Tôi nói tiếp, “Max à, khạc nhổ làm lây lan vi trùng đó, em biết không?”

“Ồ,” nó buột miệng.

Thế đấy. Từ đó về sau, cậu bé không bao giờ khạc nhổ bừa bãi nữa.

Thầy hiệu trưởng một trường dân lập kể lại những gì đã xảy ra, khi thầy thừa nhận cảm xúc của một học sinh bướng bỉnh, và đưa ra cho nó sự lựa chọn.

Là hiệu trưởng, tôi thường được gọi tới để phân xử những "trường hợp nặng ký". Hôm qua, một giáo viên gửi giấy lên văn phòng tôi, khẩn cầu tôi hãy tới "làm gì đó" với Tommy - vì thằng bé này nhất định không chịu vào lớp khi đã hết giờ ra chơi. Tôi vừa đi vừa nghĩ không biết mình có cách gì nhanh nhất để lôi nó vào lớp đây. Ra đến sân, tôi thấy Tommy đang ngồi chồm hổm, và một giáo viên mặt đỏ bừng đang đứng quát cu cậu, "Cô đã bảo là cô sẽ gọi thầy hiệu trưởng mà."

Tôi hít một hơi thật sâu rồi nói, "Chào Tommy. Thầy thấy em có vẻ luyến tiếc không nỡ rời khỏi sân chơi này quá hả! Chẳng có gì ngạc nhiên cả, hôm nay là một ngày xuân đẹp trời mà!" Tommy không nói gì, vẫn tiếp tục cúi gằm xuống sân.

Tôi nói, "Chắc là em ao ước được ngoài này hết cả buổi sáng luôn... Nhưng mà nhóc à, đã đến giờ vào lớp rồi. Vậy em muốn vào lớp nào? Cửa này hay cửa kia?" Tommy chỉ cánh cửa lớp ở xa nhất và nói, "Cửa kia ạ!"

Tôi xòe tay ra. Tommy nắm lấy và cả hai cùng đi về phía lớp học. Tôi không biết ai ngạc nhiên hơn - tôi hay là cô giáo kia.

Một giáo viên dạy cấp hai kể lại việc cô đã khơi gợi được tinh thần vui chơi của học sinh như thế nào, để giờ học khô khan trở nên thú vị hơn.

Giờ ngữ pháp của lớp tôi đang vô cùng uể oải với bài về động từ nối, thành thật mà nói, ngay cả tôi cũng cảm thấy oải nữa là. Khi về nhà, tôi biết mình cần phải tìm cách nào đó để làm cho bài giảng sinh động hơn, bằng không, tôi sẽ phải mất toi một ngày nữa để quát tháo học sinh phải giữ im lặng, không được quay qua quay lại. Tôi nảy ra ý sáng tác một bài hát theo điệu rap. Nhưng nghĩ mãi cũng chỉ được hai dòng mở đầu rồi tịt mít.

Sáng hôm sau, tôi nói cho các em biết ý định của mình, và đọc hai câu tôi làm lên. Cả lớp bỗng hào hứng hẳn lên. Chúng chăm chú tập trung vào bài học, và đến lúc chuông reng thì cả lớp đã có một bài hát hoàn chỉnh. Đám học trò cứ hát váng lên khi ra khỏi lớp; chúng còn dạy cho bạn bè lớp khác; chúng hát trên xe buýt đến trường ngày hôm sau; và bài kiểm tra được điểm cao đến ngạc nhiên. Dưới đây là bài nhạc ráp "Động Từ Nối", do các em học sinh trường phổ thông cơ sở Welsh-Roanoke ở Louisiana sáng tác:

Hây, tôi có chiêu độc này

Muốn chỉ mánh cho bạn

Cái vụ động từ nối ấy mà

Dễ ẹc à, bạn ơi!

Động từ nối dùng để nối

một chủ ngữ *với một* danh từ

Nếu bạn làm đúng

Bạn có thể hoán đổi vị trí của chúng

Tính từ có thể dùng

Ở phần vị ngữ

Biết mình đang làm gì

là bạn thông minh hết biết!

Yo! Hãy chú ý một tí

Bạn sẽ thấy

Hầu hết động từ nối

Là những hình thức của "be"

"Am, is, are, was, were,"

Tụi nó là quá khứ

Và hiện tại của động từ

Hãy học thuộc luôn "seem", "appear"

Và cả "become" nữa

Nhiêu đó coi như bạn

Học xong hết rồi đó! Yeah!

Câu chuyện cuối cùng là của một giáo viên lớp sáu kể cho tôi nghe, cô đã viết thư để giúp một em học sinh khỏi bị bạn bè đồng

trang lứa trêu chọc.

Ngày Sara được chuyển tới lớp này, tôi biết chắc là sẽ có rắc rối xảy ra. Ngay lúc cô bé bước qua cửa, với gương mặt tròn như mặt trăng, phảng phất nét âu sầu, và thân hình ngoại cỡ, thì Margie - thủ lĩnh của "nhóm sành điệu" trong lớp - liền cười ré lên và trợn tròn mắt, nháy nhó với đám bạn "đàn em" trung thành của nó. Cả bọn cười khúc khích. Mặt Sara đỏ bừng.

Nhưng đó mới chỉ là khúc dạo đầu. Rồi trong tuần ấy, tôi nghe giáo viên thể dục báo cáo, rằng Margie không muốn Sara ở trong đội của mình bởi vì Sara "quá béo". Tôi nghe Margie hét tướng lên trong phòng ăn, "Ê mọi người, đến xem cái thùng rác di động này!" khi Sara bưng khay đồ ăn trưa đi ngang qua. Còn giáo viên môn nấu ăn thì bảo với tôi rằng có đứa gọi Sara là "viên thịt biết đi".

Tôi giận kinh khủng. Tôi biết Margie không chỉ là kẻ chủ mưu mà còn xúi giục những đứa "tay chân" của nó. Tôi nghĩ đến việc nói thẳng ra với Margie, nhưng sợ sẽ nói điều gì đó khiến mình hối tiếc. Cuối cùng, tôi quyết định viết cho Margie một thông điệp.

Tôi phải viết nháp nhiều lần mới ra được giọng thư mà mình muốn (mấy tờ trước, tôi cứ viết với giọng bực bội và giận phừng phừng vì thói chơi ác của Margie). Sau đây là bản cuối cùng tôi đánh máy ra và đưa cho Margie:

Margie thương,

Cô cần sự giúp đỡ của em. Em biết rồi đấy, Sara đang "bị bêu xấu" và ngày nào cũng bị chọc ghẹo kể từ khi bạn ấy chuyển đến lớp chúng ta. Có lẽ hiện, trường học là nơi rất khủng khiếp với bạn ấy.

Chắc là em đang tự hỏi tại sao cô lại viết thư cho em. Bởi vì em có những phẩm chất của người lãnh đạo, và em được bạn bè nể nang. Cô nghĩ, nếu em giải thích cho các bạn hiểu rõ "trọng lượng của một người không phải là thước đo giá trị của người ấy" thì những trò trêu chọc, đùa cợt làm tổn thương Sara sẽ chấm dứt ngay.

Cô biết lá thư này đặt ra một yêu cầu rất khó đối với em, nhưng cô tin rằng bằng cách này hay cách khác, em sẽ làm cho việc đến trường mỗi ngày của Sara được vui vẻ hơn.

Thân mến,

Cô G.

Margie không bao giờ trả lời lá thư đó của tôi, nhưng vài ngày sau, những tiếng cười châm chọc, những lời nhận xét đầy ác ý của đám con gái đã giảm đi rồi dứt hẳn. Một đứa còn hỏi Sara có muốn tham gia vào dựng vở kịch của lớp không, còn Margie thì rủ Sara vào đội bóng chuyền. Sara vui quá chừng. Và tôi cũng vậy.

---

[1]. Do các phụ huynh ban ngày phải đi làm, lo mưu sinh nên những buổi họp phụ huynh học sinh, những buổi gặp gỡ ngoại khóa thường diễn ra vào buổi chiều tối - ND.

[2]. Tiếng Pháp: Cám ơn!

[3]. Nguyên văn - động từ: "Stop!" "Stand!" "Move!" "Sit!"; danh từ: "Lori, your seat!" Từ vựng tiếng Anh thường gồm một từ đơn mang nghĩa, không như tiếng Việt

là cụm từ mang nghĩa - ND.

3. NHỮNG CẠM BẪY CỦA SỰ TRỪNG PHẠT VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP THAY THẾ NHẰM GIÚP TRẺ TỰ GIÁC HƠN

Mark hùng hổ bước vào lớp, la hét om sòm và quơ nắm đấm tứ tung. Trận bóng gay cấn ngoài sân lại một lần nữa gạt cu cậu ra rìa. Mark lao đến bên bàn giáo viên và gào lên buộc tội:

Mark: Thằng Jason chơi ăn gian! Tụi nó nói em phạm lỗi, nhưng em đâu có! Chính cái mặt thằng Jason thì có! Nó đá bóng ra ngoài... chứ không phải em! Cô Kenner bắt em ra ghế ngồi vì tội đánh nhau, nhưng có phải em đánh trước đâu! Thằng Jason đấy chứ! Giờ lại đến thằng Tom không cho em chơi trong đội của nó! Em ghét cái trường này.

Giáo viên: Đủ rồi! Cô quá hiểu em mà, Mark! Trước khi vào đây ăn vạ thì em phải tự hỏi tại sao không ai muốn chơi với em chứ. Các bạn không muốn chơi với kẻ hay đổ lỗi cho người khác!

Mark: Nhưng mà...

Giáo viên: Không nhưng nhị gì hết! Cô không muốn nghe nữa. Cô đã nghe đủ lời thanh minh của em rồi.

Mark: Nhưng em không...

Giáo viên: Đã bảo là cô không muốn nghe thêm lời nào nữa mà! Giờ ra chơi tiếp theo, em hãy ngồi trong lớp mẫu giáo mà suy nghĩ xem phải cư xử thế nào cho hợp với tuổi của mình.

Tôi chính là người giáo viên ấy.

Ngay khi những lời đó vuột ra khỏi miệng, tôi lập tức thấy hối hận ngay. Lẽ ra tôi phải kiên nhẫn hơn. Nhưng trước đó tôi đã nói với Mark rất nhiều lần về cách cư xử không đúng của nó rồi, và những "cuộc trò chuyện cảm thông" của tôi chả có chút tác dụng nào.

Suốt ngày hôm đó, tôi cứ nghĩ hoài về Mark. Tôi hy vọng sẽ chấm dứt được cái gì ở nó? Sự trừng phạt của tôi liệu có làm tính nóng nảy của Mark giảm đi không? Rõ ràng là không. Trừng phạt có làm cho hai cô trò hiểu nhau không? Chắc chắn là không luôn. Trừng phạt có giúp Mark giải quyết những vấn đề của nó không? Một lần nữa, kết quả cũng là không nốt. Chắc chắn Mark sẽ chẳng học được cách chơi với bạn bè cùng trang lứa qua việc bị phạt ngồi trong phòng toàn bọn mẫu giáo năm, sáu tuổi. Vậy, lí do gì đã khiến tôi trừng phạt Mark?

Tôi đem thắc mắc đó hỏi Jane, khi cùng đi với chị tới phòng họp giáo viên. Trong lúc Jane còn đang ngẫm nghĩ thì tôi đã tự trả lời, "Tại em đã quá ngán ngẩm, quá thất vọng và không còn biết làm gì để khuyên giải nó."

"Còn một lý do khác," Jane nói. "Trừng phạt đã trở thành thói quen của ta. Không biết em thế nào chứ chị thì luôn nghe mấy câu kiểu như 'Con mà làm như thế nữa, mẹ sẽ phạt nặng đấy', hoặc 'Có lỗi thì phải bị phạt.'"

"Thế còn câu 'Cha mẹ làm vậy chỉ vì muốn tốt cho con thôi' thì sao?" tôi nói thêm.

Jane mỉm cười buồn bã, “Cũng vậy thôi. Đó là cách người lớn muốn dạy cho bọn trẻ một bài học.”

“Đúng thế. Chị Jane ạ, em vẫn nhớ còn nhỏ, em đã cảm thấy như thế nào khi phải nghe những lời ấy. Em bảo đảm chẳng ai học được ‘bài học’ nào đâu. Lúc đó, em không hề nghĩ tương lai mình sẽ tốt như thế nào, mà chỉ cảm thấy tức giận vô cùng, rồi cố nghĩ ra cách chống trả, ‘Mình sẽ cho họ biết tay. Mình sẽ phạm lỗi nữa cho xem. Mình sẽ lặp lại việc đó, nhưng lần tới mình không để bị bắt nữa đâu.’ Thế mà bây giờ em lại là một người lớn đang cố dạy cho Mark một bài học đạo đức, và chắc chắn nó cũng phản ứng y hệt em hồi đó.”

“Nếu đúng thế thật,” Jane nói, “nếu sự trừng phạt chỉ khiến bọn trẻ có cảm giác căm ghét, nghĩ tới việc trả thù, thì tại sao phụ huynh và giáo viên chúng ta vẫn tiếp tục dùng biện pháp ấy?”

Ken từ đằng sau bước lên sóng ngang với tôi và Jane. “Tôi nghe mấy chị nói nãy giờ rồi,” anh vừa vui vẻ nói, vừa mở và giữ cánh cửa thư viện, nơi diễn ra cuộc họp, cho chúng tôi bước vào. “Theo ý tôi, đó là vì có tới ba mươi em học sinh mà chỉ có mỗi một giáo viên, nếu ta không trừng phạt chúng thì chúng sẽ đè bẹp ta mất.”

“Nghiêm túc đi Ken,” tôi nhắc.

“Tôi nghiêm túc mà. Nếu không, chị còn biết dùng cách gì để ép chúng vào nề nếp chứ? Đôi khi ta vẫn phải trừng phạt trẻ, để khuôn chúng vào lề vào lối.”

Ôi thôi! Chúng tôi lại vòng về điểm xuất phát mất rồi! “Nhưng mà Ken,” tôi cố giải thích khi cả ba cùng bước tới một cái bàn ở góc phòng. “Cứ cho là ta dùng sự trừng phạt để dạy bọn trẻ một bài học đi, bài học đó là gì? Khi một đứa trẻ bị phạt bằng câu, ‘Cô muốn em

viết câu *Em sẽ không nói dối nữa* một trăm lần!' chắc chắn nó sẽ nghĩ bụng, 'Mình là đứa chẳng ngoan. Mình đáng bị phạt mà.'"

Jane xen vào, "Còn khi trẻ bị ăn đòn, chẳng hạn thầy cô bảo, 'Cho em nếm vài roi ở phòng thầy hiệu trưởng để xem em còn dám đánh nhau nữa không!' thì nó sẽ học được là, 'Thầy đánh em bằng roi thì được, còn em đánh bạn thì không. Được thôi, thầy cứ đợi đến khi em có chức có quyền mà xem.'"

Ken thản nhiên nhìn hai chúng tôi, "Tôi để học sinh của mình rất thoải mái, như các chị biết đấy, tôi không phản đối chuyện tụi nó nghịch ngợm. Nhưng phải có giới hạn. Nếu nghe thấy tiếng văng tục, cãi nhau, hoặc có những hành vi sai trái thì chúng sẽ bị phạt ngay." Rồi, không nói thêm gì nữa, Ken tới bên kệ sách đằng sau bàn họp, chỗ để sách chuyên ngành của thư viện, rút ra vài quyển. "Nghe tôi đọc cái này nhé," anh vừa nói vừa giở nhanh quyển sách ra. "Đây là tuyên bố của những chuyên gia giáo dục hàng đầu hiện nay về vấn đề này, triết lý của họ rất giống tôi:

Trừng phạt... thường có tác dụng nhanh trong việc đối phó với những hành vi gây hại. [1]

Khi tất cả các biện pháp đã thất bại thì trừng phạt... có thể là giải pháp tốt nhất. [2]

Không dùng cách trừng phạt... là đánh mất một biện pháp giáo dục có hiệu quả rõ rệt. [3]

"Đây," Ken nói, đẩy quyển sách qua bàn. "Các chị xem đi. Tất cả chỉ mới được viết gần đây thôi."

"Tôi không quan tâm họ viết khi nào," Jane nói thẳng. "Cái lối suy

nghĩ kiểu ấy cổ hủ rồi. Đã thế anh còn trích dẫn không đúng hoàn cảnh. Quan trọng hơn là anh không biết còn có một trường phái tư duy khác đã đưa ra một quan điểm rất khác.” Jane lôi từ kệ sách ra bốn quyển và nôn nóng lật tìm.

“Jane à,” tôi nhắc chị, “có lẽ chúng ta nên chờ họp xong đã.”

“Không sao đâu,” Ken nói. “Mọi người vẫn chưa vào đủ mà. Với lại tôi cũng muốn nghe xem chị Jane muốn đọc cho mình nghe điều gì.”

“Đây này,” Jane nói. “Đây là tư tưởng của những chuyên gia có tiếng tăm tin rằng trừng phạt chẳng phải là biện pháp hay ho gì để rèn luyện tính đạo đức cho trẻ.

“Tiến sĩ Haim G. Ginott viết:

Biện pháp trừng phạt không kiềm hãm được những hành vi sai trái. Nó hầu như chỉ làm cho người phạm lỗi rút được kinh nghiệm để lần sau khéo léo che đậy dấu vết hơn, ranh ma hơn khi bị truy xét. Khi bị trừng phạt, trẻ sẽ quyết tâm phải cẩn thận hơn chứ không tự nhủ là mình sẽ thành thật và có trách nhiệm hơn. [4]

“Tiến sĩ Irwin A. Hyman thì viết:

Sử dụng hình thức trừng phạt thể xác (roi vọt) sẽ dạy đứa trẻ rằng, bạo lực là một cách giải quyết vấn đề. Nhiều nghiên cứu cho thấy thông điệp này ảnh hưởng tới cả người gây bạo lực lẫn người phải chịu đựng bạo lực, và người chứng kiến. [5]

“Tiến sĩ Rudolf Dreikurs viết:

Ngày nay, cha mẹ và giáo viên không còn bắt trẻ phải hành xử như thế

này, thế kia được nữa. Thực tế đòi hỏi người lớn phải áp dụng những phương pháp mới, gây ảnh hưởng và tạo động cơ cho trẻ hợp tác. Những biện pháp trừng phạt như đánh vào mông, bạt tai, chửi bới, cấm đoán, hay phỉ báng trẻ đều là những biện pháp lỗi thời và không hiệu quả trong việc tạo dựng tính kỷ luật cho chúng. [6]

“Tiến sĩ Albert Bandura viết:

Việc trừng phạt có thể khống chế, kiểm soát hành vi sai trái, nhưng bản thân nó không thể dạy trẻ những hành vi đáng quý, mà cũng không làm giảm ý muốn cố tình gây ra hành vi lệch lạc ở trẻ.” [7]

Ken nhún vai và phản biện rất hăng, nhưng tôi chỉ nghe lõm bõm lời anh nói, bởi trong đầu tôi cứ lấn cấn mãi câu cuối cùng mà Jane vừa đọc, “Làm giảm ý muốn cố tình gây ra hành vi lệch lạc ở trẻ.”

Đó mới đúng là điều tôi muốn mình phải làm cho được. Tôi muốn biết làm cách nào để chạm được tới đáy lòng học sinh và chuyển “ước muốn hành động sai trái” thành ước muốn hành động đúng đắn. Tôi muốn tránh màn bụi phóng xạ kinh khủng của sự trừng phạt, muốn khuyến khích trẻ biết làm chủ bản thân, và biết rèn luyện tính tự giác. Tôi muốn tìm ra những biện pháp hiệu quả thay thế cho sự trừng phạt.

Khi viên cố vấn giáo dục phát những tờ biểu mẫu mới cho chúng tôi điền vào, tôi thì thầm với Jane, “Có lẽ thay vì dọa phạt Mark phải ngồi trong lớp mẫu giáo, em nên thừa nhận rằng nó đang giận dữ thế nào đã, để đến khi nó bình tĩnh lại, em sẽ giúp nó nghĩ xem nó có thể làm gì khác khi cảm thấy bị đối xử bất công. Nó không đáng bị trừng phạt.”

Ken nhoài người về phía tôi, nói chen vào, “Nhưng đối với những

học sinh đáng bị trừng phạt thì sao?”

Ken đã điểm trúng huyệt tôi. Tôi chợt nghĩ tới Amy, nữ sinh đóng vai chính trong vở kịch của trường do tôi phụ trách, sẽ công diễn trong đêm lễ hội phụ huynh. Thú thật, Amy là đứa học sinh làm cho tôi chỉ muốn trừng phạt mà thôi.

Sau cuộc họp, trong bãi đậu xe, tôi kể cho Jane nghe về Amy, và rằng nó đã khiến tôi nổi cáu như thế nào. Tôi đã chọn Amy vào vai chính vì nó xuất sắc trong khi thử vai, nhưng đến khi tập diễn thì nó giở chứng không chịu nổi. “Nó làm mọi cách, không thiếu cách nào, để lôi kéo sự chú ý của mọi người - cười đùa, làm duyên làm dáng, nhí nha nhí nhố - nhưng lời thoại thì quên tịt. Dường như ‘quên’ chỉ là để cho vui vậy thôi. ‘Công chúa Amy’ còn chẳng buồn đem theo kịch bản, em nghĩ, chắc nó tin nó có thể học thuộc toàn bộ lời thoại vai của mình vào phút cuối. Có thể nó sẽ làm được như vậy thật, nhưng giờ thì em chỉ thấy trước một bức tranh khủng khiếp vào đêm lễ hội: Amy đứng ngay đơ trên sân khấu, mắt ngó láo liên, còn em ở bên trong cánh gà mớm cho nó từng lời mà ai cũng nghe thấy.”

“Thế em muốn làm gì với Amy?” Jane hỏi. “Nói cho chị nghe xem, em đã nghĩ đến những hình phạt ghê gớm nào?”

“Em không nói đâu. Nghe khiếp lắm.”

“Thì em cứ kể đi.”

“Em muốn bắt chước cô Kane.”

“Cô Kane nào?”

“Giáo viên dạy em hồi lớp Năm. Đó là một người cứng rắn -

không bao giờ chịu bỏ qua cho ai vì bất cứ lí do gì.”

“Được rồi, thế cô Kane định sẽ làm gì Amy? Cứ nói ra thử coi, ít nhất em cũng sẽ loại bỏ được ý nghĩ đó khỏi đầu mình. Rồi chúng ta sẽ bàn bạc xem có thể tìm ra cách thay thế hợp lý nào không.”

Sau đây, bằng hình minh họa, bạn sẽ thấy những hình phạt mà tôi đã tưởng tượng ra, và những biện pháp thay thế.

SỰ TRỪNG PHẠT TRONG TƯỞNG TƯỢNG













GIẢI PHÁP THAY THẾ SỰ TRỪNG PHẠT

CHỈ HƯỚNG THÁO GỠ



BÀY TỎ NỖI THẤT VỌNG GHÊ GỚM



NÊU SỰ MONG MỎI CỦA BẠN



CHỈ RA CÁCH KHẮC PHỤC



Nhưng nếu Amy vẫn không hợp tác thì sao?

ĐỀ XUẤT SỰ LỰA CHỌN







Trong thực tế điều gì đã xảy ra? Tôi không bao giờ phải chọn cái bước cuối cùng quyết liệt đó. Ở buổi tập tiếp theo, tôi có nhiều lựa chọn khác nhau, với một thái độ khác hoàn toàn. Không hề đổ lỗi, cảnh cáo hay đe dọa dữ dội. Khi tôi khều Amy ra một chỗ và bảo cho nó biết tôi cảm thấy thế nào, và chỉ cho nó cách làm sao để có thể theo kịp mọi người, nó chỉ im lặng lắng nghe. Đến buổi tập kế tiếp, tôi nhận thấy có sự thay đổi trong cách làm việc của Amy. Và đến cuối

tuần thì Amy đã thuộc hết lời thoại của nó.

Đến thứ Hai tuần sau, trong giờ ăn trưa, tôi kể cho Jane, Ken và Maria nghe chiến thắng nho nhỏ của mình.

Ken lập tức thách tôi, "Nhưng nếu lỡ Amy vẫn chưa thuộc lời thoại thì sao? Lỡ chị buộc phải 'để nó nếm trải hậu quả từ hành vi của mình' và gạch tên nó khỏi bảng phân vai thì sẽ thế nào? Như vậy thì có khác gì sự trừng phạt đâu?"

Tôi sựng lại vì câu hỏi của Ken. Làm sao tôi có thể tìm ra lời lẽ để cắt nghĩa rạch ròi cho anh ấy hiểu về cái điều mà chính tôi cũng còn đang mập mờ? "Khác ở ý định đấy, Ken," tôi chậm rãi trả lời, "ý định của tôi là không muốn làm tổn thương Amy, không muốn tước đoạt cái gì của nó, không muốn chiến đấu với nó. Thậm chí cả ý định 'dạy cho con bé một bài học' cũng không, dù là để nó biết mà chừa tật xấu. Ý định của tôi là muốn bảo đảm bảng phân vai, và muốn chắc chắn tất cả đều tự giác làm tốt phần của mình, muốn tất cả đều góp phần vào vở kịch mà các em ấy có thể tự hào. Và tôi muốn bảo vệ mình khỏi bị căng thẳng không cần thiết."

Maria nhíu mày, "Biết đâu Amy lại nổi cáu với cô thì sao?"

Jane bênh tôi, "Có thể như thế lắm, nhưng khả năng Amy tự nổi cáu với mình thì nhiều hơn. Sau cú sốc ban đầu, con bé có thể tự nhủ, 'Thất vọng quá đi... Mình thật sự thích vai diễn đó... Phải chi mình chịu học thuộc lời thoại và không đùa giỡn... Lần tới nếu được chọn đóng kịch, mình sẽ nghiêm túc và chuẩn bị tốt hơn.' Nói cách khác, sau khi Liz giải xong 'bài toán về cảm xúc' thì điều Amy có được là niềm hy vọng."

"Có lẽ chị nói đúng," Maria thở dài, "Nhưng tôi vẫn chưa thông

lắm. Ngay lúc này đây, tôi đang gặp phiền toái với Marco, và có cảm tưởng như mình bị kéo căng ra hai hướng. Chồng tôi thì nghĩ khi bọn trẻ làm gì sai trái thì chúng phải bị phạt. Nhưng tôi không muốn phạt con, mặc dù khi còn bé, tôi rất hay bị cha mẹ phạt."

" *Marco* làm chị buồn á?" Ken hoài nghi hỏi. "Nghe lạ quá. Nó là đứa ngoan lắm mà. Nhớ cái hôm Macro đến trường cùng với chị trước ngày khai giảng không, nó đã phụ tôi dỡ sách vở ra và xếp dọn phòng học đấy."

"Tôi biết, nó là thằng bé ngoan," Maria nói, "nhưng nó đã gây ra một việc rầy rà. Hôm nọ, nó lấy thước kẻ giả làm thanh kiếm rồi gây ra một trận đấu tưng bừng trong hành lang với Jimmy, thằng bạn học cùng lớp với nó. Chồng tôi luôn dặn Marco không được muốn gì làm thì làm, mà phải suy nghĩ trước, nhưng Marco đâu có nghe, để rồi hậu quả là tôi bị giáo viên của nó gọi điện thoại tới nhà kể tội, sau đó là điện thoại của thầy hiệu trưởng."

"Chỉ vì quậy phá thôi á?" Ken hỏi.

"Còn trầm trọng hơn thế nhiều. Mắt kính của Jimmy bị vỡ. Marco đã lỡ tay làm rớt kính của bạn rồi dẫm chân lên. Cha mẹ Jimmy đã gọi cho chồng tôi. Họ rất bực bội vì cặp mắt kính mới mua ấy rất đắt tiền, và lỗi là tại thằng Marco nhà tôi rủ rê con họ."

"Ồ, thế thì lại là chuyện khác rồi," Ken nói. "Nếu con tôi mà làm thế, tôi cũng sẽ phạt nó... Vậy chị nghĩ sao về việc này, Jane?"

"Tôi nghĩ," Jane nói, "điều quan trọng là chúng ta phải tự hỏi xem Marco sẽ nghĩ gì nếu cu cậu bị phạt. Và Marco có thể tự nhủ gì nếu cha mẹ dùng một giải pháp khác thay vì trừng phạt nó."

Sau đó chúng tôi thảo luận rất sôi nổi, cố dự đoán xem điều gì sẽ xảy ra cho từng kịch bản. Tiếp theo đây, bạn sẽ thấy nội dung chính của những mẩu đàm thoại mà chúng tôi đã tưởng tượng ra, nếu Marco bị cha mẹ trừng phạt... và nếu chẳng có điều khủng khiếp nào cả.





"Ờ, tôi phải thừa nhận là có một chút khác biệt giữa hai biện pháp đó," Ken nói.

"Một chút thôi á?" Jane kêu lên. "Trong mẩu đối thoại đầu tiên, Marco bị phạt, trong lòng nó chỉ còn cảm giác giận hờn và tuyệt vọng."

"Trong mẩu thứ hai," tôi nói, "Marco vẫn thấm thía được nỗi thất

vọng to lớn của ba mẹ, đồng thời hiểu được mong muốn của ba mẹ là nó phải sửa sai. Cuộc trò chuyện ấy giúp Macro có được cảm giác mình vẫn là người tốt, và học được rằng, nếu đã lỡ làm điều sai trái thì vẫn có thể tìm ra cách sửa sai."

Ken quay qua hỏi Maria, "Vậy chị định làm gì? Tất cả những điều chúng ta đã thảo luận có giúp được gì cho chị không?"

Maria nghiêm trang nhìn Ken, "Tôi biết tối nay mình nên nói gì với chồng rồi," chị khẽ nói, "và tôi cũng biết, cả hai sẽ nói chuyện với Marco như thế nào."

GHI NHỚ

GIẢI PHÁP THAY THẾ SỰ TRỪNG PHẠT

ở nhà và ở trường

Trẻ: Hừ! Chết tiệt thật! Loay hoay hoài mà con vẫn chẳng giải được bài toán này.

Người lớn: Mẹ đã cảnh cáo bao nhiêu lần là con không được nói bậy rồi mà! Lần này phải phạt con mới chừa.

Thay vì đe dọa, trừng phạt, bạn có thể:

1. Chỉ ra một giải pháp hữu ích

"Mẹ biết con đang rất bực bội, nhưng nếu con nói ra mà không kèm theo tiếng chửi rủa thì sẽ đỡ bực hơn đấy."

2. Bày tỏ nỗi thất vọng ghê gớm

“Cái tiếng mà con vừa nói làm mẹ khó chịu lắm đấy.”

3. Nêu sự mong mỏi của bạn

“Mẹ hy vọng con sẽ tìm cách khác hay hơn để cho mẹ biết là con bực bội cỡ nào!”

4. Chỉ cho trẻ cách khắc phục

“Mẹ muốn con viết ra một loạt những lời mạnh mẽ phù hợp để dùng thay cho những lời thô lỗ mà con vừa nói. Nếu tìm không ra, con có thể tra từ điển hay sách liệt kê những từ đồng nghĩa cũng được.”

5. Đề xuất sự lựa chọn

“Con nên chửi thầm trong đầu thôi. Nếu không thì hãy dùng từ khác cho dễ nghe một chút.”

(Nếu trẻ vẫn cứ dùng những lời lẽ thô lỗ thì sao?)

6. Để trẻ nếm trải hậu quả do hành vi của nó gây ra

“Khi nghe con nói những lời bậy bạ ấy, mẹ cũng hết muốn giúp con làm toán hay làm bất kỳ cái gì luôn.”

NHỮNG THẮC MẮC, CHUYỆN KỂ CỦA PHỤ HUYNH VÀ GIÁO VIÊN

? Những thắc mắc của phụ huynh

1. Tôi vừa mới trở thành mẹ kế của hai đứa con trai. Chồng tôi chủ trương, nếu chúng học kém một môn thì sẽ bị trừ tiền tiêu vặt.

Còn tôi thì nghĩ nên tăng tiền tiêu vặt cho chúng khi chúng đạt điểm tốt. Vậy, việc khen thưởng có phải là biện pháp tích cực để khuyến khích bọn trẻ siêng năng hơn không?

Nghe có vẻ kỳ lạ, nhưng các nghiên cứu đã chỉ ra rằng cả việc phạt lẫn việc thưởng, về lâu về dài, đều làm giảm đi ham muốn học tập [8]. Bọn trẻ sẽ học tốt nhất khi chúng quan tâm đến việc lĩnh hội kiến thức và khi nhận được điểm cao đã là một phần thưởng xứng đáng rồi. Tất cả những gì bọn trẻ muốn ở cha mẹ là họ cần ghi nhận niềm vui của chúng vì thành tích đã đạt được. Khi bọn trẻ bị điểm kém cũng kể như chúng đã bị trừng phạt rồi. Điều chúng cần là cha mẹ thấu hiểu nỗi thất vọng, chán nản của chúng, sau đó giúp chúng nhận ra sai lầm và nên làm gì để sửa chữa sai lầm ấy.

2. Hễ ngày nào con gái tôi, Jill, ở nhà trẻ về với tâm trạng buồn bã thì tôi biết ngay là con bé đã bị cô giáo bắt ra ngồi ở ghế “cách li”. Rồi một tối nọ, khi tôi nổi giận với chồng thì Jill liền bảo, “Ba, ba hãy ra ghế ‘cách li’ ngồi đi.” Tôi ngạc nhiên quá sức, bởi vì ở nhà tôi đâu có dạy con bé theo cách ấy. Tôi tự hỏi các cô giáo ở trường có nên dùng cách đó để răn dạy bọn trẻ không? Tiến sĩ nghĩ sao?

Cách li thật ra mang ý nghĩa rất thân thiện, vô hại, vì thực tế đứa trẻ không hề bị đánh hay bị la mắng. Nó chỉ bị cho nghỉ và bị bắt rời khỏi nơi đang diễn ra một hoạt động nào đấy. Tuy nhiên, cho dù có một số chuyên gia uy tín trong lĩnh vực chăm sóc trẻ rất hay đề xuất phương pháp này, nhưng Hiệp hội Giáo dục trẻ nhỏ quốc gia lại đưa “cách li” vào danh sách những biện pháp kỷ luật gây tổn hại đến tâm lý của trẻ - được xếp cùng với các hình phạt thể xác, chỉ trích, trách mắng và lăng nhục.

Thật khó mà giải thích cho đến tận cùng câu hỏi, rằng tại sao là

người lớn, ta có thể tưởng tượng mình cảm thấy phẫn uất và nhục nhã đến mức thế nào nếu ai đó ép buộc mình phải cách li mọi người, do mình đã nói hay làm một điều gì đó có lỗi. Vì thế, sẽ càng khó tưởng tượng hơn những diễn biến bên trong một đứa trẻ, khi nó bị đuổi ra ngồi đếm thời gian trong một cái ghế "cách li". Vậy thì chúng ta hãy thử xem. Hãy đặt mình vào vị trí của một đứa trẻ bốn hay năm tuổi. Hãy tưởng tượng rằng bạn đang tức giận thằng bạn cùng lớp, giả sử thằng này tên là Jeffrey, (Jeffrey xô đẩy, chọc ghẹo, hoặc giật đồ của bạn) đến nỗi trong cơn tức giận, bạn đã đá lại nó một cái để trả đũa - hay đấm, chửi, ném đồ vào nó chẳng hạn. Rồi bạn tưởng tượng tiếp, cô giáo sẽ có hai phản ứng khác nhau của với hành động không hay của bạn.

Ở kịch bản thứ nhất, cô giáo nói, "Thôi ngay! Ai cho phép em làm thế hả? Em ra ghế 'cách li'... *ngay lập tức* !"

Rất nhiều khả năng rằng bạn lê bước ra ghế "cách li" với ý nghĩ, "Thật bất công! Cô không thấy thằng Jeffrey đã làm gì mình à, đó là lỗi *của nó* chứ bộ!" Hoặc, "Chắc tại mình xấu tính quá. Xấu đến nỗi bị đuổi ra chỗ khác ngồi một mình."

Kịch bản thứ hai, cô giáo bảo bạn, "Cô thấy em tức Jeffrey đến nỗi phải đá bạn ấy một đá cho hả giận. Nhưng các em không được phép đánh nhau. Hãy nói *bằng lời* với bạn ấy, rằng em không thích cái gì... Em làm được mà!"

Nhiều khả năng lần này bạn sẽ tự nhủ, "Thì ra cô giáo hiểu tại sao mình lại nổi cáu với Jeffrey. Cô không cho phép mình đá nó, mà muốn mình cho nó biết mình cảm thấy thế nào. Có lẽ mình làm được đấy."

Đó là hai mẫu thông điệp rất khác nhau. Thông điệp thứ nhất

thuyết phục đứa trẻ rằng nó đã làm điều sai trái đến nỗi cô giáo phải "cách li" nó; thông điệp thứ hai dạy cho trẻ cách xử lý trong xã hội - có bản lĩnh và không cần dùng đến bạo lực.

Điều đó có nghĩa là không bao giờ nên tách trẻ khỏi nhóm của nó sao? Một số giáo viên tin rằng, mỗi lớp học nên có một chỗ riêng làm nơi cho trẻ rút lui vào đó, để "trú ẩn" trong lúc bị mất bình tĩnh. Ở "cái nơi xả hơi" hoặc "một xó xỉnh để nguôi ngoai" ấy có thể bày vài quyển sách, bút vẽ, gối để đập cho đỡ tức hay để nằm ình ra. Nên nhớ là trẻ không bị bắt buộc tới đó. Giáo viên có thể cho chúng lựa chọn, để chính bản thân chúng quyết định xem mình có nên tới đó hay không, "Cô thấy em vẫn còn tức Jeffrey. Em muốn kể cho cô nghe thêm về việc đó, hay là vào góc thư giãn để viết hay vẽ ra những gì em đang cảm thấy?"

3. Với người có tính nóng nảy giống như tôi, không phát vào mông con mà thay vào đấy cho nó thời gian "cách li" là một tiến bộ rất lớn. Ta có thể làm gì khác nữa, khi cảm thấy mình sắp sửa mất kiểm soát?

Một người mẹ chia sẻ rằng, chị thường tự cho mình thời gian nghỉ giải lao mỗi khi cảm thấy mình sắp "nổ tung" đến nơi. Bà nói, "Khi thấy thằng con trai thản nhiên rạch lia lịa lên mặt bàn ăn bằng đầu nhọn của cây com-pa mới, tôi liền giật com-pa khỏi tay nó và la lên, 'Thấy cái cảnh này là mẹ không tài nào chịu nổi, mẹ phải vào phòng một lát cho hạ hỏa cái đã!'" Rồi sau đó, khi đã bình tĩnh trở lại, chị bày cho thằng con cách khắc phục những chỗ hư hại mà nó đã gây ra.

Khi một phụ huynh hỏi tiến sĩ Haim Ginott rằng ông thường làm gì trong lúc đang "tức lộn ruột", thì ông lập tức đứng thẳng người lên,

nhìn trừng trừng vào một "thủ phạm" tưởng tượng, giơ cánh tay phải lên trong điệu bộ đe dọa và thét to, "Tôi sùng lên rồi đấy, tôi sẽ nện cho anh một trận nên thân. Muốn sống thì vắt giò lên cổ mà chạy đi!"

4. Hôm qua, giáo viên của con trai tôi đã giữ tất cả các học sinh nam ở lại trường vì nhân viên bảo vệ báo rằng có một số học sinh lớp cô hút thuốc trong nhà vệ sinh nam. Hậu quả là con trai tôi bị mất buổi tập bóng rổ, và nó rất tức giận. Nó nghĩ trừng phạt cả nhóm là bất công. Tiến sĩ nghĩ sao?

Chẳng có gì khó hiểu khi con trai chị phản đối việc trừng phạt tập thể. Học sinh vô tội sẽ cực kỳ bất mãn về việc này, và có thể chúng sẽ kết luận rằng, "Cần quái gì phải mất công chấp hành nội quy trong khi đằng nào cũng bị phạt?" Còn những đứa có tội thì lại nghĩ, "Lần này mình thoát êm rồi! Lần sau chắc cũng thế thôi." Nếu mục đích của giáo viên là giúp học sinh trở nên tự giác hơn thì trừng phạt - dù là phạt tập thể hay phạt cá nhân - đều không đạt được kết quả.

• **Chuyện kể của phụ huynh**

CHUYỆN THỨ NHẤT do mẹ bé Megan, chín tuổi, kể.

Một buổi chiều, tôi xin về sớm lúc hai giờ vì thấy hơi mệt. Thử tưởng tượng xem tôi đã sốc đến mức nào khi nghe thấy tiếng cười giòn từ phòng cô con gái vọng xuống. Tôi chạy lên lầu thì bắt gặp Megan và bạn nó, JoAnn, đang ở đó. Chúng im bặt khi trông thấy tôi và nhìn nhau với vẻ biết lỗi. Tôi hết sức bối rối vì chẳng hiểu gì cả, rốt cuộc hai đứa đã thú nhận là chúng về nhà ăn trưa rồi ở nhà luôn.

Tôi bảo, "Tức là các con trốn học?"

JoAnn nói, "Nhưng chúng cháu không cố ý. Chúng cháu mải nói

chuyện nên quên luôn cả giờ giấc.”

Tôi bảo JoAnn ra về vì tôi cần nói chuyện riêng với Megan. Khi cô bé kia đã về rồi, tôi mới nhẹ nhàng nói với Megan, “Không phải các con quên cả giờ giấc, đúng không?”

Megan cúi đầu và nói, “Tụi con chỉ muốn thử xem cảm giác không quay lại trường sẽ thế nào thôi.”

Trong một thoáng, tôi không biết mình nên làm gì. Tôi định sẽ phạt nó - tuyên bố nó sẽ không được sang nhà JoAnn chơi trong suốt một tháng sau đó. Nhưng thay vì làm vậy, tôi nói, “Mẹ rất bực mình. Đáng ra giờ này con phải ở trường mới phải. Chắc chắn mẹ sẽ bị cô giáo gọi điện thoại mắng vốn cho mà xem.”

Megan năn nỉ, “Mẹ viết giấy xin phép nghỉ học cho con đi, mẹ! Mẹ cứ nói là con bị bệnh, như vậy cô sẽ không gọi cho mẹ nữa.”

Tôi nghiêm giọng, “Megan, giấy xin phép phải do chính tay con viết và phải viết đúng sự thật.” Tất nhiên con bé chẳng vui vẻ gì, nhưng nó cũng viết (với sự góp ý của tôi), rằng nó chỉ muốn “thử nghiệm” thôi và sẽ không tái phạm nữa.

Sau đó tôi thấy nhẹ nhõm hẳn đi. Tôi đã giữ được bình tĩnh, đã không “nổi trận lôi đình” với con, và mặc dù rõ ràng cô giáo sẽ rất bực mình về nội dung của tờ giấy xin phép đó, nhưng tôi vẫn thấy mình làm đúng. Tôi biết mình đã giúp Megan nhìn nhận và chịu trách nhiệm với việc mà nó đã làm.

Câu chuyện tiếp theo do phụ huynh của một học sinh trung học

kể.

Cô con gái mười sáu tuổi của tôi, Carol, kể với tôi rằng: một bữa nọ khi học về sự phát triển của trẻ trong môn Quản lý gia đình [9], giáo viên đã hỏi nó, “Em nghĩ đứa trẻ sẽ thế nào nếu nó không bao giờ bị phạt?” Khi Carol bảo với cả lớp rằng nó chưa bao giờ bị cha mẹ đánh hay phạt thì những học sinh khác nhìn nó, miệng há hốc. Một em nữ nói, “Nhưng... chắc tại... bạn ngoan quá đấy thôi!”

Tôi nghĩ, có lẽ là chúng không tin rằng người ta vẫn có thể trở nên “tốt” mà không hề bị phạt. Tôi đoán rằng, nếu chúng ta nuôi dạy bọn trẻ bằng những cái tát tai và sự trừng phạt, chúng sẽ khó mà tin được cha mẹ tin cậy chúng và muốn nói chuyện với chúng một cách tôn trọng, và rồi chúng sẽ lớn lên thành những người “tốt” đầy trách nhiệm. Con bé Carol nhà tôi chính là bằng chứng cho điều đó.

Mới tuần trước, vợ chồng tôi đi chơi tối về thì thấy một mẩu giấy Carol để trên gối của chúng tôi:

Thưa ba mẹ,

Hồi tối này, trong khi lái xe trên đường cao tốc về nhà, con đã đâm phải một cây sồi và làm móp xe của ba mẹ. Con kèm theo tờ giấy này 10 đô la - là số tiền đầu tiên con kiếm được - để trả tiền sửa xe cho ba mẹ. Mỗi tháng, con sẽ nộp một khoản tiền như thế cho tới khi nào đủ thì thôi. Con xin lỗi!!! Con thật lòng không muốn như thế.

Thương ba mẹ,

Carol

Phải thừa nhận là mới đầu vợ chồng tôi có hơi giận, nhưng rồi

cũng nguôi đi và cảm thấy tự hào về con mình.

CÂU CHUYỆN CỦA MỘT NGƯỜI CHA.

Phòng giám thị nhà trường tổ chức cuộc họp phụ huynh để bàn về tình trạng sử dụng ma túy ở địa phương đang gia tăng đến mức đáng báo động. Có một nhóm chuyên gia sức khỏe tâm thần đến nói chuyện với chúng tôi. Họ toàn là những người xuất sắc, nhưng người nói hay nhất, khiến tôi tâm đắc nhất lại là một người học dở dang bậc trung học và vừa mới trải qua chương trình cai nghiện ma túy. Cô ấy kể cho chúng tôi nghe về người cha nghiện ngập của cô ấy - một người cha không bao giờ ở bên cạnh để khuyên nhủ cô - về người mẹ đã đi bước nữa và chẳng nhìn ngó gì tới con, về những tháng ngày trượt dài bắt đầu từ những bất mãn ở trường học, rồi những trò quậy phá, cho đến việc chích ma túy, cuối cùng là sống lang thang trên hè phố với đám bụi đời và bị nhiễm căn bệnh AIDS khủng khiếp, như vài đứa bạn của cô.

Cuối bài nói chuyện của mình, cô nhìn quanh phòng và nói, “Tôi chỉ muốn nói với quý vị một điều, hãy lắng nghe con cái của mình. Tôi từng nghĩ, giá như mẹ tôi biết lắng nghe, thay vì chăm chăm vào chuyện hình phạt, chắc hẳn tôi đã nghe lời bà. Nhưng thay vì vậy, tôi chỉ thấy tức điên lên mỗi khi bị nhốt, nên trả đũa mẹ bằng cách chui qua cửa sổ và trốn ra ngoài. Giá như mẹ tôi chịu làm một người bạn của tôi và ít trừng phạt hơn thì hẳn là sự việc đã khác đi. Chỗ ở thực sự của trẻ con là ở ngay trong gia đình chúng. Chúng ở đó để được cha mẹ nuôi nấng, dạy dỗ. Nếu cha mẹ chịu lắng nghe nhiều hơn và phán xử ít đi hơn thì con cái sẽ tâm sự với họ nhiều hơn.”

<u>? Những băn khoăn của giáo viên</u>

1. Tôi đã dạy ở nhiều trường và đã chứng kiến nhiều hình thức trừng phạt từ nhạo báng, giễu cợt đến dọa nhốt trong phòng hay đuổi học. Một số giáo viên thường ngăn cấm, hay tịch thu của học sinh những gì chúng yêu thích nhất - thể thao, âm nhạc, du lịch... - và nhiều người khác lại ưa dùng nhiều hình phạt thể xác. Họ tát, lắc vai, cấu nhéo, hay giựt tóc bọn trẻ. Trong những hình thức này, tiến sĩ thấy hình thức nào có hại nhất?

Trong quyển *Đọc, Viết và Roi vọt,* tiến sĩ Irwin Hyman đã nói rằng, tất cả những hình phạt đều có thể gây chấn động tâm lý về lâu dài cho đứa trẻ. Nghiên cứu của ông cho thấy: chỉ cần nếm trải một hành vi thô bạo cũng có thể gây nhiều triệu chứng stress sau chấn thương: trẻ mất tập trung, mất hứng thú với trường lớp, không làm bài tập về nhà, và bắt đầu cư xử hung hăng. Trẻ sẽ có cảm xúc lo âu, buồn rầu, tự ti hoặc mất niềm tin vào người lớn. Có trẻ sinh chứng đái dầm, cắn móng tay, hoặc nói lắp, đau đầu hoặc đau bụng đột ngột. Có trẻ lại thường gặp ác mộng, trằn trọc khó ngủ, hoặc ngủ chập chờn. Mặc dù có những đứa trẻ không mắc phải những chứng kể trên, nhưng ta không nên để cho bất cứ đứa trẻ nào bị như thế. Con cái chúng ta có quyền - nếu không được quy định bởi luật pháp quốc gia, thì cũng bởi luật ở cấp cao hơn - được đối xử như con người, và được những người có trách nhiệm dưỡng dục chúng chăm sóc.

2. Tôi vẫn không thể chấp nhận ý kiến cho rằng không có một tình huống nào đáng bị trừng phạt. Thế còn những đứa chuyên đi bắt nạt bạn, giật mắt kính của mấy em lớp dưới, hay chọc cho mấy đứa con gái phát khóc rồi cười cợt khoái trá? Những đứa trẻ cư xử thô bạo như thế có đáng bị trừng phạt không?

Những đứa trẻ như thế cần phải bị ngăn chặn kịp thời và được chỉ bảo. Chúng không cần nghe một bài giáo huấn về việc người lớn

hơn, mạnh hơn tự cho mình cái quyền ăn hiếp người nhỏ hơn, yếu thế hơn như thế nào. “Kẻ chuyên bắt nạt người khác” đã biết quá rõ điều đó từ kinh nghiệm của bản thân chúng. Nếu mong muốn dạy điều tử tế cho chúng, ta phải dùng những phương pháp tử tế. Đứa trẻ hung hăng vẫn hay ăn hiếp trẻ khác cần được biết lời thuyết phục có sức mạnh như thế nào, chứ không phải là nỗi đau đớn của việc bị trừng phạt. Nó cần được nghe những lời nghiêm khắc, “Cô không muốn em làm những trò ấy!! Chẳng ai muốn bị chọc đến phát khóc cả - không bao giờ!” Nó cần được nghe niềm mong mỏi của bạn, “Cô muốn thấy em cư xử đúng mực... và em có thể bắt đầu ngay bây giờ - bằng cách trả lại mắt kính cho bạn.” Muốn dạy bọn trẻ biết tôn trọng người khác, trước hết, bạn cũng phải tỏ ra tôn trọng chúng.

3. Tiến sĩ có cho rằng bất kỳ học sinh nào cũng có thể “lay chuyển” được bằng cách đối xử với nó một cách tôn trọng?

Thật buồn khi đành phải thừa nhận rằng, có những đứa trẻ hung dữ đến mức chúng không thể cảm được sự quan tâm chăm sóc của người khác. Khoảng thời gian ngắn ngủi trong trường không thể hàn gắn được những tổn thương lâu dài mà chúng đã phải chịu đựng. Cách tốt nhất mà giáo viên có thể làm là bảo vệ những học sinh khác, và bảo vệ chính mình trước những đứa trẻ khó bảo này. Tuy nhiên, điều quan trọng là chúng ta vẫn phải dùng những biện pháp cương quyết và tôn trọng với những đứa ngỗ ngược như thế, để không kích động chúng thêm. Ít nhất, mọi người cũng sẽ an toàn hơn và không có thêm tổn thất nào xảy ra.

4. Tôi đang trực trong phòng ăn trưa thì bỗng thấy hai nữ sinh lao vào đánh nhau. Nhân viên bảo vệ muốn đưa hai đứa “lên văn phòng” gặp hiệu trưởng, nhưng tôi bảo anh ấy hãy để tôi xử lý vụ này. Cả hai em đó đều cố giành phần đúng về mình. Tôi bảo tôi không muốn nghe

và cảnh cáo rằng nếu còn tái phạm thì tự tôi sẽ đưa chúng lên phòng hiệu trưởng. Bây giờ ngẫm lại tôi cảm thấy không ổn. Còn cách xử lý nào khác hiệu quả hơn không?

Bạn có thể lắng nghe từng em trình bày suy nghĩ của mình, sau đó đối chiếu sự việc theo quan điểm của từng em, "Vậy là Ellen, em tức Rosa vì...; còn Rosa, em nổi khùng với Ellen vì em nghĩ..." Bằng cách thừa nhận sự tức giận của chúng đối với nhau, bạn sẽ giúp chúng dần cơn giận xuống.

Có một vị hiệu trưởng đã chia sẻ kinh nghiệm như sau, bất cứ khi nào có hai học sinh đánh nhau được đưa lên văn phòng mình, ông đều áp dụng biện pháp đã học được từ nhà tâm lý học về tuổi học trò là cố tiến sĩ Haim Ginott. Ông sẽ bảo các em ngồi xuống hai bên đầu bàn của mình, đưa cho mỗi em một cây bút và một tờ giấy rồi bảo, "Thầy muốn biết chính xác điều gì đã xảy ra - bằng văn bản hẳn hoi."

Lần nào cũng vậy, một trong hai đối thủ sẽ kêu oan, "Em không có lỗi!" Còn đứa kia sẽ tố cáo, "Nó đánh em trước!" Thầy hiệu trưởng sẽ gật đầu và nói, "Hãy ghi lại tất cả những điều đó. Thầy muốn biết thật chi tiết sự việc bắt đầu như thế nào, diễn biến ra sao, và cảm xúc của mỗi em thế nào. Sau đó nhớ ghi luôn cách giải quyết của các em, nếu có chuyện tương tự xảy ra!"

Sau khi bọn trẻ viết xong bản tường trình, thầy hiệu trưởng sẽ đọc cả hai bản ấy lên và thừa nhận ý kiến của từng em một cách tôn trọng. Sau đó, thầy bảo chúng trao đổi với nhau những cách giải quyết để cả hai bên đều thấy thỏa đáng.

" Chuyện kể của giáo viên

Chuyện đầu tiên là của một giáo viên phổ thông cơ sở.

Tôi vừa bước vào lớp thì bắt gặp Joe đang vẽ một bức tranh rất đẹp lên trang đầu quyển sách toán - mà bài học không được phá hoại, làm xấu, làm bẩn tài sản của nhà trường thì tôi chỉ mới giảng hôm qua.

Bình thường chắc hẳn tôi đã lôi thằng bé ra và hét lên, "Thật quá quắt! Lên phòng giám thị ngay!" Nhưng thay vì làm vậy, tôi bước tới đứng bên bàn thằng bé. Joe đóng ập quyển sách lại, cố giấu bức tranh đi. Tôi nói, "Để thầy nhắc lại hôm qua thầy đã dặn gì nhé: Thầy rất tức giận khi thấy ai đó bôi bẩn sách vở. Bộ sách giáo khoa này sẽ còn dùng trong năm năm nữa cho các lớp học sau, và thầy mong học sinh của mình sẽ giữ gìn chúng thật kỹ."

"Em xin lỗi," Joe lẩm bẩm. "Em quên mất ạ!"

"Ra là vậy," tôi nói và đi lên bàn mình. Lát sau, tôi quay lại bàn của Joe thì thấy thằng bé đang tỉ mẩn bôi bức vẽ bằng cục tẩy đã mòn. Tôi bèn đưa cho nó cục tẩy của mình và nói, 'Đây, cái này dễ xóa hơn. Lần sau, bất cứ khi nào nổi hứng muốn vẽ thì em nhớ lấy giấy vẽ nhé!' Joe nhìn tôi ngạc nhiên và bảo, "Dạ, em cảm ơn thầy!"

Tôi nói, "Không có chi!" rồi bắt đầu bài giảng.

Đã một tháng trôi qua kể từ hôm ấy, và Joe không vẽ vào sách giáo khoa lần nào nữa. Thằng bé luôn để sẵn giấy trong túi áo và thỉnh thoảng còn cho tôi xem những tác phẩm của nó. Vui nhất là hôm đó tôi đã không lôi cổ nó lên phòng giám thị. Vì nếu làm thế, có thể tôi cũng ngăn được nó khỏi vẽ vào sách, nhưng cả hai sẽ không bao giờ có được tình thầy trò như hôm nay. Biết đâu tôi đã khuyến khích một mầm non Picasso cũng không chừng.

Một cố vấn giáo dục kể lại chuyện cô ấy đã giúp học sinh tránh khỏi nguy cơ bị giáo viên phạt bằng cách thừa nhận cảm xúc của em đi và đề xuất sự lựa chọn.

Tôi bước vào một lớp Ba để chọn ra ba học sinh tham gia làm bài kiểm tra cho một chương trình giáo dục đặc biệt. Hai em trong số được chọn đứng liền lên đi theo tôi ngay, nhưng Khalil thì cứ ngồi im, đầu cúi gầm, đáng vẻ tức giận. Cô giáo của em bảo, "Khalil, cô Gordon đang ở đây. Cô ấy đang chờ em đấy. (Không trả lời.) Ừm, cô thấy Khalil hôm nay không muốn nghe lời. (Vẫn không nói tiếng nào.) Khalil, nếu còn muốn đi dã ngoại vào ngày mai, thì em nên đi với cô Gordon ngay bây giờ." Đầu Khalil càng cúi gằm xuống. Tôi đến bên bàn cậu bé, quỳ xuống cạnh nó và thì thào, "Hôm nay em không muốn đi à?"

Khalil: (hầm hừ) Em không muốn đi với Joseph!

Tôi: Ố... à, cô nghĩ có thể giải quyết bằng một trong hai cách này không? Hoặc là em đi với cô và cô sẽ tách Joseph ra xa em... hoặc là cô sẽ cho em làm bài kiểm tra ngay bây giờ, ngay tại lớp mình luôn.

Khalil im lặng một lúc lâu. Rồi nó đứng lên đi với tôi. Tôi rất vui vì đã vận dụng sự lựa chọn để cậu bé cảm thấy dễ chịu hơn.

Chuyện cuối cùng do một nhân viên xã hội học đường kể lại.

Sean, bảy tuổi - một đứa trẻ xinh xắn, thông minh, nhưng phải học ở lớp dành cho những trẻ có vấn đề về cảm xúc và hành vi. Thằng bé cư xử rất tệ ở trường. Không một biện pháp khuyến khích nào - dù là thưởng sao vàng, thưởng miếng dán trang trí - có thể làm sứt mẻ

“hệ thống phòng thủ” của nó. Sean nhìn trừng trừng vào những ai có ý định giúp nó, nhún vai tỏ ý không cần khi được hỏi có gì rắc rối không. Ở nhà, Sean chuồi ra khỏi vòng tay âu yếm của mẹ. Nó sợ độ cao, cũng chẳng chịu đi trượt ván hay tập thể dục gì hết.

Gia đình kể lại rằng, ngay từ lúc còn nhỏ, khi học ở trường cũ, Sean đã rất hay bị kỷ luật rồi. Hồi lớp Một thì bị đét đít vì cái tội lơ đễnh. Lên lớp Hai thì bị đánh bằng thước vào vai và khớp đốt ngón tay vì thường xuyên làm vỡ đồ đạc. Mẹ nó, với thiện ý hợp tác cùng nhà trường trong việc dạy dỗ con nên đã công khai trước mặt Sean, đề nghị cô giáo cứ xử lý theo cách mà cô cho là tốt nhất.

Tôi khuyến khích cha mẹ Sean hãy nói chuyện với thằng bé vào những lúc rảnh rỗi. Thế rồi họ rất ngạc nhiên vì chỉ sau một, hai lần đã thấy Sean nhắc lại chuyện bị tát tai, hay bị quật thước kẻ ở trường. Rồi bất ngờ, Sean kể tất tật cho mẹ nghe về chuyện lần đầu tiên nó bị dồn nén cảm xúc như thế nào, rồi nó đập hai nắm tay vào đầu gối mẹ mà hờn trách, “Tại mẹ hết đấy, mẹ bảo cô giáo có thể đánh con mà. Chính miệng mẹ nói mà.”

Mẹ Sean vô cùng sửng sốt. Chị giải thích rằng chị không bao giờ có ý định cho phép ai làm đau con mình. Cuối buổi nói chuyện đó, Sean và mẹ đã ôm nhau thật trìu mến, lần đầu tiên sau cả năm trời lạnh nhạt.

Vài ngày sau, khi Sean và cha cùng chơi bóng ngoài sân, quả bóng bỗng bị kẹt trên mái nhà, cha lấy thang, nhưng vừa định leo lên thì Sean đột ngột nói, “Để con lấy cho!” Thằng bé bắc thang và lấy được quả bóng xuống - rõ ràng việc này khiến nó vô cùng thích chí. Nó chạy ào vào nhà, ôm chầm lấy mẹ và la lên như hát mừng chiến thắng, “Mẹ, từ cái bữa con kể cho mẹ nghe bí mật của con, chuyện gì con

cũng làm được hết đó."

Khỏi phải nói, kể từ đó trở đi, tất cả mọi hành vi của Sean ở trường đều có tiến bộ rõ rệt.



[1]. Johnny L.Matson và Thomas M.DiLorenzo, Punishment and Its alternatives: The New Perspective for Behavior Modification (New York: Springer Publishing Co., 1984), p.10.

[2]. David A. Sabatino, Ann C.Sabatino, và Lester Mann, Discipline and Behavioral Management: A Handbook of Tactics, Strategies, and Programs (Rockville, Md.: Aspen System Corp., 1983), p.12.

[3]. John O. Cooper, Timothy E.Heron, và William L.Heward, Applied Behavior Analysis (Columbus, Ohio: Merrill Publishinh Co., 1987), p.412.

[4]. Haim G.Ginott, Teacher and Child (New York: Avon Books, 1970) , p.122.

[5]. Irwin A.Hyman, Reading, Writing, and the Hickory Stick (Lexington, Ky: Lexington Books, 1990), p.200.

[6]. Rudolf Dreikurs, Bernice Bronia Grunwald, và Floy C.Pepper, Maintaining Sanity in the Classroom (New York: Harper & Row, 1971), p.117.

[7]. Albert Bandura, Human Agency in Social Cognitive Theory, American Psychonogist, 44 (1989), p. 1175-84.

[8]. Alfie Kohn, Punished by Rewards (New York: Houghton Mifflin Publishing Co., 1993).

[9]. Nguyên gốc là “home economics”: dạy học sinh về cách quản lý gia đình gồm chế độ dinh dưỡng, kinh tế gia đình, nấu ăn, may vá, vệ sinh phòng dịch, có khi gồm cả mối quan hệ cha mẹ-con cái, nuôi dạy con... - ND.

4. CÙNG NHAU GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ:

SÁU BƯỚC KHUYẾN KHÍCH TRẺ SÁNG TẠO VÀ TẬN TÂM

Vào ngày cuối cùng của năm học đầu tiên tôi đi dạy, Tasha - một học sinh vẫn thường nói chuyện lớn tiếng trong lớp - bảo với tôi rằng, "Cô quá dễ dãi với tụi em. Cô để cho tụi em muốn làm gì thì làm, thế mà chẳng đứa nào bị gì hết."

Tôi bật cười bảo, "Sao bây giờ em mới nói?"

Nó trả lời, "Vì nếu nói sớm thì em đâu có được sướng đến vậy."

Cả hai cùng mỉm cười khi Tasha tung tăng ra khỏi lớp, nhưng khi nó vừa đi khuất là nụ cười trên môi tôi vụt tắt. Chẳng lẽ Tasha nói đúng? Tôi đã để cho học sinh tự do quá trớn mà chẳng chấn chỉnh gì sao? Có lẽ thế. Tôi đã quyết chí không dùng đến những cách trừng phạt, để được học sinh yêu mến, Thậm chí còn bỏ qua những điều mà tôi cho là vặt vãnh - học sinh ngắt lời nhau, châm chọc nhau, hoặc nói dóng lên từ dãy bên này sang dãy bên kia. Tại sao phải phá hỏng một tiết học thú vị bằng cách thổi phồng đôi ba lỗi vi phạm vụn vặt như thế? Nhưng chẳng phải Tasha vừa cho tôi biết rằng nó đã lợi dụng niềm khao khát được "dễ mến" của tôi đấy sao? Và chắc chắn nó không phải là đứa duy nhất làm như thế.

Tôi quyết tâm năm sau sẽ nghiêm khắc hơn, sẽ áp đặt quy định ngay ngày đầu tiên vào lớp và khắt khe ép buộc học sinh phải tuân

thủ. Nhưng chỉ sau vài tuần của tháng Chín, tôi thấy mình lại bắt đầu rơi vào tình trạng dễ dãi. Chẳng hạn, theo ý kiến của tôi, một tiết thảo luận tốt phải là một tiết học để cho học sinh được tự do hăng hái trao đổi, bày tỏ ý kiến riêng của mình. Nếu có em nào đấy ngang nhiên ngắt lời bạn khác thì cũng chẳng phải lỗi gì lớn lắm. Em nào không đồng tình với ý kiến mà nó vừa nghe được, và trong lúc hăng tiết đã cười khẩy, bảo đứa kia là "đồ ngu", tôi cũng cho qua. Thế nhưng, khi tình trạng tranh nhau phát biểu và chê bai nhau tăng dần, giờ thảo luận của lớp tôi nhanh chóng biến thành một trận cãi vã kịch liệt.

Tuy nhiên, tôi vẫn không nỡ làm nguội nhiệt huyết của các em bằng những lời nhắc nhở nghiêm khắc, la rầy hay khiển trách. Có lẽ tôi quá ngây thơ nên mới mong mỏi rằng đến một lúc nào đó, học sinh sẽ tự nhận thấy chúng nên cư xử với nhau tốt hơn. Nhưng đột nhiên tôi ngộ ra rằng, chính tôi mới là người phải ý thức được điều đó. Học sinh sẽ không thay đổi, trừ phi giáo viên của chúng thay đổi. Chúng cần có người dạy cho chúng những kỹ năng giao tiếp xã hội cơ bản, và cương quyết bắt chúng phải dùng những kỹ năng ấy. Nhưng tôi làm điều đó bằng cách nào đây?

Tôi nghĩ đến chương "Giải quyết vấn đề" trong quyển *How To Talk So Kids Will Listen and Listen So Kids Will Talk* . Lý thuyết cho rằng, khi cha mẹ và trẻ cùng nhau xem xét và tìm cách giải quyết một vấn đề nào đó, trẻ thường hăng hái, sốt sắng biến những giải pháp đã nêu thành hiện thực hơn là cha mẹ chúng.

Đây là một ý kiến rất thú vị. Tôi nghiên cứu từng bước của quy trình giải quyết vấn đề, rồi viết ra những ứng dụng riêng, để áp dụng vào lớp học của mình:

- Lắng nghe cảm xúc và nhu cầu của học sinh.

• Tóm tắt những quan điểm của chúng.

• Bày tỏ cảm xúc và nhu cầu của mình.

• Mời gọi cả lớp cùng suy nghĩ để tìm ra giải pháp.

• Viết tất cả các ý kiến ra - không đánh giá.

• Cùng nhau quyết định xem sẽ dùng ý kiến nào và sẽ lập kế hoạch thực hiện ý kiến ấy ra sao.

Khi rà soát lại sáu bước đó, bất giác tôi cảm thấy sửng sốt vô cùng. Liệu tôi có khả năng lèo lái lớp học qua được cái quy trình dài và phức tạp này không? Nhưng rồi tôi lại nghĩ, biết đâu nó chẳng khó như ta thoạt tưởng thì sao? Tôi thầm nhủ, "Về cơ bản, quan trọng là bọn trẻ chịu bày tỏ cảm xúc của chúng, còn mình sẽ bày tỏ cảm xúc của mình, sau đó tất cả cùng nhau bàn bạc để tìm ra giải pháp." Chắc chắn việc này rất đáng cho ta thử. Và dưới đây là tranh minh họa những diễn biến chính đã xảy ra trong lần đầu tiên tôi thử áp dụng phương pháp cùng nghĩ cách giải quyết vấn đề với học sinh của mình.

GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

LẮNG NGHE CẢM XÚC VÀ NHU CẦU CỦA HỌC SINH.







TÓM TẮT NHỮNG QUAN ĐIỂM CỦA TRẺ.



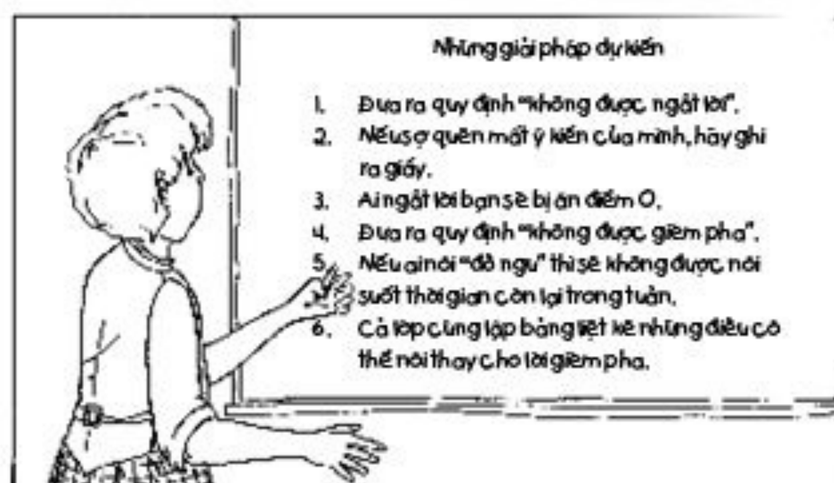
BÀY TỎ CẢM XÚC VÀ NHU CẦU CỦA MÌNH.



MỜI GỌI CẢ LỚP CÙNG ĐỘNG NÃO ĐỂ TÌM RA GIẢI PHÁP.



VIẾT TẤT CẢ NHỮNG Ý KIẾN RA – KHÔNG ĐÁNH GIÁ.



CÙNG NHAU QUYẾT ĐỊNH XEM CHÚNG TA THÍCH Ý KIẾN NÀO, MUỐN THỰC HIỆN Ý KIẾN NÀO VÀ LẬP KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHÚNG RA SAO



Thay vì châm chích		Hãy dùng lời nói tôn trọng
Đồ ngu!	→	Tớ không nghĩ như vậy.
Không đúng!	→	Sao bạn lại nghĩ thế nhỉ?
Bạn nói thiếu rồi..?	→	Tớ muốn bổ sung thêm...
Ý kiến gì mà dở thấy ớn?	→	Ý kiến đó là thế nào?
Sai bét!?	→	Có cách đánh giá khác đấy.

Cái buổi cùng nhau giải quyết vấn đề ấy rốt cuộc đã dẫn đến những thay đổi quan trọng. Số lần các em ngắt lời nhau giảm xuống đáng kể. Em nào vẫn có thói quen ngắt lời bạn cũng sực nhớ ra và tự nói, “Í quên!” hoặc “Xin lỗi!” rồi lịch sự chờ đến lượt mình. Nhưng kết quả đáng khích lệ nhất đối với tôi là bọn trẻ đã bắt đầu tự canh chừng lẫn nhau, xem đứa nào ứng xử thiếu tôn trọng hơn. Hễ câu “Đồ ngu!” vừa vọt ra là lập tức bị chặn ngay lại bằng những tiếng rên nhắc nhở của cả lớp. Thường thì “thủ phạm” sẽ cười lỏn lẻn, nhìn lên bảng và tự động đọc, “Tớ không nghĩ như vậy!” Tất cả cùng cười ồ

lên, dù đấy chỉ là lời học vẹt, nhưng những cụm từ mới cũng đã làm thay đổi bầu không khí thảo luận. Sung sướng biết bao khi tôi không còn phải lo đóng vai “nữ cảnh sát dẹp loạn” nữa. Lũ học trò nhỏ của tôi đã chịu trách nhiệm tự giám sát lẫn nhau.

Quá tự hào về sự nhiệt tình dâng cao, cùng với bầu không khí tự chủ mới mẻ của học sinh đến nỗi trong buổi “Họp phụ huynh”, tôi quyết định sẽ thông báo cho cha mẹ các em biết. Sau khi mọi người đã ổn định chỗ ngồi, tôi chào các phụ huynh và trình bày những dự kiến của mình trong học kỳ sắp tới. Tiếp theo, chỉ lên khung “Dùng lời tôn trọng” viết bằng phấn trên bảng, tôi nêu vấn đề mà cả lớp đã mắc phải và cô trò tôi đã dùng cách gì để giải quyết vấn đề ấy.

Các phụ huynh rất chú ý. Liền sau đó là một làn sóng những lời bình luận và hỏi thăm:

“Tôi vừa dự một hội thảo huấn luyện về việc quản lý, cùng những kỹ năng giải quyết mâu thuẫn, những điều họ dạy rất giống với cách mà cô vừa nêu đấy.”

“Xem ra tôi có thể áp dụng điều này bọn trẻ ở nhà đây.”

“Chắc tôi chẳng bao giờ đủ kiên nhẫn để đi hết những bước đó với đám con tôi quá.”

“Giả sử bọn trẻ chẳng thèm để tâm nghĩ đến việc tìm giải pháp thì sao?”

“Nếu chúng nó nghĩ ra một ý kiến ngớ ngẩn hoặc nguy hiểm, thì cô sẽ làm gì?”

“Điều gì sẽ xảy ra nếu cô tán đồng một kế hoạch, nhưng khi làm

thì bọn trẻ lại không theo như thỏa thuận? Sau đó sẽ thế nào?”

Rõ ràng, tất cả các phụ huynh đều muốn tìm hiểu kỹ hơn về cách giải quyết vấn đề. Tôi giải thích rằng tôi không có kinh nghiệm ứng dụng phương pháp này với tư cách là một phụ huynh, nhưng nếu mọi người quan tâm thì tôi rất sẵn lòng chia sẻ những gì tôi đã khám phá được trong vai trò là một giáo viên. Họ rất quan tâm. Tôi bắt đầu giải thích rằng, càng thử nghiệm sáng kiến giải quyết vấn đề, tôi càng nhận ra mình cần phải đầu tư suy nghĩ sao cho đạt hiệu quả hơn. Dưới đây là những điểm nổi bật mà tôi đã đúc kết được thông qua việc “thử và sai”, nhằm để chia sẻ với các bậc phụ huynh:

Đừng bao giờ dùng phương pháp giải quyết vấn đề nếu quý vị cảm thấy mình đang nóng nảy hay rối trí . Để tháo gỡ thành công một vấn đề khó, ta cần phải có thời gian, một cái đầu tỉnh táo và một tâm trạng thoải mái.

Bước thứ nhất - lắng nghe bọn trẻ nói - là quan trọng nhất. Ban đầu tôi thường hay lướt qua bước đầu tiên để mau mau tiến tới “phần hay nhất” phần động não, nhằm nghĩ ra càng nhiều giải pháp càng tốt.

Học sinh: Thưa cô Lander, em bị điểm D bài kiểm tra môn xã hội!

Tôi: Ồ, thế em sẽ làm gì để không bị điểm D nữa? Các em khác có ý kiến gì không?

Để từ đó tôi nghiệm ra rằng, bọn trẻ chỉ sẵn lòng tìm giải pháp sau khi cảm xúc của chúng đã được ta thừa nhận:

Tôi: Cô biết em đang rất buồn về điểm kiểm tra. Chúng ta cùng xem lại các câu trả lời trong bài làm của em nào. Có lẽ em

sẽ nói cho cô biết là em đang nghĩ thêm những gì.

Quý vị hãy bày tỏ cảm xúc của mình thật ngắn gọn. Bọn trẻ chỉ có thể chú ý lắng nghe một câu tường thuật ngắn gọn về việc tôi cảm thấy gì, thế nên chúng sẽ lơ là nếu tôi cứ kề cà nói những điều khiến tôi lo âu, thất vọng, hay tức giận.

Chống lại sự thôi thúc muốn đánh giá ngay những đề xuất của bọn trẻ. Tôi phải khó khăn lắm mới kìm nén được những lời bình luận khi bọn trẻ nêu ra những giải pháp "chẳng đâu vào đâu". Cái lần tôi buột miệng, "Làm sao mà thực hiện được!" cũng chính là lần toàn bộ quy trình giải quyết vấn đề bị ngưng lại. Bởi vì sau đó, chẳng em nào chịu đưa ra một giải pháp nào nữa. Nếu muốn bánh xe sáng tạo quay đều thì quý vị phải đón chào mọi ý kiến - cho dù chúng có kỳ quặc tới đâu, "Được rồi, ai ngắt lời bạn sẽ bị dán băng keo miệng cả tuần luôn. Cô ghi lại đây nhé. Còn ý kiến nào nữa không?"

Bảo đảm lên kế hoạch thực hiện quyết định cuối cùng. Tôi phải học cách không cho phép mình ngủ quên trong ánh hào quang, nhằm giúp các em dễ dàng thực hiện một giải pháp tuyệt vời nào đó. Những dự định hay ho nhất cũng sẽ trôi tuột đi mất nếu như mọi người không cùng thống nhất một phương pháp, nhằm đưa phương pháp đó vào hành động, sau đó sẽ quyết định xem ai chịu trách nhiệm ở công đoạn nào.

Đừng nản chí nếu kế hoạch thất bại. Ta rất dễ sa vào việc quở trách một khi học sinh nào đấy không chịu theo đuổi đến cùng kế hoạch của lớp hay nhóm mà nó tham gia. Có lúc tôi đã làm thế, và không khí lớp học bỗng trở nên ảm đạm, còn học sinh chỉ chực chờ có dịp để chống đối. Cuối cùng, tôi mới vỡ lẽ ra rằng mình nên sắp xếp một cuộc họp khác, để tìm hiểu xem kế hoạch bị trục trặc ở khâu nào và tìm cách

điều chỉnh nó. Nói cách khác, trong thời gian một tiết học để giải quyết vấn đề rất có thể không đủ. Và bằng cách làm lại từ đầu quy trình này, quý vị có thể tìm ra câu trả lời đã bị bỏ lỡ trong lần họp trước.

Tôi vừa kết thúc bài trao đổi kinh nghiệm dài lê thê của mình thì chuông reo hết giờ. Một số phụ huynh rời lớp để đi gặp giáo viên khác, nhưng một số khác vẫn nán lại và tập trung quanh bàn tôi để trao đổi thêm.

Một phụ huynh hỏi, “Em à, phương pháp mà em vừa nêu đó có thể giúp giải quyết vấn đề làm bài tập về nhà của bọn trẻ không?”

“Chị cũng rất quan tâm đến vấn đề này,” một bà mẹ tiếp lời, “bởi vì hễ Lara nhà chị đi học về là chị lại tối mắt tối mũi với đống bài tập về nhà của nó.”

Lời thổ lộ của phụ huynh khiến tôi bối rối. “ *Chị* bận rộn với đống bài tập về nhà *của cháu* ấy ạ?” tôi hỏi lại.

“Thì cũng có lúc này lúc khác, nhưng chẳng phải cha mẹ nên giúp con cái làm bài tập về nhà sao em?”

“Giúp như thế nào hả chị?” tôi hỏi.

“À... khi Lara đi học về, chị bắt nó cho chị xem bài cô giáo cho về nhà, rồi cùng làm với nó, giúp nó soạn bài. Mới hồi chiều này, chị đã đưa Lara tới thư viện và chọn vài quyển sách hay cho bài thu hoạch về Eleanor Roosevelt [1]”.

Tôi choáng váng khi nghe điều ấy. Lara là một học sinh khá giỏi. Mục đích của việc giao bài tập về nhà là nhằm tạo cơ hội cho em, cũng

như những học sinh khác, biết tự sắp xếp thời gian của mình để học cách làm việc độc lập và rèn luyện óc phán đoán. Cố khéo léo hết sức, tôi nói, "Theo ý kiến của em, chúng ta chỉ nên giúp bọn trẻ một cách gián tiếp thôi. Chẳng hạn, thu xếp một chỗ yên tĩnh, có ánh sáng tốt cho chúng học bài, thêm vào một quyển từ điển, một ít đồ ăn vặt nếu chúng đói, và chỉ ở bên cạnh khi chúng cần hỏi điều gì đó."

Mẹ Lara nhướng mày nhìn tôi. Rõ ràng lời phát biểu ngắn gọn ấy chẳng thuyết phục chị ấy chút nào. Tôi cố nhớ lại xem cha mẹ đã làm gì với chị em tôi khi chúng tôi còn nhỏ. Làm bài tập về nhà được coi là việc quan trọng nhất trong gia đình tôi, một ưu tiên hàng đầu. Chúng tôi duy trì nề nếp này: mỗi tối, sau khi ăn cơm xong, hai chị em tự giác lau sạch bàn ăn, ngồi xuống đó, bày sách vở giấy bút ra và làm bài tập về nhà. Chúng tôi không có mảy may thắc mắc, rằng nên hay không nên làm bài tập về nhà. Vì đơn giản đó là "giờ làm bài tập về nhà".

Thế rồi tôi liền hỏi to lên, "Chị cảm thấy thế nào nếu có thể tạo nề nếp học buổi tối cho Lara? Em thấy con bé có thể tự học một mình trong phòng riêng, hoặc ở đâu đó gần chỗ chị, rồi dần dần chị sẽ tách ra và để Lara tự lo bài tập của mình."

"Nếu được như thế thì nói làm gì," giọng mẹ Lara hơi cáu kỉnh. "Tôi mà không theo sát là nó chẳng chịu làm bài tập đâu. Nó..."

"Đừng cố viện lý do nữa chị ạ," một phụ nữ khác ngắt lời, "tôi thì tôi nghĩ là chị đã không cương quyết với con đấy. Tôi từng bị ám ảnh về việc phải làm bài tập về nhà mỗi tối, vì mẹ tôi cứ lượn lờ bên cạnh để biết chắc rằng tôi đã làm hết và làm đúng cả đống bài tập. Thỉnh thoảng bà còn giằng lấy tập vở rồi làm luôn cho tôi. Chẳng mấy chốc, tôi bắt đầu có thói quen sẽ không làm bài tập về nhà nếu không có mẹ

bên cạnh. Ở mức độ nào đó, tôi nghĩ rằng mẹ đã chịu trách nhiệm giùm cho tôi rồi, thế nên tôi chẳng cần phải lo nữa. Đó cũng chính là lý do khiến tôi có chủ trương 'không can thiệp vào bài tập về nhà' của con gái mình."

Mẹ Lara lộ vẻ lúng túng, "Ý chị là *không bao giờ* giúp con làm bài tập về nhà á?"

"Đúng thế, nếu con bé gặp khó khăn gì, tôi sẽ lắng nghe xem nó mắc mứu ở chỗ nào và cố gỡ bí cho nó. Nhưng lần thứ hai mà nó vẫn còn tắc tị như thế nữa, tôi sẽ bỏ mặc nó luôn. Tôi muốn con mình hiểu rằng nó mới là người phải chịu trách nhiệm về bài tập về nhà của nó, và về cơ bản, nó có khả năng tự làm một mình."

"Thế thì con chị giỏi quá," mẹ Lara khăng khăng. "Nhưng nếu con bé không làm được thì sao?"

Không chần chừ, bà mẹ kia đáp luôn, "Thế thì nhờ đến sự giúp đỡ từ bên ngoài - gia sư, sinh viên - hay bảo nó gọi cho bạn học chung lớp. Bất cứ cách nào, miễn là tránh để cha mẹ tham gia rồi 'sa lầy' vào bài tập về nhà của con cái."

Một phụ huynh lắng nghe nãy giờ gật gù tỏ ra đồng ý.

"Anh đang nghĩ gì thế ạ?" tôi hỏi ông.

"Tôi đang nghĩ tới cha tôi. Ông ấy đã từng rất đau khổ vì tôi học kém môn toán. Cuối cùng, ông quyết định sẽ là thầy dạy toán cho tôi. Hằng đêm, cha tôi bắt tôi ngồi bên cạnh, lắng nghe ông giảng giải dài dòng. Ông luôn bắt đầu một cách kiên nhẫn, nhưng khi tôi vẫn không nắm được bài thì ông nổi sùng lên và giảng lại từ đầu - to tiếng hơn. Có thể cha tôi đã giúp tôi khá môn toán lên một chút, nhưng chắc

chắn điều ấy chẳng giúp cho tình cảm cha con tôi thắm thiết hơn. Chính vì vậy mà tôi rất rạch ròi với thằng Tim nhà tôi, rằng bài tập về nhà là việc của nó, nó phải tự lo liệu lấy như tôi phải lo liệu công ăn việc làm của tôi vậy."

Một phụ huynh khác liền vặn lại, "Nhưng giả sử thằng Tim không nhìn nhận giống như anh thì sao?"

"Thật ra thì năm ngoái nó đã hành tôi một trận lao đao. Khi Tim gia nhập đội bóng, thì đá bóng trở thành việc quan trọng nhất đời nó, và tôi nhận được thư của giáo viên báo rằng nó không làm bài tập về nhà."

"Rồi anh nói gì với Tim?" mẹ Lara hỏi.

"Quả thực tôi không nói gì với nó cả. Tôi hẹn gặp giáo viên của nó để trao đổi. Tôi cảm ơn cô giáo vì đã thông báo cho tôi biết sự việc, nhưng tôi có một đề nghị với cô ấy. Quá rõ tính Tim nên tôi biết nếu nó nhận được thư của cô giáo, thay vì bài giảng đạo đức khô khan của tôi, thì sẽ hiệu quả hơn nhiều. Sau đó, tôi đưa cho cô ấy năm tờ giấy đánh máy sẵn, với nội dung thế này:

Tim thân mến,

Em vẫn còn mắc nợ những bài tập sau đây:

Ngày tháng năm: ....

Từ giờ cho đến sáng mai, em vui lòng cho cô biết khi nào thì cô nhận được bài làm của em nhé!

Thân mến

“Tôi cũng đưa cho cô ấy năm con tem, năm cái bì thư ghi sẵn địa chỉ, và tôi bảo rằng tôi rất biết ơn vì sự giúp đỡ của cô ấy.”

Tất cả chúng tôi đều chăm chú nhìn ông, nóng lòng muốn biết chuyện gì xảy ra sau đó.

“Lá thư đầu tiên khiến Tim ngạc nhiên, nhưng nó cố lờ bức thư đi. Rồi khi lá thư thứ hai được gửi đến thì Tim nhận ra rằng giáo viên của nó rất nghiêm túc, và nó bắt đầu làm bài tập về nhà. Rồi kể từ đó, nó luôn nhớ làm bài tập.”

“Hay quá,” mẹ Lara thán phục, “thế là anh đã giải quyết dứt điểm được vấn đề rồi.”

“Ôi không đâu, chỉ có lần đó thôi. Nhưng học kỳ này, tôi lại vướng phải một vấn đề khác. Dạo này Tim hay để bài tập về nhà đến phút chót mới làm, và thức khuya lơ khuya lắc đến mấy tiếng liền để cố làm cho xong hết. Tôi luôn nhắc nó phải làm từ sớm, nhưng nó cứ viện hết lý do này đến lý do khác. Nào là em gái quấy rầy, nào là nó phải làm mô hình máy bay, nào là phải xem chương trình truyền hình mà nó yêu thích.”

Mẹ Lara quay qua tôi, “Lander à, em vừa mới trình bày với chúng tôi về phương pháp giải quyết vấn đề. Vậy em thử coi phương pháp đó có hiệu quả với Tim không?”

“Có lẽ,” tôi nói, bất giác thầm ước gì có Jane ở đây để giúp mình.

Cha của Tim nhăn mặt, “Thế chính xác cô định làm gì với vấn đề này?”

Mọi cặp mắt đều đổ dồn về phía tôi. Tôi đề nghị cha của Tim mô

tả lại những điều thường xuyên xảy ra khi anh nhắc con phải làm bài tập về nhà sớm hơn. Sau đó tất cả chúng tôi cùng thảo luận những tình huống giả định, rằng nếu Tim và cha cậu cùng ngồi xuống và giải quyết vấn đề thì kết quả sẽ thế nào. Dưới đây là hai tình huống mà chúng tôi tưởng tượng ra:



CÙNG NHAU GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

LẮNG NGHE CẢM XÚC VÀ NHU CẦU CỦA CON



BÀY TỎ SỰ THẤU HIỂU CỦA BẠN



BÀY TỎ CẢM XÚC VÀ NHU CẦU CỦA BẠN





KÊU GỌI CON CÙNG MÌNH ĐỘNG NÃO ĐỂ TÌM GIẢI PHÁP HAY NHẤT





VIẾT TẤT CẢ NHỮNG Ý KIẾN RA – KHÔNG ĐÁNH GIÁ

Ý kiến của hai cha con

1. Thôi cằn nhằn con. (Tim)
2. Làm hết bài tập ngay khi về tới nhà. (ba)
3. Cho em đi ngủ sớm, con sẽ làm bài tập của con ngay. (Tim)
4. Chia bài tập ra làm hai phần. Về tới nhà sẽ làm những bài dễ trước, bài nào khó làm sau. (ba)
5. Đừng cho Patti lại gần khi con đang làm bài tập về nhà. (Tim)
6. Lập thời gian biểu giờ học, giờ chơi và giờ ngủ mà con nghĩ mình sẽ thực hiện được. (ba)

CÙNG NHAU QUYẾT ĐỊNH XEM TIM KHÔNG THÍCH Ý KIẾN NÀO, CÓ THỂ THỰC HIỆN Ý KIẾN NÀO VÀ LẬP KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHÚNG RA SAO









Vài ngày sau cuộc họp phụ huynh đó, tôi nhận được điện thoại của cha Tim.

Anh ấy muốn kể cho tôi nghe điều gì đã xảy ra khi anh nói chuyện với con trai mình. “Mọi việc diễn ra hầu như rất sát với những gì chúng ta đã tưởng tượng. Nhưng vấn đề lại nằm ở chỗ cái thời gian biểu do Tim lập ra. Nó cho phép mình xem tivi những *hai tiếng đồng hồ* và đi ngủ lúc mười một giờ. Tôi bảo, như vậy là không được. Thế là hai ba con dò lại thời gian biểu và tôi giúp con điều chỉnh một chút. Cuối cùng cả hai thỏa thuận, Tim làm bài tập về nhà sớm hơn nửa tiếng, được xem tivi một tiếng và đi ngủ lúc chín rưỡi, mười giờ sẽ tắt đèn.

Nhiều tuần nữa trôi qua, tôi đã hiểu và đánh giá phương pháp giải quyết vấn đề sâu sắc hơn. Tôi bắt đầu nhận thấy quy trình này đem lại những lợi ích lâu dài còn lớn hơn cả sự khen thưởng trước mắt, vì nó giữ cho lớp học yên lặng hơn, và bởi nó đã giải quyết được một vấn đề dây dưa ở nhà. Khi mời bọn trẻ cùng nghĩ cách giải quyết vấn đề là chúng ta đã truyền tới chúng một thông điệp mạnh mẽ:

“Cô tin em.”

“Cô tin vào đầu óc thông minh và sáng tạo của em.”

“Cô đánh giá cao sự đóng góp của em.”

“Cô thấy mối quan hệ giữa chúng ta không phải là người lớn có quyền áp đặt trẻ con, mà là người lớn và trẻ con cùng bình đẳng về lòng tự trọng, chứ không phải về khả năng và kinh nghiệm.”

Nếu có điều gì đó nảy sinh từ con cái chúng ta, cả hiện giờ lẫn tương lai, thì đó chính là cái có tên gọi “vấn đề” - đôi khi, các vấn đề cứ xảy ra liên tiếp. Nhưng bằng cách dạy bọn trẻ phương pháp giải quyết, chỉ cho chúng cách chia ra thành những phần việc có thể quản lý được, rồi động viên khuyến khích chúng dùng tài năng của chính

mình để giải quyết vấn đề, là ta đang tập cho trẻ những kỹ năng mà chúng có thể sử dụng suốt đời.

GHI NHỚ

GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

ở nhà và ở trường

1. Hãy nghe cảm xúc và nhu cầu của trẻ.

Người lớn: Con buồn vì bị điểm kém môn tiếng Tây Ban Nha hả con?

Trẻ: Vâng! Con buồn đến phát khóc mẹ ơi! Con chỉ viết đúng có mười hai trên hai mươi từ, trong khi tối qua con đã học mất cả tiếng đồng hồ.

2. Tóm tắt quan điểm của trẻ.

Người lớn: Chán thật đấy! Đã cố học thế rồi mà vẫn quên mất mấy từ!

3. Hãy bày tỏ cảm xúc và nhu cầu của bạn.

Người lớn: Mẹ lo lắm, nếu không nhớ được những từ cơ bản, thì càng ngày con sẽ càng bị tụt lại mất.

4. Khuyến khích trẻ cùng động não với mình để tìm ra giải pháp.

Người lớn: Mẹ nghĩ thế này, nếu mẹ con mình cùng suy nghĩ thì có thể sẽ tìm ra nhiều cách học mới hiệu quả hơn đấy. Con thấy sao?

5. Viết tất cả những ý kiến ra - không đánh giá.

Trẻ: Bỏ học tiếng Tây Ban Nha luôn.

Người lớn: (viết) Rồi! Còn gì nữa?

Trẻ: Có lẽ con sẽ...

6. Cùng nhau quyết định xem ai không thích ý kiến nào, có thể thực hiện ý kiến nào và lập kế hoạch thực hiện ra sao.

Người lớn: Làm một tờ phiếu có tranh vẽ và chỉ học bốn từ mỗi tối thôi, có được không?

Trẻ: Được ạ! Nhưng con thích đọc vào băng cassette rồi nghe đi nghe lại như vậy dễ thuộc hơn.

NHỮNG THẮC MẮC, CHUYỆN KỂ CỦA PHỤ HUYNH VÀ GIÁO VIÊN

? Những thắc mắc của phụ huynh

1. Theo phương pháp giải quyết vấn đề, ta nên bắt đầu bằng cách lắng nghe quan điểm của trẻ. Nhưng nếu đảo lộn các bước, để người lớn bày tỏ trước những điều khiến họ bức xúc thì có gì sai không?

Cũng có thể được. Tuy nhiên, có những trẻ sẽ chuyển sang thái độ phòng thủ và càng ương bướng hơn khi người lớn bắt đầu bày tỏ cơn giận dữ. Trẻ sẽ dễ dàng hiểu và quan tâm đến quan điểm của người lớn *một khi* người lớn thể hiện *sự quan tâm thật lòng và thừa nhận cảm xúc của chúng.*

2. Tôi thường bắt đầu việc giải quyết vấn đề với các con bằng những ý định tốt đẹp nhất, tuy nhiên, khi đến bước bày tỏ cảm xúc của mình, tôi thấy thật khó để không đổ lỗi và buộc tội chúng. Tiến sĩ có ý kiến gì về điều này không?

Có một cách để tránh chuyện đổ lỗi cho trẻ là không dùng từ "con" hay "các con" làm chủ ngữ. Cố gắng đừng nói, " *Các con* không bao giờ... *Con* luôn luôn... *Con* rắc rối ở chỗ..." mà hãy dùng từ "ba" hoặc "mẹ" thay cho từ "con". Chẳng hạn, " *Ba* cảm thấy thế này. *Ba* rất bực mình khi... Điều *ba* muốn thấy là..." Nếu không cảm thấy mình bị tấn công thì trẻ có thể lắng nghe cảm xúc của bạn, thay vì "xù lông nhím lên" mà cố thủ.

3. Tôi nhận thấy nhiều lần là cứ hễ bắt đầu tới bước cùng các con suy nghĩ thì y như rằng chúng quay sang buộc tội tôi. Chẳng hạn, khi tôi đề nghị, "Hay mình làm cái này và cái này đi," thì chúng nhao nhao lên, "Thôi, thôi. Nhớ lần trước ba đã...," và thế là mấy cha con lại sa vào một trận tranh luận, cãi cọ về điều gì đã từng xảy ra. Có cách nào để tránh chuyện này không?

Nếu thấy lũ trẻ bắt đầu kể tội bạn, bạn có thể hướng chúng quay lại vấn đề bằng những câu đại loại như, "Thôi, chúng ta đừng đổ lỗi cho nhau vì chuyện quá khứ nữa. Hiện giờ chúng ta chỉ cần có mỗi một thứ là giải pháp cho tương lai thôi."

4. Tôi gặp phải một tình huống mà chẳng thể nào dùng phương pháp giải quyết vấn đề để tháo gỡ được. Chỉ trong vòng chưa đầy một tuần, ba đứa con nuôi của tôi cứ thay nhau mách với tôi là ở trường có đứa bắt nạt, hoặc chửi bới, hoặc giễu cợt chúng về chuyện giày dép, tóc tai, mắt kính. Tôi đã bảo chúng là đừng có để ý đến những chuyện vớ vẩn đó làm gì cho mệt. Tôi còn có thể làm gì khác

không?

Bạn không nên làm ngơ trước nỗi đau của trẻ. Một đứa trẻ bị tổn thương cần biết rằng có người hiểu được tâm trạng của nó. Nó cần một người lớn chịu hiểu và thừa nhận nó đang sợ như thế nào hoặc đau đớn ra sao khi bị người khác tấn công - về thể xác hoặc tinh thần, về cảm xúc hoặc bất cứ điều gì.

Sau khi tỏ ra thông cảm với một đứa, bạn có thể tranh thủ sự ủng hộ của những đứa còn lại. Có thể mở cuộc họp gia đình để cả nhà bàn bạc vấn đề với nhau. Mọi người có thể bàn luận bất kỳ một hoặc tất cả những câu hỏi sau:

• Sự việc xảy ra với Chul Su có bao giờ xảy ra với các con không? Các con đã phản ứng thế nào?

• Các con có thể làm gì khi có kẻ trêu ghẹo mình? Giả bộ không nghe thấy? Đổi đề tài? Chịu đựng? Dùng óc hài hước để trả đũa địch thủ? ("Ờ, đó là kiểu tóc tàu sân bay đấy. Như vậy nó mới ngự trên đầu tao được chứ.")

• Các con sẽ làm gì nếu bị đánh? Có kêu cứu không? Hoặc đánh lừa địch thủ bằng cách la lên, "Coi chừng đằng sau kìa!" rồi chạy càng nhanh càng tốt? Hoặc là dọa cái đứa hay bắt nạt kia rằng con đang mắc một căn bệnh cực nguy hiểm và dễ lây lan? Hoặc là đi học karate?

• Nghĩ xem ai có thể giúp các con chấm dứt những trò chọc ghẹo, bắt nạt đó? Giáo viên? Hiệu trưởng? Cha mẹ nuôi của các con? Hay cha mẹ của kẻ bắt nạt?

Sau khi viết ra tất cả những giải pháp nảy sinh từ cuộc thảo luận

gia đình, bọn trẻ có thể lần lượt tập luyện bằng cách chơi trò đóng vai - một đứa làm kẻ bắt nạt và đứa khác giả làm đứa bị trêu ghẹo. Kết thúc cuộc thỏa luận, bọn trẻ có thể cảm thấy mình được truyền thêm sức mạnh - cả trong tư cách cá nhân lẫn trên cương vị gia đình.

Chuyện kể của phụ huynh

Chuyện đầu tiên của một bà mẹ đã dùng phương pháp giải quyết vấn đề để giải tỏa áp lực cho mình, đồng thời giúp con cái trở nên có trách nhiệm hơn.

Năm ngoái, ba cô con gái của tôi (đứa sáu tuổi, đứa tám tuổi, đứa mười hai tuổi) thi nhau đòi phải có giày "thích hợp", quần áo "thích hợp" và đồ dùng "thích hợp" cho năm học mới. Chúng mè nheo quá sức, đến nỗi tôi xuôi lòng để mình bị cuốn vào việc mua sắm quá đà, vượt ngoài khả năng trang trải chi tiêu trong gia đình.

Năm nay, khi những mẩu quảng cáo trở-lại-trường vừa xuất hiện trên báo là tôi quyết định phải ngăn chặn bọn trẻ trước. Tôi mở một cuộc họp gia đình và yêu cầu chúng viết ra tất cả những thứ mà chúng cảm thấy là vô cùng cần thiết cho năm học mới. (Chúng tôi cũng thảo ra một danh sách "mong ước" những thứ chúng muốn mua, nếu gia đình trúng xổ số). Sau đó tôi bảo bọn trẻ, một cách thẳng thắn, về việc cần phải tập thói quen chi tiêu tiết kiệm trong hoàn cảnh tiền bạc eo hẹp, để cả nhà còn có cơ hội được hưởng những thứ không thể thiếu trong cuộc sống - như là có thức ăn và có mái nhà che mưa che nắng.

Mới đầu bọn trẻ phản đối, nhưng một hồi sau thì chúng lần lượt nêu ra những đề xuất - mọi thứ, từ việc dễ như "Chúng ta sẽ làm bánh quy và bán cho hàng xóm," đến việc khó như "Chúng ta có thể tự may quần áo, nhưng mẹ phải mua một chiếc máy may." Cuối cùng, giải pháp có vẻ hấp dẫn chúng nhất là ý kiến của Jessica, mười hai tuổi,

"Mẹ cứ đưa tiền cho tụi con, và tụi con sẽ tự xoay xở lấy." Con bé còn xung phong giúp các em tiêu xài "ngân quỹ" của chúng sao cho hợp lý.

Tôi đồng ý, tuy trong bụng vẫn còn hoài nghi. Tôi không chắc hai đứa nhỏ có hiểu ra được bản chất thực sự của các giải pháp mà chúng nêu hay không, nhưng việc đó đã thật sự có tác động lớn đến Jessica. Khi tôi giúp Jessica đi mua áo lạnh và chỉ cho nó xem một chiếc áo màu xanh da trời, cháu xem ngay bảng giá và nói, "Mẹ, thật không thể tin nổi! Nó mắc khủng khiếp!"

Câu chuyện tiếp theo của một bà mẹ phải đối phó với nỗi lo lắng của đứa con gái ba tuổi.

Tất cả những bà mẹ khác đều thả con mình vào nhà trẻ với lời tạm biệt vui vẻ, nhưng con bé Alison của tôi lại cứ khóc thét lên khi tôi vừa bước ra khỏi cửa. Con bé chạy theo, bám chặt lấy cánh tay mẹ mà khóc ngằn ngặt. Tôi bắt đầu cảm thấy tuyệt vọng. Đã ba tuần rồi mà con bé vẫn chẳng có dấu hiệu gì là tỏ ra bớt níu mẹ đi.

Một buổi sáng nọ, tôi quyết định thử giải quyết vấn đề này xem sao. Ăn sáng xong, tôi đặt con bé vào lòng và nói, "Alison, con thích mẹ ở lại nhà trẻ với con lắm, đúng không, và (chú ý tôi nói *và* chứ không phải *nhưng*) hôm nay mẹ phải đi làm. Bởi vậy, mẹ đang tự hỏi không biết mẹ con mình nên làm sao đây?"

Alison ngó ra nhìn tôi. Tôi bảo, "Con thấy mang theo bạn gấu bông vào lớp thì có đỡ hơn không?" Con bé lắc đầu. "Vậy thì chiếc khăn xù nhé?" Con bé vẫn lắc đầu và vùi mặt vào vai tôi. "Mẹ ở lại cơ," con bé phụng phịu. Một phút sau, Alison lại bảo, "Mẹ đi làm thì phải ôm con thật nhiều, thật nhiều cái vào."

Bất giác tôi nảy ra một kế rất hay. Tôi liền cầm tay Alison lên, hôn vào lòng bàn tay nó rồi ập những ngón tay của nó lại. “Đấy, thấy chưa, thế là bây giờ con đã có cái hôn của mẹ rồi nhé. Nhanh lên, cất nó vào túi quần của con đi, để chừng nào nhớ mẹ, con cứ lấy nó ra và con sẽ được mẹ hôn ngay. Con thấy sao?”

Mặt Alison sáng rỡ lên. Con bé cất “nụ hôn” vào trong túi thật kỹ, và sáng hôm đó, lần đầu tiên kể từ ngày đầu đi nhà trẻ, con bé để cho tôi đi mà không khóc đòi theo.

Tiếp theo là mẩu chuyện của cha một cậu bé mười bốn tuổi thường bị tụi bạn ép uống rượu.

Thằng Zack con tôi biết rõ tôi ác cảm kinh khủng với ma túy, chất kích thích và rượu bia. Tôi luôn nói thẳng cho nó biết điều đó, không bao giờ ngụ ý bóng gió hay dọa nạt gì. Gần đây tôi nghe tin, bọn trẻ sau khi đi học về thường tụ tập tới nhà một đứa và uống rượu, vì cha mẹ thằng nhóc ấy đi vắng. Khi lái xe chở Zack đi tập bóng rổ, tôi bảo nó rằng tôi đã nghe đồn như thế, vậy có đúng không. Nó nhìn tôi bối rối nhưng không trả lời.

“Con có bao giờ uống rượu chưa?” tôi hỏi.

“Có một lần con uống bia,” nó đáp.

Trước khi tôi nói gì, nó vội thanh minh, “Ba à, con buộc phải uống! Nếu không uống, con sẽ bị tụi nó chọc quê ngay.”

Tôi định nói, “Thế, nếu người ta chê cười vì con không dám nhảy xuống từ cầu Brooklyn thì con cũng nhắm mắt nhảy à?” nhưng rồi tôi

lại bảo, “Thì ra là con bị bọn bạn ép uống.”

“Phải chịu thôi, ba!” nó nói. “Phải chi ba nghe thấy chúng gọi những đứa không uống là thứ gì gì thì ba mới hiểu.”

Tôi bảo Zack rằng tôi hiểu nó phải chịu sức ép như thế nào, nhưng tôi cũng nghiêm khắc nói, “Con thừa biết ba nghĩ thế nào về ma túy rồi đó, mà rượu cũng là một chất kích thích. Cho dù uống rượu ở tuổi con là hợp pháp thì ba vẫn phản đối. Con hay nói ‘không muốn ba kiểm soát con’. Nhưng ba để ý thấy dù là trẻ con hay người lớn uống rượu, đôi khi cũng sẽ bị rượu chế ngự đấy.”

“Vậy ba muốn con làm gì?” Zack uể oải nói. “Nói lải nhải với tụi nó rằng, ‘Tao không cần bia rượu, tao có ước vọng cao trong đời’ hay sao?”

Tôi bảo, “Hãy xem đấy là một vấn đề đi. Phải nói làm sao mà vẫn không bị coi là kẻ hèn nhát.”

Zack nhún vai, nhưng tôi biết mình đã gãi trúng chỗ ngứa của con. Bởi vì trên suốt quãng đường còn lại, hai cha con tôi cùng xem xét những gì Zack có thể nói với lũ bạn nó để khéo léo từ chối uống rượu. Câu nói mà Zack cho rằng ít “ngố” nhất là, “Cảm ơn, để lần sau đi!” Nếu vẫn bị ép nữa, thì đổ thừa tại cha mẹ nghiêm khắc. “Tụi bay không biết ba tao đâu. Ông ấy sẽ giết tao nếu ngửi thấy mùi rượu trong hơi thở tao. Tao sẽ bị cấm không được ra khỏi nhà trong suốt quãng đời còn lại cho coi!”

Zack cười khì khi nói câu đó và ôm tôi thật chặt, “Cảm ơn ba!” Và tôi yên tâm thả nó xuống sân chơi bóng rổ.

? Những băn khoăn của giáo viên

1. Ta có nhất định phải đi qua tất cả các bước giải quyết vấn đề thì mới đạt hiệu quả không?

Không nhất thiết. Có một giáo viên kể lại rằng, cậu bé Spencer, chín tuổi, là một học sinh siêng năng, nghiêm túc, hay nổi giận mỗi khi có đứa trẻ khác trong tổ của cậu giỡn đùa hoặc lơ là chuyện học hành - dù chỉ trong vài phút. Một hôm, cậu tức đến độ quẳng luôn tập sách và giấy xuống sàn. Giáo viên quyết định, đến nước này thì phải vận dụng quy trình giải quyết vấn đề thôi. Cô ấy kêu Spencer lại và nói, “Cô thấy em rất tức giận khi các bạn trong tổ giỡn đùa. Và cô hiểu một khi đã bắt tay vào việc gì đó em không thích bị ai đấy cắt ngang.”

Thế là, Spencer lập tức hưởng ứng, “Dạ phải, bởi vì em thì muốn làm cho xong mà các bạn lại khiến em quên mất tiêu là mình đang làm gì.” Ngừng một chút, rồi cậu đứng lên nói, “Em có thể xuống bàn cuối để làm một mình trong khi các bạn giỡn được không cô?” Giáo viên cực kỳ sửng sốt. Cô ấy nói, “Em nghĩ như vậy sẽ tốt à?” Cậu bé gật đầu, “Như thế em sẽ không nổi điên mà quăng đồ đạc nữa.” Từ đó trở đi, đấy là cách Spencer đối phó với đám bạn mê chơi trong tổ của mình.

2. Một học sinh của tôi tên là Debby, không bao giờ nhớ mang sách đi học. Tôi cố vận dụng cách giải quyết vấn đề với con bé, nhưng chẳng đi tới đâu - nó chỉ cười, rồi lại quên. Tiến sĩ có lời khuyên nào không?

Nếu một đứa trẻ không chịu hợp tác với quá trình giải quyết vấn đề của bạn, thì giải pháp thay thế có hiệu quả là viết thư nhắn, với nội dung dựa trên những nguyên tắc tương tự. Chẳng hạn, bạn có thể viết thế này:

“Debby thân mến,

Em đã bảo với cô là em rất khó ghi nhớ chuyện mang sách đến trường và đôi khi em ‘quên mất tiêu’.

Cô muốn rằng tất cả học sinh của mình đều có sách hàng ngày để làm bài.

Em thử nghĩ xem có cách gì nhắc mình nhớ mang sách đi học vào mỗi buổi sáng không? Cô sẽ cùng nghĩ với em. Sau đó, chúng ta hãy trao đổi với nhau xem em muốn thực hiện ý kiến nào nhé.

Chào em,

Cô G.”

3. Khi giáo viên và học sinh cùng nhau giải quyết vấn đề, có cần thiết phải ghi những ý kiến đó ra không? Chỉ nói với nhau thôi không đủ sao?

Thỉnh thoảng chỉ nói thôi cũng được. Tuy nhiên, đừng đánh giá thấp niềm tự hào và nỗi sung sướng dấy lên trong lòng đứa trẻ khi nó thấy ý kiến của mình được giáo viên trang trọng ghi lại. Trông thấy những lời nói của mình được viết ra giấy, không chỉ giúp các em tận mắt chứng kiến quá trình suy nghĩ của mình được giáo viên công nhận, mà còn gợi cho chúng tiếp tục suy nghĩ một cách sáng tạo.

4. Tuần trước, tôi dùng phương pháp giải quyết vấn đề với một em nữ trong lớp vì em này cứ đi học trễ triền miên. Quy trình tiến triển suôn sẻ cho tới khi thầy trò bắt đầu cùng động não. Tôi đưa ngay ra hai đề nghị rất hợp tình hợp lý, nhưng em ấy lập tức im thin thít luôn. Tôi đã sai ở đâu?

Sau khi yêu cầu trẻ cùng động não với bạn, sẽ hay hơn nếu bạn để

cho trẻ nêu ý kiến của chúng trước. Sự im lặng của bạn là một lời mời, một dấu hiệu tôn trọng, một cách ngụ ý rằng cần phải có thời gian để hình thành và phát triển các ý tưởng. Khi người lớn vượt lên trước quá nhanh - dù là với ý kiến "hay" nhất - thì đứa trẻ sẽ cảm thấy rất khó mở lòng đưa ra ý kiến của mình.

5. Hiện tại, tôi đang rất lo lắng về tình trạng gia tăng bạo lực trong trường mà tôi theo dạy - đôi khi chỉ vì một lý do tầm phào kiểu như "thằng đó nhìn thấy ghét". Đã biết kỹ năng giải quyết vấn đề rất hiệu quả đối với học sinh, vậy tại sao chúng ta không dạy cho chúng những kỹ năng này để chúng tự áp dụng với nhau?

Hẳn là bạn sẽ rất vui mừng khi biết rằng, trong chương trình giáo dục quốc gia, trẻ từ độ tuổi mẫu giáo cho đến bậc trung học đều đang được học những kỹ năng giải quyết mâu thuẫn [2]. Rất nhiều nhà giáo dục tin rằng, mâu thuẫn giữa người với người là điều tất yếu không thể tránh khỏi, cho nên, việc học cách đối phó với sự bất đồng, và cách giải quyết xung đột một cách êm thấm là một môn học rất quan trọng cho học sinh - quan trọng không kém gì môn Toán, hay những môn xã hội khác. Ở những trường có đưa kỹ năng này vào chương trình học, các giáo viên đã ghi nhận: "Điều tôi thích thú ở chương trình này là nó giúp trẻ biết dập tắt ngọn lửa nóng giận trong chúng. Và nhờ vậy mà tôi được 'rảnh tay' dạy học.

Tôi thích ngắm những học sinh lớp Bốn, lớp Năm với bìa kẹp hồ sơ trên tay và mặc những chiếc áo thun màu cam ghi dòng chữ "quản lý xung đột". Từ khi chúng tôi bắt đầu chương trình huấn luyện này, trong phòng ăn trưa, trong sân chơi, và trong cả lớp học, không khí đã trở nên bình yên hơn.

Điều làm tôi ngạc nhiên là sau khóa học kéo dài mười lăm tiết đó,

những đứa trẻ hung hăng nhất trường lại trở thành những đứa hòa giải giỏi nhất. Tôi nghĩ, chính ra, để cho trẻ tự dàn xếp giải quyết mâu thuẫn với nhau sẽ hiệu quả hơn là người lớn chúng ta thực hiện điều đó với những đứa "ngỗ ngược", bởi vì bọn chúng nói cùng một ngôn ngữ.

Tất cả các thầy cô đó dường như đều đồng ý rằng, học sinh nên được học những kỹ năng lắng nghe nhau một cách tôn trọng, xem xung đột như một vấn đề cần phải giải quyết hơn là một trận chiến để quyết thắng, đó sẽ là hy vọng tốt nhất để tạo nên một thế giới hòa bình.

• **Chuyện kể của giáo viên**

Chuyện đầu tiên này nhằm minh họa cho việc áp dụng phương pháp giải quyết vấn đề đã giúp giáo viên xử lí tình huống hiệu quả như thế nào.

Jenny, mười hai tuổi, là một học sinh rất dễ thương, trừ trong giờ toán. Khi ấy, nó bỗng biến thành một đứa khó chịu, hay than thở, không thể tự mình làm được gì, cứ luôn miệng nói về nỗi lo sợ môn toán!

Trong suốt năm học, tôi đã thử đủ kiểu chiến lược mà mình biết để tạo lòng tự tin cho Jenny. Thậm chí tôi đã nghĩ đến việc nhờ chuyên gia tư vấn để em được giúp đỡ thêm; thế nhưng với điểm số mà em đạt được, chúng tôi lại không thể xếp em vào lớp phụ đạo [3]. Cuối cùng, tôi đành để mặc Jenny như vậy luôn. Và kết quả là em chẳng học hành gì được nữa. Trong tình thế khó khăn đó, tôi quyết định áp dụng quy trình giải quyết vấn đề. Sau đây là diễn biến cuộc nói chuyện của hai cô trò:

Tôi: Jenny, cô biết là em rất lo sợ mỗi khi phải làm toán.

Jenny: Vâng ạ, em lo lắm. Em ghét làm toán.

Tôi: Tại vì có nhiều bài khó quá phải không?

Jenny: Phải ạ... Em cứ làm sai hoài.

Tôi: Và điều đó khiến em lo lắng hả?

Jenny: Đúng ạ, em sợ cô sẽ nổi giận. Năm ngoái, thầy G. đã quát mắng em là đồ chậm hiểu, lúc nào cũng làm toán sai bét be.

Tôi choáng váng.

Tôi: Thì ra vì vậy mà em lo lắng. Em sợ cô cũng sẽ rầy la em đúng không?

Jenny: (Rơm rớm nước mắt) Thưa cô, em... em...

Tôi: (Cầm lấy hai tay Jenny) Jenny, cũng có lúc mình phải sai cái này cái nọ chứ. Tất cả các học sinh giỏi đều biết điều đó mà các em. Thất bại là mẹ thành công. Tuy khó chịu đấy, nhưng lại rất có ích.

Jenny: Có ích ạ?

Tôi: Đúng vậy. Bởi có thế em mới biết mình cần phải cố gắng học cái gì. Với lại, đôi khi lỗi sai lại đưa tới một phát minh cũng không chừng. Em cứ xem Columbus đã tìm thấy gì từ sai lầm của ông thì biết.

Jenny: (cười toét miệng) Châu Mỹ!... Vậy là cô sẽ không nổi giận nếu em trả lời sai chứ ạ?

Tôi: Không, Jenny. Giá như có một cách gì đó giúp em làm toán mà không phải lo lắng bắt buộc mình phải làm đúng thôi mới được.

Jenny: Có lẽ em sẽ cố tự tìm ra đáp số... nhưng nếu em không thể...?

Tôi: Cô sẽ giúp em. Nếu cô bận thì bạn Claudia sẽ giúp em.

Trong vài tuần sau đó, tôi thấy Jenny làm toán lâu hơn và chăm chú hơn. Em xin phép được ngồi gần Claudia, nhưng hai đứa không so đáp số với nhau cho tới khi Jenny làm xong bài của mình. Tôi nghĩ, điều làm Jenny thay đổi không phải là vì được ngồi gần bạn giỏi, mà vì em đã biết, nếu lỡ làm sai thì cũng chẳng phải một thảm họa gì.

Câu chuyện cuối cùng do một giáo viên dạy tại một trường giáo dục đặc biệt ở nội thành kể lại [4].

Cô kể, “Nhiều em trong số những học sinh của tôi là sản phẩm của nạn bạo hành cả về thể xác lẫn tinh thần. Chúng đến trường trong tâm thế của những viên pháo sẵn sàng nổ tung bất cứ lúc nào. Không một tiết học nào tôi dạy mà không bị ngắt quãng vì chuyện bọn trẻ đánh nhau. Không đứa này chửi đứa kia là ‘Đồ ngu,’ hoặc ‘Mẹ mày,’ thì cũng đứa khác cũng đá chân bạn dưới gầm bàn. Cứ thế, những câu khó nghe ấy sóng đôi với lời giảng của tôi.”

Dù vẫn còn hoài nghi, nhưng cô đã quyết định áp dụng phương

pháp giải quyết vấn đề để xem kết quả ra sao. Sau đây là đoạn trích trong bản báo cáo của cô:

Tôi nghĩ rằng, nếu bước đầu tiên của quy trình giải quyết vấn đề là tìm hiểu xem bọn trẻ cảm thấy thế nào về việc đánh nhau, thì tôi nên bắt đầu bằng cách hỏi chúng xem đánh nhau có gì tốt. Dưới đây là danh sách những ý kiến mà cô trò tôi đã ghi lại:

Những điều tốt của việc đánh nhau

. Trả đũa!! (Đây chắc chắn là điều phổ biến nhất)

. Làm cho đứa khác bị rắc rối chơi.

. Kiếm chuyện để người ta rượt đuổi mình.

. Táng nhau (chửi nhau) cũng vui vui.

. Để tụi nó không dám lộn xộn với mình lần nữa.

. Đánh nhau cũng là một sở thích.

. Đứa khác gây sự trước.

. Lớp học quá chán (Liên quan đến giáo viên).

. Quậy cho ai đó phát điên lên.

. Rất thú vị khi chơi trò thô bạo.

Bọn học trò tranh luận om sòm trong khi lập danh sách. Xong xuôi, khi tôi hỏi, “Vậy đánh nhau có gì không hay?” thì chúng lập tức trở nên nghiêm túc. Sau đây là những phát biểu của chúng:

Những điều xấu của việc đánh nhau

. Sau khi đánh nhau, ta cảm thấy buồn nếu đó là bạn mình.

. Ta có thể gặp rắc rối - với mẹ, với giáo viên, với hiệu trưởng.

. Làm cho giáo viên bực mình (Liên quan đến giáo viên).

. Ta có thể làm ai đó bị thương.

. Ta có thể bị đình chỉ học tập.

. Ta không hiểu được bài cô giảng (Liên quan đến giáo viên).

. Có thể dẫn đến đánh nhau to.

. Ta có thể bị thương - bị đánh tơi tả, bị cào, bị cắn, bị bầm đen con mắt.

Sau đó chúng tôi tiếp tục nghĩ về những giải pháp. Tôi định suy nghĩ kỹ càng để chọn ra vài ý kiến trong số những đề xuất của chúng, nhưng rồi tôi sực nhớ một điều quan trọng là không được bỏ sót bất kỳ ý kiến nào.

Những giải pháp có thể thay thế

việc đánh nhau

1. Xin phép ra ngoài hoặc ra một góc vắng vẻ để bình tĩnh lại.

2. Cứ đấm nó đã.

3. Bỏ đi chỗ khác.

4. Quăng ném đồ đạc xuống sàn.

5. Bóp chặt cái kìm.

6. Bẻ gẫy cái que hoặc cây bút chì.

7. Gọi điện cho mẹ.

8. Hẹn đánh nhau ở phòng thể dục, hoặc chỗ vắng vẻ.

9. Mách cô giáo.

10. Đổi chỗ ngồi.

11. Bảo đứa kia hãy để mình yên.

12. Cô hoặc thầy hãy lôi đứa đánh nhau đến phòng giám thị.

13. Bắt nó viết gì đó một trăm lần.

14. Bắt nó liếm sàn.

15. Mọi người xúm vào đập cho nó một trận.

16. Thưởng miếng dán trang trí cho người tuân thủ quy định.

17. Viết cái gì đó để bêu xấu nó trước lớp.

18. Đáp lại bằng lời nói thật dễ thương để nó quê độ.

Sau khi đã ghi mười tám ý kiến ấy ra, tôi nhận xét vài ý kiến trong số đó. Chẳng hạn, tôi không cho phép học sinh đánh nhau bên ngoài lớp học, bởi vì không muốn chúng bị thương. Hoặc, tôi thấy liếm sàn thật mất vệ sinh. Rồi tất cả đều ủng hộ mạnh mẽ những ý kiến còn lại,

mỗi đứa thích một kiểu. Sau khi thảo luận và đưa ra thêm vài ý kiến nữa, chúng tôi nhất trí mỗi học sinh tự chép vào vở những giải pháp mà mình cho là có ý nghĩa nhất.

Cuối cùng, chúng tôi viết lên bảng những quy định được nhiều người đồng tình nhất:

1. Không chửi bới

2. Không nguyền rủa

3. Không mách ai khác, trừ trường hợp đối phương không để cho mình yên

4. Không đấm hay quăng đồ

5. Dùng giải pháp của chính mình!!!

Sau đây là kết quả của buổi giải quyết vấn đề hôm đó:

Luis, đứa dễ nổi cáu nhất lớp, bước ra khỏi phòng nhiều lần trong tuần. Thằng nhóc vẫn đứng lấp ló ở ngưỡng cửa để không bỏ lỡ bài giảng. Đứng một lát thì nhóc ta vào lớp và ngồi ở bàn cuối, vài phút sau nữa thì hòa nhịp trở lại với lớp.

Chốc chốc lại nghe một đứa vừa la “Carlos, đổi chỗ cho tao!” vừa chạy ngay sang chỗ Carlos (Carlos là cậu bé luôn sẵn sàng đổi chỗ cho bất cứ ai).

Có một em hai lần đập đất sét xuống sàn.

Một lần Darren hét lên, “Đưa đất sét cho nó đập!”

Khi có một đứa chửi đứa khác là cả lớp hét ầm lên, “Quy định số một!” hoặc “Quy định số hai!” Xong chúng lại nhao nhao “Bắt nó đọc quy định đi!” và “kẻ vi phạm” sẽ ngoan ngoãn đọc lại.

Bọn trẻ cũng quyết định sẽ không ăn nói thô lỗ thậm chí với cả cái thùng rác. (Vì có lần Darren buột miệng nói ‘Mẹ nó’ với thùng rác, Luis nghe thấy, tưởng Darren chửi mình liền xông vào đánh, cho nên cả lớp bổ sung thêm quy định cấm chửi rủa đồ vật).

Tôi ước gì có thể nói rằng, việc áp dụng toàn bộ quá trình giải quyết vấn đề vào thực tế sao mà diễn ra tự nhiên với mình đến thế. Nhưng không phải vậy. Quá trình đó phải mất nhiều tâm sức và tiêu tốn nhiều thời gian hơn tôi tưởng. Chắc chắn sẽ dễ dàng hơn nhiều nếu tôi viết báo cáo nhận xét đám trẻ này là “hết thuốc chữa”, là “tuyệt đường hi vọng” cho xong chuyện. Tuy nhiên, bằng cách đối xử với chúng như “những người biết cách giải quyết vấn đề”, chúng sẽ trở thành những đứa trẻ thực sự biết các cách giải quyết vấn đề.

---

[1]. Vợ của tổng thống Franklin D. Roosevelt, Đệ nhất phu nhân Mỹ nhiệm kỳ 1933-1945, bà có những ảnh hưởng tích cực nhất định tới sự nghiệp của chồng và nước Mỹ thời bấy giờ - ND.

[2]. The Community Board Program in San Francisco; Project SMART (School Mediators’ Alternative Resolution Team) in New York City; Hawaii School Mediation Alliance in Kahili.

[3]. Lớp Phụ đạo (Resource Room) ở trường phổ thông là lớp dành riêng cho những học sinh học chậm hơn các bạn cùng lớp. Tùy từng trường hợp, học sinh có

khi chỉ phải học thêm ít nhất 3 tiếng mỗi tuần, hoặc học luôn lớp đó. Giáo viên lớp kết hợp chặt chẽ với phụ huynh hoặc với những chuyên gia, nhà tâm lý áp dụng chương trình giảng dạy đặc biệt nhằm khơi gợi tối đa tiềm năng học tập của học sinh - ND.

[4]. Được phép in lại từ bài báo của Adele Faber và Elaine Mazlish đăng trên số Mùa Hè năm 1987 của tờ American Educator, tờ báo chuyên ngành hàng quý dành cho giáo viên toàn nước Mỹ.

5. KHEN NGỢI MÀ KHÔNG TÂNG BỐC, PHÊ BÌNH NHƯNG KHÔNG GÂY TỔN THƯƠNG

"Mời cô... ngồi. Chúng ta có rất nhiều điều phải bàn đấy." Tôi hồi hộp, lo lắng không yên trên cái ghế bên bàn thầy hiệu trưởng.

"Cô Lander à, tôi tin chắc là cô biết rằng mình phải trải qua ba năm làm giáo viên tập sự. (Đầu óc tôi bắt đầu quay cuồng. "'Tập sự' không có nghĩa là tội phạm bị quản thúc đấy chứ Trời?")

"Mỗi năm, ít nhất cô sẽ được đánh giá ba lần. Và đây là lần đánh giá đầu tiên. Tôi muốn cô biết rằng tôi tin cô có rất nhiều tiềm năng... *nhưng* cô cần phải cố gắng phấn đấu để được làm giáo viên chính thức. Đánh giá này cũng là giúp cho cô rút kinh nghiệm thôi. Chúng ta hãy xem xét tiết dạy hôm thứ Hai của cô có gì không ổn nhé."

Lục trong tủ hồ sơ, thầy hiệu trưởng lôi ra một tập bìa, bên ngoài có ghi bằng chữ in mực đỏ: TẬP SỰ. Rồi khi ngồi trở vào chiếc ghế của mình, với cái kính xệ xuống sống mũi, ông lật những trang giấy ghi chú chi chít khi dự giờ tiết dạy của tôi. "Coi nào... Tôi nghĩ mục đích của bài học này là dạy cho học sinh cách viết thư. Đúng không cô?"

"Đúng, thưa thầy Steele." (Ông ấy đang ám chỉ gì thế nhỉ?)

"Cô bảo với học sinh rằng cô có một quyển sách ghi đầy đủ tên và

địa chỉ của những người nổi tiếng, và các em có thể viết thư cho những 'ngôi sao' mà chúng thích. *Đó là lỗi đầu tiên của cô* . Ngay khi cô vừa bảo học sinh có thể liên lạc với người nổi tiếng là chúng lập tức không nghe cô giảng nữa mà quay qua bàn tán với nhau. Cô không còn kiểm soát được lớp học. Thay vì tập trung vào phương pháp viết thư, học sinh lại nhốn nháo về những người nổi tiếng. Từ giờ trở đi, tôi đề nghị cô nên bám sát bản hướng dẫn chương trình của quận mà giảng dạy. Nếu cô làm đúng, học sinh sẽ được chuẩn bị đủ kỹ năng để dự cuộc kiểm tra viết văn của bang vào mùa xuân này. Chừng nào cô còn được thuê dạy ở trong quận này, cô cần phải dạy học sinh theo đúng những tiêu chuẩn đã in thành văn bản."

Tôi cố bào chữa cho mình, "Tôi nghĩ, nếu tạo được chút ít nhiệt tình cho việc viết thư thì…"

"Điều cô vừa nói cũng chính là điều sẽ đưa tới điểm tiếp theo mà tôi muốn chỉ ra đây. Lòng nhiệt tình của học sinh lớp cô được bộc lộ dưới nhiều hình thức không chấp nhận được. Trong tiết học chỉ kéo dài có ba mươi phút mà có tới ba mẩu giấy được chuyền đi, nhiều tiếng nói chuyện ồn ào, một cái bàn bị xô lệch, một học sinh ra khỏi chỗ ngồi để đi bàn tán với bạn khác. Cô có thấy tất cả những chuyện đó đều xảy ra ở cuối lớp không?"

"Ồ, có chứ… nhưng các em chỉ hơi phấn khích một chút thôi, thưa thầy Steele."

Ông hiệu trưởng nhoài người về phía tôi, "Cô Lander này, chúng ta đã có những chuẩn mực dẫn dắt lớp học rất cụ thể. Chẳng lẽ cô không nhận ra là một vấn đề có thể leo thang nhanh như thế nào sao? Học sinh ở tuổi này rất hiếu động. Nếu chúng không được khuôn vào nề nếp kỷ luật, tình hình sẽ rất dễ rơi khỏi vòng kiểm soát. Bởi vậy,

nếu dạy học bằng cách giả định viết thư cho người nổi tiếng như thế thì nguy cơ giáo viên không ổn định được lớp càng tăng cao. Tôi đề nghị cô hãy tập trung bài giảng của mình trong công thức viết thư chuẩn, và hạn chế cho học sinh thảo luận lăng nhăng xem chúng hâm mộ nhân vật nổi tiếng nào đi."

Bỗng giọng người thư ký vang lên trong máy bộ đàm, "Thưa thầy Steele, giám thị đang ở đầu dây số một. Thầy muốn nói trực tiếp hay để tôi nhận tin nhắn?"

Thầy Steele nhìn đồng hồ đeo tay. "Bảo giám thị chờ tôi một phút," ông nói trong khi vẫn lật giở những trang nhận xét. "Hừm... tôi còn nhiều điểm nữa cần thảo luận với cô, nhưng bấy nhiêu đó có lẽ cũng đã đủ cho cô bận tâm rồi. Tôi đề nghị cô đến dự giờ lớp cô Harding. Cô ấy là một giáo viên giỏi. Lớp của cô Harding luôn yên lặng đến mức cô có thể nghe cả tiếng bấm giấy trong giờ học. Hẹn cô ngày mai đến gặp tôi để trao đổi nốt những điểm còn mắc míu."

Trở lại phòng học trống trơn của mình, tôi đóng cửa lại và thẫn thờ dọn đống sách vở trên bàn. Nước mắt chực tuôn rơi. Ông hiệu trưởng chả bằng lòng chút nào về bài giảng của tôi sao? Đành rằng bọn trẻ có ồn ào một chút, nhưng thấy chúng hứng thú với bài học chả tốt hơn là cứ ù lì một chỗ như người bị bệnh sao? Tôi muốn các em chú ý đến nội dung chúng viết, dù là viết cho người nổi tiếng, cho một người bạn, hay cho thành viên nào đấy của Nghị viện. Chả lẽ việc chúng *viết gì* không quan trọng bằng chúng *viết như thế nào* hay sao? Tôi nhìn đống thư chưa chấm trên bàn, cầm cây bút đỏ lên rồi lại đặt xuống. Tôi chẳng còn lòng dạ nào để chấm xấp bài ấy nữa. Ngay lúc này, tôi chả còn thiết tha gì với việc dạy dỗ nữa. Cũng chẳng còn muốn đặt chân vào một lớp nào nữa.

Có tiếng gõ cửa. Đó là Maria, tay cầm một tập tranh của học trò. “Xin lỗi làm phiền em,” chị vui vẻ, “nhưng cho chị mượn đồ bấm giấy của em chút nhé?”

“Vâng, chị lấy đi.”

“Em khỏe chứ?” Maria hỏi, nhìn xoáy vào tôi.

“Chiều nay em vừa gặp chút rắc rối. Em không biết... Em nghĩ lẽ ra mình nên đi làm công nhân thì tốt hơn là đi dạy học.”

“Sao em lại nói vậy? Em là một giáo viên rất tuyệt mà. Nếu không nói em là một trong những giáo viên giỏi nhất! Chị nghĩ em rất xuất sắc!”

Tôi ngước nhìn Maria. Chị mỉm cười với tôi, dò xét gương mặt tôi để tìm nụ cười đáp lại. Tôi cố lúng búng, “Cảm ơn chị, Maria,” và đưa cho chị đồ bấm giấy.

Maria vừa đi khỏi một lát thì Jane bước vào. “Trông em như thể vừa mới bị ai thụi cho một quả ấy,” Jane nhận xét.

Tôi cố tự nhủ mình phải mạnh mẽ lên, không được trút rắc rối của mình vào Jane. Nhưng vừa mới nhìn chị một cái là tôi đã kể tất tật ngay.

Jane lắng nghe và gật đầu thông cảm.

“Và để hoàn tất trận chê bai luôn thể,” tôi nói trong nước mắt, “thầy ấy bảo em dạy một cách tùy tiện, ngẫu hứng, rằng em không thể điều khiển nổi lớp, và em nên dự giờ lớp cô Harding để xem cô ấy dạy giỏi như thế nào.”

"Cô Harding á?" Jane cười.

"Thầy ấy bảo người ta có thể nghe cả tiếng bấm giấy trong lớp của cô ấy."

"Chính vì vậy nên bọn trẻ mới ngủ gật."

"Jane," tôi kêu lên, "Đừng đùa nữa. Thầy ấy làm em buồn chết đi được đây này."

"Chị biết... chị biết. Chị chỉ thấy bực vì em phải nghe những lời đánh giá theo kiểu 'chỉ trích và suy diễn méo mó' của thầy Steele thôi."

"Maria vừa mới vào đây." Tôi sụt sịt. "Chị ấy thật dễ mến. Chị ấy đã cố làm cho em vui lên. Bảo em là một giáo viên rất tuyệt."

"Nhưng em không tin?"

"Em cũng muốn tin lắm chứ. Nhưng ngay khi chị ấy nói thế, em liền có ý nghĩ là mình chẳng giỏi giang gì hết."

"Em nghĩ vậy là tất nhiên rồi," Jane thở dài. "Những lời chỉ trích chẳng khác nào moi móc hết ruột gan ta ra. Còn khen ngợi kiểu như 'Hay quá... giỏi quá... xuất sắc' chỉ khiến ta muốn ngộp thở thôi!"

"Em biết. Em muốn nói với Maria là chị ấy nhận xét về em sai rồi."

"Bởi vì rất khó chấp nhận những lời khen tâng bốc. Em có bao giờ để ý mình ngượng ngùng, bối rối thế nào khi người nào đó đánh giá em quá cao không? Chị biết. Ngay cái lúc mà ai đó bảo rằng em 'giỏi', hay 'đẹp', hay 'thông minh', thì em chỉ chăm chăm nghĩ đến những lần em tồi tệ, thấy mình xấu xí hoặc làm điều gì đó lãng xẹt."

“Chị nói đúng. Khi Maria một mực bảo em là giáo viên giỏi nhất, em chỉ nghĩ đến ngày thứ Hai vừa rồi mình đã đến trường trong tình trạng mệt mỏi, không soạn bài kỹ, và tá hỏa vì thầy hiệu trưởng đột xuất vào lớp em dự giờ.”

Jane cười lớn, “Maria có ý tốt mà. Người ta đều có ý tốt khi khen ngợi ai đó. Chỉ có điều họ không biết cách thôi.”

“Vậy chứ biết cách khen là thế nào?”

“Thay vì *đánh giá* việc ai đó đã làm là hay quá, tuyệt quá, thì ta cần *mô tả* việc ấy ra.”

“ *Mô tả* ?”

“Đúng. Ta cần mô tả-chi tiết-chính xác những gì người đó đã làm.”

“Em không hiểu. Chị cho ví dụ đi.”

Jane nhìn tôi chăm chú, “Thế này nhé. Liz, nếu chương trình yêu cầu phải dạy học sinh biết cách viết thư trang trọng, và giảng công thức viết thư chuẩn mực thì đối với em quá dễ rồi. Nhưng em biết bọn trẻ thường không chú ý đến những tiêu đề, lời chào và địa chỉ trong thư. Vì vậy em đã suy ngẫm về đề tài này, và nghĩ ra một động cơ thúc đẩy, khơi gợi trí tưởng tượng của bọn trẻ, để chúng viết với sự háo hức, có mục đích *và* theo đúng mẫu chuẩn.”

Tôi liền ngồi thẳng lên. “Đúng, em đã làm vậy đấy!” tôi nói. “Bài học rất dễ chán, nhưng em đã tìm ra cách khiến cho học sinh thích thú và hăng hái tham gia. Và chúng *đã học được* công thức viết thư trang trọng... Chị biết gì không? Em không quan tâm người khác nói

gì, em chỉ biết tiết học đó mình đã dạy rất tốt.”

“Đó!” Jane đắc thắng. “Thấy chưa! Chị chỉ làm có mỗi một việc là *mô tả* những gì em đã làm và em nhận thấy sự thật trong lời nói của chị, nên em đã tin vào bản thân mình!”

Vừa lúc đó Maria quay lại trả đồ bấm giấy. Chị xin lỗi đã ngắt ngang câu chuyện của chúng tôi.

“Maria,” tôi nói, “chị khoan hẵng đi. Chị nên nghe Jane nói gì về chuyện khen ngợi này. Em muốn biết chị nghĩ thế nào về điều đó. Jane, chị làm ơn nói lại lần nữa đi.”

Jane bảo với Maria rằng bọn trẻ thường rất khó chấp nhận những lời khen chỉ có ý đánh giá chung chung. Jane nói, “Khen đứa trẻ rằng ‘Con chuẩn bị mọi thứ tốt đấy,” thì nó lại thường phản ứng là “Không hẳn đâu”. Còn cách khen ngợi mà trẻ có thể “tiếp nhận”, và thật sự vun đắp lòng tự trọng cho chúng, phải gồm có hai phần. Thứ nhất, *người lớn phải mô tả đứa trẻ đã làm được gì* . (“Mẹ thấy con đã sẵn sàng để mai đi học rồi đấy. Con đã làm xong làm bài tập về nhà này, chuốt bút chì rồi này, bao tập vở rồi này, và thậm chí còn chuẩn bị đồ ăn trưa rồi luôn.”) Thứ hai, *đứa trẻ, sau khi đã nghe lời khen mô tả, nó sẽ tự khen mình* . (“Mình biết cách sắp xếp và lên kế hoạch trước mà.”)

Trông Maria có vẻ khổ sở, “Tôi không hiểu. Tôi chỉ thấy là cái cách cha mẹ đã nuôi dạy tôi không được hay cho lắm. Cả hai người đều nghĩ họ không nên nói những lời hay ho về trẻ ngay trước mặt chúng, bởi vì chúng có thể trở nên cứng đầu, bướng bỉnh. Nhưng tôi lại nghĩ trẻ con nên được khen ngợi. Lời khen giúp chúng tự hào hơn về bản thân. Tôi vẫn thường khen Marco và Ana Ruth là giỏi và thông minh.”

Rất nhẹ nhàng, Jane nói, “Vậy là chị muốn các con sẽ làm cái điều mà chính chị không bao giờ làm được?”

Maria nhắm mắt lại và gật đầu, “Nhưng có lẽ tôi thường khen hơi quá thật. Khi tôi bảo Marco thông minh thì nó liền đáp, ‘Raphael thông minh hơn con.’ Khi tôi bảo Ana Ruth chơi đàn violin tuyệt lắm thì con bé liền gắt, ‘Thôi mà mẹ, đừng có cho con lên mây.’”

“Đó chính là điểm tôi đang muốn nói đấy,” Jane nói. “Trẻ thường không thoải mái với những lời khen mang nghĩa nhận xét hay đánh giá. Chúng sẽ khước từ lời khen đó ngay lập tức. Đôi khi chúng còn cố ý cư xử sai lệch đi để chứng minh là người lớn đã sai.”

Maria sững sờ nhìn Jane. “Ối trời đất ơi! Giờ thì tôi hiểu điều gì đã xảy ra trong lớp thầy Peterson hôm qua, khi tôi phụ giảng với thầy ấy rồi.”

“Ý chị là sao?” tôi hỏi.

“Brian, cái đứa vẫn hay quậy cho mọi người phát khùng lên ấy, cuối cùng cũng chịu ngồi im tại chỗ và làm cho xong bài tập. Cho nên, tôi mới vỗ lưng nó và khen rằng nó là cậu bé ngoan. Cứ tưởng lời khen đó sẽ khích lệ nó tiếp tục cư xử đúng mực, ai ngờ đâu nó trợn tròn mắt, thè lưỡi, và giả bộ té xỉu khỏi ghế. Lúc ấy tôi chả hiểu tại sao nó lại làm như vậy nữa.”

Tôi lúng túng hỏi, “Thế giờ chị hiểu rồi à?”

“Ừ, theo như lời Jane nói, thằng bé *đã không* coi lời khen của tôi ra gì. Lời khen đó chỉ khiến nó lo lắng hơn thôi. Nó không thể theo kịp lời khen như thế. Nó phải cho tôi thấy là nó không thật sự ngoan đâu.”

"Nhưng thực ra có những lúc nó ngoan thật mà," tôi phản đối.

"Thế thì Maria nên mô tả đúng nó đã có lúc ngoan như thế nào," Jane bảo.

"Phải rồi," Maria tán thành. "Đáng ra tôi nên bảo nó..."

Thế là lại bắt đầu một cuộc thảo luận rất lâu và sôi nổi giữa ba chúng tôi. Mô tả thành tích đạt được của đứa trẻ, hơn là đánh giá, hoặc nhận xét chúng bằng những từ dễ lọt tai như "giỏi", "hay", "ngoan", "tuyệt" thực ra khó thực hiện hơn ta tưởng - không phải vì khó mô tả, mà bởi vì ta không quen làm điều đó. Tuy nhiên, một khi đã thích nghi với việc nhìn kỹ vào những gì trẻ đã làm được, diễn tả bằng lời những gì ta thấy và cảm nhận, ắt hẳn ta sẽ làm điều đó dễ dàng hơn, với một sự hài lòng, vui vẻ thoải mái hơn. Trong hai trang tiếp theo đây, chúng tôi sẽ đưa ra vài ví dụ bằng hình minh họa, về việc cha mẹ và giáo viên đã dùng lời khen kiểu mô tả như thế nào.

LỜI KHEN KIỂU MÔ TẢ DÙNG Ở NHÀ

THAY VÌ NHẬN XÉT, HOẶC ĐÁNH GIÁ...



HÃY MÔ TẢ



THAY VÌ NHẬN XÉT, HOẶC ĐÁNH GIÁ...



HÃY MÔ TẢ



THAY VÌ NHẬN XÉT, HOẶC ĐÁNH GIÁ...



HÃY MÔ TẢ



LỜI KHEN KIỂU MÔ TẢ DÙNG Ở TRƯỜNG

THAY VÌ NHẬN XÉT, HOẶC ĐÁNH GIÁ...



HÃY MÔ TẢ



THAY VÌ NHẬN XÉT, HOẶC ĐÁNH GIÁ...



HÃY MÔ TẢ



THAY VÌ NHẬN XÉT, HOẶC ĐÁNH GIÁ...



HÃY MÔ TẢ



Khi nghiên cứu những ví dụ vừa nghĩ ra, chúng tôi lại nảy tiếp

nhiều ý kiến nữa, và chia sẻ với nhau:

Tôi : Như vậy là lời khen mô tả rất hiệu quả, đúng không chị? Nếu muốn nói với trẻ mình thấy gì hoặc cảm thấy thế nào, cũng có nghĩa mình phải thật sự chú ý quan sát. Rất dễ dàng buông lời khen “Tuyệt vời,” “Hay quá,” hoặc “Tốt lắm”. Khen kiểu đó chả cần phải suy nghĩ gì.

Jane : Đúng. Lời khen mô tả khó hơn và phải mất nhiều thì giờ hơn, nhưng hãy xét tới tác động của nó đối với đứa trẻ.

Maria : Tôi hiểu điều các chị nói, nhưng đối với những đứa trẻ luôn bị chỉ trích, châm chọc, chẳng bao giờ được khen thì nghe câu “Em là cậu bé ngoan” vẫn hay hơn là không nhận được gì hết chứ?

Jane : Khi đứa trẻ đói ngấu thì một cái kẹo bông vẫn tốt hơn là không có gì. Nhưng tại sao chúng ta lại chỉ hướng tới điều ấy? Chúng ta muốn tạo điều kiện cho con cái mình nuôi dưỡng những cảm xúc sẽ giúp chúng trở thành những người biết suy nghĩ và làm việc độc lập, sáng tạo. Nếu ta huấn luyện để chúng chỉ biết liên tục ngóng chờ sự ủng hộ của người khác, thì thông điệp ta muốn truyền cho chúng là gì?

Tôi : Con không tin vào chính mình. Con cần có người khen ngợi việc làm của con.

Maria : Chẳng lẽ đó không phải là thông điệp tốt đẹp sao?

Jane : Đúng vậy. Bởi vì ta chỉ muốn bọn trẻ tin vào sự phán đoán, nhận định của chính chúng; muốn cho chúng có đủ tự tin để khẳng định rằng, “Tôi hài lòng,” hoặc “Tôi không hài lòng với những gì mình làm.” Và để sửa chữa hay điều chỉnh, chúng sẽ dựa vào sự nhận xét,

đánh giá của chính bản thân mình.

Tối hôm đó tôi bỗng thấy hăng hái và nôn nóng muốn chấm, muốn sửa ngay xấp thư mà học các em mình đã viết. Lá thứ nhất thật ngạc nhiên, thú vị. Thay vì phê “ *Rất tốt!* ”; tôi ghi, “ *Đọc thư em thấy rất vui. Những câu đề tài rõ ràng, có ví dụ sinh động cho thấy Michael Jordan đã ảnh hưởng sâu sắc đến em như thế nào* .” Lá thư thứ hai cũng không làm tôi thất vọng. Tôi phê, “ *Một sự tìm tòi đáng suy ngẫm về những khó khăn của người vô gia cư. Cô nghĩ tổng thống có thể sẽ quan tâm đến những đề nghị độc đáo của em.”*

Trong tôi dấy lên niềm tự hào về khả năng viết thư ở trình độ cao của học trò mình, và tôi không ngượng khi tự khen mình đã nghĩ ra cách dạy này (Thầy sẽ không thể chê vào đâu được, thưa thầy Steele). Lá thư tiếp theo cứ như do một học sinh lớp hai viết. Đó là thư của Melissa viết cho cô đào Barbra Streisand, và lá thư chỉ dài có nửa trang giấy. Tôi cầm cây bút chì đỏ lên phê liền, “ *Kém quá. Không có địa chỉ trong thư. Ngày tháng năm đâu? Sai chính tả. Nội dung sơ sài, nghèo nàn* .”

Tôi nhìn lại những lời phê màu đỏ, nổi bật, chất chứa sự bực bội đó và nghĩ, “Sao mình lại có thể làm vậy với Melissa?” Đó chính là kiểu chỉ trích, phê bình mà thầy Steele đã ném vào tôi hồi chiều... Tôi khựng lại giữa chừng. Khen những gì mình thích không khó, nhưng làm thế nào để phê bình những điều mình không thích? Làm sao chỉ ra những cái sai mà không làm mất tinh thần, hay làm nản lòng người mà ta đang phê bình? Có cách nào để thầy Steele bày tỏ sự thất vọng của thầy với tôi, mà không làm tôi tuyệt vọng?

Tôi nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ. Nếu thầy Steele bắt đầu bằng cách thừa nhận những gì tôi *đã làm được* - dù rất nhỏ - thì hẳn là

tôi có thể nghe những điều khiến thầy bực dọc, mà không cảm thấy mình tan nát cõi lòng. Có lẽ, nếu thầy nói đại loại thế này, “Liz, cô đã hoàn thành mục tiêu của mình. Cô đã tạo động cơ cho học sinh học cách viết thư. Nhưng tôi nghĩ cô nên tìm cách khơi gợi niềm hứng thú thế nào đó để vẫn giữ được trật tự trong lớp.” Nếu thầy hiệu trưởng nói kiểu ấy thì chắc hẳn tôi đã bình tĩnh nghe lời phê bình của thầy rồi. Hơn thế nữa, tôi sẽ nghiêm túc suy ngẫm những biện pháp để ngăn chặn sự hưng phấn quá độ của học sinh trong những buổi học tới.

Có lẽ đó chính là chìa khóa để giúp học sinh tiến bộ hơn. *Thay vì tập trung vào những điều sai trái, hãy bắt đầu bằng cách thừa nhận những gì trẻ đã làm được. Sau đó, bạn hãy chỉ ra những gì cần phải làm tiếp theo để sự việc được hoàn thiện hơn.*

Thế thì, bây giờ tôi có thể viết gì vào lá thư của Melissa? Tôi cẩn thận ghi lại lời phê mới, “ *Cô thích câu ‘Cô là người cháu yêu thích nhất trong số những người cháu yêu thích!’ Cô nghĩ Streisand cũng sẽ thích câu này. Cô cũng nghĩ cô ấy sẽ nóng lòng muốn nghe một ví dụ cụ thể về điều gì khiến em ngưỡng mộ cô ấy. Em hãy kiểm tra kỹ để bảo đảm những từ cô gạch chân được viết đúng chính tả, và nhớ ghi ngày tháng, địa chỉ vào thư nữa. Cô sẽ chờ đọc lá thư đã chỉnh sửa lại của em* .”

Dường như tôi đã khám phá ra được một nguyên tắc quan trọng. Đúng vậy, tất cả chúng ta - từ giáo viên cho đến phụ huynh, và học sinh - đều có lợi nếu có một người nào đó chịu quan sát mình. Bằng cái nhìn khách quan, họ sẽ giúp chúng ta biết cách làm tốt hơn. Nhưng trước khi có thể nghĩ đến chuyện thay đổi, chúng ta cần tin rằng trong chính bản thân mình có nhiều cái đúng hơn cái sai, và chúng ta có khả năng sửa chữa bất kỳ cái sai nào. Để hình dung lý thuyết này hữu hiệu trong những tình huống khác như thế nào, tôi

nghĩ đến hai ví dụ có thể xảy ra - một ở nhà và một ở trường - như sau:

GIẢI PHÁP THAY THẾ CHO PHÊ BÌNH

Ở NHÀ

THAY VÌ CHỈ RA CÁI SAI...



HÃY MÔ TẢ CÁI ĐÚNG VÀ CHỈ RA NHỮNG GÌ CẦN LÀM.



Ở TRƯỜNG

THAY VÌ CHỈ RA CÁI CHƯA LÀM XONG...



HÃY MÔ TẢ CÁI ĐÃ LÀM VÀ CHỈ RA CÁI CẦN PHẢI HOÀN TẤT.



Trong những tuần tiếp theo, tôi suy nghĩ rất nhiều về lời khen và

lời phê bình. “Những lời phê bình mang tính suy diễn” của thầy Steele đã làm tôi cảm thấy bị tổn thương và nản lòng ghê gớm. Còn lời khen cường điệu của Maria lại khiến tôi đâm nghi ngờ, e ngại và cảm thấy mình không xứng đáng. Nhưng lời mô tả thẳng thắn của Jane về những gì tôi đã làm được giúp tôi lấy lại cân bằng, lấy lại niềm tin vào chính mình, và cảm thấy mình được động viên để lần sau làm tốt hơn.

Thật là một quy trình đơn giản biết bao! Tôi nghĩ, những gì Jane đã làm với tôi chính là những gì chúng ta phải làm cho nhau khi cùng làm việc, để vượt qua những thử thách trong cuộc đời mình:

Giáo viên cần kiên định khi cố gắng đáp ứng tất cả những nhu cầu của học sinh.

Cha mẹ cần quyết đoán khi đấu tranh với những khó khăn hàng ngày trong việc đề cao con cái.

Học sinh cần kiên quyết khi tìm hiểu thế giới của mình và tìm ra chỗ đứng cho riêng mình.

Trong cái thế giới mà tôi mơ tưởng, tất cả chúng ta đều có mặt ở đó vì nhau, cùng đưa lên tấm gương soi rọi những cố gắng và những thành tựu của nhau, để cho tất cả đều cảm thấy rằng mình đang hiện hữu và có giá trị.

GHI NHỚ

LỜI KHEN HỮU ÍCH VÀ LỜI PHÊ BÌNH MANG TÍNH XÂY DỰNG

ở nhà và ở trường

Trẻ: Mẹ, nghe con đọc bài thơ về xe lửa này coi có hay không nhé?

Người lớn: Hay quá! Con của mẹ là một nhà thơ tuyệt vời mà!

Thay vì nhận xét hay đánh giá, bạn có thể:

1. Mô tả những gì mình trông thấy hoặc nghe thấy.

“Mẹ không ngờ con lại đổi được ‘tiếng xình xịch’ của xe lửa thành nhịp tàu va lách cách, lách cách vào đường ray.”

2. Mô tả cho trẻ biết bạn cảm thấy gì.

“Nó làm mẹ có cảm tưởng như mình đang ngồi trong toa xe lửa và lao vụt qua các vùng đất vậy đó.”

Người lớn: Xem những từ con viết sai nè! Con có thể làm tốt hơn mà.

Thay vì phê bình, bạn có thể:

3. Chỉ ra những gì cần làm:

“Bài thơ này chỉ cần chỉnh lại lỗi chính tả, ‘toa hàng’ sửa thành ‘chở hàng’ là dán lên báo tường của lớp được rồi.”

NHỮNG THẮC MẮC, CHUYỆN KỂ CỦA PHỤ HUYNH VÀ GIÁO VIÊN

<u>? Những thắc mắc của phụ huynh</u>

1. Con trai tôi là một thằng bé rất ngoan và tôi thường khen ngợi nó. Nhưng hôm qua nó bảo tôi, “Mẹ, mẹ để ý con nhiều quá đấy.” Có phải khen nhiều quá sẽ có hại không?

Phản ứng của con trai bạn chẳng có gì là bất thường cả. Hầu hết bọn trẻ đều ngại ngùng khi nghe lời khen trơn tru về những gì chúng làm - cho dù là lời khen tích cực. Bọn trẻ cảm thấy như chúng phải chịu một sự giám sát liên tục. Mỗi đứa trẻ có một cách phản ứng khác nhau về tình trạng "luôn luôn bị theo dõi". Chúng thấy nhàm chán với việc nghe mãi cùng một lời tán tụng, tâng bốc về mọi thứ chúng làm, nhưng đến lúc không được nghe khen nữa thì chúng lại cảm thấy chới với và trở nên kém tự tin.

Cũng có những đứa trẻ cảm nhận sự khen ngợi liên tục như là những lời chỉ dẫn bóng gió nhằm bắt chúng phải thực hiện và tuân thủ đúng những mong ước, những tiêu chuẩn do cha mẹ đặt ra. Thường thì những đứa trẻ này kết luận rằng, "Đừng có nghĩ đến việc mình muốn làm gì và mình muốn làm thế nào, dành thời gian đó mà nghĩ về những gì cha mẹ muốn mình làm thì hơn. Mình không dám tin vào bản thân nữa. Tốt nhất là cứ tin cha mẹ thôi."

2. Con gái tôi đang làm một bức tranh cắt dán với chủ đề nhà bếp Mỹ thời xưa, và hỏi xem tôi nghĩ "công trình" của cháu thế nào. Tôi bảo chắc chắn cô giáo sẽ cho bức tranh của cháu điểm A. Nói như vậy có được không?

Bất cứ khi nào có một sự lựa chọn giữa việc "hướng sự chú ý của con bạn tới sự ủng hộ, chấp thuận của người khác, hoặc hướng trẻ trở lại công việc mà nó đang làm", thì hãy chọn công việc con bạn đang làm. Bạn có thể bảo với con gái, "Con đã lấy một cái hộp cạc-tông cũ và đang dần biến nó thành nhà bếp thời thực dân Anh. Mẹ thấy một bánh xe đang quay, lò sưởi và... Con đã làm thế nào mà chiếc nôi nhỏ trông y như thật vậy?" Việc học sẽ đạt hiệu quả nhất khi bọn trẻ toàn tâm, toàn ý vào việc chúng đang làm, chứ không phải khi chúng cứ mải lo lắng đoán xem người khác sẽ phán xét như thế nào.

3. Con trai tôi mang về nhà bảng điểm toàn là A thẳng từ trên xuống dưới. Tôi bảo tôi rất tự hào về cháu. Vậy có đúng không?

Bất cứ khi nào không chắc chắn lời khen của mình có hữu ích hay không, bạn có thể tự hỏi mình một câu bí quyết như sau, "Những lời khen của mình khiến con phụ thuộc vào mình, lệ thuộc vào sự ủng hộ của mình, hay là giúp nó nhìn thấy sức mạnh của nó, cho nó thấy bức tranh rõ rệt *về khả năng và thành tích* của nó?" Hãy tham khảo những câu sau đây:

Lời khen khiến trẻ phụ thuộc vào sự ủng hộ của người khác	**Lời khen cho trẻ cảm nhận về khả năng và thành tích của nó**
• "Bảng điểm quá tuyệt! Mẹ rất tự hào về con." • "Con đang làm bài tập về nhà à? Ngoan lắm!" • "Con hào phóng quá!"	• "Những điểm A này chứng tỏ con đã học hành rất chăm chỉ. Chắc con cảm thấy tự hào lắm nhỉ!" • "Phải có tinh thần tự giác cao lắm mới làm được bài tập về nhà khi con cảm thấy mệt mỏi nhỉ?" • "Thấy Elliot quên mang bánh mì, con đã biết chia cho bạn phần bánh của mình."

Hãy chú ý, những lời khen ở cột thứ nhất đặt *cha mẹ* vào vai trò người kiểm soát. Họ là những người có quyền ban bố hoặc giữ lại lời khen. Những câu tường thuật ở cột thứ hai đặt *đứa trẻ* vào mối liên hệ với khả năng của nó, và có thể khiến nó biết tự khen mình.

4. Chẳng lẽ ta không bao giờ có thể nói thẳng với một đứa trẻ rằng con "chu đáo", "trung thực," hay "sáng tạo" sao?

Bất kỳ sự tán thành, ủng hộ nào cũng có thể khiến người ta cảm

thấy sung sướng, dễ chịu trong khoảnh khắc. Nhưng nếu muốn những lời đó thấm sâu và đọng lại trong tâm trí trẻ, bạn cần mô tả trước hoặc sau khi buông lời khen. Chẳng hạn:

• Biết mẹ sẽ lo lắng nếu không thấy con ở nhà khi mẹ đi làm về, cho nên con đã để lại mẩu giấy ghi số điện thoại nhà bạn để mẹ có thể liên lạc với con. Mẹ nghĩ, con làm như vậy rất *chu đáo* .

• Con đã kể hết cho mẹ nghe sự việc xảy ra ở trường hôm nay, dù vẫn biết có thể mẹ sẽ nổi giận. Mẹ thấy hài lòng vì con có *lòng trung thực* như thế.

• Bức ảnh cắt dán *sáng tạo* lắm! Có dây buộc, bánh ngọt, nút áo, và cả bản lề làm bằng giấy toa-lét nữa à.

Trong từng trường hợp như trên, bạn đang chỉ ra từng ví dụ cụ thể, chứng minh cho trẻ thấy rằng chúng đã chu đáo, trung thực hay sáng tạo thế nào. Không hề có áp lực buộc chúng phải luôn luôn như thế.

5. Tôi có hai cô con gái. Đứa nhỏ là học sinh chăm ngoan, nhưng đứa lớn phải cố gắng lắm mới được điểm B, C. Khi cả hai mang bảng điểm về cho tôi xem cùng một lúc, tôi cố tránh khen đứa nhỏ để đứa lớn không thấy tủi thân. Tôi làm như vậy có đúng không?

Nên có cách giải quyết để phản ứng của bạn trước sự giỏi giang của cô em không ảnh hưởng đến việc cô chị đã đạt được, hoặc chưa đạt được điều gì. Mỗi đứa cần được bạn xác nhận thành tích cá nhân của riêng nó, một cách độc lập. Cô em cần có dịp ở riêng bên bạn, để chia sẻ niềm tự hào về điểm số học tập của cháu, để được mẹ thừa nhận thành tích đó. Cô chị cũng có quyền có "thời khắc riêng tư" để nộp sổ điểm, để cháu có thể bộc lộ thái độ hài lòng hay không hài lòng

về việc học ở trường, sau đó sẽ nhận được sự ủng hộ cho những cố gắng của mình. Như vậy, cả hai cô con gái của bạn, không cháu nào phải chịu thiệt thòi, tuy rằng có một đứa giỏi hơn.

Chuyện kể của phụ huynh

Chuyện đầu tiên do một bà mẹ kể lại. Bà đã tự khám phá ra rằng lời khen mang tính đánh giá sẽ ngăn cản quá trình sáng tạo, còn lời khen mô tả sẽ giải phóng sự sáng tạo của con mình.

Khi còn học mẫu giáo, con gái tôi, Jami, có tham dự một cuộc thi vẽ. Dường như con bé không thích lắm, nhưng tôi cứ thúc ép cháu mãi. Chẳng gì tôi cũng là họa sĩ mà. Trong khi cháu vẽ, tôi ngồi ngay bên cạnh và trầm trồ xuýt xoa, "Hay quá!... Đẹp quá!... Chao ôi, mẹ thích màu sắc... Còn bàn chân thì sao?... Cho chúng to hơn một chút được không con?... Được rồi! Thôi! *Hoàn hảo* quá!"

Vừa nghe tôi nói "hoàn hảo" một cái, Jami liền hỏi ngay, "Mẹ, tại sao nó lại phải hoàn hảo?" Rồi con bé bỏ mẩu sáp màu xuống, nhất định không chịu vẽ tiếp nữa. Mới đầu tôi bực lắm. Nhưng rồi tôi chợt nhận ra, chắc tại mình cứ lải nhải bên tai nó mãi. Vì thế, lần sau, khi Jami mang một bức tranh từ trường về nhà khoe, tôi quyết định không bình luận gì hết. Nhưng tôi lại nghĩ, hẳn Jami muốn tôi nói gì đó, vì nó cứ chìa bức tranh ra trước mặt tôi, trong khi tôi lúi húi gấp mớ quần áo mới giặt xong. Đó là bức tranh vẽ một con cọp, và quả thực nó rất đẹp. Chỉ cần sửa một chút nữa thì sẽ tuyệt không chê vào đâu được. Nhưng tôi cố kiểm soát mình. Tôi cầm bức tranh lên và mô tả, "Mẹ thấy con vẽ một con cọp đang cười. Nó có những vệt lông sọc màu cam và đen, rồi cái đuôi dài nữa..." Tôi chưa kịp nói thêm gì, Jami đã giật bức tranh lại và nói, "Đây là con cọp mẹ. Bây giờ con sẽ vẽ thêm con cọp con nữa."

Ngẫm nghĩ về việc vừa xảy ra, tôi nhận thấy tất cả những lời nhận xét "hữu ích" của tôi lần trước chẳng qua chỉ là một cách để bắt ép Jami làm hài lòng tôi mà thôi. Trong khi người mà con bé cần làm hài lòng là chính bản thân nó. Từ đó trở đi, tôi luôn cố gắng không tới gần Jami mỗi khi con bé đang vẽ. Tôi nghĩ, chỉ khi nào con bé yêu cầu thì tôi mới nên nhận xét về những bức tranh nó vẽ.

Chuyện thứ hai kể về một bà mẹ đã khám phá ra tác dụng của việc chống lại sức cám dỗ của ham muốn đánh giá, nhận xét.

Vừa mới tham dự một hội thảo về lời khen mô tả trở về, tôi liền trông thấy trên kệ bếp có bức tranh của John, con trai mười hai tuổi của tôi. Rõ ràng là nó cố ý để đó cho tôi xem. Y như rằng, khi tôi đi ngang qua phòng nó, nó nhảy ra khỏi giường và hỏi, "Mẹ có xem tranh con vẽ chưa?"

Thường thì tôi sẽ đáp ngay là, "Rồi, đẹp lắm. Con đúng là họa sĩ đại tài!" Nhưng vừa mới từ hội thảo về nên tôi thầm nghĩ, "Này, mình phải mô tả chứ", và thế là tôi liền bảo cháu, " Mẹ xem rồi. Mẹ thấy một chiếc thuyền trôi trên hồ, cả những cái cây to thật to, với những tảng đá bên bờ hồ nữa, rồi một đường cao tốc uốn lượn chạy qua."

John cười ngoác đến tận mang tai và bắt đầu kể cho tôi nghe cháu đã biết gì về "Champ", con quái vật biển được tìm thấy ở hồ Champlain. Nhìn cháu hồ hởi, say sưa kể, tôi cảm thấy hai mẹ con thật gần gũi nhau. Đó là khoảnh khắc rất đáng quý. Thế là hai mẹ con tôi đã hiểu nhau - điều đó khiến tôi cảm thấy sung sướng vô cùng.

Câu chuyện tiếp theo do một người mẹ kể về tình huống làm cho bà rất dễ nổi cáu với các con, nhưng bà đã chuyển tình huống thành cơ hội để khen ngợi chúng.

Kể từ lúc tìm được công việc bán thời gian, tôi đã nhiều phen phát khóc khi tan ca trễ mà thấy ba đứa con đi học về lại bị nhốt ngoài cửa. Cuối cùng, tôi nghĩ cách giấu chìa khóa vào một chỗ bên ngoài nhà, dặn các con chỉ được dùng trong trường hợp khẩn cấp thôi, và phải nhớ để lại chỗ cũ ngay khi mở cửa xong.

Sáng kiến đó là một giải pháp tuyệt vời, bởi vì mỗi tuần tôi phải làm việc thêm giờ ít nhất một lần. Thế rồi, một buổi chiều nọ, tôi về nhà trễ và thấy bọn trẻ đang ngồi túm tụm bên bàn với món ăn nhẹ sau giờ học, và kìa, dưới sàn bếp là chiếc chìa khóa cửa.

Tôi la lên, “Trời ơi, sao chìa khóa nhà mình lại ở dưới đất thế kia?”

Thằng con tôi, Nick vội nói, “Ối, con quên cất nó vào chỗ cũ rồi.” Thấy rõ là Nick không vui về chuyện này nên tôi bảo với thằng bé rằng việc đó hóa ra lại hay.

Bọn trẻ nhìn tôi, vô cùng ngạc nhiên. Tôi bảo, “Con có nhận ra là cả ba chị em con đều đã tỏ ra có trách nhiệm với chiếc chìa khóa này không? Các con đã dùng nó suốt cả năm, mà đây mới chỉ là lần đầu tiên và duy nhất có người quên cất nó vào chỗ cũ. Mẹ nghĩ đó là một kỷ lục đáng tự hào đấy.”

Thế là cả ba đứa đều cười tít mắt. Nick nhảy ra khỏi bàn, nói, “Con cất nó ngay đây.”

Từ đó, tôi không bao giờ phải nhắc nhở chúng về chuyện cất chìa

khóa thêm một lần nào nữa.

MỘT CẬU CON TRAI bộc lộ “tật xấu nhất” của nó với mẹ, và người mẹ đã giúp cậu con ấy thấy được điều tốt nhất của nó.

Paul không phải là học sinh giỏi. Nó “chủ trương” bỏ ít công sức nhất, và với thời gian ngắn nhất, để học hành sao cho đạt mức “qua được”. Một chiều đi học về, Paul bước vào nhà rồi cứ đứng ì ra đó. Tôi nhìn mặt con và cảnh giác hỏi, “Có chuyện gì vậy, Paul?”

“Con vừa đá cho cánh cửa gara một phát.”

Tôi giật mình, “Con cố ý làm vậy hả?”

“Con rớt môn số học rồi!” Paul kêu lên. “Con đã cố gắng! Lần này con đã cố thật mà. Con đã học bài nhưng chả hiểu sao lại rớt.”

Rõ ràng Paul đang rất buồn đến nỗi tôi tự nhủ, rằng đây không phải là lúc để la rầy chuyện nó đá vào cánh cửa. Tôi thấy tội nghiệp nó. Suốt mấy năm nay, vợ chồng tôi lúc nào cũng phải lẽo đẽo theo nhắc nhở con phải sửa tính sửa nết - làm gì cũng phải chú ý là cố gắng hơn nữa - và cuối cùng Paul đã làm theo. Thế nhưng, khi nó thật sự cố gắng hết sức thì kết quả đạt được lại là... thi rớt.

“Mẹ sẽ không cấm con đi chơi chứ, mẹ?” Paul gặng hỏi.

Tôi không biết phải phản ứng làm sao. Chỉ biết rằng, tốt hơn hết, hãy bám vào bất cứ kỹ năng nào để giữ cho hai mẹ con không mất bình tĩnh. Tôi thận trọng hỏi, “Con có mang bài kiểm tra đó về không?”

Paul lục ba lô và thảy tờ giấy lên giường tôi. Ở đầu tờ giấy ghi số 60 thật to. Tôi xem kỹ bài kiểm tra, cố tìm xem có gì sai không. Tôi bảo con, "Paul à, mẹ biết con đang buồn bực lắm, nhưng con giải thích cho mẹ coi. Câu này con làm đúng, nhưng con làm thế nào để ra được đáp số?"

Paul giải thích các bước làm bài toán vừa dài vừa phức tạp cho tôi nghe - đâu như là lấy đa thức chia nhị thức gì đó. Tôi đã cố nhưng chẳng tài nào theo dõi kịp được. Khi nó giảng xong, tôi nói, "Vậy là con hiểu lý thuyết, tuy mẹ chẳng hiểu gì cả, nhưng mẹ chắc chắn con cũng hiểu lý thuyết của năm câu kia, bởi vì con đã làm đúng. Nhưng với bốn câu còn lại thì tại sao con làm sai?"

Paul cúi sát xuống tờ giấy và nói, "Trong hai câu này con đã nhân ở chỗ đáng ra phải chia, còn hai câu này tại con mắc lỗi vớ vẩn là cộng nhầm."

"Ra là vậy," tôi từ tốn nói, "con hiểu hết tất cả những cách thức giải toán phức tạp này, nhưng vì phạm bốn lỗi cẩu thả nên con bị mất bốn mươi điểm. Vậy mẹ có thể kết luận rằng con nắm vững những khái niệm toán học cao cấp, nhưng con cần kiểm tra lại quá trình tính toán trước khi nộp bài."

Lập tức, mắt tôi thấy rõ nét căng thẳng đã biến mất trên gương mặt Paul. Khi nó rời khỏi phòng, tôi thở một hơi thật sâu và cảm thấy như thể chính mình cũng vừa trải qua một bài kiểm tra.

Mười phút sau Paul trở lại. Nó nói, "Đừng lo về cánh cửa gara, mẹ ạ. Con đã lấy búa đóng nhẹ một cái và nó lại đâu vào đấy rồi." "Cảm ơn con," tôi bảo.

? Những băn khoăn của giáo viên

1. Lớp tôi có một em nữ rất nổi bật tên là Jessica. Tôi luôn luôn bị giằng xé giữa nỗi thôi thúc phải khen ngợi Jessica với mối lo những học sinh khác sẽ sinh lòng ghen tức và cho rằng cô bé là trò cưng của tôi. Tiến sĩ có ý kiến gì về việc này không?

Bạn hãy tin vào mối lo lắng của mình. Bạn đừng tỏ ra ưu ái Jessica bằng cách liên tục công khai khen ngợi sự nổi bật của em ấy. Sẽ tốt hơn cho Jessica và cho mọi học sinh khác, nếu bạn tìm dịp bày tỏ sự thừa nhận của mình với cả lớp, "Các em làm việc theo nhóm rất tốt! Xem các em hăng hái quét dọn sạch bong kìa, đến nỗi bác bảo vệ trường cứ tưởng là hôm nay chúng ta thực hiện một dự án khoa học nào đấy."

Khi đặc biệt hài lòng về một việc mà Jessica đã làm, bạn hãy mô tả thật cụ thể, "Cô thấy em đã cộng cả một dãy số dài và tìm ra đáp số đúng. Đó là vì em biết cẩn thận viết các con số thành hàng dọc ngay ngắn." Đó là lời khen khách quan, những học sinh khác có thể nghe mà chẳng nghĩ ngợi gì và chắc chắn cũng học được cách làm bài từ đó. Tốt nhất, bạn nên bày tỏ cảm xúc của mình đối với Jessica vào lúc riêng tư. Lúc đó, bạn có thể cho Jessica biết bạn tự hào thế nào khi có được một học sinh như cô bé.

2. Có cách nào giúp tôi khen ngợi một cách khách quan một em học sinh giỏi văn nhất lớp, hoặc một em khác đạt điểm cao nhất môn toán trong kỳ thi cuối học kỳ?

Có hai vấn đề nảy sinh khi tập trung khen ngợi một em học sinh nào đó là "nhanh nhất", "giỏi nhất" hay "thông minh nhất": Một là, những học sinh còn lại trong lớp có thể nảy sinh tâm trạng chán nản, thậm chí có em còn chẳng thèm cố gắng nữa. Thứ hai, khi đã được khen ngợi như thế, "ngôi sao" buộc phải tung hết năng lượng và sức

lực ra, nhưng không phải để đạt tới những mục tiêu của mình, mà để giữ vững vị trí ngôi sao ấy. Giờ đây, thành công nối tiếp của em dựa trên sự thất bại liên tiếp của các bạn còn lại trong lớp. Nếu bạn mô tả thành tích của em học sinh này mà không hề có ý ám chỉ chút nào đến các bạn cùng lớp thì sẽ có ích cho em ấy hơn. Ví dụ bạn nói, "Em miêu tả nông trại của bà nội em sinh động đến nỗi cô tưởng như mình đang được tận mắt ngắm nó vậy," hoặc "Mọi đáp số trong bài kiểm tra của em đều đúng. Em thật sự hiểu dấu thập phân rồi đó." Câu tường thuật như thế sẽ giúp học sinh tự đánh giá bằng tiêu chuẩn của chính mình, hơn là nêu nhận xét về nó so với các bạn cùng lớp.

3. Trường tôi vừa rồi có nhấn mạnh đến việc kêu gọi học sinh tự mô tả bản thân là "Em đặc biệt"... "Em đáng mến"... "Em có khả năng"... Giáo viên cũng được khuyến khích trao cho học sinh nhiều ngôi sao vàng và những miếng dán hình mặt cười tươi rói. Tiến sĩ có nghĩ những phương pháp ấy thực sự hữu hiệu để xây dựng lòng tự trọng cho học sinh không?

Lòng tự trọng không phải là thứ mà bạn có thể dán lên người. Những khẩu hiệu và những miếng dán mà bạn nói có lẽ chỉ là sự bám dính nhất thời (trong những khoảnh khắc nhất định), những thứ đó sẽ dễ dàng bong ra khi có bằng chứng là đứa trẻ không thực sự đáng yêu, không tài giỏi hoặc không nổi bật. Trong khi đó, lời mô tả đứa trẻ đang làm gì, hoặc đã làm gì sẽ tồn tại mãi mãi, và chúng có thể nhớ lại vào đúng dịp cần thiết. Chẳng hạn, một học sinh đang lo lắng làm bài thu hoạch về loài cá voi, nếu nó tự nhủ rằng, "Mình đặc biệt," hoặc ngắm nhìn bộ sưu tập những ngôi sao vàng thì cũng chỉ giúp nó tự tin hơn chút thôi. Nhưng nếu trước đó, trong bài thu hoạch về những loại cây gỗ đỏ của em có lời phê của giáo viên, "Nhiều thông tin thú vị. Qua bài của em, cô biết thêm được rất nhiều loài cây khổng lồ mà trước nay cô chưa hề biết", thì em học sinh đó sẽ tự nhủ, "Lần đó

mình đã làm tốt rồi. Lần này mình cũng sẽ làm tốt như thế cho mà xem."

4. Tiến sĩ cho rằng giáo viên nên nhanh chóng thừa nhận bất kỳ nỗ lực nào của học sinh nhưng giả sử, có một em hỏi một câu rất ngô nghê thì có ta nên nói ngay rằng em ấy sai rồi và đưa ra câu trả lời đúng không?

Vai trò của những người làm công tác giáo dục chúng ta không phải là cung cấp câu trả lời "đúng", *mà là giúp học sinh tự tìm ra câu trả lời thông qua quá trình chúng tự suy nghĩ* . Bạn có thể bắt đầu bằng cách hỏi em ấy xem ý nghĩ nào khiến em ấy hỏi câu đó, rồi đặt thêm những câu hỏi khác để dẫn dắt em tới mức độ hiểu biết cao hơn.

Một giáo viên giáo dục trẻ đặc biệt đã kể rằng, có lần khi cô ấy đang đọc cho cả lớp nghe một câu chuyện về người nuôi ong thì Charlene giơ tay lên hỏi, "Ong có phải là chim không ạ?" Cả lớp ngớ người vì câu hỏi đó. Nhiều đứa giơ cả hai tay lên và vẫy vẫy đầy nôn nóng.

Giáo viên bảo, "Chờ cô một chút nhé Charlene, đó là một câu hỏi rất thú vị! Thế cái gì khiến em nghĩ ong là chim nào?"

Rất nghiêm trang, Charlene đáp lời, "Chúng đều có cánh ạ."

"Còn có gì chung nữa không?"

"Chúng đều bay được."

"Vậy là em nhận thấy có hai điểm giống nhau. Còn cả lớp, có điểm gì làm cho chim khác ong nào?"

"Chim có lông vũ."

“Chim lớn hơn.”

“Chim không đốt chúng ta.”

Bỗng mặt Charlene sáng rỡ lên. “Em biết, em biết rồi,” cô bé nói to. “Ong là *côn chùng* !”

Tất cả những cái đầu đều gật gật!

Trên bảng, giáo viên viết ra kết luận của các em, “Ong là CÔN TRÙNG.”

• **Chuyện kể của giáo viên**

Một giáo viên tiểu học kể rằng học sinh của cô thường có sự phản hồi tốt nhất khi cô diễn đạt những lời khen hay phê bình của mình một cách lạ đời. Đây là trích đoạn lá thư kể về phương pháp dạy học rất sinh động của cô.

Với những em nữ làm xong bài kiểm tra toán chỉ trong chớp nhoáng, tôi nói, “Em lướt qua các bài toán hệt như lũ chuột gặm phô mai vậy.”

Với những học sinh nam viết văn chữ khó đọc, bởi vì các con chữ cứ như dính liền với nhau, tôi nói, “Ôi chao, những con chữ tội nghiệp đang bị dính chặt vào nhau này. Trông chúng thảm thương quá. Nhưng mà, á à, nhìn hai từ này này! Coi bộ chúng hạnh phúc quá ha, có nhiều khoảng trống giữa chúng mà.”

Với đứa trẻ viết thư không ngay hàng thẳng lối, tôi bảo, “Chữ c này trôi bồng bềnh trên không, nhưng chữ c kia ngồi đúng hàng rồi... Ồ, còn chữ n lại thọc hết cả chân xuống đất, làm vôi vữa rớt lộp độp xuống nhà hàng xóm.”

Để động viên tất cả học sinh trong giờ tập viết, tôi bảo rằng chúng đang làm giám khảo cho "Cuộc thi vở sạch chữ đẹp", và nhiệm vụ của chúng là khoanh tròn những chữ viết đẹp nhất trong tập của mình để những chữ đó gánh được chiến thắng. Em nào cảm thấy mình có những hai từ đẹp bằng nhau, thì trường hợp đó hãy tuyên bố cả hai từ "đồng thắng giải".

Một giáo viên lớp năm kể lại việc cô đã dùng lời khen mô tả khi học sinh có hành vi *chưa tốt như thế nào.*

Cả lớp đang rơi vào tình trạng "Em không muốn, em sẽ không làm đâu." Bởi lẽ, cả tuần nay bọn trẻ vẫn phải đến trường trong khi thời tiết rất xấu. Khi thầy trò chúng tôi cùng trở về lớp sau giờ ra chơi ở một phòng khác, bọn trẻ vẫn tiếp tục chơi đùa và chạy nhốn nháo cả lên. Bình thường, đây không phải lúc lời khen xuất hiện trong óc tôi, nhưng tôi nhìn khắp lớp và thấy hai chú bé đã ngồi xuống, chờ đợi trong im lặng.

Tôi quay lại và viết tên hai em đó lên bảng, ngay bên dưới đề mục "Giờ tập vẽ". Xong xuôi, tôi nói với hai học sinh "gương mẫu" ấy, "Hai em ngừng chơi ngay lập tức khi chuông reng giờ đã ngồi tại chỗ để chuẩn bị vào học. Cô cảm thấy rất vui." Những đứa trẻ khác nhìn tôi, rồi nhìn hai cái tên trên bảng. Thêm vài đứa nhanh chóng bỏ giở trò chơi và hối hả trở về chỗ ngồi. Tôi vừa ghi thêm những cái tên lên bảng, vừa nói "Cảm ơn!" Lại thêm ba em nữa ngồi xuống.

Thật tuyệt vời. Tôi không cần phải lớn tiếng quát tháo hay ra "tối hậu thư". Bọn trẻ tự thấy chúng cần phải làm gì và đã làm ngay. Đứa nào chậm chân thì bị những đứa khác thì thào nhắc. Và cuối cùng, cả lớp đều yên vị đâu vào đấy.

Chuyện kể cuối cùng là của một giáo viên thể dục tại một trường trung học ở thành phố. Thầy đã tìm cách phản hồi tích cực với một học sinh ngổ ngáo mà không hạ thấp danh dự em ấy trước đám bạn cùng trang lứa.

Carlos Hernandez không thích được khen trước đám đông. Nó tự cho mình là đứa ngang tàng, chẳng màng đến chuyện trường học hay giáo viên nghĩ gì. Nó được bọn khác ngưỡng mộ vì thái độ thách thức, bất cần đó. Lần duy nhất Carlos mỉm cười là khi nó bị khiển trách vì hành vi cư xử không hay. Nụ cười lúc đó của nó hàm ý với bọn bạn rằng, "Đã bảo tao sẽ cho bọn họ thấy mà lị."

Một lần trong giờ thể dục, Albert, một học sinh vốn rất trầm tính đang chật vật thực hành môn bóng rổ. Tụi con trai đứa thì chế nhạo Albert "thảy bóng như con gái", mấy đứa khác lại ồ lên cười. Carlos nhìn cả bọn và lắc đầu.

Greg, đứa cầm đầu bọn nghịch phá, hỏi Carlos, "Sao? Mày thích nó hả?"

Carlos nheo mắt và chỉ buông mỗi một từ, "Im."

Cả đám liền im bặt. Không đứa nào dám hó hé thêm lời nào nữa. Từ lúc đó trở đi, chúng chỉ chăm chăm thảy bóng vào rổ.

Đến lúc cả lớp vào phòng thay đồ, tôi gằn giọng gọi với qua sân: "Hernandez, thầy muốn gặp em." Vài đứa con trai dừng lại ngay cửa phòng thay đồ, chờ xem chuyện gì sẽ xảy ra. Tôi quay lưng về phía chúng và nhìn Carlos qua tấm bìa hồ sơ của mình. Với vẻ nghiêm nghị và hạ thấp giọng, tôi nói với Carlos, "Hernandez, khi nãy thầy đã

thấy em bênh vực cho bạn Albert. Đó là cách cư xử của người mạnh bênh vực bất cứ ai đang bị những kẻ khác giễu cợt. Em làm rất đúng."

Carlos quay đi, thong thả bước về phía phòng thay đồ. Những đứa đang chờ ở đó nhìn vào mắt Carlos và đoán được điều gì đã xảy ra. Carlos đang mỉm cười.

6. LÀM SAO ĐỂ GIẢI PHÓNG TRẺ KHỎI MỘT VAI TRÒ NÀO ĐÓ

Không tin nổi vào mắt mình, tôi cứ đọc đi đọc lại mãi lá thư mà phòng giám thị vừa gửi đến. Những câu chữ trong đó cứ như đang bắn thẳng vào tôi, "Rất tiếc phải thông báo cho cô biết... hao hụt ngân sách... cắt giảm nhân sự... thuyên chuyển qua trường mới... trường tiểu học Hemlock."

Suốt mấy tuần đầu tiên của mùa hè năm ấy, tôi đã phải cố hết sức gạt lá thư đó ra khỏi tâm trí mình. Nhưng khi tháng Chín ngày một tới gần thì mối lo lắng về cái cảnh phải làm lại từ đầu ở một ngôi trường mới cứ ồ ạt vây lấy tôi. Tôi cố bình tâm tĩnh trí. Rốt cuộc trường học vẫn là trường học, và trẻ em ở đâu chẳng là trẻ em. Trường tiểu học Hemlock thì có gì khác chứ? Với cả, tôi cũng có hai năm kinh nghiệm giảng dạy rồi còn gì.

Vào ngày họp đầu năm, tôi mới biết mình không phải là giáo viên duy nhất trong quận bị chuyển tới trường Hemlock. Thầy hiệu phó họp riêng với tất cả những người mới đến, thông báo vắn tắt về những chính sách và tình hình kỷ luật ở trường này. Thầy đặc biệt nhấn mạnh "những học sinh hư" và cách "trị" chúng. Cuối buổi họp, thầy thông báo mỗi giáo viên mới sẽ được một giáo viên đàn anh đàn chị làm cố vấn - người này sẽ hướng dẫn chúng tôi những cách thức "đúng đắn" để "dần thích nghi" với trường Hemlock. Tôi rất mừng vì sẽ có nguyên ngày hôm sau để chuẩn bị làm quen với trường lớp mới.

Nhưng tôi chẳng thể lắng nghe thêm một lời giảng giải nào nữa về những ưu điểm của các hình thức kỷ luật học sinh như cấm túc hay đình chỉ học tập.

Sáng hôm sau, tôi tới trường thật sớm, hăm hở bắt đầu mọi việc. Trên bàn giáo viên là bản danh sách lớp gồm hai mươi tám học sinh. Tôi nghiên cứu bản danh sách và nhận thấy lớp mình dạy có mười tám em nam và mười em nữ.

Một phụ nữ tóc hoa râm bước vào lớp, tự giới thiệu là bà Detner, giáo viên cố vấn của tôi. Rà bàn tay khắp bản danh sách lớp, bà bảo, "Tôi đã dạy ở trường Hemlock này hai mươi bảy năm rồi, và tôi có thể cho cô biết rành rẽ về đám học sinh này. Tôi không những biết chúng, mà còn biết cả anh chị em của chúng... có đứa tôi còn dạy cả cha mẹ chúng nữa đấy."

"Trường này học sinh nam nhiều hơn nữ phải không ạ?" tôi hỏi và lễ phép trao danh sách cho bà Detner.

Bà mỉm cười lơ đễnh, "Không hẳn. Cô là giáo viên mới thì phải cố mà kiếm cho được 'học sinh ngoan' - nói vậy cũng không ngoa đâu."

Tôi bảo với bà, tôi đi dạy năm nay là *năm thứ ba* rồi, nhưng bà cắt xoẹt lời tôi, "Ôi, khổ thân cô rồi, tôi thấy lớp cô có Mary Ann Ryan đây này. Con bé này là đứa cực đãng trí, hay quên kinh khủng - đừng có trông mong gì ở nó, nó chả có khả năng lắng nghe bất kể cái gì đâu." Lắc đầu đầy ái ngại, bà tặc lưỡi nói tiếp, "Lại còn có cả Angie Milano nữa chứ! Nó là một đứa lươn lẹo, chả đáng tin lấy một phút, chỉ toàn nói dối với kêu oan thôi... Ối, đừng nói là họ xếp Joey Simon vào lớp cô đấy! Nó là chúa chậm hiểu, phải mất ba năm mới bắt nó chú ý nghe giảng được. Nó chả biết gì ngoài chuyện làm trò hề đâu."

Tôi lắng nghe, sợ chết điếng đi được, trong khi bà Detner vẫn tiếp tục đào xới tờ danh sách. "Trời ạ, lại còn cả Henry Butt nữa chứ? Nó là đứa cực kỳ nhút nhát, cái gì cũng sợ, không bao giờ dám mở miệng ra nói, nhưng nó không gây phiền toái cho cô đâu... Cả Jimmy Potts cũng không hề gì, trừ những lúc nó lười biếng, lề mề... Ố, nhưng mà có cả Roy Schultz đây này! Nó sinh ra để bù cho hai đứa kia. Roy tuy sáng dạ nhưng học kém... một đứa chuyên bắt nạt bạn bè. Nó rất dễ bị kích động, khó kiểm soát. Cứ chờ tới khi nghe nó thuận miệng chửi bậy thì biết. Tôi không thể tin là họ lại xếp nó vào lớp của một người trông hiền lành như cô. Nhưng không sao, còn cả tương lai phía trước nữa mà. Với một lớp như thế này, người ta chỉ còn cách hy vọng thôi."

Bà Detner đi ra đến cửa còn ngoái cổ lại nói, "Có hàng núi là hàng núi việc phải làm đấy. Nếu tôi xong sớm, chúng ta sẽ nói chuyện tiếp. Còn nếu không có gì khác, để dịp nào đó trong năm nay, chúng ta sẽ ăn trưa với nhau."

Tôi gật đầu nhã nhặn, nhưng ngay khi bà vừa ra khỏi cửa, đầu tôi bắt đầu bưng bưng. Tôi sẽ có một năm học kiểu gì đây hả Trời? Bà ấy có nói đúng về bọn trẻ không? Bà ấy nói cứ như thể tính cách và cá tính của chúng là bất di bất dịch, không thể sửa đổi, như tạc vào đá rồi ấy. Không thể tin nổi. Chẳng lẽ bà Detner chưa từng đọc một bài nghiên cứu nào chứng minh rằng có mối liên quan mật thiết giữa niềm mong mỏi của giáo viên và hành vi của học sinh sao? Lẽ nào bà không biết trẻ em có khả năng thay đổi, và giáo viên có thể là một tác nhân mạnh mẽ làm thay đổi chúng sao?

Một làn sóng nghi ngờ ập vào tôi. Hay là tôi ngây thơ quá? Lý tưởng mù quáng chăng? Bất giác, tôi nhớ lại bộ phim mình đã xem nhiều năm trước, hồi còn học ở trường sư phạm. Trong phim, một

giáo viên tiểu học nghiêm nghị bảo với cả lớp rằng nghiên cứu mới đây đã chứng minh: trẻ mắt nâu thông minh và giỏi hơn trẻ mắt xanh da trời. Và thế là suốt cả ngày hôm đó, bọn trẻ cứ bị ám ảnh mãi về cái mẩu kết luận mà cô giáo đã nêu ra. Những đứa mắt nâu khoái chí với tin mới, tiếp thu bài nhanh hơn ngày thường. Còn lũ trẻ mắt xanh da trời - dù là đứa thông minh nhất - bỗng nhiên cũng run rẩy và hậm hực đến nỗi không làm bài được. Ngày hôm sau, giáo viên, cũng vẫn vẻ mặt nghiêm trang ấy, bảo rằng hôm qua mình nói nhầm. Trong thực tế, trẻ mắt xanh da trời giỏi hơn, trẻ mắt nâu dở hơn và có kết quả học tập kém hơn. Một lần nữa, niềm mong đợi của giáo viên lại quyết định hành vi của bọn trẻ. Giờ đến lượt bọn trẻ mắt xanh da trời đắc thắng và nổi trội hơn, trong khi bọn trẻ mắt nâu bỗng thụ động do xấu hổ và nghi ngờ bản thân.

Tôi thấy phương pháp dạy học của cô giáo nọ cực kỳ phản sư phạm, thế nhưng, kết quả từ phương pháp đó là không thể nào chối cãi. Đó là chứng cứ rành rành cho thấy quyền lực của giáo viên có ảnh hưởng đến việc bọn trẻ sẽ nhận thức bản thân chúng như thế nào - tốt hơn hoặc xấu đi. Câu chuyện ấy đã in sâu vào tâm trí tôi. Tôi sẽ không rơi vào cái bẫy chấp nhận “sự am hiểu về bọn trẻ” của bà giáo Detner. Tất cả học sinh lớp tôi, chắc chắn, đều có “màu mắt thích hợp”.

Nhưng tôi sẽ phải làm gì để hoàn thành nhiệm vụ sắp tới? Chiều hôm đó trong lúc dẫn chó đi dạo, tôi cứ nghĩ mãi về Nicole, một học sinh thông minh, đầy nghị lực mà tôi đã dạy hồi năm ngoái. Trước đấy, tôi đã tận mắt chứng kiến những giáo viên khác, dù không hề có ác ý nhưng đã dần dần, từng chút một, quàng vào con bé một vai trò thế nào.

Tôi đã nghe giáo viên tiếng Pháp quát, “Nicole, em làm ơn nói

nhỏ thôi. Tôi biết em có câu trả lời, nhưng phải để cho các bạn khác có cơ hội nói chứ."

Tôi đã nghe giáo viên dạy nhạc mắng, "Nicole, cái gì em cũng phải bình luận mới được hả? Tôi không quan tâm *em nghĩ* chúng ta nên hát bài nào. Em cứ việc giữ ý kiến đòi thay đổi cho riêng em đi."

Rồi tôi đã nghe mình la, "Nicole, em cứ nói chuyện, làm phiền đến mọi người hoài. Em không thấy các bạn vẫn đang làm bài kiểm tra hay sao?" Nicole đỏ mặt, ngượng nghịu và ngậm miệng lại, nhưng vài phút sau, tôi lại thấy con bé cựa quậy quay khỏi chỗ ngồi và bắt đầu tía lia với một bạn nữ ở bàn sau. Tôi nổi giận, bước tới, nắm vai Nicole, quay mặt nó lại, và ra lệnh, "Nicole. Thôi ngay đi! Lúc nào em cũng như cái máy nói chuyện không biết mệt thế hả?"

Bằng cách nhắc đi nhắc lại những lỗi sai của con bé, tất cả chúng tôi cứ chắc mẩm là Nicole sẽ lắng nghe và sửa đổi. Có thể Nicole đã lắng nghe, nhưng sửa đổi thì không. Mà có vẻ như càng ngày nó càng ít tự chủ hơn. Cứ như thể nó muốn gửi đến tất cả chúng tôi thông điệp, "Nếu đó là cách cô thầy nhìn nhận em, thì em sẽ như thế đấy." Có lẽ chúng tôi, những giáo viên của Nicole, chính là những người phải chịu trách nhiệm về việc gia cố vững chắc cho vai trò "kẻ nói chuyện không ngơi" của con bé.

Nhưng khi trở về nhà, tôi lại ngẫm nghĩ về phản ứng của Nicole trước những lời nhận xét của các giáo viên từ một quan điểm khác - ít thông cảm hơn. Tại sao lại đặt toàn bộ gánh nặng phải thay đổi hành vi của Nicole lên vai các giáo viên? Trách nhiệm của Nicole nằm ở đâu trong tất cả chuyện này? Tại sao nó không thể tiếp thu sự bất bình của chúng tôi và cố gắng cải thiện mình chút xíu?

Bỗng nhiên chuông điện thoại reng. Đó chính là giọng nói ấm áp,

vỗ về của Jane. “Bọn chị ở đây nhớ em lắm. Mọi việc ở đó thế nào rồi?”

Không chần chờ, tôi liền kể cho chị nghe thật nhanh về bà giáo Detner, những nhận xét của bà về bọn trẻ, ký ức của tôi về Nicole, và những ý nghĩ phẫn nộ mới nảy sinh về sự ương bướng của cô bé.

“Ấy đừng!” Jane thốt lên. “Chị bảo đảm là Nicole không coi thường em đâu. Có lẽ tại nó cảm thấy bất lực trong việc khắc họa lại bức chân dung về chính nó mà tất cả các giáo viên đã trưng ra cho nó thấy. Em nghĩ đúng không? Khi còn nhỏ, cứ hễ nghe mọi người nói cùng một điều về mình, lặp đi lặp lại, thì ta bắt đầu tin điều đó là sự thật đúng không em?.”

“Tại sao chị lại chắc chắn như vậy?” tôi hỏi. Một khoảng dừng khá lâu. “Jane,” tôi hối thúc, “Nói cho em biết đi.”

“À... chị đang nghĩ lại hồi mình mười hai tuổi, hay dao động, và sự việc đã xảy ra với chị trong năm đầu tiên xa nhà đi trại hè.”

“Chị đã gặp rắc rối à?”

“Không, thật ra mùa hè đầu tiên của chị tuyệt vời lắm. Bạn ngủ chung giường tầng rất thích chị, giáo viên phụ trách thích chị, thậm chí cả bọn con trai cũng thích chị. Chị đã học bơi, học chèo xuồng, và đoạt phần thưởng thi sức bền. Chị trở về nhà với niềm tự tin chưa bao giờ cảm thấy trước đó. Một mùa hè tuyệt vời nhất trong đời chị.”

“Vậy là, tất cả những dấu hiệu phản hồi tích cực mà chị nhận được đã vun đắp cho chị một nhận thức hoàn toàn mới về bản thân mình?”

“Đúng thế. Giờ để chị nói cho em nghe những dấu hiệu phản hồi tiêu cực có thể gây ra hậu quả gì nhé,” Jane tiếp. “Mùa hè năm sau chị trở lại đúng cái trại hè đó, nhưng mọi thứ đã thay đổi. Người phụ trách mới, bạn ngủ chung giường tầng cũng mới - một lũ nhóc điên khùng, quần áo quái dị, cứ một mực bảo chị là ‘kẻ khờ khạo’, một ‘con hay quấy rầy’. Chị cố kết bạn với chúng, nhưng bọn con gái thì quây thành vòng tròn thật khít và đẩy chị ra ngoài. Bọn con trai thì chỉ để ý đến lũ kia thôi. Ngay cả người phụ trách nhóm cũng không thích chị ngay từ lần đầu tiên cô ta thấy chị phát quả bóng lên, thậm chí còn gọi chị là ‘đồ dở hơi’. Lúc trại hè kết thúc cũng là lúc chị buông xuôi tất cả. Trong trận chung kết bóng chày, các đội trưởng chọn người cho đội mình, và chị chẳng được bên nào chọn cả. Chị ngồi xuống băng ghế xem một lúc, sau đó trở về phòng ngủ với những cái giường tầng trống trơn. Chả có gì để làm, chị quyết định đi giặt vớ. Chị vẫn nhớ hoài cái lúc chị nhìn dòng nước xà phòng bẩn đục xoáy xuống cống, cảm thấy như mình cũng đang trôi xuống cái cống đó. Chẳng ai muốn chơi với chị. Chẳng ai quan tâm xem chị sống hay chết. Và chị chẳng làm được gì để thay đổi tình trạng đó.”

Tôi nín lặng, tuy cảm thông với chị nhưng chẳng biết phải nói sao. Cuối cùng tôi hỏi, “Jane à, chị có phải đang cố chứng minh cho em thấy: hầu như ta không thể vượt qua được chuyện xem người khác nhìn nhận mình thế nào, đúng không?”

“Có lẽ cũng có vài đứa trẻ đủ mạnh mẽ để tin vào ưu điểm của mình, và tiếp tục tin vào bản thân. Nhưng chị thì không.”

Rồi Jane đổi đề tài, nhưng khi cuộc trò chuyện qua điện thoại kết thúc, tôi vẫn không thôi nghĩ về kỳ nghỉ hè đã qua của chị. Thật khó mà tin rằng, Jane - một người mạnh mẽ và tự tin đến thế - lại từng là một đứa trẻ dễ dao động, dễ bị tổn thương vì cách người khác nhìn

nhận về mình. Rồi tôi chợt nghĩ tới mấy đứa học trò trong bản danh sách lớp mà bà Detner đã xếp ngay ngắn vào hộc tủ, và tự nhủ chúng cũng dễ tổn thương biết nhường nào.

Thế rồi đến ngày thứ Hai, khi gặp các em học sinh lớp Năm của mình, tôi thở phào nhẹ nhõm và ngạc nhiên vô cùng. Không đứa nào tỏ ra quá tệ. Về cơ bản, các em giống như bất kỳ đứa trẻ con bình thường nào khác. Nhưng càng về cuối tuần, đã hơn một lần tôi nhận ra rằng có chút sự thật trong lời mô tả tính cách bọn trẻ của bà Detner. Tôi cố đẩy những ý nghĩ xấu qua một bên, và cương quyết không ngừng tìm kiếm những điểm tốt nhất ở học sinh của mình.

Đến cuối tuần thứ hai, tôi nhận ra rằng, nếu mình chỉ có ý định tốt thôi thì vẫn chưa đủ. Ví dụ, khi Mary Ann Ryan *lại quên* mang thước kẻ, tôi biết đã quá đủ để gọi nó là đứa "đãng trí", nhưng dù tôi có kiềm giữ được cái lưỡi thì vẫn không thể khống chế nỗi suy nghĩ của mình. Không lúc nào tôi thôi nghĩ rằng Mary Ann là đứa "đãng trí" và nghe mình cằn nhằn, "Mary Ann, em có nhớ mang tiền ăn trưa hôm nay không?... Chiều nay nhớ đừng để quên áo lạnh nữa đấy... Và nhớ cất vở bài tập của em vào cặp ngay để không đánh mất lần nữa."

Thực tế, tôi không bao giờ la rầy Mary Ann là "đãng trí", mà tôi chỉ định hình về nó trong mắt mình. Với những đứa khác, tôi cũng làm tương tự như thế. Tôi không bao giờ gọi Joey Simon là "đồ điếc", nhưng tôi bảo nó với cái giọng rít, qua hàm răng nghiến chặt, "Joey, cố chú ý lần này đi, được không?" Tôi không bao giờ gọi Jimmy Potts là "kẻ lề mề", mà thúc giục nó, "Jimmy, nhớ lần này đừng là người cuối cùng ra khỏi phòng nhé." Tôi không bao giờ bảo Roy Schultz là đứa ăn nói thô tục, nhưng ánh mắt tôi phóng vào nó đã thể hiện thông điệp ấy rất rõ ràng.

Tôi nhận thấy mình cần có một kế hoạch hẳn hoi. Cuối tuần đó, tôi ngồi vào bàn và liệt kê tất cả đặc điểm tính cách của những học sinh khiến tôi mất ăn mất ngủ nhất. Rồi tôi tham khảo quyển *How To Talk So Kids Will Listen...* - ở chương làm cách nào để giải phóng trẻ khỏi vai trò mà nó đang đóng - sau đó tôi viết một bản tóm tắt, thay thế từ *con cái* bằng từ *học sinh.*

Giải phóng học sinh khỏi vai trò mà chúng

đang đóng

• Tìm cơ hội chỉ cho học sinh thấy một bức tranh mới về bản thân chúng.

• Đặt học sinh vào những tình huống mà chúng có thể nhìn thấy mình khác đi.

• Cố ý cho học sinh nghe thấy bạn đang nói gì đó tích cực về chúng.

• Lập những khuôn mẫu hành vi mà bạn muốn thấy ở chúng.

• Nhắc cho học sinh nhớ về những thành tích chúng từng đạt được.

• Bày tỏ những cảm xúc, hoặc niềm mong mỏi của bạn.

Sau đây, bằng hình minh họa, là một vài ví dụ tôi đã nghĩ ra trong khi tưởng tượng mình sẽ áp dụng tất cả những bước thực hiện trên với các em học sinh lớp mình:

TÌM CƠ HỘI CHỈ CHO HỌC SINH THẤY MỘT BỨC TRANH MỚI VỀ BẢN THÂN CHÚNG

ĐỒ ĐIỀC



KẺ LỀ MỀ



THẰNG HỀ



HOẢNG SỢ



ĐẶT HỌC SINH VÀO TÌNH HUỐNG MÀ CHÚNG CÓ THỂ NHÌN THẤY MÌNH KHÁC ĐI

KHÔNG ĐÁNG TIN



THIẾU TẬP TRUNG



NHÚT NHÁT



TRỘM VẶT



CỐ Ý CHO HỌC SINH NGHE THẤY BẠN ĐANG NÓI GÌ ĐÓ TÍCH CỰC VỀ CHÚNG

HẤP TẤP, KHÓ KIỀM CHẾ





HỌC CHẬM





LẬP KHUÔN MẪU HÀNH VI MÀ BẠN MUỐN THẤY Ở HỌC SINH

MÔM MỆNG NGOA NGOẮT





HAY TRÌ HOÃN





NHẮC LẠI CHO HỌC SINH NHỚ NHỮNG THÀNH TÍCH CHÚNG TỪNG ĐẠT ĐƯỢC.

ĐÃNG TRÍ



NHƯNG NẾU HỌC SINH VẪN CỨ HÀNH XỬ THEO KIỂU CŨ THÌ SAO?

BÀY TỎ NHỮNG CẢM XÚC, HOẶC NIỀM MONG MỎI CỦA BẠN.

KẺ KHOE KHOANG





KẺ NÓI DỐI





Tôi thật sự vui mừng khi mình đã nghĩ được những lời nói xóa bỏ

thành kiến đối với các em học sinh, bởi vì khi làm như vậy là tôi bắt đầu nghĩ khác về chúng. Và dần dần, khi chỉ cho các em thấy bức tranh tích cực hơn về bản thân chúng, tôi cũng được chứng kiến sự thay đổi diễn ra ngay trước mắt mình:

Mary Ann Ryan đã nhớ mang theo giấy xin phép đi dã ngoại chữ ký của phụ huynh.

Angie Milano thú nhận đã "mượn" thước kẻ của Mary Ann Ryan.

Henry Burt giơ tay xung phong trả lời!

Joey Simon nghiêm túc đóng góp ý kiến trong giờ thảo luận của lớp.

Còn Jimmy Potts đi học đúng giờ ba ngày liền.

Roy Schultz cả tuần lễ không gây chuyện đánh nhau. Và tất cả mọi người đều rất ngạc nhiên, vì trong cơn tức giận, nó đã nện nắm đấm xuống bàn và hét "Khỉ thật!"

Tôi rất vui mừng trước những thay đổi ấy, và tôi phải chia sẻ với ai đó mới được. Tôi gọi cho Jane, hồ hởi báo cho chị hay, "Mỗi ngày em mỗi thấy bọn trẻ dần xóa bỏ được những hình ảnh không tốt của chúng và thăm dò khám phá những ngóc ngách mới mẻ về chính mình."

Jane mừng rỡ, "Chúc mừng em nhé. Còn em, em cũng chúc mừng chị đi."

"Về chuyện gì hả chị?"

"Sau cuộc nói chuyện với em lần trước, chị nhận thức được rằng

mình đã áp đặt những vai trò vào các con thế nào."

Tôi ngơ ngác, "Chị nói gì thế? Vai trò nào? Con ai?"

"Con chị - Diane và Emily. Hai đứa suýt soát tuổi nhau, và hay ganh đua đến nỗi chị muốn từng đứa phải cảm thấy mình đặc biệt ra sao. Vì vậy, chị bảo Diane là họa sĩ của gia đình, còn Emily là văn sĩ của nhà mình. Với thằng út Jason, chị gọi bừa nó là nhạc sĩ của cả nhà."

"Vậy có gì sai đâu?" tôi ngạc nhiên. "Đó đều là những vai trò tích cực mà."

"Đấy chỉ là một mặt thôi," Jane nói. "Dù là tích cực hay tiêu cực thì cũng vẫn là vai trò. Bọn trẻ bị kẹt cứng trong những vai trò đó và bỗng trở nên sợ thử những vai trò khác. Tại sao không thử làm giống như chị hay anh em của mình chứ?"

"Hay thử liều làm tốt hơn, để khiến anh chị em ghét mình vì điều đó," tôi nói.

"Chính xác. Chị muốn em biết rằng, Liz à, chính quyết định tống khứ những vai trò ra khỏi lớp của em đã gợi cho chị ý nghĩ thử làm giống như vậy ở nhà mình."

Trong hai trang tiếp theo đây bạn sẽ thấy, qua hình minh họa, Jane đã ghi lại cuộc chuyện trò với Diane, cùng những cố gắng của chị nhằm giải phóng cô con gái khỏi vai trò mà chính chị đã gán cho nó.

KHÓA CHẶT TRẺ VÀO MỘT VAI TRÒ NÀO ĐÓ











Sau khi gác máy, tôi cứ suy nghĩ mãi về hai tình huống mà Jane vừa kể. Tôi phải thừa nhận rằng, giả sử nếu đang lo lắng vì chưa biết phải viết một bài luận thế nào, lại còn bị ám ảnh chị mình mới “là nhà

văn của gia đình", tôi sẽ chẳng thấy được an ủi tẹo nào một khi mẹ cứ khăng khăng bảo tôi là một họa sĩ đại tài. Không những nản chí đến nỗi chẳng viết được gì, mà tôi còn nghĩ, "Nếu 'tài vẽ' làm nên giá trị của mình trong gia đình, vậy điều gì sẽ xảy ra nếu mình không vẽ giỏi nữa? Hoặc nếu ngày nào đó, chị mình đem về nhà một bức tranh tuyệt đẹp thì sao?"

Nhưng giả sử tôi đặt mình vào tình huống thứ hai - mẹ chỉ tập trung vào tôi và chỉ ra năng lực độc đáo của riêng tôi - ắt hẳn tôi sẽ cảm thấy rất khác. Tôi sẽ nghĩ, "Biết đâu mình cũng *có khả năng* viết bài văn này. Để mình *thử nghĩ* vài ý về sự công bằng xem sao." Cho dù chị tôi là nhà văn giỏi hay nhà văn dở thì điều đó cũng chẳng ảnh hưởng gì đến tôi. Chị ấy muốn trở thành kiểu nhà văn nào là tùy chị ấy. Còn tôi cứ mặc sức được là chính mình.

Cũng còn rất nhiều điều cần phải suy nghĩ, nhưng tôi cảm thấy mọi thứ sáng tỏ hơn bao giờ hết. Rằng vai trò giáo viên của tôi và vai trò người mẹ của Jane *không cho phép chúng tôi được thừa nhận bất cứ một vai trò nào hết.* Sẽ không còn kiểu đánh giá tính cách học sinh một cách áp đặt nữa. Mỗi đứa trẻ cần được nhìn nhận là một cá thể đa tính cách - có lúc nhút nhát và hướng nội, có lúc ồn ào và hướng ngoại; khi lại chậm chạp lờ đờ, khi lại xông xáo quyết tâm; cũng có khi ương ngạnh và bất hợp tác, nhưng có lúc lại ngoan ngoãn, dễ bảo. Tuy nhiên, bọn trẻ không bao giờ như thế mãi, vì chúng luôn phát triển, luôn có khả năng thay đổi và lớn lên.

Hãy thôi áp đặt những khả năng trừu tượng cho học sinh - đừng ấn định chúng phải là những đứa trẻ "xuất sắc", "trên trung bình", "dưới trung bình", "tầm thường", hay "chậm hiểu". *Mỗi đứa trẻ* cần được nhìn nhận là "người học"; chúng cần được cổ vũ để tận hưởng niềm vui khám phá kiến thức, và cần được hài lòng về sự tiến bộ của mình -

dù là chậm hay nhanh.

Hãy thôi ngay việc phân biệt những đứa trẻ có tài năng nghệ thuật hay toán học hiếm hoi, và đừng lúc nào cũng đổ lên đầu chúng hàng tá sự quan tâm chú ý, nhất là khi điều đó lại bị đem ra so sánh với anh chị em, hoặc bạn cùng lớp kém tài hơn chúng. Đồng ý rằng những đứa trẻ có năng khiếu cần được phát hiện và bồi dưỡng, nhưng *tất cả trẻ em* đều cần được như vậy. Đứa trẻ nào cũng muốn được khích lệ hưởng thú vui thể thao, hát hò, nhảy múa, diễn kịch, vẽ vời mà không cần lo lắng mình phải là ngôi sao điền kinh, thần đồng âm nhạc, nghệ sĩ của lớp, hay họa sĩ của gia đình.

Hãy thôi cầm tù những niềm hy vọng, ước mơ, hay khả năng của trẻ bằng cách khóa chặt chúng vào những nhãn mác danh hiệu này nọ. Trong số người lớn chúng ta, ai mà biết được mình có thể đã trở thành người nào đó khác với mình bây giờ, nếu trước kia từng có một người tin ta - một niềm tin đủ để giúp ta khám phá những phần chưa được khai phá trong bản thân mình.

GHI NHỚ

GIẢI PHÓNG TRẺ KHỎI MỘT VAI TRÒ BỊ ÁP ĐẶT

ở nhà và ở trường

Người lớn: Nicole, miệng em là cái máy nói hay sao thế? Em giành hết phần của các bạn rồi, chẳng cho ai nói chen vào được một câu.

Thay vì dán cho trẻ một cái mác, bạn có thể:

1. Tìm cơ hội chỉ cho trẻ thấy một bức tranh mới về bản thân chúng.

“Như thế mới ngoan chứ! Tuy còn nhiều điều muốn nói thêm, nhưng em đã nhận ra rằng các bạn khác cũng cần bày tỏ ý kiến của mình.”

2. Đặt trẻ vào những tình huống mà chúng có thể nhìn thấy mình khác đi.

“Nicole, cô muốn em chủ trì cuộc họp lớp (hoặc gia đình) và bảo đảm mọi người đều được phát biểu ý kiến.”

3. Cố ý cho trẻ nghe thấy bạn nói gì đó tích cực về chúng.

“Nicole có nhiều ý kiến hay đến nỗi chỉ muốn nói ra ngay lập tức, thế mà tôi đã thấy em ấy kiềm chế được đấy.”

4. Lập ra kiểu mẫu hành vi mà bạn muốn thấy ở chúng.

“Ối, xin lỗi. Cô không có ý ngắt lời em. Em cứ nói cho xong đi. Cô sẽ chờ.”

5. Nhắc cho trẻ nhớ những thành tích chúng từng đạt được.

“Cô nhớ hôm lớp chúng ta thảo luận về chuyện ai bị phạt sẽ phải nộp tiền vào quỹ lớp, em đã im lặng lắng nghe. Và đến khi em có ý kiến thì nhiều bạn khác liền ngồi ngay ngắn lại để nghe em nói.”

6. Bày tỏ những cảm xúc hoặc niềm mong mỏi của bạn.

“Nicole, khi những bạn khác đang chờ tới lượt mình, cô muốn em nói những nhận xét của mình ngắn gọn thôi.”

NHỮNG THẮC MẮC, CHUYỆN KỂ CỦA PHỤ HUYNH VÀ GIÁO VIÊN

? Những thắc mắc của phụ huynh

1. Khi chúng tôi khuyến khích bọn trẻ không nên đóng khuôn trong một vai trò nào đó - kiểu như "ông chủ lớn", "nhà phê bình", "Quý ông Quyết đoán" hay "Quý cô Nhạy cảm" - thì có khi nào những mặt tốt của vai trò ấy sẽ mất đi cùng với những mặt xấu không?

Bất cứ khi nào chúng ta muốn giúp trẻ thử một cách hành xử khác, chúng ta đều cần phải đảm bảo rằng mình sẽ ủng hộ bất kỳ một điểm tích cực nào của vai trò mà nó đang đóng. Với vai trò "Ông chủ lớn", trẻ cần được nhìn nhận đúng mực những phẩm chất lãnh đạo. "Nhà phê bình" cần được tán dương ở khả năng quan sát. "Quý ông Quyết đoán" cần được tôn trọng ở tính quyết đoán và kiên định. "Quý cô Nhạy cảm" cần được đề cao với trái tim biết quan tâm người khác.

2. Tôi đang cố giúp con trai thay đổi vai trò của nó để trở thành một đứa trẻ đáng tin cậy hơn. Tôi tự hỏi, làm như vậy có phải tôi đang bắt nó phải thoát ra khỏi vai trò này rồi lại đặt nó vào một vai trò khác không? Tiến sĩ nghĩ sao?

Điều quan trọng là ta không nên quàng vào trẻ bất kỳ vai trò nào. Trẻ thường có cảm giác bị đe dọa khi chúng nghe người lớn bảo, "Con *luôn* đáng tin," nghe chẳng khác nào, "Mẹ *chẳng bao giờ* tin được con." Thay vào đó, hãy chỉ cho con trai bạn thấy thời điểm mà nó đã cư xử một cách đáng tin, "Mẹ nhớ có lần con đã nói con sẽ tìm xem quyển sách mà con đánh mất có giá bao nhiêu, và con đã làm như thế." Điều đó cho trẻ biết rằng, khi nó *chọn cách* trở thành người đáng tin cậy thì nó có thể trở thành một người đáng tin cậy.

3. Tôi vẫn thấy chẳng hại gì khi nói với lũ trẻ rằng, "Con luôn đáng tin." Điều đó chẳng phải sẽ tạo cho trẻ một dấu mốc tốt đẹp để

chúng noi theo sao?

Bằng cách nói với đứa trẻ rằng nó *luôn luôn* gì gì đó, là bạn đã dồn nó vào góc kẹt. Hoặc nó sẽ cư xử ngược lại để chứng minh bạn sai, hoặc sẽ cố bám lấy vai trò mới mà bạn vừa buộc chặt vào nó - cho dù ở hoàn cảnh nào, hoặc bản thân ở trong tình trạng thế nào (Ví dụ, “Mắt cá chân mình vẫn chưa khỏi, nhưng mình không thể để cả đội vì mình mà thua được.”) Chúng ta muốn con cái được tự do, không bị cản trở - có khả năng đánh giá tình huống nảy sinh, và tự ra quyết định dựa vào sự phán đoán tốt nhất của chính chúng - chứ không phải buộc chúng phải chạy theo quan điểm của ai đó về việc chúng nên *luôn luôn* cư xử như thế nào.

4. Tiến sĩ sẽ làm gì khi thấy bọn trẻ nói xấu nhau? Tôi đang nghĩ đến việc con bé Wendy của tôi thường gọi bạn Susan của nó là “đồ keo kiệt và ích kỷ” bất cứ khi nào hai đứa chơi với nhau mà Susan không đưa cho Wendy món đồ nó muốn.

Đừng bao giờ đánh giá thấp khả năng của bạn, trên cương vị là cha mẹ, trong việc tác động, gây ảnh hưởng lên đứa trẻ mà bạn đang chăm sóc. Khi đứa trẻ này “dán nhãn xấu” lên một đứa trẻ khác, bạn có thể can thiệp để giúp cả hai thấy được điểm tốt nhất ở nhau. Chẳng hạn bạn có thể nói, “Wendy, sao con không tỏ ra dễ thương hơn khi con muốn hỏi mượn đồ của Susan? Mẹ dám cá là bạn ấy sẽ đồng ý ngay nếu con hỏi mượn một cách nhẹ nhàng.”

• **Chuyện kể của phụ huynh**

Đây là câu chuyện của một bà mẹ có đứa con “đãng trí”.

Con bé Polly nhà tôi, là một đứa đãng trí thuộc vào loại bậc thầy. Cứ hễ đến giờ làm bài tập về nhà là tôi lại thấy nó nếu không quên

mang sách về thì cũng làm rơi đâu mất tờ giấy chép đề bài, hoặc nếu có nhớ mang sách về thì lại chẳng nhớ phải làm những bài nào. Thậm chí, bà nội, vốn rất cưng chiều cháu gái, còn phải nói Polly là nếu cái đầu không nằm trên cổ thì chắc nó cũng sẽ để quên ở đâu đó mất thôi.

Tôi đã cố dùng đủ mọi cách - kiên nhẫn, la hét, diễn thuyết dài dòng cho con hiểu về tinh thần trách nhiệm, nhưng chẳng ăn thua. Chồng tôi thì cứ bảo tôi chỉ làm cho mọi việc tồi tệ hơn và khiến Polly nghĩ không tốt về bản thân nó. Tuần trước, tôi nổi cáu với chồng và bảo, “Được, thế thì anh đi mà lo.” Và anh ấy nhận lời ngay.

Thế rồi khi Polly hỏi xin 3 đô-la để đi dã ngoại, tôi chả thèm đả động đến chuyện lần trước nó đã làm mất tiền thế nào, mà chỉ bảo, “Con đi mà hỏi ba.” Chồng tôi không có tiền lẻ nên cho con luôn tờ 5 đô-la và bảo, “Ba mong con sẽ mang 2 đô-la tiền thừa về nhà. Chỉ cần con tìm ra chỗ an toàn để giữ tiền cho tới khi đưa lại ba là được.” Và Polly đã làm theo! Nó cất tiền thừa vào giày để tối về trả lại cho ba.

Một tiếng sau, Polly phát hoảng vì không tìm thấy quyển tập ghi bài về nhà. Chồng tôi bảo, “Polly, nghe này, ba muốn hỏi con một câu.” Nó liền đáp, “Ba hỏi gì ạ?”

Chồng tôi nói, “Con biết bạn nào trong lớp cũng có tập ghi bài về nhà không?”

Nó đáp, “Cindy!” rồi lao thẳng vào nhà bếp để gọi điện thoại. Rồi đến khi vào phòng Polly để chúc con ngủ ngon, chồng tôi đã đưa lại cho con 2 đô la và bảo nó tự mua lấy một quyển tập to nhất mà nó có thể mua được với số tiền này, và hãy ghi gì đó lên bìa để nhắc mình phải luôn mang tập về nhà.

Polly hỏi, “Con nên viết gì hở ba?”

Chồng tôi bảo, “Bất kỳ cô bé xinh xắn nào đã nghĩ ra cách cất tiền vào giày đều biết sẽ phải viết cái gì.”

Con bé reo lên, “A, con biết rồi! Con sẽ viết: *Đừng quên tớ, Bé Xinh,* ” rồi cười khúc khích.

Tôi phải thừa nhận là chồng tôi đã đi đúng hướng.

CÒN ĐÂY LÀ CÂU CHUYỆN của một bà mẹ kế đã giúp con chồng gỡ bỏ những cái “nhãn” không tốt do một người họ hàng vô tâm gán cho chúng.

Mới đây, tôi kết hôn với một người đàn ông đã có hai cô con gái sinh đôi không giống nhau lắm. Tại bữa ăn tối Lễ Tạ Ơn, tôi nghe chú của hai đứa bông đùa gọi chúng là “người đẹp” và “bộ óc”. Cho dù sự thật đúng là một đứa xinh đẹp lạ thường còn một đứa là học sinh danh dự của trường, nhưng tôi vẫn vô cùng hoảng hốt.

Tôi quay qua nhìn hai đứa và lập tức cảm thấy bất ngờ trước phản ứng của chúng. Không đứa nào tỏ vẻ ngạc nhiên hết. Rõ ràng trước đây, chúng đã nghe người chú ấy nói như thế nhiều lần rồi. Một bà dì cố gắng thay đổi đề tài nói chuyện, nhưng tôi vẫn thấy rất bức xúc không thể cho qua được. Tôi nói thật to, “Tôi biết Joy và Ellen gần một năm nay rồi, với tư cách là người sống chung nhà với các cháu, tôi có thể nói với mọi người rằng, *cả hai* đều được trời phú cho sự thông minh tuyệt vời. Và với tôi, *cả hai* đều xinh đẹp.”

Có thể tôi không được ông chú nọ ưa, nhưng tôi có thể thấy qua vẻ mặt của các bé gái, rằng chúng rất vui vì tôi đã lên tiếng.

Dưới đây là câu chuyện của một phụ huynh tình nguyện.

Tôi được phân công phụ giảng cho một lớp Ba, một lớp học đa chủng tộc và toàn trẻ em nghèo. Cha mẹ chúng phần lớn là những người lao động nhập cư. Vào ngày đầu tiên, giáo viên chính khều tôi qua một bên, bảo tôi nên để mắt đến Billy và Jonathan, đều chín tuổi. Cô tóm tắt cho tôi biết lý lịch của chúng như thế này: Billy sống trong một gia đình nghiện ma túy và thường xuyên bị ngược đãi. Còn Jonathan phải ở với bà, vì bố nó đi tù. Cô ấy cảnh báo tôi không nên hi vọng quá nhiều vào chúng, “Cả hai đứa đều ngổ ngáo mà lại chẳng sáng dạ chút nào. Thật ra, ở trong trường này,” cô ngừng lời và hạ thấp giọng, “người ta gọi đám trẻ ấy là đồ vứt đi.”

Tôi không thể bỏ qua những lời cô giáo vừa nói. Đồ vứt đi? Chả lẽ lũ trẻ này chỉ dùng một lần rồi bỏ đi sao? Chúng là rác của nhân loại à? Đối với tôi, đó chẳng khác nào những “lời khiêu chiến”! Thế là tôi bắt tay vào giúp hai cậu bé “lừng danh”, chuyên môn làm theo ý mình, học bài tập đọc đầu tiên.

Còn hai đứa thì ngáp thẳng vào mặt tôi. Billy bảo đêm qua nó xem phim tới tận hai giờ sáng mới xong. Thằng Jonathan thì kêu đói bụng. Sau đó, tôi phát hiện ra Jonathan không được ăn sáng.

Ngày hôm sau, tôi mang bánh ngọt vào trường cho cả hai đứa. Chúng ăn trong khi tôi đọc truyện cho chúng nghe. Rồi tôi đưa cho mỗi đứa một quyển câu đố và truyện cười, yêu cầu chúng chọn một truyện nào đó để đọc to lên. Jonathan chọn một truyện tiếu lâm về anh nông dân và con lợn. Khi nó đọc đến điểm cao trào, tôi cười ngặt nghẽo. Billy cũng đòi tôi cho nó đọc. Nó đọc không trôi chảy lắm, nhưng hình như cũng hiểu nội dung câu chuyện.

Ngày hôm đó đã phá vỡ tảng băng lạnh giá ngăn cách giữa cô trò tôi. Tôi tiếp tục mang đồ ăn nhẹ tới và dạy chúng tập đọc, làm toán. Dần dần, tôi nhận ra cô giáo đã nói sai. Cả hai đứa đều rất thông minh. Jonathan đọc hiểu rất tốt, còn Billy giỏi tính những con số. Tôi không bao giờ bỏ lỡ bất cứ cơ hội nào để cho hai đứa biết rằng tôi thực sự ấn tượng trước sự tiến bộ nhanh chóng của chúng như thế nào và vui mừng được giúp chúng ra sao. Thật lòng mà nói, tôi rất mến hai đứa trẻ này.

Sau vài tháng, chúng đã đọc và làm toán theo kịp với nhịp độ của lớp, và cũng trở nên hòa đồng hơn. Tôi đã chứng minh được là mình đúng. Đó là vì tôi đã đối xử một cách trân trọng với những đứa trẻ bị gọi là "đồ vứt đi" , xem chúng cũng quan trọng như mọi đứa trẻ khác.

Một vài tuần trước khi học kỳ kết thúc, gia đình Billy bị đuổi đi, và thằng bé buộc phải nghỉ học. Ngày cuối cùng, trông nó buồn thiu ủ rũ. Tôi nói sẽ tìm hỏi địa chỉ trường mới của nó, rồi Jonathan với tôi sẽ viết thư cho nó. Rồi tôi ôm Billy tạm biệt và bảo sẽ không bao giờ quên nó.

Những ngày sau đó tôi thấy nhớ Billy kinh khủng, ước gì mình có thêm thời gian để dạy nó. Tôi cũng bồn chồn lo lắng, không biết những cảm xúc tốt đẹp của Billy sẽ kéo dài được bao lâu trong thế giới mới của nó, một thế giới lạnh lùng và đầy những thái độ hắt hủi.

<u>? Những băn khoăn của giáo viên</u>

1. Tôi được phổ biến là ngay ngày đầu tiên vào lớp phải thông báo cho học sinh biết những nội quy kỷ luật, phải báo trước những hậu quả nếu các em không chấp hành nội quy đó - bị ghi tên lên bảng, không được ra chơi, gọi điện thoại báo cho cha mẹ, ở lại trường sau giờ học, ... và biện pháp cuối cùng là đuổi học. Tôi tự hỏi

liệu cách làm này có ấn bọn trẻ vào vai trò "kẻ gây rối", và chuyển đến chúng lời nhắn nhe rằng tôi mong chờ chúng cư xử sai trái hay không? Tiến sĩ nghĩ sao?

Học sinh có khuynh hướng hành động nương theo niềm mong mỏi của giáo viên. Nếu bạn coi chúng là những đứa hư hỏng, cần phải cải tạo và uốn nắn, thì chúng sẽ sinh ra cho bạn vô số việc phải làm. Nếu bạn chọn cách lùng kiếm điểm tích cực của chúng và từ đó vun đắp lên, chúng sẽ chăm chỉ, siêng năng giống như vậy, để đáp lại niềm tin của bạn.

Một giáo viên kể rằng, vào ngày bắt đầu học kỳ mới, cô triển khai vài chương trình sôi động đã dự kiến từ trước (chẳng hạn như lập ra ban phát thanh của lớp). Cô thông báo rõ rằng cô cần thông tin cũng như sự cộng tác của mọi người, rồi chỉ một bản liệt kê trên bảng và nói, "Bây giờ, chúng ta hãy thông qua vài nội quy sẽ giúp chúng ta đạt tới mục tiêu của mình nhé. Các em chắc là đã biết gần hết rồi."

Cô nói, "Điều đó giúp các em học sinh biết, ngay từ đầu, về cơ bản tôi coi chúng là những người có trách nhiệm, hợp tác, sáng tạo, có uy tín để đóng góp cho lớp."

2. Tiến sĩ có thể làm gì nếu, bất chấp những nỗ lực của tiến sĩ, học sinh vẫn cương quyết cư xử theo những điều mà người ta đã áp đặt cho chúng?

Hãy kiên trì. Đừng quá coi trọng sự chống đối của em học sinh đó. Bọn trẻ cứ khăng khăng hành xử theo một vai trò tiêu cực không hẳn là chúng muốn "lấn áp bạn". Rất nhiều khả năng vì chúng muốn bám lấy cái mà chúng nghĩ là an toàn và quen thuộc. Có thể, em ấy cần bạn lặp đi lặp lại những câu nói mới và thái độ mới của bạn, rồi nó sẽ bắt đầu tin tưởng bạn, hoặc bắt đầu tin vào chính mình, để thử

nghiệm những hành vi mới.

3. Ở khu vực tôi dạy học, môi trường xung quanh đầy rẫy bạo lực, vài giáo viên chấp nhận thực tế rằng học sinh của mình là những "đứa trẻ phạm pháp", chúng cư xử với nhau thô bạo và ác độc, thậm chí cả trong sân chơi, và chẳng ai có thể làm gì để thay đổi tình trạng đó. Tiến sĩ có đồng ý với cách làm của những giáo viên đó không?

Hoàn cảnh mà bạn mô tả thật sự nguy hiểm cho việc giáo dục trẻ em. Khi người lớn chúng ta đứng im và cho phép bọn trẻ đánh nhau, dù chỉ là đùa giỡn, thì cũng có nghĩa là ta đang dung dưỡng một hình thức bạo lực có thể nó sẽ lan ra và thấm vào tất cả các mối quan hệ của chúng. Cần đối xử với trẻ không phải như con người chúng hiện thời, mà như con người chúng ta hy vọng chúng sẽ trở thành. Một giáo viên bàng hoàng trước việc học sinh thản nhiên làm tổn thương nhau, cả thể xác lẫn lời nói, đã kể lại rằng cô quyết định giúp chúng tự nhìn ra mình là con người *biết* quan tâm đến cảm xúc của người khác. Khi những trò đùa giỡn của chúng trở nên quá thô bạo, cô liền can thiệp, "Ối, các em làm bạn bị thương mất thôi! Để biết mình có làm đau bạn không, các em hãy nhìn vào mặt bạn đi. Coi bạn có tức giận không? Có khóc không? Điều đó sẽ cho các em biết là mình đã giỡn quá tay rồi đấy."

Một lần khác, trong giờ ra chơi, cô giáo ấy phát hiện hai học sinh ôm ghì nhau trong tư thế đấu vật đang bị một đám con trai khác đè chồng lên. Thằng bé bị ghìm dưới cùng kêu la thảm thiết, nhưng bọn kia vẫn cười ha hả và cứ chất đống lên nó. Khi cô chạy đến cố gỡ chúng ra, chúng cứ khăng khăng bảo là đâu có đánh nhau mà chỉ "vật nhau chơi thôi".

Cô giáo ấy liền bảo, “Vật nhau cho vui tức là *tất cả mọi người* đều phải vui vẻ. Các em hỏi bạn ở dưới cùng xem *bạn ấy* có vui không. Nếu không thì phải ngưng ngay.” Để tóm lại, cô nói, “Tôi muốn học sinh biết rằng tôi không cho phép chúng hành xử hung bạo dù tôi có mặt ở đó hay không”.

4. Mỗi đứa trẻ sinh ra đều đã có một tính cách riêng rồi, có đúng không? Tôi nhận thấy trong số học sinh của tôi có nhiều em hấp tấp, một số lại nhút nhát, hoặc hung hăng hơn những em khác mà có phải vì chúng bị ai đó gán cho vai trò gì đâu chứ.

Điều đó cũng giống như đứa trẻ sinh ra với những gen di truyền nhất định thì không có nghĩa là nó buộc phải bị kẹt cứng với cái gen di truyền ấy. Trẻ hấp tấp cần được giúp đỡ luyện tập tính cân nhắc và suy xét kỹ hậu quả hành động của nó; trẻ nhút nhát cần phải biết nó sẽ vui thế nào khi được tiếp xúc với những đứa trẻ khác; trẻ hung hăng cần học cách giao tiếp ôn hòa nhã nhặn. Chúng ta cần giúp tất cả bọn trẻ trở thành những người mà chúng có khả năng trở thành.

• **Chuyện kể của giáo viên**

Đây là kinh nghiệm của một giáo viên đã quyết định sẽ nhìn học sinh ở một góc độ mới.

Darryl Jackson là cậu bé mười tuổi, khó ưa, và to xác gấp đôi những đứa khác trong lớp tôi. Nhìn dáng dấp của Darryl, người ta cứ tưởng nó phải chững chạc hơn so với các bạn cùng lớp, thế nhưng nó lại cư xử chẳng khác nào một thằng ngốc lớn xác, to mồm. Nó cốc đầu đứa này, xô đẩy đứa kia, chỗ nào cũng sục sạo, chạy huỳnh huỵch trong hành lang và hú lên “Áááááaa!” khi nghe thấy có tiếng ai đó đang đi tới. Darryl không từ bất kỳ một hành động nào để gây sự chú ý. Nhưng đến khi chả ai thèm đếm xỉa tới nó nữa thì nó bắt đầu oang

oang về “ngực” với “mông”.

Bọn trẻ chả ưa gì Darryl. Nó luôn bới móc, chọc quê bạn bè, “Có vậy mà cũng không biết! Đồ ngu!” Trên xe buýt nhà trường đi dã ngoại, lúc nào nó cũng chiếm riêng hai cái ghế. Trong nhà ăn trưa, nó tọng đầy bánh sandwich vào miệng và thè lưỡi ra với mớ đồ ăn nhai dở mà cười ha hả.

Cứ mỗi lần nhắc đến tên nó là một lần tôi phải cáu tiết, “Darryl, thôi ngay!... Darryl, im đi!” Có khi tôi còn tóm lấy nó, đẩy nó trở lại chỗ ngồi, “Darryl, NGỒI XUỐNG!!” Sự cứng rắn trong lời nói của tôi ngầm chứa thông điệp, “Tôi không thích em... Sự có mặt của em khiến tôi khó chịu... Em là *cái gai* trong mắt tôi.”

Một lần, tôi nổi giận với nó đến nỗi chỉ muốn giật tung tóc tai mình lên. Mắt Darryl liền tóe lên sự vui sướng. Nó cười toe toét và nói, “Em đang làm cho cô phát điên lên, phải không cô Bergen?” Vậy là Darryl đã đạt được mục tiêu của nó. Nhưng không chỉ với tôi. Bên bàn ăn, các giáo viên khác cũng truyền miệng cho nhau nghe những “giai thoại” về Darryl. Nó đã thành công trong việc biến mình thành kẻ khét tiếng khắp trường. Kể ra, cố làm mình nổi danh theo cái cách kinh khủng như thế cũng hài hước thật.

Darryl bất trị đến nỗi tôi đã nghĩ đến chuyện phải gặp cố vấn giáo dục, hoặc chuyên gia tâm lý học đường nào đó để xin tư vấn về nó. Nhưng cái tính bướng bỉnh trong tôi đã quyết định, “Tự mình sẽ cải tạo nó”. Tôi biết, nếu có chút xíu khả năng nào có thể làm Darryl thay đổi thì đó chính là tôi phải thay đổi chiến thuật của mình. Nhưng tôi cũng nhận ra mình không thể làm điều đó một cách máy móc. Tôi phải tìm ra, ít nhất, một phẩm chất ở Darryl mà tôi cảm thấy thích hoặc ngưỡng mộ thật sự. Vì không có chút xíu cảm tình nào đối với

thằng nhóc, cho nên toàn bộ quy trình này sẽ là một cuộc thử nghiệm có dùng... mánh khóe. Chẳng thà như vậy còn hơn là chẳng làm gì hết, nhưng tôi cũng đặt rất nhiều hy vọng vào đó.

Ngày hôm sau, tôi quan sát Darryl, cứ chăm chăm hệt như diều hâu rình mồi. Có một điểm bù đắp cho mọi khiếm khuyết của Darryl là nó vẽ rất giỏi. Nhìn bất kỳ đồ vật nào, nó cũng có thể vẽ lại giống y như đúc. Một lần tôi thấy Felix gọi Darryl đến xem bức tranh mình đang vẽ. Phải thừa nhận Felix phối cảnh rất tệ, và hầu như chẳng thể biết được bức tranh ấy vẽ thứ gì. Ấy thế mà Felix chỉ những vệt màu nguệch ngoạc và bảo Darryl, "Coi này, đây là một người sắp sửa bắn con khủng long đấy."

Tôi chắc mẩm thể nào Darryl cũng có một màn chê bai Felix ra trò, nhưng không, Darryl lại mỉm cười hiền lành, chỉ những đường ngoằn ngoèo đó mà bảo với thằng bạn bằng cái vẻ đầy khích lệ, "Ờ, còn đây là người ngoài hành tinh bước ra khỏi con tàu vũ trụ." Điều đó đã lay động tôi. Thì ra Darryl cũng là một đứa hiền lành. Thậm chí còn rộng lượng nữa là khác! Có lẽ vì thằng nhóc cảm thấy an toàn trong lĩnh vực hội họa.

Từ khoảnh khắc đó, tôi tự phát động cho mình một "chiến dịch khả thi". Để bắt đầu, tôi giao cho Darryl làm những việc lặt vặt như lau bảng, sắp xếp tủ sách theo mẫu tự bảng chữ cái, hoặc cho rùa ăn, và rồi cảm ơn vì nó đã giúp tôi. Hóa ra Darryl rất yêu loài vật. Tôi giao cho nó chăm sóc con chuột đồng suốt một tuần liền. Tôi bảo với Darryl rằng hình như lũ chuột rất thích được nó cầm lên, bởi vì nó đã rất nhẹ nhàng khi làm việc ấy. Darryl cười rạng rỡ.

Sau đó, tôi giúp những em khác trong lớp nhìn Darryl theo một cách khác đi. Hễ ai cần giúp đỡ, tôi lại nói, "Ồ, em bảo Darryl chỉ cho.

Bạn ấy giỏi toán mà," hoặc "Darryl, em rất rành về loài vật. Thế giống chó nào giữ nhà tốt hả em?" Tôi hy vọng những em khác sẽ nghĩ như thế này, chắc tại cô giáo không xem Darryl là thằng quậy nữa nên nó cũng hết quậy luôn.

Mỗi khi có lý do chính đáng phải la rầy Darryl, tôi cố gắng bắt đầu bằng những lời tích cực, "Darryl, cô biết chờ đợi khó chịu lắm, nhưng em phải để cho Felix nói xong đã chứ," hoặc "Darryl, cô biết chẳng dễ gì ngồi yên một chỗ được, nhưng ngay bây giờ cô cần tất cả mọi người im lặng và chú ý nghe cô giảng đây." Thế là ngay lập tức, Darryl sẽ đáp, "Thưa cô Bergen, em đang cố ngồi im đây ạ!" hay "Cô thấy không, em đã đợi đến lượt mình rồi đấy nhé," hoặc, "Em chỉ muốn nhảy tưng lên, nhưng em không nhảy đâu." Còn tôi luôn đáp lại kịp thời và nồng hậu, "Cô thấy rồi," hoặc "Đúng rồi, chẳng dễ đâu."

Sau đó, tôi viết một lá thư ngắn cho mẹ Darryl:

Kính gửi bà Jackson,

Em Darryl đã chăm sóc thú cưng của lớp suốt tháng này. Tất cả các con thú đều sạch sẽ, được cho ăn đầy đủ và vui vẻ.

Kính thư,

Cô Bergen

Darryl vô cùng sung sướng về việc tôi đã viết lá thư đó cho mẹ nó. Nó còn đòi tôi kể những tiến bộ của nó cho các giáo viên khác biết luôn. Tôi rất vui lòng chiều theo ý nó, "Cô Kramer biết không, Darryl vẽ bản đồ nước Mỹ và điền được hết tên của các tiểu bang và thủ phủ đấy."

Những thay đổi nhỏ trong cách xử sự của tôi đã dẫn đến những thay đổi lớn trong hành vi của Darryl. Dần dà nó có cảm tình với tôi. Nó thôi không làm trò quấy rối, xô đẩy, chọc ghẹo những bạn khác nữa. Nó luôn xung phong giúp đỡ các bạn cùng lớp vẽ, đọc bài, hay mang vác đồ đạc. Khi bạn mới thân của nó, Felix, không có tiền đóng để dự buổi ngoại khóa ngoài trời, Darryl rất buồn, rồi sau đấy nó cho bạn mượn tiền. Nó đã trở thành một phần của tập thể. Một kẻ khó ưa giờ đã trở thành bạn của mọi người. Nó thường chia sẻ bánh mì, kẹo hay bất cứ thứ gì nó có. Giờ đây Darryl đã có biệt hiệu là Anh Chàng Hòa Đồng. Tuy nó vẫn to mồm và thô vụng, nhưng bây giờ những tật đó đã được dung hòa và làm dịu đi bởi những nét dễ gần của nó.

Các giáo viên dần dần nhận ra rằng Darryl rất quý tôi, và thế là họ lấy ngay điều đó để "bắt chẹt" nó. Họ răn đe thằng bé, "Em mà không ngừng lại, tôi sẽ mách cô Bergen cho xem," thế là nó thôi ngay. Nó không muốn bất kỳ điều xấu gì ở nó bay tới tai tôi.

Nhưng rốt cuộc, hành vi mới của Darryl vẫn không tác động tới những giáo viên khác được. Họ vẫn không thích nó, và nó vẫn không chịu thoát ra khỏi mớ tính cách xưa cũ của mình để hợp tác, hoặc làm hài lòng những người đối xử với nó như đối xử với một nỗi khó chịu nặng nề. Ta không thể gò ép Darryl có những hành vi tốt, nếu thằng bé cảm thấy ta không quan tâm đến nó. Chúng ta cần phải thừa nhận nó thì mới mong có được sự hợp tác từ phía nó.

7. PHỤ HUYNH VÀ GIÁO VIÊN HÃY PHỐI HỢP VỚI NHAU

Đúng là một ngày quá vất vả. Sự căng thẳng chồng chất và bầu không khí khẩn trương khi phải tiếp hết phụ huynh này tới phụ huynh khác khiến tôi mệt phờ. Chẳng có thời gian về nhà, tôi lái xe tới một quán ăn nhỏ trong thị trấn, hy vọng được hưởng một bữa tối yên lành, lấy lại sức để đón tiếp một làn sóng phụ huynh mới.

Người đàn ông đậu xe gần xe tôi trông quen quen. Anh vừa bước vào chỗ có ánh đèn thì tôi nhận ra ngay và gọi to, "Ken! Rất vui được gặp lại anh! Anh làm gì ở đây vậy?"

Ken cười toe với tôi, "Chắc cũng cùng mục đích như cô thôi. Tôi còn ba đợt gặp phụ huynh nữa trong tối nay, giờ cần phải nạp năng lượng đây. Chúng ta ngồi cùng bàn nhé? Tôi muốn nghe xem ở Hemlock người ta đối xử với cô thế nào."

Vậy là coi như ý định về bữa ăn tối yên bình của tôi đã tan thành mây khói. Vào bên trong, chúng tôi nhìn quanh nhà hàng đông đúc để tìm một cái bàn trống. Không có. Đằng sau có tiếng gọi và một cánh tay giơ lên vẫy vẫy, "Liz, lại đây!" Đó là Julie, một người bạn của tôi thời trung học đã xa cách nhiều năm. Julie ngồi cùng với chị gái là Martha.

"Đừng có trố mắt ngạc nhiên như thế," Julie nói. "Mình tới đây vài ngày thăm chị Martha. Lại ngồi với bọn mình đi."

Tôi ra hiệu về phía Ken, ngụ ý rằng chúng tôi đi chung với nhau. Julie gật đầu, chỉ hai chiếc ghế trống bên bàn và vẫy chúng tôi lại.

Mở màn cuộc trò chuyện, chúng tôi giới thiệu làm quen và hỏi han tình hình cuộc sống của nhau. Hiện giờ Julie là một bà mẹ đơn thân nuôi con, một mình xoay xở mọi việc khá ổn thỏa, và "bé con" của cô năm nay đã sáu tuổi. Con trai lớn của Martha đã đến tuổi vị thành niên. Tôi cho mọi người biết tôi và Ken là đồng nghiệp, tôi đã thuyên chuyển qua trường mới, còn anh ấy vẫn ở trường cũ, và chúng tôi đang nghỉ giải lao giữa hai đợt họp phụ huynh.

"Phụ huynh và giáo viên họp với nhau ấy hả?" Julie nói với vẻ dè bỉu. "Mình cũng có một cuộc họp như vậy vào tuần tới nhưng chả quan tâm."

Nói như thế thì lạ quá. Sau khi gọi món ăn xong, tôi bảo, "Nghe như cậu đã gặp chuyện gì đó trong cuộc họp phụ huynh lần trước thì phải."

Julie tròn mắt nhìn tôi, rồi thở dài.

Tôi tò mò nhưng không muốn tọc mạch hỏi sâu hơn. Nhưng Ken lại không giữ ý như vậy, "Sao thế? Có gì không hay à?"

"Tôi nói chả biết anh có hiểu không," Julie ngại ngùng nói. "Anh đâu phải là mẹ."

"Đành là vậy," Ken nói, "nhưng dù sao cứ thử kể cho tôi nghe xem."

Julie lưỡng lự một thoáng rồi nói, "Tôi cũng chẳng biết phải nói thế nào, nhưng mà... tôi nghĩ con gái Becky của tôi, Becky, là một đứa

trẻ tuyệt vời, vậy mà khi đi họp phụ huynh lần vừa rồi, cô giáo nó bảo tôi với nụ cười gượng gạo, 'Thành thật mà nói, Becky *hơi* mất trật tự, với lại, không phải lúc nào em ấy cũng nói thật,' tôi cảm thấy đau nhói trong lòng. Sau đó về nhà, tôi bắt đầu nhìn Becky khác đi, cứ thắc mắc không biết con bé có lừa dối mình cái gì không, hay có táy máy cái gì của ai hoặc quậy phá gì không."

Tôi sững sờ về câu chuyện của Julie. "Thế thì kinh khủng thật. Cậu rời cuộc họp trong nỗi nghi ngờ chính đứa con của mình."

"Đáng ra mình không nên nói điều này," Julie tiếp, "nhưng giáo viên có cái kiểu làm cho mình có cảm tưởng như điều sai trái của con bé là do lỗi tại mình ấy. Phải chi mình 'làm thế này', 'làm thế nọ' hay dành nhiều thời gian cho con hơn, là một người mẹ tốt hơn, thì hẳn Becky đã là đứa trẻ ngoan hơn rồi... Còn điều này nghe có vẻ kì cục, nhưng thỉnh thoảng mình có cảm giác là vài giáo viên nghĩ rằng họ giỏi giang hơn mình, bởi vì họ có trình độ đại học còn mình thì không."

Ken nhướng lông mày lên, chế giễu, "Ố, thôi mà."

"Đừng bỏ qua những điều Julie vừa nói," Martha chỉ ngón tay vào không khí, cảnh báo Ken. "Tôi cũng có bằng đại học, và là phó giám đốc nhà máy hẳn hoi. Nhưng tôi vẫn nhớ rõ như in cái cảm giác bị đặt vào chỗ của học sinh đối diện với giáo viên, và phải ngồi im mà nghe giáo viên thông báo về cái tội con trai mình không biết nghe lời. Chỉ trong vòng chưa đầy một phút mà tôi đã trở thành một con bé sợ sệt vì bị giáo viên la mắng."

"Khoan đã," tôi nói. "Em thấy rối quá. Theo ý em, họp phụ huynh không phải là giáo viên nói từ đầu đến cuối về những sai trái, vướng víu của con cái chị. Không phải vậy. Cuộc họp ấy cần phải diễn ra hai

chiều. Giáo viên chúng em cũng muốn nhận được thông tin từ phía phụ huynh. Bọn em rất cần điều đó. Và đấy mới là mục đích chính của việc họp phụ huynh. Bọn em hoan nghênh tất cả các ý kiến từ phía phụ huynh.”

“Thật á?” Martha có vẻ không tin. “Thế thì tại sao tôi lại phải rón ra rón rén như bước đi trên vỏ trứng, trước khi dám đưa ra một đề nghị nhỏ nhặt nào đó với giáo viên? Bởi vì nếu, nói dại, tôi mà vô tình làm phật ý giáo viên bằng cách nói bóng nói gió rằng cô ấy hay thầy ấy nên làm gì khác đi, và cô ấy nổi giận với tôi, thì tôi biết thế nào cô ấy cũng sẽ trút hết cơn giận đó lên đầu con tôi.”

“Martha, chị nói vậy là không công bằng,” tôi phản đối, “mà cũng không đúng!”

Martha phớt lờ tôi, chị tiếp, “Nhưng tôi thật sự cảm thấy như vậy khi giáo viên nói với tôi bằng cái giọng kẻ cả bề trên, ‘Vấn đề với Michael là thế này thế nọ. Tôi biết chị bận làm việc, nhưng tôi nghĩ chị nên dành ít thời gian cho em ấy...’ Hoặc không thì, ‘Nếu Michael không chú ý nghe giảng thì chẳng cách gì giúp em ấy lên lớp được’. Và một câu nói luôn luôn để lại trong tôi cảm giác tội lỗi và thiếu sót, kiểu như, ‘Xin lỗi phải báo cho chị biết, con trai chị không phát huy hết tiềm năng của em ấy.’”

Tôi rụng rời trước lời bình xét của Martha, cảm thấy bối rối trong lòng. Chính tôi cũng từng nói những câu đại loại như thế với một phụ huynh mới hồi chiều này. Phản ứng đầu tiên của tôi là giương ra một hệ thống phòng thủ để bênh vực mình và các đồng nghiệp, nhưng lúc này tôi quyết định dùng một chiến thuật khác. “Còn có điều gì khác làm chị khó chịu không?” tôi điềm tĩnh hỏi.

Martha vồ lấy câu hỏi của tôi, “Có mà đầy! Tôi rất ghét khi thầy cô

giáo tung ra những thuật ngữ chuyên ngành cao siêu, khiến cho tôi cảm thấy mình như một kẻ ngốc. ‘Nếu muốn Michael giải mã được âm vị và cụm phụ âm (sao không nói thẳng ra là đọc cho dễ hiểu), bà cần dành ra một giờ mỗi tối để giúp em ấy hoàn tất chương trình tập đọc.’”

“Mà,” Julie bổ sung, “ông bố bà mẹ nào moi được một tiếng đồng hồ rảnh rỗi hàng đêm sau cả ngày quần quật đi làm, chợ búa và dọn dẹp, chứ còn mình thì đến lúc ăn tối, rửa bát đĩa và giặt giũ xong, thay bộ đồ ngủ cho Becky là đã mệt rũ người tới nỗi chẳng làm gì được nữa ngoài đọc truyện dỗ nó đi ngủ!”

Martha gật đầu tán thành, “Nhưng điều thật sự khiến tôi thấy mình bị xúc phạm là giáo viên cứ cho rằng họ không có trách nhiệm phải liên lạc với phụ huynh học sinh. Tôi chả bao giờ nghe thấy họ thông báo thông biếc gì mãi đến khi vấn đề nghiêm trọng đến mức phải dùng đến phép màu thì may ra mới giải quyết nổi. Như hồi Michael học cấp hai, nó không làm bài tập về nhà môn xã hội. Cô giáo nó cứ để yên như vậy cho tới khi chỉ còn một tuần nữa là phát bảng điểm. Có đứa trẻ nào có cách giải được hết mười lăm bài tập về nhà trong một tuần không?”

Chuyện này vượt quá sức của tôi rồi. “Từ từ đã,” tôi nói, “những điều chị nói có thể là thật, nhưng làm ơn hãy hiểu cho, mỗi giáo viên chúng tôi đều phải chịu trách nhiệm với hơn ba mươi đứa trẻ trong lớp, mà đứa nào cũng cần được quan tâm cả. Thật là không thực tế khi cứ mong chờ giáo viên gọi điện thoại riêng cho phụ huynh mỗi lần có một học sinh nào đó không làm hết bài tập của nó.”

Rất điềm đạm, Ken hỏi, “Chính xác là phụ huynh các chị muốn gì từ giáo viên?”

Martha nhìn thẳng vào mắt Ken, “Sự tôn trọng. Tôi muốn giáo viên phải đối xử với tôi và con tôi bằng sự tôn trọng, cũng giống như họ muốn chúng tôi đối xử với họ như vậy.”

Tôi thấy mặt Ken bỗng đỏ bừng lên. “Tôn trọng?” anh vặn lại. “Giáo viên chúng tôi được tôn trọng hồi nào chứ? Mọi người trút tiếng xấu lên đầu chúng tôi. Mọi trục trặc, sai lệch gì chúng tôi cũng phải chịu trách nhiệm, mà sai phạm thì cứ ập đến từ bốn phương tám hướng. Nào là cha mẹ phàn nàn về chúng tôi; nào là bọn trẻ vô lễ; rồi hiệu trưởng yêu cầu chúng tôi phải bám thật sát chương trình; rồi chính quyền thúc ép chúng tôi phải sáng tạo hơn trong khi họ cắt giảm hầu bao của chúng tôi đến mức không thể nào cắt giảm được nữa; lại còn đồng nghiệp trên đại học bất mãn với chúng tôi vì bọn trẻ không được trang bị đầy đủ để đáp ứng chương trình học; lại cả giới doanh nhân kết tội chúng tôi cho tốt nghiệp một bọn không đủ trình độ gia nhập vào lực lượng lao động của thế giới kinh doanh. Nhưng thực tế thì có những ai thật sự ủng hộ giáo dục? Ai sẽ trả cho giáo viên những gì họ xứng đáng được nhận? Người dân vùng này thậm chí còn chẳng thèm bỏ phiếu tán thành việc phát hành trái phiếu nữa kìa.”

Julie há hốc miệng. Mấy người ở bàn kế bên quay qua nhìn chúng tôi chằm chằm. Tôi thấy ngượng quá. Lần này Ken đã đi quá xa rồi. Nhưng Martha vẫn không hề suy suyển trước cơn giận bộc phát của Ken. “Này, riêng tôi thì tôi đã bỏ phiếu thuận phát hành trái phiếu đấy,” chị nói dứt khoát, “và nếu tôi có quyền quyết định thì giáo viên các anh chị phải được nhận lương cao, sao cho đủ để đáp ứng tất cả mọi nhu cầu trong cuộc sống. Nhưng điều tôi và Julie muốn bày tỏ ở đây là các bậc cha mẹ cảm thấy không được tôn trọng và bị gạt ra khỏi quá trình giáo dục con cái họ. Đúng là chúng tôi không có kiến thức chuyên môn như giáo viên, nhưng chúng tôi sẽ có rất nhiều đóng góp

- nếu họ cho phép. Chúng tôi *muốn* giúp đỡ họ.”

“Giúp đỡ?” Ken bật kêu to. “Những người không chịu đi họp phụ huynh chỉ vì sợ lỡ mất chương trình truyền hình yêu thích của họ á? Hay những người say sưa be bét, hoặc quá chai đá đến mức không rảnh để quan tâm đến con cái? Hay những bậc phụ huynh vô tâm bắt đứa lớn phải nghỉ học ở nhà trông nom đứa nhỏ? Hay những phụ huynh bắt buộc chúng tôi phải cho con họ điểm A bởi vì Cha và Mẹ quyết định chúng phải vào được một trường đại học danh tiếng [1] ?”

Martha vẫn không nao núng, “Ken, anh đang vẽ một bức tranh đầy bất công về phụ huynh đấy.” Chị quay sang tôi tìm sự hậu thuẫn, “Thế cô Liz, cô có gặp trường hợp như thầy Ken không?”

Trong thâm tâm tôi rất muốn làm dịu cuộc nói chuyện nóng nảy này, nhưng Martha muốn biết sự thật, và đột nhiên tôi cũng muốn nêu sự thật, “Cũng có nhưng không đến nỗi như vậy. Em đã gặp những phụ huynh rất có hứng thú hợp tác, nhưng cũng có người khiến em rất ngại đưa vấn đề ra để cùng bàn bạc. Có lần em nói với một ông bố rằng con ông rất hay phá phách, thế là tối hôm đó về thằng nhỏ liền bị ăn một trận đòn nhừ tử. Mới sáng hôm nay thôi, em gặp một cặp vợ chồng đang tranh chấp nhau quyền nuôi con. Em biết rõ là con cái họ đang gặp phải một vấn đề rất nghiêm trọng, nhưng trong suốt cuộc họp, họ chỉ ra sức đổ lỗi cho nhau, và cố lôi kéo em đứng về phía họ... Em nghĩ các bậc phụ huynh ngày nay phải chịu quá nhiều áp lực và đau khổ trong cuộc sống riêng tư, nên chẳng còn hơi sức đâu mà quan tâm đến bọn trẻ nữa. Em thấy mình cần phải lắng nghe và hiểu được vấn đề của phụ huynh trước đã, rồi sau đó mới mong họ nói đến vấn đề mà con họ đang mắc phải.”

Martha giơ cả hai tay lên. “Thôi, tôi xin đầu hàng. Cứ theo như

thầy với cô đây thì phụ huynh chúng tôi chỉ là một đám người coi mình là trung tâm, vô trách nhiệm, và đáng thương.”

“Đừng tự ái,” Ken nói. “Chúng tôi chỉ nói cho nhẹ lòng thôi. Dĩ nhiên cũng có những phụ huynh rất tuyệt. Họ hết lòng góp sức với chúng tôi dạy dỗ bọn trẻ. Những gì chị vừa nghe chỉ là tiếng nói bức xúc của hai giáo viên tuyệt vọng, hết lòng chăm lo cho con cái các chị; chúng tôi bực bội vì không phải lúc nào chúng tôi cũng nhận được sự ủng hộ mà chúng tôi cần từ phía phụ huynh.”

Mọi người bỗng lặng đi. Rồi Julie thận trọng nói, “Bất cứ khi nào đi họp phụ huynh là tôi lại lo lắng, không biết giáo viên sẽ kêu ca gì về con mình đây. Hình như chưa bao giờ tôi nghĩ xem giáo viên cảm thấy gì hay cần gì.”

“Vậy là, để công bằng, có lẽ chúng ta nên nghĩ kỹ về điều này,” Martha thừa nhận. “Liz à, chính xác thì giáo viên các cô cần phụ huynh chúng tôi làm gì nào?”

Câu hỏi của chị làm tôi ngạc nhiên. Suy nghĩ một thoáng rồi tôi nói, “Cần thông tin trung thực... về những gì đứa trẻ đã làm ở nhà, nó quan tâm gì, nó thích gì, nó lo lắng gì... bất cứ điều gì mà các chị chia sẻ để có thể giúp giáo viên hiểu rõ đứa trẻ hơn. Và em nghĩ, nếu có vấn đề nào nảy sinh, em muốn phụ huynh sẵn sàng suy nghĩ cùng với mình, hợp tác với mình, để chúng ta có thể tìm ra điều gì tốt nhất phải làm cho đứa trẻ.”

Martha gật đầu tán đồng, “Thế còn anh Ken, anh muốn phụ huynh làm gì?”

“Sự phản hồi,” Ken đáp. “Tôi muốn biết trong những cố gắng hàng ngày của giáo viên vì lợi ích của đứa trẻ, cố gắng nào đã có tác

dụng. Đứa trẻ kể gì về trường lớp? Hoặc về thầy giáo của nó? Không có tín hiệu phản hồi, thật khó mà ra những quyết định sáng suốt xem đứa trẻ cần gì nhất và không cần gì nhất.”

“Tôi không phản đối việc đó,” Martha nói.

Ken ngồi ngả ra lưng ghế và dang rộng tay ra với cử chỉ nhã nhặn, “Được rồi, Martha, phát biểu là quyền của chị. Chị có những bức xúc về giáo viên cần nói ra. Giả sử, tôi chuyển câu hỏi đó trở lại chị, vậy thì chính xác cha mẹ cần gì ở giáo viên chúng tôi?”

Trán Martha nhăn lại thành một đường hằn sâu. Rồi, rất chậm rãi, chị nói, “Với tôi, điều quan trọng nhất là khi rời cuộc họp phụ huynh, tôi phải có một điều gì đó cho mình bám dựa vào. Một bức tranh nào đó về con mình giúp tôi cảm thấy an tâm về nó. Tôi cho rằng, giáo viên cũng không ngờ là ý kiến và lời nói của họ lại có sức mạnh, hoặc có tầm ảnh hưởng lớn như vậy đối với chúng tôi. Hầu hết mỗi bậc cha mẹ đều chỉ có một, hai mụn con để quan tâm lo lắng, còn giáo viên thì phải dạy dỗ hàng trăm đứa trẻ trong suốt quãng đời đi dạy của mình. Quan điểm của giáo viên có ảnh hưởng rất lớn đối với cha mẹ đứa trẻ. Khi nghe giáo viên bảo con tôi có gì đấy khác thường - dù tốt hay xấu - tôi đều đón nghe rất nghiêm túc. Tôi sẽ mang theo những lời đó về nhà và cứ luôn nghĩ về nó.

“Tôi nhớ mình đã bực tức và thất vọng với Michael biết chừng nào hồi thằng bé bắt đầu đi nhà trẻ, bởi vì nó cứ khóc rống lên, bám rịt lấy tôi chứ không độc lập và dễ hòa nhập như những đứa trẻ bốn tuổi khác. Nhưng vào ngày đi họp phụ huynh, cảm giác của tôi đã thay đổi hẳn. Cô giáo cười rạng rỡ với tôi và nói, ‘Tôi rất vui được gặp mẹ của em Michael. Em ấy là một cậu bé nồng hậu và đáng yêu lắm.’ Những lời của cô thấm vào lòng tôi như một thứ ánh sáng diệu kỳ.

Trước đó tôi chưa bao giờ nghĩ về con mình như thế. Bức tranh mà cô giáo phác họa về tính cách con trai tôi đã khiến tôi rất tin tưởng và giúp cho tôi nhiều hơn là cô ấy tưởng."

Tôi rất xúc động vì câu chuyện của Martha. Tôi quay qua Julie và đặt tay lên cánh tay cô bạn cũ. "Còn cậu? Cậu muốn gì trong cuộc họp phụ huynh, hả Julie?"

"Mình muốn ra về với một điều gì đó mà mình có thể nói lại với con gái, để con bé tự tin hơn về bản thân nó... Điều gì đó mà mình có thể kể lại cho Becky nghe khi nó ngước cặp mắt to tròn lên nhìn mình và hỏi, 'Cô giáo nói gì về con hả mẹ?'"

Bữa ăn tối diễn ra yên bình khi chúng tôi chuyện trò chân tình và chia sẻ những gì quan trọng nhất đối với mỗi bên, dù là vai trò phụ huynh hay giáo viên. Chúng tôi cũng mường tượng ra một cuộc họp phụ huynh lý tưởng thì phải như thế nào - trước tiên là quan điểm của phụ huynh, sau đó là quan điểm của giáo viên.

Trong những trang tiếp theo bạn sẽ thấy, bằng hình minh họa, những điểm chính mà chúng tôi đã đề cập tới.

CUỘC HỌP PHỤ HUYNH LÝ TƯỞNG: THEO QUAN ĐIỂM CỦA PHỤ HUYNH

THAY VÌ BẮT ĐẦU BẰNG CÁCH NÊU LÊN NHỮNG SAI PHẠM CỦA HỌC SINH



HÃY NÓI CHO TÔI BIẾT CHÍNH XÁC CON TÔI CÓ GÌ TỐT



THAY VÌ LIỆT KÊ NHỮNG HẠN CHẾ CỦA CON TÔI



HÃY CHỈ CHO TÔI BIẾT, CON TÔI CẦN LÀM GÌ



THAY VÌ NÓI TÔI PHẢI LÀM GÌ



HÃY MÔ TẢ NHỮNG VIỆC CÓ TÁC DỤNG Ở TRƯỜNG



CUỘC HỌP PHỤ HUYNH LÝ TƯỞNG: THEO QUAN ĐIỂM CỦA PHỤ HUYNH

THAY VÌ BUÔNG XUÔI CON TÔI



HÃY CÙNG TÔI PHÁC THẢO MỘT KẾ HOẠCH



THAY VÌ QUÊN MẤT KẾ HOẠCH ĐÃ ĐẶT RA



HÃY THỰC HIỆN NGAY SAU KHI CUỘC HỌP KẾT THÚC



THAY VÌ XÂM PHẠM BÍ MẬT CỦA TÔI



HÃY TÔN TRỌNG CUỘC SỐNG RIÊNG TƯ CỦA TÔI



CUỘC HỌP PHỤ HUYNH LÝ TƯỞNG: THEO QUAN ĐIỂM CỦA GIÁO VIÊN

THAY VÌ BẮT ĐẦU BẰNG CÁCH CHỈ TRÍCH TÔI



HÃY MÔ TẢ ĐIỀU ĐÚNG ĐẮN



THAY VÌ TẤN CÔNG TÔI



HÃY MÔ TẢ ĐIỀU ĐỨA TRẺ CẦN Ở GIÁO VIÊN



THAY VÌ GIẤU DIẾM THÔNG TIN



HÃY CHIA SẺ THÔNG TIN



CUỘC HỌP PHỤ HUYNH LÝ TƯỞNG: THEO QUAN ĐIỂM CỦA GIÁO VIÊN

THAY VÌ BẢO TÔI PHẢI LÀM GÌ?



CHIA SẺ NHỮNG VIỆC LÀM Ở NHÀ



THAY VÌ TỪ CHỐI HỢP TÁC



HÃY CHUNG TAY LẬP KẾ HOẠCH



THAY VÌ QUÊN KẾ HOẠCH



LÀM THEO NHỮNG THỎA THUẬN Ở CUỘC HỌP PHỤ HUYNH



Sau khi chia sẻ những phiên bản về một cuộc họp phụ huynh lý

tưởng, chúng tôi nhận thấy: thì ra những nhu cầu của hai bên đều rất giống nhau. Cả cha mẹ và giáo viên đều cần:

• Sự thừa nhận, thông tin, và sự thông hiểu lẫn nhau.

• Được người khác thừa nhận những nỗ lực cố gắng của mình.

• Sự tôn trọng.

• Làm việc chung với nhau, ủng hộ lẫn nhau, và tìm kiếm điều tốt nhất ở nhau, tất cả đều nhằm đem đến những điều tốt đẹp cho trẻ.

Đến lúc phải ra về, chúng tôi dùng dằng mãi mới chia tay được. Tôi nghĩ, tất cả hãy còn lâng lâng ngây ngất bởi những dòng cảm xúc mạnh mẽ trong một giờ ngắn ngủi gặp nhau vừa qua. Lúc mới bắt đầu, chúng tôi xuất phát ở hai thái cực, phụ huynh khó chịu với giáo viên, còn giáo viên bất bình với phụ huynh. Ấy vậy mà, đến lúc chia tay, chúng tôi lại tụ về một phía, ở trong cùng một đội, gắn bó chặt chẽ với nhau bằng lòng tận tụy chăm lo cho sự tiến bộ của bọn trẻ, để không bao giờ phải buông xuôi bất cứ một đứa trẻ nào.

GHI NHỚ

Cuộc họp phụ huynh lý tưởng

Thay vì bắt đầu bằng cách nêu lên những sai phạm bạn, hãy thử...

1. Bắt đầu bằng cách mô tả những điều đúng đắn

Giáo viên: Tôi thích những câu hỏi sâu sắc của Sam.

Phụ huynh: Sam rất thích bài cô giảng về tên lửa.

Thay vì chỉ ra trẻ chưa làm được gì, bạn hãy thử...

2. Mô tả điều mà đứa trẻ cần làm

Giáo viên: Sam cần học lại những bài mà em ấy đã bỏ lỡ khi bị ốm.

Phụ huynh: Tôi nghĩ cháu đang cảm thấy hơi đuối sức. Cháu cần được giúp đỡ mới mong theo kịp bài vở.

Thay vì ém nhẹm thông tin, bạn hãy thử...

3. Chia sẻ vấn đề cần được quan tâm

Phụ huynh: Ngày trước, hễ cứ đi học về là cháu lại ra ngoài chơi đùa ngay, nhưng chẳng hiểu sao dạo gần đây cháu cứ ngồi ru rú trong nhà xem tivi thôi.

Giáo viên: Dạo này tôi thấy em ấy hay ngáp trong giờ học lắm.

Thay vì chỉ bảo nhau phải làm gì, chúng ta hãy như...

4. Chia sẻ những điều tốt đẹp của trẻ khi ở nhà hoặc ở trường.

Phụ huynh: Từ ngày cháu bị ốm, cứ học khoảng mười lăm hay hai mươi phút lại giải lao một lần thì cháu sẽ tiếp thu bài tốt hơn.

Giáo viên: Tôi để ý thấy cứ sau giờ ra chơi là em ấy có vẻ hoạt bát hơn.

Thay vì buông xuôi, chúng ta hãy...

5. Chung tay bàn bạc một kế hoạch.

Giáo viên: Để tôi bảo một học sinh khác giúp Sam học lại những

bài em ấy đã bỏ lỡ. Tôi cũng sẽ chú ý cho em ấy nghỉ giải lao thường xuyên hơn.

Phụ huynh: Tôi sẽ cho cháu xem tivi ít lại, sẽ nhắc cháu tập thể dục và hít thở không khí trong lành.

Thay vì kết thúc bằng lời nhận xét tiêu cực, hãy thử...

6. Kết thúc cuộc gặp gỡ bằng một câu tường thuật mang tính tích cực để phụ huynh có thể nhắc lại cho trẻ nghe.

Giáo viên: Nhờ chị nói với Sam là tôi tin em ấy có khả năng làm đầy đủ bài của mình. Và tôi rất vui vì có một học sinh như em ấy.

Phụ huynh: Nhất định tôi sẽ nói. Cháu sẽ vui lắm.

Thay vì quên kế hoạch sau cuộc họp phụ huynh, hãy...

7. Làm theo đúng như kế hoạch

Giáo viên: Jeffrey đang giúp Sam, và em ấy sắp theo kịp cả lớp rồi. Dạo này em ấy cũng tươi tỉnh hơn.

Phụ huynh: Chồng tôi bắt đầu chạy bộ và Sam cũng chạy cùng với ba nó luôn.

NHỮNG THẮC MẮC, CHUYỆN KỂ CỦA PHỤ HUYNH VÀ GIÁO VIÊN

? Những thắc mắc của phụ huynh

1. Cho phép trẻ cùng ngồi họp phụ huynh có phải là ý hay không? Tôi nghĩ, con trai tôi thỉnh thoảng cũng nên có mặt ở đó, như thế sẽ tốt hơn cho

cháu.

Khi bắt đầu cuộc họp, cả bạn lẫn giáo viên đều cần được tự do, thoải mái trao đổi với nhau mà không phải lo ngại những lời trao đổi ấy sẽ tác động đến con bạn như thế nào. Trong lúc họp trẻ có thể đợi bên ngoài lớp, đọc sách trong thư viện hay chơi ngoài sân.

Tuy nhiên, vào thời điểm cần thiết, sẽ rất hữu ích khi giáo viên mời con bạn cùng dự cuộc họp. Nhưng hãy chú ý đến những điểm dễ làm trẻ bị tổn thương, khi mà, ở lứa tuổi mong manh này, cùng một lúc trẻ phải đối diện với cả hai "thế lực hùng mạnh" nhất trong cuộc đời nó! Để giúp cho trẻ đỡ mất bình tĩnh, cả phụ huynh lẫn giáo viên đều có thể bắt đầu bằng cách chia sẻ với trẻ những thông tin tích cực mà cả hai đã trao đổi với nhau trước đó. Ví dụ:

Phụ huynh: Mẹ đang nói với cô Fisher chuyện cả nhà mình đã biết được rất nhiều điều về rừng mưa nhiệt đới, kể từ khi con bắt đầu làm dự án của mình đấy.

Giáo viên: Còn cô cũng nói cho mẹ em biết rằng tất cả các bạn lớp mình đều rất thích những hình ảnh em mang đến lớp - nhất là bức ảnh về loài ếch mắt đỏ sống trên cây.

Cuộc họp phụ huynh có thể kết thúc ở đó. Nhưng giả sử cần phải trao đổi thêm điều gì nữa thì sao? Giả sử con trai bạn có tật lần lữa dây dưa, hoặc gặp khó khăn trong việc tổ chức bài vở thì sao? Nếu vậy thì bạn hoặc giáo viên có thể nói đến vấn đề đó như thế này:

Giáo viên: Vẫn còn rất nhiều việc phải làm trước khi em lên thuyết trình lần cuối trước lớp. Sẵn đây chúng ta cùng bàn về việc đó luôn đi.

Vậy là giáo viên, phụ huynh và đứa trẻ có thể thảo luận với nhau

về cách tổ chức và lập thời khóa biểu cho các bước liên quan tới việc hoàn tất dự án của lớp. Sẽ rất lý tưởng nếu giáo viên nói, “Nghĩ xem nhé, cô định đặt thêm cho em một số thời hạn, như là hạn nộp thẻ ghi chú, hạn nộp dàn ý, và hạn nộp bản thảo báo cáo đầu tiên, em thấy được không?”

Lý tưởng hơn, bạn có thể tiếp lời cô, “Còn mẹ trong tuần này sẽ cho con ở thư viện mấy buổi chiều để con bắt đầu nghiên cứu nhé?”

Lý tưởng hơn nữa, con bạn sẽ xung phong, “Để con viết ra tất cả những việc cần phải làm, ghi ngày tháng kế bên, rồi sau đó kiểm tra từng việc sau khi đã làm xong.”

Nếu con bạn ra về với tâm trạng hy vọng và hăng hái bắt tay vào việc, thì bạn hãy tin rằng cuộc họp phụ huynh ba-bên đã thành công tốt đẹp.

2. Con Mia gái của tôi, vốn rất nhút nhát. Năm ngoái, giáo viên của cháu rất chú ý khuyến khích trẻ hòa đồng và kết thân với nhau. Nhưng năm nay, cháu học giáo viên khác và trong lớp hầu hết đều là bạn mới. Mia không phàn nàn gì, nhưng tôi biết cháu cảm thấy cô đơn và buồn lắm. Có cách nào tốt nhất để gặp giáo viên của cháu và ngỏ lời nhờ cô ấy giúp đỡ không?

Bạn nên chuẩn bị trước. Hãy nghĩ xem giáo viên có thể làm gì để giúp con gái bạn hòa đồng với những đứa trẻ khác. Mia có thể tham gia hoạt động nào đó của lớp không - như tập kịch hay vẽ tranh chẳng hạn. Cô bé có thể cùng chia sẻ trách nhiệm gì với những đứa trẻ khác không - ví dụ như trực hành lang hay cùng biên tập tờ báo của lớp chẳng hạn. Và thêm nữa, hãy chắc chắn xem *chính bạn* có thể làm gì để giúp đỡ con - chuẩn bị cho buổi diễn kịch, vẽ tranh, hay làm tờ báo của lớp. Đừng gây áp lực buộc giáo viên phải có phản hồi ngay lập

tức. Giáo viên cần có thời gian để suy nghĩ về đề nghị của bạn, hoặc có thể nghĩ ra cách riêng của cô ấy.

3. Trong cuộc họp phụ huynh vừa qua, thầy giáo bảo rằng thằng Tony nhà tôi là đứa lười biếng và bất hợp tác. Tôi rất bực nhưng chẳng biết phải phản ứng thế nào cho đúng. Nếu điều đó xảy ra lần nữa, tôi nên làm gì?

Quan trọng là bạn nên đem theo giấy bút khi đi họp phụ huynh. Nếu giáo viên có nói gì đó tiêu cực về con bạn, bạn có thể hỏi rõ những hành vi cụ thể nào đã khiến giáo viên phải có lời nhận xét đó, “Lười nhác ấy ạ? Xin thầy nói rõ cho tôi biết được không?”

Giả sử giáo viên trả lời, “Sau giờ học vẽ, cả lớp chỉ có mỗi mình em ấy để cọ bẩn và không chịu đậy nắp lọ màu,” thì bạn hãy vừa viết vừa đọc to lên, “Tony cần đậy nắp lọ màu và rửa cọ trước khi ra khỏi phòng học vẽ.”

Giả sử giáo viên khăng khăng bảo, “Em ấy luôn có thái độ bất hợp tác.” Một lần nữa, bạn hãy hỏi, “Thầy có thể hơn được nói cụ thể không?”

Nếu giáo viên trả lời, “Em ấy chả bao giờ giữ im lặng trong giờ đọc sách.” Một lần nữa, bạn lại vừa nói to lên vừa viết, “Tony cần giữ yên lặng trong giờ đọc sách.”

Bằng cách diễn giải lời nhận xét tiêu cực của giáo viên thành một câu tường thuật về điều mà con bạn *cần phải làm* , bạn sẽ vạch ra cho giáo viên, cho chính bạn và cho cả con trai bạn một hướng đi tích cực hơn.

4. Con gái tôi, Lisa, đang học theo chương trình giáo dục đặc biệt. Năm nay, cháu được chuyển lên học ở lớp bình thường. Thầy giáo của cháu chủ

trương đưa ra những yêu cầu nghiêm khắc cho học sinh và luôn thành công với những yêu cầu ấy. Thầy ấy tin rằng học sinh làm được là nhờ thầy ấy đã đặt niềm mong mỏi cao vào chúng. Lisa là đứa chăm chỉ, siêng năng, nhưng hầu như không theo kịp lớp. Thầy giáo thường xuyên tức giận với cháu và cháu ngày càng chán nản. Theo tiến sĩ, tôi nên làm gì bây giờ?

Niềm mong mỏi của chúng ta có thể cao, nhưng cũng phải thực tế. Sẽ chẳng ích gì nếu ta cứ khăng khăng bắt trẻ phải làm cái việc mà chúng không có khả năng làm, rồi liên tục thúc giục chúng phải "cố gắng hơn nữa". Một đứa trẻ không làm được tính cộng, trừ sẽ chẳng thể làm được tính nhân hay chia, cho dù niềm mong mỏi của giáo viên có cao đến đâu chăng nữa. Nếu Lisa hoảng sợ trước những yêu cầu của giáo viên, thì bạn cần tìm cách cho thầy giáo hiểu về sức học hiện thời của cháu, đồng thời khuyến khích thầy chia những mục tiêu lớn thành những mục tiêu nhỏ hơn, thành những nhiệm vụ *khả thi* , để cháu có thể đạt mục tiêu ấy, *từng bước một* .

5. Một ngày nọ, con trai tôi đi học về mà trông cháu cứ như người mất hồn. Thằng bé bảo cô giáo ghét nó. Tôi không biết phải nói với con thế nào nữa. Tiến sĩ có lời khuyên nào không?

Sau khi tỏ ra đồng cảm với nỗi buồn của cháu, bạn hãy lắng nghe xem cháu muốn nói gì. Đôi khi vấn đề sẽ được xác định một cách nhanh chóng và dễ dàng, kiểu như, "Ồ, thì ra con xấu hổ khi cô giáo la con trước mặt mọi người vì con lỡ lấy cái bấm giấy trong ngăn kéo của cô. Có phải lúc ấy con chỉ ước gì cô sẽ gọi con lên và nhắc nhở nhỏ nhẹ thôi... Mẹ chắc chắn là con cũng ước gì mình đã nghĩ ra việc hỏi xin phép cô trước khi lấy, đúng không nào?"

Nếu con trai bạn không thể diễn đạt một cách rõ ràng về chuyện đã xảy ra ở lớp, và vẫn tiếp tục kêu ca là giáo viên ghét nó, thì bạn cần

nói chuyện với giáo viên. Chắc chắn giáo viên sẽ trình bày rõ cho bạn biết sự thật là thế nào, rồi hai bên cùng nhau tìm cách giải quyết vấn đề. Tuy nhiên, nếu trong suốt quá trình hai bên thảo luận, bạn cảm thấy, không phải từ lời nói của giáo viên, mà từ thái độ của cô ấy, rằng đúng là cô ấy không ưa con trai bạn thật, thì bạn hãy tin vào "linh cảm" của mình. Hãy nghĩ tới những bước cần thiết để đổi lớp cho con. Giáo viên cũng là con người thôi. Và có một số giáo viên - vì lý do nào đó, rõ ràng hay mập mờ - chỉ đơn thuần là không thích một số đứa trẻ nào đấy. Chẳng phải lỗi tại ai cả. Nhưng không nên để bất kì một đứa trẻ nào phải chịu đựng cả ngày ngồi trong một lớp học mà giáo viên lớp ấy lại không thích nó.

• **Chuyện kể của phụ huynh**

Đây là câu chuyện của một phụ huynh có đứa con tài năng và chị đã tìm ra cách phối hợp với một giáo viên rất "cứng nhắc".

Khi bước vào lớp Năm, Robin dường như chẳng còn hứng thú gì với trường lớp nữa. Qua những cuộc trò chuyện, tôi có cảm tưởng là cháu chán học. Theo Robin (cháu biết đọc ở trình độ lớp Chín) thì giáo viên của cháu, cô Post cứ nhất định bắt cháu phải đọc cùng sách với những đứa trẻ khác, và rằng cháu *không bao giờ* , trong bất kỳ trường hợp nào, được đọc sách của các lớp trên. Tôi nhắc cháu bây giờ mới chỉ là đầu học kỳ thôi, rồi và động viên cháu hãy kiên nhẫn. Nhưng càng ngày tôi càng thấy lo lắng khi cháu bắt đầu than thở rằng bị nhức đầu và tìm đủ mọi cớ để khỏi phải đến trường.

Tôi gọi cho giáo viên của cháu và xin được gặp cô ấy. Cuộc gặp diễn ra không được tốt đẹp cho lắm. Tôi bảo với cô Post rằng tôi cảm thấy Robin cần nhiều thử thách hơn. Nhưng cô Post cứ một mực khăng khăng điều mà Robin cần nhất là tính tự chủ. Theo cô ấy,

Robin hay bồn chồn, ngồi không yên chỗ, và làm những đứa trẻ khác bị phân tâm trong khi chúng đang cố tập trung làm bài. Tôi nói, "Có lẽ cháu nhấp nhỏm là vì đã làm xong trước các bạn và chẳng biết làm gì với số thời gian còn lại. Có lẽ cô nên cho cháu đọc thêm những bài khó hơn."

Cô Post có vẻ khó chịu và bảo với tôi rằng chẳng có lý do gì để Robin được làm khác đi so với những đứa trẻ trong lớp. Cô Post nói cô ấy đã đi dạy hơn hai mươi ba năm rồi, và chương trình do quận ấn định rất có hiệu quả trong việc dạy những kiến thức cơ bản. Tôi định nói, "Đó chỉ là một phần thôi. Robin đã biết hết những kiến thức cơ bản rồi. Vậy có gì hại đâu nếu cô cho phép nó đọc thêm?" nhưng rồi lại thôi. Tôi cố kìm lại, lịch sự cảm ơn cô, và trở về nhà với tâm trạng nặng trĩu.

Về đến nhà, tôi kể lại cho chồng nghe về cuộc nói chuyện với giáo viên của con, anh ấy bảo, "Đảm bảo cô Post đang nghĩ em là một bà mẹ 'tự cao tự đại'. Có lẽ em cần nói chuyện với hiệu trưởng về việc đổi lớp cho Robin."

Tôi cân nhắc lời đề nghị của chồng, nhưng càng nghĩ tôi lại càng cảm thấy mình không đúng nếu tách Robin ra khỏi các bạn của cháu. Sáng hôm sau thức dậy, tôi biết mình phải tìm cách gì đó để giúp con mà không làm mất lòng giáo viên. Tôi gọi cho cô em chồng, cũng là giáo viên tiểu học, và kể cho cô em nghe mọi chuyện. Cô em chồng lầm bầm đôi ba câu về những giáo viên vẫn còn ở thời Trung Cổ, rồi kể cho tôi nghe về chương trình mà cô ấy đã áp dụng cho học sinh biết đọc trước trong lớp mình. Cô ấy giới thiệu vài quyển cho Robin đọc, trong đó cô nhấn mạnh đến quyển *Responding to Literature* [2], một quyển sách giúp giáo viên dễ dàng đánh giá khả năng đọc hiểu của những học sinh có khả năng học độc lập. Tôi ghi lại tất cả những

tựa sách ra giấy, sau đó đi tìm mua.

Tuần tiếp theo, tôi gọi cho cô Post và ngỏ ý muốn gặp cô lần nữa. Cô Post có vẻ hờ hững, bảo rằng chúng tôi đã gặp nhau rồi, và cô thấy chẳng cần phải gặp nhau thêm nữa. Nhưng tôi vẫn bảo với cô Post rằng, tôi rất cần nói chuyện với cô. Cuối cùng cô cũng đồng ý.

Rồi cuộc hẹn ấy cũng đến, tôi cảm thấy vô cùng lo lắng. Tôi không muốn mình lại làm tổn thương cô Post một lần nữa. Để mào đầu, tôi bày tỏ mối bận tâm của mình về việc Robin "hành xử khác các học sinh khác trong lớp", và chuyện mới đây cháu đã thay đổi thái độ đối với trường học. Sau đó, tôi bảo tôi đang cố tìm cách để tháo gỡ tình hình này và hỏi cô Post coi có muốn xem một số giải pháp mà tôi đã viết ra giấy không.

Cô Post chẳng thèm cầm lấy tờ giấy tôi đưa, vẫn tiếp tục ngồi chống tay che miệng. Vì vậy, tôi lựa ra vài điều trong tờ danh sách ấy và đọc to lên cho cô nghe - như là, để cho Robin tự viết một cái kết khác cho quyển sách mà cả lớp đang đọc; hay cho cháu đọc những quyển sách khác của cùng một tác giả và chia sẻ những gì cháu đã học được với cả lớp. Tôi cũng đưa ra những tựa sách mà cô em chồng đã giới thiệu - nhưng không nói cho cô Post biết mình đã lấy chúng từ nguồn nào.

Cuối cùng tôi nói, "Cô Post à, tôi thật sự rất bế tắc. Tôi chẳng biết phải làm gì để giúp Robin cả, chính vì vậy mà tôi mới xin gặp cô lần nữa. Tôi muốn nghe ý kiến của cô về tất cả những đề nghị này, với nhiều năm kinh nghiệm dạy học, chắc chắn cô sẽ có nhiều ý kiến hay." Trước khi cô Post kịp nói lời nào, tôi lại thêm, "Tôi sẽ nhắc nhở Robin về việc cháu thiếu nghiêm túc trong lớp. Cho dù có bồn chồn nôn nóng đến thế nào đi chăng nữa thì cũng không được làm như thế."

Cô Post vẫn im lặng nhìn tôi như hóa đá. Bỗng cô đứng lên nói, “Tôi đã nghe những gì chị cần phải nói, tôi sẽ xem xét kỹ lời đề nghị của chị.” Rồi cô hỏi mượn quyển sách mà tôi mang theo (thật không tin nổi!) và cảm ơn vì tôi đã đến. Chúng tôi bắt tay nhau. Cuộc gặp kết thúc. Đó là chuyện cách đây một tháng. Tôi không biết cô Post đã làm gì ở lớp, chỉ biết rằng Robin đã thích thú với trường lớp trở lại. Và những cơn nhức đầu vào mỗi buổi sáng của cháu cũng tự nhiên biến mất.

? Những băn khoăn của giáo viên

1. Một số phụ huynh dường như có ác cảm với nhà trường. Họ ghét đi họp phụ huynh vì những ký ức về trường học của mình ngày xưa cứ ám ảnh họ mãi. Có cách gì giúp những bậc làm cha làm mẹ này cảm thấy thoải mái hơn khi đi họp phụ huynh không?

Thái độ đón chào thân tình chắc chắn sẽ là liều thuốc tốt nhất cho mối lo lắng của họ. Một số giáo viên chia sẻ kinh nghiệm rằng, nếu trên bàn giáo viên có khăn trải bàn, một bình cà phê, và một chiếc ghế kiểu dành cho người lớn thì sẽ tạo được không khí thân thiện với phụ huynh. Nhiều phụ huynh lại cảm thấy, khi đóng cửa lớp lại thì họ sẽ nói chuyện thoải mái hơn. Đó cũng là dấu hiệu thể hiện sự tôn trọng của bạn đối với khoảng thời gian mà họ đến gặp bạn.

2. Gặp trường hợp cha mẹ học sinh đã ly dị, tôi nên mời ai đi họp phụ huynh?

Bạn nên mời cả hai, để không ai trong số họ cảm thấy mình bị làm ngơ hay bị gạt ra rìa. Tùy điều kiện mà họ sẽ quyết định xem ai đi, hay là cả hai cùng đi. Trong cả hai trường hợp, điều quan trọng là dùng thời gian gặp phụ huynh để thảo luận xem cả hai người, cùng nhau hoặc từng người một, có thể làm gì tốt nhất cho *đứa con của họ* ,

chứ không phải để bàn về mối quan hệ của hai người.

3. Tôi có thể làm gì nếu có vị phụ huynh đến dự họp với thái độ hằn học và hung hăng?

Hãy chống lại ý muốn tự nhiên là “phải làm cho ra nhẽ” với nỗi tức giận của phụ huynh. Thay vì nói, “Vui lòng bình tĩnh lại, ông Smith. Chúng ta sẽ chẳng giải quyết được gì nếu ông cứ lớn tiếng như thế,” bạn hãy thừa nhận tâm trạng của ông ấy. Hãy cho ông ấy biết, bạn hiểu nỗi căng thẳng đó, “Tôi biết là ông đang tức giận. Xin ông vui lòng vào đây và ngồi xuống đã. Tôi muốn được nghe những suy nghĩ của ông ngay bây giờ.” Đây là phương pháp hạ nhiệt cảm xúc cho ông Smith, và nhờ vậy có thể ông ấy sẽ nói cho bạn biết điều gì đã khiến ông giận dữ như vậy.

Bạn có thể ghi những bất bình của ông Smith ra, rồi đọc lại cho ông ấy nghe để chứng tỏ là bạn hiểu được cảm giác của ông ấy. Nếu, bất chấp mọi cố gắng của bạn, nỗi tức giận của ông ấy vẫn không hề giảm, bạn có thể ngưng cuộc họp và hẹn gặp vào một buổi khác, “Thưa ông Smith, tôi thấy ông vẫn bực bội quá. Tôi cần có thêm thời gian để suy nghĩ về những lời ông đã nói. Có lẽ tôi cũng cần tham khảo thêm ý kiến của những giáo viên khác nữa. Vậy khi nào chúng ta có thể gặp lại vào lúc nào, thưa ông?” Trong cuộc họp phụ huynh lần sau, có thể bạn sẽ cần đến một người thứ ba - chẳng hạn như hiệu trưởng, cố vấn giáo dục, hay nhà tâm lý giáo dục của trường cùng tham gia.

4. Có phụ huynh trách móc rằng chỉ đến khi rắc rối xảy ra họ mới nghe giáo viên lên tiếng. Tôi phải thừa nhận là họ nói có lý. Có cách gì tránh điều này không?

Cha mẹ rất cảm kích khi nghe được “tin tốt lành” từ thầy cô giáo.

Một thầy giáo đã chia sẻ kinh nghiệm của mình như thế này: Vào đầu mỗi năm học, trong khi bọn trẻ vẫn còn ngoan ngoãn và chỉ mới học được ít ngày, cứ mỗi buổi tối, thầy lại gọi điện thoại cho hai phụ huynh để nhấn mạnh những ưu điểm và nỗ lực của con họ. Sau đó trong năm học, nếu có chuyện gì xảy ra, nhờ vào những việc tốt đẹp đã được thầy giáo thông báo từ trước, các bậc cha mẹ sẽ dễ chấp nhận hơn khi nghe thầy nói đến những vấn đề không hay lắm vừa mới nảy sinh ở con họ.

5. Làm thế nào để tôi có thể kết thúc cuộc họp một cách khéo léo với những phụ huynh cứ cố nán lại nói mãi, trong khi những người khác đang chờ bên ngoài?

Quan trọng là phải làm sao cho vị phụ huynh ấy biết rằng thời gian dành cho họ đã hết mà không có cảm giác là họ đang bị giáo viên đuổi. Bạn cần canh chừng đồng hồ và báo trước, “Tôi thấy chúng ta còn khoảng năm phút nữa. Ông còn vấn đề nào muốn trao đổi thêm không?” Nếu hết năm phút mà vẫn còn nhiều điều nữa cần phải trao đổi, bạn có thể nói, “Giá như chúng ta có thêm thời gian thì tốt quá. Chúng ta sẽ nói chuyện với nhau qua điện thoại hay hẹn một cuộc họp khác được không ạ?” Nếu lịch làm việc của bạn còn trống thì hãy sắp xếp, ngay tại chỗ, cho vị phụ huynh ấy một cuộc gặp khác.

• **<u>Chuyện kể của giáo viên</u>**

Đây là câu chuyện do một giáo viên lớp phụ đạo của một trường tiểu học kể lại.

Mới đầu Christopher Boyle được xếp vào lớp Hai của tôi, tôi thấy em là một cậu bé sáng dạ, phát âm rất rõ. Nhưng rồi, khi kiểm tra, tôi phát hiện Christopher có những triệu chứng của bệnh khó đọc [3]. Thậm chí ngay tên của mình mà em cũng viết thừa, bỏ sót, hay đảo

ngược mẫu tự. Nhưng điều khiến tôi cảm thấy khó hiểu nhất là hành vi của Christopher: em rất dễ nổi cáu, hay dỗi và luôn buồn rầu.

Sau vài tuần, tôi quyết định gọi cho mẹ Christopher để xem bà có giúp được gì không. Bà sẵn sàng gặp tôi và đến lớp ngay buổi chiều hôm ấy. Ngay khi chúng tôi ngồi xuống, bà Boyle liền kể rằng tối nào Christopher cũng ngồi vào bàn học, cố làm bài tập về nhà rồi vừa khóc vừa dằn vặt bảo mình ngu ngốc như thế nào.

Bất giác, tôi hiểu chuyện gì đang diễn ra. Christopher bực tức vì em nghĩ mình là đứa ngu si, dốt nát và cố làm sao để tất cả mọi người cũng tin như thế. Tôi giải thích cho bà Boyle hiểu rằng Christopher thực ra không phải là một đứa trẻ ngốc nghếch như em ấy tưởng, ngược lại em là một đứa bé thông minh, có óc tò mò, ham hiểu biết, nhưng vì bị chứng khó đọc nên em mới gặp phải những vấn đề mà những đứa trẻ khác không có. Tôi cũng bảo với bà Boyle rằng Christopher đang dần thích nghi với lớp và tôi tin là em sẽ đọc được.

Bà Boyle vui mừng khi nghe tôi đánh giá như vậy, thế là bà liền hỏi xem mình có thể giúp gì không. Tôi bảo điều Christopher cần là mẹ thấu hiểu nỗi thất vọng của em, và cần mẹ tin tưởng rằng, chậm thì chậm nhưng chắc chắn em sẽ tiến bộ. Tôi cũng bảo là Christopher có óc cầu tiến và việc đưa em tới thư viện thường xuyên sẽ rất có ích, tìm sách báo tranh ảnh về những đề tài mà em ưa thích.

Học kỳ cứ thế trôi qua, Christopher luôn là một học sinh cần cù. Tôi từ từ dạy em về âm vị, chỉ cho em cách phát âm, cũng như tất cả những mẹo vặt để phân biệt mẫu tự này với mẫu tự kia. Dần dần, em đã biết đánh vần và biết đọc.

Trong suốt thời gian ấy, tôi thường xuyên gọi điện cho mẹ Christopher, báo cho bà biết em ấy tiến bộ thế nào, và cho bà biết rằng

những nỗ lực giúp con ở nhà của bà đang phát huy tác dụng tại lớp. Bà Boyle không chỉ làm theo những đề nghị của tôi mà còn dùng nhiều biện pháp khác nữa. Bà khuyến khích con tìm hiểu về cá, côn trùng và đá (em có sở thích sưu tầm đủ mọi loại đá). Bà đưa Christopher đến viện bảo tàng, đọc sách cùng với con, và hai mẹ con cùng chuyện trò về tất cả những đề tài mà em ưa thích.

Việc tốt nhất tôi làm được cho Christopher là khiến cho nhiều người thấy rằng quả thật em có khiếm khuyết. Điều khó chịu nhất đối với em là mắt nhìn thấy những đứa trẻ khác rõ ràng không sáng dạ bằng mình, nhưng lại đọc, viết, đánh vần dễ dàng, và làm kiểm tra đạt 100 điểm, trong khi em lại bị rớt. Tôi muốn Christopher hiểu ra em là người rất thông minh và đang phải cố gắng vượt qua một căn bệnh ảnh hưởng đến học tập gọi là chứng khó đọc. thế là tôi bảo, “Christopher, để đánh vần được là cả một thách thức lớn lao đối với em, bởi vì các bạn khác nhìn chữ *a* và *b* thì thấy ngay là *a* và *b* , nhưng còn em nhìn *a* và *b* thì con mắt đôi khi lại đánh lừa em, khiến em cứ tưởng đó là *a* và *d* . Chính điều ấy làm cho mọi việc trở nên khó khăn hơn. Đó gọi là chứng khó đọc. Nhưng em thấy không, em đã rèn luyện chăm chỉ đến nỗi vẫn đọc được như thường.”

Christopher rất thích nói về “vấn đề đọc” của mình. Em nói với các bạn khác, “Thấy không, tớ bị chứng khó đọc. Chữ *tí* mà tớ lại nhìn ra chữ *ít* .” Có khi em cố ý viết ngược một từ và bật cười thích thú, rồi soi nó vào trong gương để chỉ cho các bạn thấy từ đó đọc xuôi như thế nào, rồi khoe ầm lên là mình “biết viết trong gương”. Christopher đang dần dần khống chế khiếm khuyết của mình, thậm chí còn cho đó là một điều rất đặc biệt, rất tức cười.

Đến cuộc họp phụ huynh cuối học kỳ, mẹ Christopher bảo với tôi rằng ở nhà em đã trở thành một đứa trẻ hoàn toàn khác. Vui vẻ hơn,

hạnh phúc hơn và dễ chịu hơn. Bà kể, những lúc gia đình sum họp, Christopher thường chơi trò dạy học cho đứa em họ cũng bị chứng khó đọc. Thằng em họ nổi khùng lên mỗi khi không viết được một từ nào đó. Thế là Christopher an ủi nó, “Đừng lo. Anh từng gặp phải chuyện này rồi. Anh sẽ giúp em. Để anh chỉ cho em mấy mẹo vặt nhé.”

Christopher giờ đã lên lớp Ba. Giáo viên của em bảo với tôi là em vẫn đọc chậm, nhưng luôn xông xáo, hoạt bát, luôn có chuyện thú vị để kể, và khi làm bài kiểm tra, nếu cô giáo cho thêm thời gian, em sẽ làm tốt bài của mình.

Mỗi khi nghĩ đến Christopher, tôi lại cảm thấy ấm lòng. Tôi và mẹ của em đã phối hợp với nhau để giúp em nhận thức được, chứng khó đọc là một thách thức cần phải vượt qua, chứ không phải là một chứng bệnh có sức mạnh đánh bại em.

Thêm một câu chuyện nữa về việc giáo viên và phụ huynh đã phối hợp với nhau như thế nào.

Nếu câu chuyện trên đây nói về việc phối hợp giữa cha mẹ và giáo viên sẽ ảnh hưởng tới đứa trẻ như thế nào, thì câu chuyện này lại cho chúng ta thấy điều gì sẽ xảy ra khi nhà trường cố gắng liên lạc với tất cả các phụ huynh, và khuyến khích họ cùng tham gia vào việc giáo dục con em mình.

Lần đầu tiên đi dạy học, tôi được phân về một vùng ngoại ô có bảy trăm mười người cả thảy. Ngoài một cửa hàng và một trạm xăng có hai vòi bơm, nơi duy nhất diễn ra những sinh hoạt cộng đồng ở vùng này là trường học. Chính vì thế, tôi cứ nghĩ rằng phụ huynh ắt sẽ đến đông đủ trong cuộc họp gặp giáo viên. Nhưng không phải vậy. Vào

đêm đầu tiên của lịch họp, hội trường trống trơn. Tổng cộng chỉ có mười lăm phụ huynh tới dự. So với một trăm ba mươi chín học sinh của trường thì đó là một con số quá ít.

Sáng hôm sau, tôi bày tỏ nỗi thất vọng của mình với một đồng nghiệp. Chị bảo rồi tôi sẽ quen với việc đó thôi. Nhưng với tôi, đấy là một thái độ chủ bại. Đến cuối buổi họp giáo viên tiếp đó, tôi hỏi xem có thầy cô nào quan tâm đến việc thu hút cha mẹ học sinh cùng tham gia vào những hoạt động của trường không. Vài người cười khúc khích, số khác lắc đầu. Có người nói tôi sẽ chỉ lãng phí thời gian thôi, còn thầy hiệu trưởng thì khẽ mỉm cười với tôi theo cái kiểu một người cha vẫn thường cười với đứa con của mình. Nhưng sau đó có hai giáo viên, Margaret và Pat, đã đến gặp tôi và tình nguyện giúp một tay. Tôi nghĩ, có lẽ họ thấy tội nghiệp cho tôi.

Ngày hôm sau, ba chúng tôi gặp nhau khi xong giờ dạy và bắt đầu bàn bạc kế hoạch. Pat động viên tôi hãy cứ cố gắng trước khi thất bại: kẻ có nhiều tham vọng đời nào chịu ở yên một chỗ. Biện pháp "cây điện thoại" (mỗi giáo viên gọi cho mười phụ huynh) không thành vì nhiều phụ huynh không có điện thoại. Thậm chí buổi tiệc nướng ngoài trời ở nhà Margaret cũng thất bại thê thảm. Chị đã mời hai mươi tư học sinh và phụ huynh, nhưng chỉ có sáu người đến. Tôi phải thú thật là tình thế này dễ khiến người ta nản lòng vô cùng.

Tuy nhiên, chúng tôi quyết định vẫn tiến tới, lên kế hoạch hoạt động hàng tháng để làm cách nào đó lôi kéo phụ huynh đến với trường học. Buổi họp mặt chính thức đầu tiên của chúng tôi là một bữa tiệc ngọt tập thể (bánh sô-cô-la hạnh nhân và bánh quy do ba chúng tôi đưa nguyên liệu cho lớp nữ công gia chánh làm). Chúng tôi gửi thư mời bằng đường bưu điện tới từng phụ huynh, dán tờ bướm ở các cửa hàng, cây xăng, trạm cứu hỏa tình nguyện, và vận động các

giáo viên khác cùng tham gia. Số người tham dự tuy ít ỏi, nhưng rốt cuộc chúng tôi cũng chiêu dụ thêm được hai giáo viên và tám phụ huynh nữa cùng giúp đỡ. Ngay cả thầy hiệu trưởng cũng cảm kích trước những nỗ lực của chúng tôi.

Tháng tiếp theo, chúng tôi tổ chức "tiệc mỳ ống" trước trận đấu bóng tối thứ Sáu và đã thu được kết quả rất đáng mừng. Tận dụng cơ sở vật chất của lớp nữ công gia chánh, năm giáo viên và tám vị phụ huynh kia đã nấu đủ các loại mỳ ống cho gần một trăm người cùng ăn. Mặc dù hầu hết những người đó là cầu thủ của cả hai đội và cha mẹ, họ hàng của họ, nhưng tất cả đều rất vui vẻ. Trước khi mọi người ra về, tôi vội lấy mi-crô thông báo tối thứ Hai tới chúng tôi sẽ họp để bàn kế hoạch cho sự kiện tiếp theo, và nhà trường cần tất cả mọi người chung tay góp sức. Thêm năm vị phụ huynh và nhiều giáo viên nữa gia nhập. Bức tường ngăn cách giữa giáo viên và phụ huynh đã bắt đầu sụp đổ.

Tại cuộc họp hôm thứ Hai, một phụ huynh đã đề nghị chúng tôi gửi bản tin hàng tháng để thông báo cho cộng đồng biết tin tức về những hoạt động của trường. Cảm thấy quá ấn tượng với ý kiến đó nên thầy hiệu trưởng đã đề nghị lập ngay một quỹ bưu phí để chuyển những bản tin qua đường bưu điện. Thư ký nhà trường xung phong đánh máy và photo. Phụ huynh và giáo viên cùng hẹn nhau vào thư viện trường để xếp bản tin, bấm lại, ghi địa chỉ gửi đi.

Thế rồi, chẳng mấy chốc những bản tin này đã hóa thành một dòng thủy triều, trở thành một đường dây nối kết cộng đồng dân cư với nhà trường. Thông qua bản tin, giáo viên và phụ huynh cùng bày tỏ những mối quan tâm lo lắng của mình với nhau.

Chẳng hạn, chúng tôi thấy một số phụ huynh rất lo về tình trong

bọn trẻ đang tuổi vị thành niên trong trấn đã lái xe ba cả mươi dặm tới thị trấn lớn để giải trí cuối tuần. Chúng rất dễ gặp tai nạn vì say rượu và lái xe quá tốc độ. Thế là vài giáo viên bèn xung phong dạy khiêu vũ, hoặc những hoạt động khác nhằm thu hút bọn trẻ.

Một khi phụ huynh nhận ra rằng nhà trường cần đến sự chung tay giúp sức của họ, ắt hẳn họ sẽ nảy ra nhiều ý tưởng mà bạn không sao tưởng tượng ra nổi. Họ tổ chức, tài trợ chương trình bữa trưa nóng sốt cho học sinh (trường chúng tôi không có quỹ để thực hiện). Họ đăng cai những đêm lễ hội, biến phòng thể dục của trường thành một công viên giải trí với đầy nhóc quầy trò chơi hấp dẫn. Họ tình nguyện phụ giúp giáo viên trong các lớp học và tự họ trở thành một nguồn lực vô giá. Những bà mẹ giúp bọn trẻ tiểu học làm toán; một người cha dạy một khóa cơ khí ngắn hạn cho bọn học sinh lớn; một người cha khác, là đầu bếp, kèm cặp thêm cho lớp nữ công gia chánh. Một nhóm phụ huynh, giáo viên và học sinh đã thành lập ủy ban "Mừng Tốt nghiệp", gây quỹ trong suốt năm học và quyên đủ tiền để tổ chức một chuyến đi chơi ba ngày ở Disneyland cho những học sinh mới tốt nghiệp. Bọn học sinh lớn hơn được vui chơi thoải mái, còn phụ huynh của chúng thì thở phào vì tụi nhóc mười tám tuổi không còn cảnh ăn mừng lễ tốt nghiệp bằng tiết mục uống rượu và lái xe bạt mạng nữa.

Sự ủng hộ và tham gia của các phụ huynh đã khích lệ giáo viên chúng tôi rất nhiều. Khi Margaret phát hiện ra có một vài phụ huynh không biết đọc, chị đã tổ chức ngay một lớp xóa mù chữ cho họ. Lớp học phát triển rất mạnh mẽ và nhanh chóng chuyển thành những chương trình giáo dục ngoài giờ dành cho người lớn - phụ huynh có thể học viết, nấu nướng, may vá và sử dụng máy vi tính. Một giáo viên tình nguyện dạy lớp ban đêm cho những phụ huynh nào muốn có bằng GED [4], và chẳng bao lâu, lớp này cũng thu hút được rất nhiều

người tham gia. Những người học lớp GED đều nói rằng con cái họ có vẽ rất khoái chí khi thấy cảnh cha mẹ mình cũng phải hì hụi học bài và làm bài tập về nhà như chúng, đến nỗi điểm số của chúng tăng lên thấy rõ.

Thầy hiệu trưởng là người ủng hộ nhiệt tình nhất. Thầy có sáng kiến thành lập chương trình thăm gia đình của những phụ huynh mà giáo viên chưa tiếp xúc được. Trong các bản tin, chúng tôi có thông báo rằng giáo viên sẽ ghé thăm nhà học sinh của mình. Mỗi giáo viên được cung cấp tên tuổi từ tám đến mười học sinh và tới thăm cha mẹ chúng, ít nhất mỗi học kỳ một lần. Thầy Pat có ý rất hay là đến thăm phụ huynh học sinh bằng xe buýt của trường. Vì vậy mỗi thứ Năm hàng tuần, sau khi tan học, giáo viên nào muốn thăm gia đình học sinh nào thì sẽ đi xe buýt về cùng với học sinh ấy. Cho đến cuối lộ trình, bác tài xế xe buýt sẽ chờ khoảng ba mươi phút rồi quay xe lại để đón giáo viên. Chương trình này thành công mỹ mãn. Những chuyến viếng thăm của giáo viên dường như có ý nghĩa rất lớn đối với cả phụ huynh lẫn học sinh.

Vào đêm họp phụ huynh cuối cùng của năm học, tôi đến sớm hơn thường lệ, định rằng sẽ tranh thủ phát thông báo cho phụ huynh. Nhưng khi vừa đến, tôi đã nghe tiếng thầy hiệu trưởng sang sảng và nhận ra cuộc họp đã bắt đầu. Tôi nghĩ chắc mình sẽ lặng lẽ lướt đi qua những hàng ghế trống, nhưng khi mở cửa vào hội trường, tôi đã há hốc miệng vì kinh ngạc. Không còn một chỗ trống. Căn phòng chật kín phụ huynh học sinh. Họ đã trở thành một lực lượng hùng hậu, trở thành một phần trong hoạt động ở ngôi trường *của chính họ* .

[1]. Nguyên gốc là “Ivy League”: hệ thống trường đại học danh tiếng nhất nước Mỹ, gồm 8 trường thành viên, như Harvard University, Yale University... - ND.

[2]. Sandra M. Simons, Responding to Literature: Writing and Thinking Activities (Eugene, Ore.: Spring Street Press, 1990).

[3]. Nguyên gốc là “dyslexia”: một dạng rối loạn phát triển, ảnh hưởng đặc biệt tới khả năng của trẻ đọc và viết, xảy ra với bé trai nhiều hơn bé gái, đôi khi gây ra những khó khăn trong việc giáo dục - ND.

[4]. General Education Development: chương trình giáo dục tổng quát, dành cho những người bỏ học giữa chừng - ND.

8. VẬT BẮT GIỮ GIẤC MƠ

Đó là ngày cuối cùng của năm học. Những chiếc xe buýt màu vàng của ngôi trường thuộc quận 71, chóa nắng cả hai bên thành xe, vừa đỗ lại bên lề đường. Khi giáo viên vừa cho lớp tan, học sinh túa ra khỏi cánh cổng trường mở toang và nháo nhào chạy đến những chiếc xe buýt đã đầy ắp bọn trẻ đang la hét ầm ĩ. Phụ huynh đỗ xe nối tiếp trên con đường dài, háo hức đón chờ bọn trẻ và reo lên khi nhìn thấy chúng.

Lớp tôi là lớp cuối cùng rời khỏi trường. Mặt trời vẫn rực rỡ trên cao, và vỉa hè đang nóng ran. Những đợt nóng tháng Sáu táp vào mặt tôi. Tôi ghét phải nói lời tạm biệt. Cái đám trẻ đã làm tôi phải nhọc xác suốt cả ngày, rồi đến đêm lại ám ảnh tâm trí tôi giờ đã trở nên quá đỗi thân thương. Mỗi cái ôm tạm biệt là một lần tôi cảm nhận rất rõ rằng mình sẽ không còn được dạy dỗ chúng nữa. Cô trò chúng tôi sẽ chẳng còn được gắn bó với nhau như thế nữa.

Tôi đứng vẫy tay cho tới khi em học sinh cuối cùng được cha mẹ đón về. Rồi tôi quay lại, bước vào ngôi trường vắng tanh. Tôi vào lớp mình, ngồi bên bàn của mình, lặng nhìn khắp căn phòng lặng ngắt, trống trải. Không còn em học sinh nào ngồi trước mặt, không có bảng thông báo, thậm chí cũng không có lấy một mẩu giấy nhỏ vương dưới sàn. Thế là nguyên một năm lên kế hoạch, suy nghĩ, lo lắng và dạy dỗ đã trôi qua. Giờ đây, tất cả đã kết thúc. Còn lại gì... ngoài những ký ức?

Có tiếng gõ nhẹ ngoài cửa. Đó là Roy Schultz.

“Roy hả, em để quên gì à?”

Roy lắc đầu và đứng yên tại chỗ, nét mặt có vẻ là lạ. Thằng bé muốn gì nhỉ? Một lời tạm biệt riêng lần cuối à? Đầu tuần này, mẹ nó đã gọi cho tôi và thổ lộ hết những lo lắng của bà. Rằng bà vừa mất việc ở xưởng cưa; bà và Roy phải chuyển đến Chicago sống với một người chị; bà chẳng biết mình có tìm được việc ở đó hay không; chị của bà sống ở một vùng rất tồi tệ, đầy những băng nhóm đường phố; Roy khiến bà cứ lần lữa mãi, chưa quyết định được có nên đi hay không. Thằng bé không muốn phải làm lại từ đầu ở một ngôi trường mới.

“Vào đây, Roy.”

“Em lỡ xe buýt rồi cô ơi.”

“Ồ, vậy em có muốn quá giang xe cô không?”

“Dạ không... em đi bộ được. Em muốn nói chuyện với cô một chút ạ?”

“Ừ. Vào đây. Ngồi xuống đi em.”

Khi Roy rón rén ngồi vào chỗ trống trước mặt tôi, tôi chợt nín thở. Bên dưới lần áo sơmi, thằng bé đang đeo “vật bắt giữ giấc mơ”. Một cái vòng tròn bằng da có vẽ hình mạng nhện - món quà chia tay tôi đã tặng nó hôm trước. Tôi giải thích, theo truyền thuyết của người Mỹ bản địa, nếu treo vật này trên giường của người đang ngủ, thì nó sẽ bắt giữ hết những giấc mơ xấu và những linh hồn xấu, chỉ để cho những giấc mơ tốt lành đến được với người ấy thôi. Tôi bảo Roy, tôi muốn em đeo nó để biết rằng thầy cô luôn nghĩ về em, cho dù em ở đâu, và em đã nhận nó từ tay tôi với vẻ mặt hết sức trang nghiêm.

Lúc đó tôi biết Roy không hiểu tại sao tôi lại tặng vật ấy cho nó. Vật bắt giữ giấc mơ xấu chính là món quà mà tôi mong sẽ bảo vệ được Roy khi tiễn em lên đường. Roy đã lớn phổng lên nhiều sau một năm - không chỉ về chiều cao và cân nặng. Em đã thôi không chửi bậy nữa, cũng không còn phân biệt chủng tộc; em đã cố gắng bỏ tật nói khoác và thôi không bắt nạt bạn. Trông em chẳng còn gì giống với đứa trẻ ngông nghênh, hằn học bước vào lớp tôi hồi đầu năm, với áo jacket hình đầu lâu có hai khúc xương vắt chéo, trông cứ như sắp xông vào đánh ai đó đến nơi. Giờ Roy là một học sinh được hầu hết các giáo viên yêu quý, xem như một người giám hộ trông coi những đứa "đầu bò" đồng trang lứa, bởi vì Roy có thể khống chế bọn chúng.

Rồi chuyện gì sẽ xảy ra với thằng bé này đây? Rồi chuyện gì sẽ xảy ra với tất cả những tiến bộ mà phải khó nhọc lắm nó mới đạt được? Rồi đây nó sẽ cư xử thế nào trong môi trường mới? Liệu nó có ngựa quen đường cũ? Tại sao lại là nó, chứ không phải là bất kỳ đứa trẻ nào khác?

"Em có gì muốn nói với cô vậy, Roy?"

"Em họ của em, sống ở tòa nhà mà em sắp chuyển đến... Nó bảo nếu chuyển tới đó, thể nào em cũng sẽ gia nhập một băng nhóm."

"Sẽ à?"

"Vâng, để chống lại..."

"Chống lại cái gì?"

"Chống lại những đứa muốn đánh mình."

"Vậy là em bắt buộc phải gia nhập à?"

"Vâng, nhưng có lẽ em sẽ làm quen với nhiều bạn."

"Em đã có nhiều bạn trong lớp này rồi."

"Dạ, đúng ạ."

"Cô đoán là em đang phải đối đầu với một quyết định khó khăn."

"Em biết. Nhưng em sẽ không gia nhập băng nhóm nào đâu. Em không muốn giống như trước kia. Em chỉ muốn nói với cô thế thôi." Rồi nó bắt tay tôi và đi ra.

Tôi sững sờ. Đây là một đứa trẻ mười một tuổi, vừa phải vật lộn với một quyết định, một quyết định có sức hạ gục cả một người đàn ông trưởng thành, và thằng bé đã lựa chọn con đường khó hơn, cao hơn. Ước gì tôi có thể làm nhiều hơn cho nó. Thoáng sau, khi đang thu dọn tất cả đồ đạc để ra về, tôi chợt nhận ra hình như mình đã làm được một điều gì đó cho Roy rồi.

Có lẽ những giá trị mà tôi đã cố khuyến khích trong lớp học này đã thấm vào Roy, và sẽ trở thành một phần trong con người thằng bé. Và có lẽ những giá trị đó sẽ giữ nó tránh xa con đường xấu, sẽ giúp nó tồn tại và biết đấu tranh với những cái xấu.

Có lẽ tinh thần mà tôi cố đưa vào lớp học là "vật bắt giữ giấc mơ" thật sự, và nó đã bảo vệ *tất cả* học sinh của tôi.

Có lẽ hàng trăm, hàng ngàn giờ học mà chúng tôi trao đổi với nhau đã làm nảy sinh một thứ gì đó để bảo vệ và đọng lại mãi trong lòng các em học sinh - một kinh nghiệm cốt lõi khiến chúng mạnh mẽ hơn, nồng nhiệt hơn, để chúng có thể suy nghĩ, học hỏi và biết yêu thương hơn nữa.

Dù thế nào đi nữa, tôi cũng chỉ muốn nghĩ như vậy.